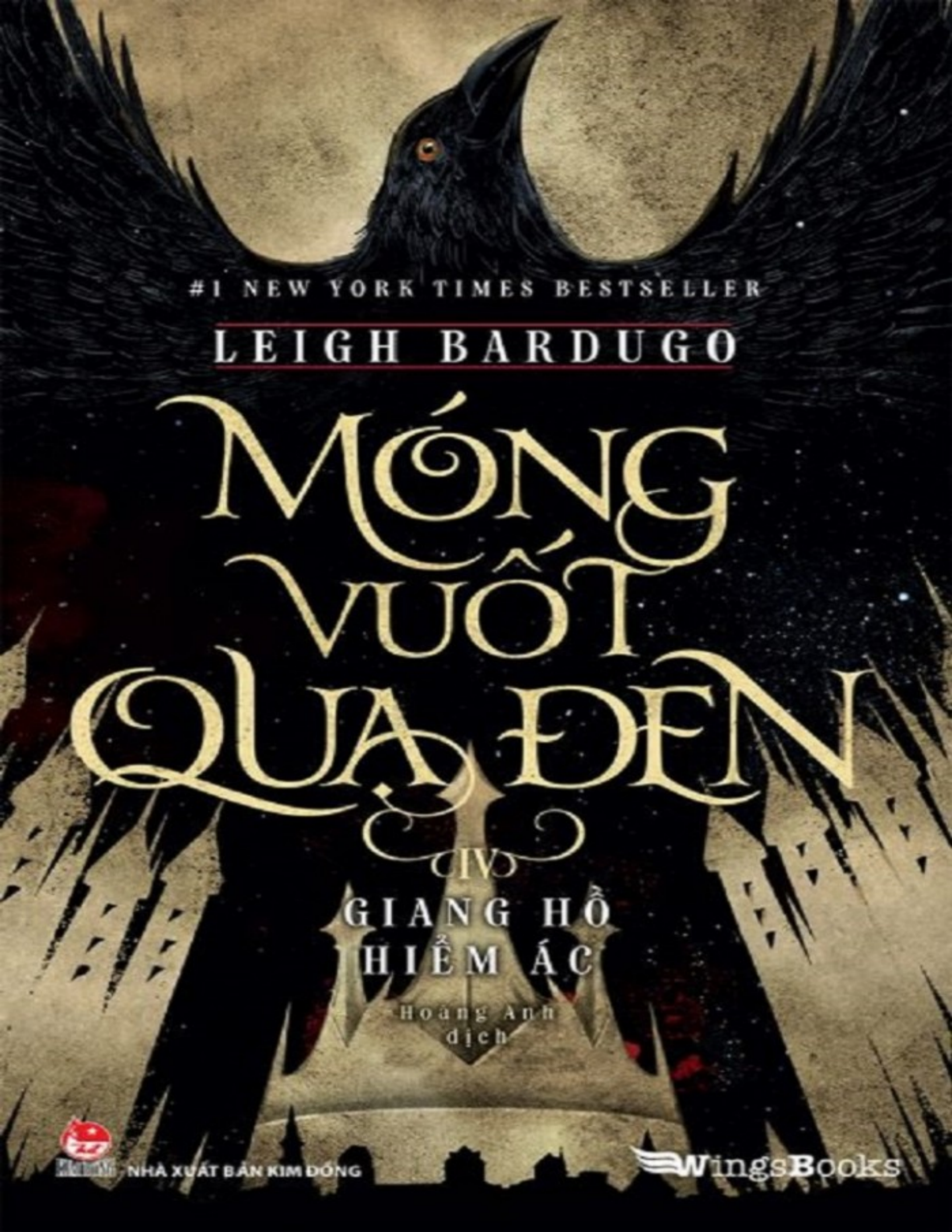




#1 NEW YORK TIMES BESTSELLER

LEIGH BARDUGO

MÔNG VUỐT QUA ĐEN

CIV
GIANG HỒ
HIỂM ÁC

Hoàng Anh
dịch



NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐỒNG

 WingsBooks

#1 NEW YORK TIMES BESTSELLER

LEIGH BARDUGO

MÓNG VƯỢT QUA ĐEN IV

GIANG HỒ HIỂM ÁC

Hoàng Anh *dịch*

WingsBooks | Nhà xuất bản Kim Đồng

zbook©vctvzgroup

CREDIT SERIES MÓNG VUỐT QUA ĐEN (1-4)

Tặng sách: Đăng Khang

Chụp sách: Leader V/C

OCR & Đóng gói: Trúc Quỳnh

Soát lần 1: Lộc Blue

Soát lần 2: Thiện Nan9

PHẦN MỘT

KHÁCH KHÔNG MỜI

1

INEJ

Khi đêm xuống, khu vực kho bãi của Ketterdam dường như lột xác và khoác lên mình một hình hài mới. Những dãy nhà lụp xụp ở rìa phía đông nhộn nhịp hẳn lên, trong khi những con phố của nó lại trở thành chốn không người, chỉ được lui tới bởi các vệ quân đang canh gác và những thị tuần đi làm nhiệm vụ.

Inej và Nina neo thuyền tại con kênh chính rộng lớn chạy ngang qua trung tâm của khu vực, trước khi đi xuôi theo bờ kè yên tĩnh, nép sát vào các dãy nhà kho và tránh xa những ngọn đèn đường nằm dọc bờ nước. Hai người đi ngang qua những con thuyền đầy ắp gỗ xẻ và các sà lan chở đồng than đá cao ngất. Chốc chốc họ lại thấy những người đàn ông làm lụng dưới ánh đèn lồng, nhấc bổng những thùng rượu rum hoặc kiện bông vải. Người ta không thể bỏ mặc những thứ hàng hoá có giá trị như vậy suốt cả đêm. Khi đi đến gần Bãi Ngọt, họ thấy hai người đàn ông dỡ thứ gì đó từ một xe hàng lớn đậu bên cạnh con kênh, dưới ánh sáng xanh lét của một ngọn đèn độc nhất.

“Đèn tử thi đấy,” Inej thì thầm, và Nina rùng mình. Những ngọn đèn xương được làm từ xương nghiền của những loài cá biển sâu cho ánh sáng xanh lục, còn đèn tử thi thì cháy bằng nhiên liệu khác, nó toả ra thứ ánh sáng xanh lam đáng sợ, cho phép người ta nhận ra những chiếc sà lan chở xác của các đạo tì.

“Đạo tì làm gì ở khu Nhà kho này?”

“Người ta không muốn thấy các thi thể trên đường phố hay dưới dòng kênh. Khu vực kho bãi gần như vắng bóng người vào ban đêm, do vậy đây là nơi bọn họ mang các thi hài đến. Sau khi mặt trời lặn, họ đi thu gom xác chết và đưa đến đây. Đạo tì làm việc theo ca và theo khu phố. Họ sẽ rời đi vào lúc trời sáng, cùng với chuyến hàng của mình.” Ra đảo Tử Thần để hoả thiêu.

“Sao họ không xây một nghĩa trang tử tế?” Nina hỏi.

“Hết đất rồi. Em nghe nói từng có bàn luận về việc mở cửa lại Mạng Đen cách đây khá lâu, nhưng tất cả đều chấm dứt khi trận dịch Thị Nữ bùng lên. Mọi người quá sợ bị lây bệnh. Nếu gia đình có điều kiện, họ sẽ đưa chị đến một nghĩa trang hoặc nghĩa địa bên ngoài Ketterdam. Còn nếu không thì...”

“Không ai đổ lệ,” Nina nghiêm giọng.

Không đổ lệ, không quan tài. Một cách khác để chúc may mắn. Nhưng nó còn mang một ý khác. Một cái nháy mắt rầu rĩ với viễn cảnh sẽ không có đám ma tốn kém chờ đợi những người như họ, không một tấm bia đá để ghi nhớ tên tuổi, cũng chẳng có vòng hoa tang nào dành cho họ.

Inej đi trước khi họ tới gần Bãi Ngọt. Những ngọn tháp xi-lô đáng sợ to lớn như các vị thần canh gác, được trang trí bằng chiếc lá nguyệt quế đỏ của công ty Van Eck. Chẳng bao lâu nữa, mọi người sẽ biết biểu tượng đó mang nghĩa gì: sự hèn hạ và dối trá. Cụm tháp xi-lô của Van Eck được bao quanh bởi một hàng rào cao bằng sắt.

“Dây thép gai,” Nina lưu ý.

“Không thành vấn đề” Nó được sáng chế để giữ cho gia súc ở yên trong chuồng. Nó sẽ không làm khó được Bóng Ma.

Hai người nấp quan sát bên một bức tường gạch đỏ vững chắc của một nhà kho, chờ đợi để xác nhận lịch trình của các vệ quân chưa thay đổi. Đúng như Kaz đã nói, đám lính gác mất gần mười hai phút để đi tuần tròn một vòng rào. Khi bọn họ ở phía đông của khu đất, Inej sẽ có khoảng sáu phút để vượt qua hàng rào. Khi đi sang phía tây, các vệ quân sẽ rất dễ dàng phát hiện Inej nếu cô đang đi trên sợi dây căng giữa các xi-lô, nhưng gần như không thể phát hiện được nếu cô ở trên mái. Trong sáu phút đó, Inej sẽ phải xoay sở để đưa một hạt vào trong xi-lô, rồi tháo sợi dây. Nếu có mất nhiều thời gian hơn sáu phút, cô sẽ phải đợi đám lính gác đi khuất. Cô sẽ không thể quan sát được bọn họ, nhưng Nina có một cái đèn xương trong tay. Chị sẽ ra hiệu bằng một tia sáng xanh khi cô có thể băng từ tháp này sang tháp kia một cách an toàn.

“Mười xi-lô,” Inej lên tiếng. “Chín lần đi dây.”

“Nhìn gần mới thấy chúng cao hơn ta tưởng rất nhiều,” Nina nói. “Em có sẵn sàng làm chuyện này không?”

Sự đáng sợ của chúng đúng là không thể chối cãi. “Dù núi có cao đến mấy thì việc trèo lên cũng như nhau cả thôi.”

“Về kĩ thuật mà nói thì không hẳn thế. Em cần dây thừng, móc...”

“Chị đừng có giống như anh Matthias.”

Nina hoảng hốt đưa tay bịt miệng. “Chị sẽ ăn gấp đôi bánh ngọt để quên chuyện này.”

Inej gật gù. “Nghe hay đấy.”

Tốt tuần tra lại lên đường sau khi đi qua chốt gác.

“Inej,” Nina vội nói, “em nên biết đi đâu này, năng lực của chị không còn như trước nữa, kể từ lúc dùng *parem*. Nếu chúng ta phải chiến đấu...”

“Đêm nay thì không. Chúng ta phải hành động như những bóng ma.” Inej siết vai Nina. “Và em không biết chiến binh nào quả cảm hơn chị, dù có hay không có năng lực Grisha.”

“Nhưng...”

“Nina, đám vệ quân.”

Tốp tuần tra đã khuất dạng. Nếu không hành động ngay bây giờ, hai người sẽ phải chờ đến vòng tuần tra kế tiếp và bị chậm so với kế hoạch.

“Làm thôi,” Nina nói và tiến về phía chốt gác.

Chỉ trong vài bước chân đưa chị vượt qua khoảng cách giữa nhà kho và mảng sáng bao trùm chốt gác, cung cách của Nina đã thay đổi hẳn. Inej không biết phải giải thích như thế nào, nhưng những bước chân của chị trở nên dè dặt hơn, đôi vai chị hơi chùng xuống. Chị dường như co rút lại. Nina không còn là một Grisha được huấn luyện bài bản nữa, chị đã trở thành một cô gái tị nạn căng thẳng, mong chờ một chút lòng thương.

“Xin lỗi anh?” Nina nói với chất giọng đặc sệt âm sắc Ravka.

Người vệ quân giương súng trong tư thế sẵn sàng, nhưng có vẻ chẳng mấy bận tâm. “Cô không nên ở đây vào ban đêm.”

Nina khẽ nói gì đó và ngược đôi mắt to tròn màu lục lên nhìn anh ta. Inej không hiểu bằng cách nào chị có thể tỏ ra ngoan hiên đến thế.

“Chuyện gì?” Người vệ quân hỏi và tiến lại gần hơn.

Inej ra tay. Cô châm đoạn ngòi dài của quả bom sáng cỡ nhỏ mà Wylan đã đưa cho họ, rồi chạy tới hàng rào, cẩn thận tránh xa vùng ánh sáng, và lặng lẽ trèo lên. Cô gần như ở ngay sau lưng, phía trên đầu người vệ quân và Nina, cô có thể nghe thấy tiếng nói của hai người trong lúc dễ dàng luồn lách qua những vòng dây thép gai.

“Tôi đến tìm việc,” Nina nói. “Sản xuất đường.”

“Chúng tôi không làm đường ở đây mà chỉ trữ nó thôi. Cô sẽ phải đi tới một trong những xưởng luyện đường.”

“Nhưng tôi cần việc làm. Tôi... tôi...”

“Ồ, coi kìa, đừng khóc. Nào, nào.”

Inej cố nén tiếng cười và khẽ khàng buông mình xuống mặt đất ở phía trong vòng rào. Cô có thể thấy những túi cát mà Kaz đã nhắc đến. Chúng được chất đống dựa vào bức tường phía sau của chốt gác. Cô cũng trông thấy một góc của tấm lưới mà anh định để cho cô sử dụng.

“Cả... ờm... bạn trai cô cũng đang tìm việc à?” Tay vệ quân hỏi.

“Tôi đâu có... Anh nói sao nhỉ? *Bạn trai* à?”

Cánh cổng bên cạnh chốt gác không khoá, nên Inej khẽ đẩy nó mở hờ cho Nina, trước khi nhanh chóng bước vào trong bóng tối dưới chân ngọn tháp gần nhất.

Inej nghe thấy tiếng Nina chào rồi bỏ đi về phía ngược lại. Cô chờ đợi. Vài phút trôi qua. Ngay khi cô tin rằng quả bom đã bị xịt, một tiếng *bụp* vang lên, và một luồng sáng mạnh toả ra từ căn nhà kho mà họ nấp quan sát lúc nãy. Người vệ quân lại xuất hiện, giương súng lên, và bước vài bước về phía nhà kho.

“Ai đó?” Anh ta hô to.

Nina lén ra từ trong bóng tối phía sau lưng anh ta, chỉ trong vài giây đã lách qua cổng rào. Chị đóng nó lại cẩn thận, rồi tiến về phía tháp xi-lô thứ hai, biến vào trong bóng tối. Tại đó, chị sẽ ra hiệu cho Inej biết khi tốp vệ quân đi tuần ngang qua.

Người vệ quân quay trở về vị trí, cẩn trọng đi giạt lùi để phòng mỗi

nguy hiểm đến từ dây nhà kho. Cuối cùng, anh ta quay người lại, lay cánh cổng để bảo đảm nó được khoá, rồi bước vào trong chốt gác.

Theo tín hiệu của Nina, Inej thoăn thoắt leo lên những giồng thang được hàn chắc vào sườn ngọn tháp. Một tầng, hai tầng... mười tầng. Thường thì chú của Inej sẽ pha trò cho khán giả trong lúc có trò lên. *Màn biểu diễn sau đây chưa từng được ai làm thử, và nhất là bởi một người trẻ! Xin quý vị hãy chiêm ngưỡng sợi dây trên kia.* Ngọn đèn rơi sẽ được bật lên, chiếu vào sợi dây để nó trông như một sợi chỉ mỏng manh căng ngang rạp xiếc. *Thưa các quý ông, hãy nắm lấy tay người phụ nữ của mình. Hãy xem những ngón tay của họ mảnh khảnh đến thế nào. Giờ hãy hình dung bản thân bước đi trên một thứ cũng mỏng manh và yếu ớt như vậy! Ai dám làm một việc như thế? Ai dám thách thức tử thần nào?*

Khi đó Inej đã đứng trên đỉnh trụ và, tay chống hông, cô hô to: “Tôi!”

Khoan đã, chuyện này không thể được, chú của cô sẽ nói như thế, *một bé gái ư?*

Đó luôn là lúc đám đông cuồn cuộn nhiệt hân lên. Phụ nữ ngất đi. Còn đàn ông thì có người thậm chí còn tìm cách ngăn màn biểu diễn lại.

Nhưng đêm nay không có đám đông nào cả, chỉ có gió, lớp kim loại lạnh lẽo nơi ngón tay của cô, và nửa sáng của mặt trăng.

Inej đã lên đến đỉnh tháp xi-lô và phóng mắt quan sát đô thị bên dưới. Ketterdam chìm trong ánh sáng vàng, những ngọn đèn lồng chậm rãi di chuyển trên các dòng kênh, ánh nến thấp sáng những ô cửa sổ, các hiệu buôn và tửu quán sáng rực đèn đuốc để phục vụ công việc kinh doanh, cô có thể nhận ra ánh sáng lấp lánh của khu Lid, những dải đèn lồng sắc sỡ loè loẹt của Tây và Đông Stave. Chỉ trong vài ngày nữa, gia sản của Van Eck sẽ tiêu tan, và cô sẽ không còn bị ràng buộc bởi giao kèo với Per

Haskell. *Tự do*. Để sống như cô mong ước. Để tìm kiếm sự tha thứ cho những tội lỗi của cô. Để theo đuổi ý nguyện của cô. Liệu cô có nhớ nơi này không? Cái đô thị hỗn tạp đông đúc mà cô đã hiểu quá rõ, và bằng cách nào đó đã trở thành nhà của cô ư? Chắc chắn cô sẽ nhớ. Thế nên đêm nay, cô sẽ trình diễn cho thành phố của mình, cho những công dân Rotterdam, ngay cả khi họ không hề vỗ tay.

Với một chút nỗ lực, Inej quay được tay quay của cửa lật và mở nó ra. Rồi cô thò tay vào trong túi và lấy ra cái lọ nhỏ đựng một hoá chất. Theo chỉ dẫn của Wylan, cô lắc nó thật kĩ trước khi trút hết vào trong xi-lô. Một tiếng *xịt* vang lên, và trước sự chứng kiến của Inej, lớp đường chuyển động như thể có sinh vật gì đó sống dậy bên dưới bề mặt của nó. Inej rùng mình. Cô từng nghe nói có những người công nhân rơi vào trong xi-lô và chết khi những hạt bắp hay hạt đường dạt ra dưới chân, nuốt chửng lấy họ và làm họ nghẹt thở. Cô đóng cửa lại và vặn chặt tay quay.

Tiếp đó, Inej bước xuống gióng thang đầu tiên và gắn vào đó cái móc nam châm mà Wylan đã đưa. Có vẻ nó bám rất chắc. Chỉ bằng một cái bấm nút, hai sợi dây dẫn đường nhiệm từ lập tức bung ra, gắn vào thành tháp với một tiếng *keng* nhẹ. Cô lấy chiếc nỏ cùng với cuộn dây lớn từ trong túi ra, rồi buộc một đầu dây vào cái móc nam châm, thắt nút thật chặt, và buộc hai dây dẫn đường. Đầu kia của sợi dây, cô buộc vào một cái móc nam châm đã gắn sẵn trên nỏ. Cô bắn nỏ. Phát đầu tiên đi chệch mục tiêu, và cô phải thu sợi dây về. Phát thứ hai lạc sang một gióng thang khác. Nhưng phát thứ ba thì trúng vào nơi cô nhắm tới trên tháp xi-lô kế tiếp. Inej vặn cái móc cho đến khi sợi dây đạt được độ căng phù hợp. Họ đã từng sử dụng thiết bị tương tự trước đây, nhưng chưa bao giờ làm trên một khoảng cách lớn và độ cao như thế này. Không sao. Khoảng cách và sự

nguy hiểm sẽ được thay đổi trên đây. Cô cũng vậy. Khi đi trên đây, cô không có ai để bám víu, cô chỉ là một sinh vật không có quá khứ cũng chẳng có hiện tại, lơ lửng giữa trời và đất.

Đến lúc rã. Người ta có thể học đánh đu, nhưng với việc đi thăng bằng trên đây thì phải có thiên khiếu.

Mẹ của Inej đã bảo cô rằng những người đi trên đây có năng khiếu bẩm sinh là hậu duệ của Người Trời, họ từng có cánh, và dưới ngu ồn sáng thích hợp, những đôi cánh đó vẫn có thể được nhìn thấy trên những người được gia ân. Sau đó Inej thường đứng trước gương, xoay tới xoay lui, lén nhìn cái bóng của mình trong sự cười cợt của các anh chị em họ, để xem liệu cô có đôi cánh nào hay không.

Khi bố của Inej trở nên mệt mỏi vì cứ bị con gái nài nỉ mỗi ngày, ông đã cho phép cô học đi trên những sợi dây thấp, với đôi chân trần, để cô có thể cảm nhận việc bước tới bước lui và giữ cơ thể thăng bằng. Inej chán muốn chết, nhưng vẫn cần mẫn thực hiện các bài tập hằng ngày, kiểm tra sức lực, thử độ bám của các đôi giày da trên những sợi dây căng hơn và kém thân thiện hơn. Những khi bố không để ý, cô còn trèo cây chuối và vượt qua đoạn dây còn lại với tư thế đó. Rất mau chóng, bố đồng ý nâng sợi dây lên cao thêm vài centimet, rồi để cô thử sức với một sợi dây thép thực thụ, và ở các cấp độ, Inej dần hoàn thiện hết kĩ thuật này đến kĩ thuật khác: lộn chổng tay, lộn trước, đội bình nước trên đầu. Cô làm quen với các cây cột trụ mỏng mảnh và dẻo dai, cho phép cô giữ thăng bằng ở những độ cao lớn hơn.

Vào một buổi chiều nọ, chú của Inej và các em họ cô dàn dựng một tiết mục mới. Hanzi sẽ đẩy Asha ngồi xe cút kít trên đây. Trời nóng nên họ quyết định nghỉ ăn trưa rã ra sông tắm. Còn một mình trong trại, Inej trèo

lên giàn đỡ đã được dựng, bảo đảm lưng mình quay về phía mặt trời, để có thể quan sát sợi dây một cách rõ ràng.

Ở trên cao, thế giới trở thành hình ảnh phản chiếu của chính nó, các hình thù bé lại, những cái bóng kéo dài ra, hình dạng vẫn quen thuộc nhưng không còn đáng tin cậy, và khi Inej đặt bàn chân đi giày lên sợi dây, cô bỗng cảm thấy nghi ngại. Mặc dù sợi dây vẫn có cùng một độ rộng với sợi dây mà cô dùng để luyện tập hàng tuần lẽ không chút sợ sệt, lúc này nó dường như mỏng hơn, như thể trong cái thế giới phản chiếu ấy, nó tuân theo những định luật khác. *Khi nỗi sợ xuất hiện, một điều gì đó sẽ xảy ra.*

Inej hít thở thật sâu, gồng bụng lại, rồi thực hiện bước đi đầu tiên giữa khoảng không. Bên dưới cô, thảm cỏ giống như một mặt biển dợn sóng, cô cảm thấy trọng lượng của mình thay đổi, dằn sang bên trái, cảm thấy sức hút của mặt đất, trọng lực rập rờn kéo cô nhập vào cái bóng tí xa bên dưới của chính cô.

Cơ bắp của Inej gồng lên, cô hơi chùng gối lại. Rồi khoảnh khắc đó qua đi, và chỉ còn cô với sợi dây. Cô đã đi được nửa đường thì nhận ra mình đang bị quan sát. Cô mở rộng tầm quan sát nhưng vẫn giữ sự tập trung. Inej sẽ không bao giờ quên vẻ mặt của bố khi ông cùng với mấy chú cháu từ bờ sông quay về. Khuôn mặt ông ngừng lên nhìn con gái, cái miệng há tròn thành một chữ O kinh ngạc. Mẹ cô cũng xuất hiện từ phía sau cỗ xe và đặt một bàn tay lên ngực. Họ cùng đứng im phăng phắc ở đó, sợ rằng mình sẽ phá vỡ sự tập trung của cô - họ là những khán giả đầu tiên của cô, câm lặng trong nỗi kinh hoàng mà cô cảm thấy giống như sự ngưỡng mộ.

Sau khi Inej trèo xuống, mẹ cô đã dành gần một tiếng đồng hồ để ôm cô vào lòng lại mắng mỏ cô không tiếc lời. Bố cô thì tỏ ra cứng rắn,

nhưng sự tự hào của ông không qua được mắt cô, ánh mắt khâm phục của mấy đứa em họ cũng vậy.

Khi một trong số đó kéo cô sang một bên và hỏi, “Làm thế nào chị có thể đi dây đi êm nhiên như thế?” Inej chỉ nhún vai đáp, “Cứ thế mà đi thôi.”

Nhưng sự thật không phải vậy. Nó còn hơn là một sự bước đi. Khi những người khác đi trên dây, họ căng mình ra chống đỡ - với gió, độ cao, khoảng cách. Khi Inej bước lên sợi dây, nó trở thành thế giới của cô. Cô có thể cảm thấy độ nghiêng và sức hút của nó. Nó là một hành tinh, và cô là mặt trăng của nó. Điêu đơn giản ấy cô chưa bao giờ cảm thấy trong trò đu bay, khi cô được quán tính đưa đi. Cô thích sự tĩnh tại mà mình tìm thấy trên sợi dây thẳng bằng, và đó là thứ mà không ai khác có thể hiểu được.

Inej chỉ bị ngã một lần duy nhất, và cô vẫn trách tấm lưới vì đi đầu đó. Họ đã căng lưới khi Hanzi đi xe đạp một bánh trong màn biểu diễn của mình. Lúc Inej bước lên dây, cô ngã ngay lập tức. Cô gần như chỉ kịp ghi nhận đi đầu đó trước khi chạm vào tấm lưới - và văng ra khỏi nó, rơi xuống đất. Cô kinh ngạc khi khám phá ra mặt đất cứng đến thế nào, nó không hề mềm lại hay vống xuống để đón cô. Inej bị gãy hai xương sườn và nhận một cục u to bằng quả trứng ngỗng trên đầu.

“Nó to như thế là tốt rồi,” bố cô đã lẩm bẩm như vậy. “Có nghĩa là máu không bị tụ trong não con bé.”

Ngay khi Inej được tháo băng, cô lập tức đi trên dây trở lại. Kể từ đó, cô không bao giờ sử dụng lưới an toàn nữa. Cô biết nó sẽ làm mình khinh suất. Nhưng nhìn xuống dưới vào lúc này, cô phải thừa nhận có một chút bảo hiểm cũng không sao. Tít xa bên dưới, ánh trăng mắc kẹt trong các mặt

cong của lớp đá lát đường làm cho chúng trông giống như những cái hạt màu đen của một thứ trái cây ngoại lai nào đó. Nhưng tấm lưới giấu sau chốt gác hoàn toàn vô dụng khi chỉ có mỗi Nina để căng nó, và bất chấp kế hoạch ban đầu của Kaz là gì, kế hoạch mới không thể có chuyện ai đó đứng tơ hơ giữ lưới. Do vậy Inej sẽ đi trên dây như đã từng đi, không có bất cứ thứ gì đón đỡ và chỉ được nâng bởi đôi cánh vô hình.

Inej lấy cây gậy thẳng bằng trong túi ra, và với một cú vẩy nhẹ, cô duỗi nó dài hết cỡ. Cô ướm thử sức nặng của cây gậy trên tay, co ngón chân trong đôi dép sục. Đôi dép da được xoay từ đoàn xiếc Zirkoa theo yêu cầu của cô. Phần đế nhẵn của nó thiếu độ bám chắc mà đôi giày yêu thích của cô mang lại, nhưng cho phép cô cởi ra nhanh hơn.

Cuối cùng tín hiệu của Nina cũng xuất hiện. Một ánh chớp xanh ngấn ngủi.

Inej bước lên sợi dây. Ngay lập tức cơn gió tóm lấy cô. Inej thở ra, cảm nhận sức lôi kéo riết róng của nó và dùng cây gậy thẳng bằng mềm dẻo để hạ thấp trọng tâm cơ thể xuống.

Cô nhún đầu gối một cái. Ổn trời, sợi dây có độ căng tuyệt vời. Cô bước đi, cảm nhận sức ép của nó dưới gan bàn chân. Theo mỗi bước đi của Inej, sợi dây hơi võng xuống, chực chờ tuột ra khỏi những ngón chân bấu chặt.

Cơn gió phả hơi ấm lên da Inej có mùi đường và mật mía. Phần mũ trùm đầu đã tuột xuống, và cô có thể cảm thấy những sợi tóc bung ra khỏi đuôi sam đang cù nhẹ khuôn mặt mình. Cô tập trung vào sợi dây, cảm nhận sự gần gũi thân thuộc từng trải qua hồi còn bé, như thể sợi dây cũng bám vào cô chắc như cô bám vào nó, chào đón cô vào cái thế giới trong gương ấy, một nơi bí mật chỉ có mình cô. Loáng cái Inej đã sang được nóc tháp

xi-lô thứ hai.

Cô bước lên đó, thu ngắn cây gậy thẳng bằng lại và cất nó vào chỗ cũ. Cô nhấp một ngụm nước từ cái bình trong túi, tự cho phép mình đuổi người một chút. Sau đó, cô mở cửa lật và thả một hạt vào trong. Một lần nữa cô nghe thấy tiếng xẹt đó, và mùi đường khét xộc vào mũi cô. Lần này nó mạnh hơn, hình thành cả một đám mây dày, ngọt gắt.

Bỗng cô thấy mình quay trở lại Vườn Thú, với một bàn tay nần nẫn đặt trên cổ tay cô, thúc ép. Inej rất giỏi trong việc dự phòng trước những khi kị ức quay lại ám ảnh mình và chuẩn bị tư thế đón nhận nó, nhưng lần này cô không phòng bị. Kị ức ập vào cô mạnh hơn cả luồng gió lúc cô đi trên dây, khiến đầu óc cô quay cuồng. Mặc dù hân nồng mùi vani, cô vẫn ngửi thấy mùi tỏi ẩn đằng sau. Cô cảm thấy lớp lụa trườn qua mình như thể chiếc giường là một sinh vật sống.

Inej không nhớ hết bọn họ. Khi màn đêm và Vườn Thú hoà làm một, cô đã trở nên giỏi hơn trong việc làm mình tê dại, biến mất hoàn toàn để gần như không bận tâm đến những gì họ làm với cơ thể cô bỏ lại phía sau. Cô biết những gã đàn ông tìm đến nhà chứa không bao giờ nhìn quá kĩ, không bao giờ hỏi quá nhiều. Bọn họ muốn một ảo tưởng, và sẵn sàng phớt lờ bất cứ thứ gì để gìn giữ ảo tưởng đó. Nước mắt tất nhiên là đi đầu bị cấm đoán. Cô đã khóc vào cái đêm đầu tiên. Dì Heleen quất cô bằng cái gậy mềm, rồi chuyển sang gậy cứng và bóp cổ cho đến khi cô ngất đi. Sau đó, nỗi sợ của cô đã lớn hơn nỗi buồn.

Cô học cách mỉm cười, thì thào, uốn người và phát ra những âm thanh mà các khách hàng của Dì Heleen đòi hỏi. Cô vẫn khóc, nhưng không có giọt nước mắt nào rơi nữa. Chúng lấp đầy khoảng trống trong lòng cô, một cái giếng u sầu mà hằng đêm cô rơi vào như một hòn đá. Vườn Thú là

một trong những nhà chứa đắt đỏ nhất khu Barrel, nhưng đám khách hàng thì chẳng tử tế gì hơn những kẻ lui tới những nhà trọ rẻ tiền hoặc các cô gái đứng đường. Theo cách nào đó, bọn họ còn tệ hơn. *Khi một gã đàn ông trả nhiều tiền đến thế, cô gái người Kaelish tên Caera đã nói như vậy, hẳn nghĩ hẳn có quyền làm mọi thứ mình muốn.*

Bọn họ già có, trẻ có, đẹp trai có mà xấu xí cũng có. Có những gã khóc tu tu và đánh cô khi gã không làm ăn được gì. Lại có kẻ muốn cô giả vờ như đang trải qua đêm tân hôn và thì thầm lời yêu đương. Có lão răng sắc như răng mèo, cứ cắn vào bầu ngực cô cho đến khi chảy máu. Dì Heleen đã tính thêm tiền giặt tã ga giường dính máu và những ngày Inej không làm việc được vào giao kèo của cô. Nhưng đó chưa phải là khách hàng tệ hại nhất, mà là một tay người Ravka, kẻ đã chọn cô trong phòng tiếp khách, kẻ có mùi vani. Chỉ khi họ đã ở trong căn buồng của cô, giữa sắc lụa tím và mùi trầm, hẳn mới nói: “Cô biết không, tôi đã từng gặp cô đấy.”

Inej đã bật cười, nghĩ rằng đó chỉ là một phần của cái trò mà hẳn muốn chơi, và rót rượu cho hẳn từ một cái bình vàng. “Chắc chắn là không.”

“Đó là vài năm trước, tại một trong những gánh xiếc rong ở ngoại vi Caryeva.”

Một chút rượu bị sánh ra khỏi miệng li. “Chắc anh nhầm tôi với ai đó.”

“Không,” hẳn nói, hào hứng như một cậu bé trai. “Tôi hoàn toàn chắc chắn. Tôi đã xem gia đình cô biểu diễn ở đó. Lúc đó tôi đang là một quân nhân nghỉ phép. Cô chắc chỉ mới lên mười, một con bé ốm nhách đi trên dây không chút sợ hãi. Cô đeo một cái băng đô gắn đầy hoa hồng. Rồi cô hăng chân, và những cánh hoa hồng bung ra như một cơn mưa, rơi lả tả, lả tả.” Hẳn vẫy vẫy những ngón tay như thể bắt chước những bông tuyết đang rơi. “Đám đông ò lên, và tôi cũng thế. Đêm sau, tôi lại tới, và chuyện

đó lại diễn ra. Mặc dù tôi biết nó là một phần của màn trình diễn, tôi vẫn còn cảm thấy tim mình hụt mất một nhịp khi cô giả vờ mất thăng bằng.”

Inej cố gắng giữ yên bàn tay run rẩy của mình. Băng đô hoa hồng là ý tưởng của mẹ cô. “Con khiến cho nó có vẻ dễ dàng quá, *meja*, thoăn thoắt đi qua đi lại như một chú sóc chuyền cành. Khán giả phải tin rằng con đang gặp nguy hiểm, mặc dù đó không phải là sự thật.”

Đó là cái đêm tồi tệ nhất của Inej tại Vườn Thú, bởi vì khi người đàn ông nồng mùi vani khởi sự hôn lên cổ và cởi áo cô, Inej không tài nào bỏ cơ thể lại phía sau. Băng cách nào đó, kí ức kia đã gắn quá khứ và hiện tại của cô lại với nhau, đè chặt cô ở bên dưới hần. Cô khóc, nhưng dường như hần chẳng bận tâm.

Inej có thể nghe thấy tiếng rít của lớp đường khi một hạt phát huy tác dụng. Cô cố bắt mình tập trung vào âm thanh đó và hít thở qua cổ họng tắc nghẹn.

Em muốn có anh không một lớp áo giáp che chắn nào. Đó là câu cô đã nói với Kaz trên boong tàu *Ferolind*, mong ngóng một dấu hiệu nào đó cho thấy anh có thể mở lòng với cô, và họ sẽ không chỉ là hai sinh linh cảnh giác gặp nhau ở sự nghi ngờ dành cho thế giới này. Nhưng đi đâu gì sẽ xảy ra nếu anh mở lời tối hôm ấy? Nếu anh đã chủ động trao cô một phần trái tim của mình? Sẽ thế nào nếu anh đến với cô, bỏ đôi găng tay sang một bên, rồi kéo cô lại gần, và hôn lên môi cô? Liệu cô có kéo anh lại sát hơn? Có đáp trả nụ hôn của anh không? Cô có còn là chính mình trong một khoảnh khắc như thế, hay sẽ vỡ vụn và biến mất, một con búp bê trong tay anh, một cô gái không bao giờ toàn vẹn?

Không quan trọng. Kaz đã không mở lời, và có lẽ như vậy là tốt nhất cho cả hai. Họ có thể tiếp tục với lớp áo giáp nguyên vẹn. Cô sẽ có con tàu

của cô, và anh có thành phố của anh.

Inej vươn tay để đóng cửa lật lại, hít một hơi sâu thứ không khí nhuốm mùi than, và tổng sạch mùi đường phân huỷ ra khỏi phổi. Bỗng cô loạng choạng khi bị một bàn tay nắm gáy xô tới trước.

Cô cảm thấy trọng tâm cơ thể đảo lộn khi bị hút thẳng vào cái miệng toang hoác của tháp xi-lô.

Đột nhập vào trong ngôi nhà không khó như đáng lẽ nó phải thế, đi đầu này khiến Kaz bức bối. Có phải anh đã đánh giá quá cao Van Eck không? *Lão ta suy nghĩ như một thương gia, anh tự nhắc mình như vậy trong lúc kẹp cây gậy chống dưới nách và leo xuống theo một ống thoát nước. Lão ta vẫn tin rằng tiên sẽ giữ cho lão an toàn.*

Lối đột nhập dễ nhất là mấy cái cửa sổ ở tầng trên cùng, chỉ có thể tiếp cận từ mái nhà. Wylan không giỏi leo trèo, nên Kaz đột nhập trước rồi đưa cậu ta vào từ tầng dưới.

“Hai chân lạnh lặn mà vẫn phải cần một cái thang,” Kaz lầm bầm, phớt lờ cú nhói ra hiệu đồng tình của cái chân mình.

Anh chẳng ham thực hiện thêm một nhiệm vụ khác cùng với Wylan, nhưng hiểu biết của cậu ta về ngôi nhà này sẽ hữu ích nếu có đi đầu gì bất ngờ xảy ra, ngoài ra cậu ta là người phù hợp nhất để xử lí axit auric. Kaz nghĩ đến Inej, vắt vẻo trên mái nhà thờ Barter, với những ánh đèn đô thị lấp lánh bên dưới. *Đây là việc mà tôi làm tốt nhất, nên hãy để tôi làm công việc của mình.* Tốt thôi. Anh sẽ để tất cả bọn họ tự làm công việc của mình. Nina sẽ đảm trách phần việc của cô ta, Inej có vẻ đủ tự tin vào khả năng đi thăng bằng trên dây - dù nghĩ ngợi không nhiều và không cần lưới an toàn. *Liệu cô ấy có thoải với mây nếu cô ấy lo lắng không? Có phải đó là điều từng khiến mây tỏ ra thương cảm không?*

Kaz xua ý nghĩ đó ra khỏi đầu. Nếu Inej không nghi ngờ năng lực của

bản thân thì anh cũng không cần phải làm thế. Ngoài ra, nếu muốn lấy cái triện cho đám người tị nạn yêu quý của Nina thì anh phải tập trung vào vấn đề của mình.

May thay, hệ thống an ninh của Van Eck không phải là một mối bận tâm. Inej đã nói với anh rằng các ổ khoá đầu là loại Schuyler. Chúng đúng là những con quỷ nhỏ phức tạp, nhưng khi đã phá được một, ta sẽ phá được tất. Kaz từng chơi thân với một người thợ khoá ở Klokstraat. Anh ta tin sái cổ rằng Kaz là con trai của một thương gia giàu có, người rất trân quý bộ sưu tập hộp đựng thuốc hít vô giá của anh ta. Nhờ đó, Kaz luôn là người đầu tiên biết được một cách chính xác giới nhà giàu ở Ketterdam cất giấu của cải ra sao. Anh từng nghe sư phụ đạo chính Hubrecht Mohren của Pijl ngẫu hứng kể về vẻ đẹp của một ổ khoá chất lượng trong lúc say bia nậu tại Quạ Đen.

“Ổ khoá cũng giống như đàn bà vậy,” ông ta lè nhè nói. “Mày phải biết cách ve vuốt để làm nó tuân hết các bí mật ra.” Ông ta là một trong những chiến hữu già của Per Haskell, rất khoái trá khi được khoe khoang về những ngày tháng tươi đẹp và những phi vụ lớn, nhất là khi nó giúp ông ta trốn việc, và đó luôn là thứ thông thái nửa mùa mà những lão bợm già ấy thích tuôn ra. Quả thực, ổ khoá đúng là giống như một phụ nữ. Nhưng cũng giống như một người đàn ông hay bất kì thứ gì khác, nếu muốn hiểu nó, bạn phải tháo tung ra và xem bên trong hoạt động như thế nào. Nếu muốn làm chủ nó, bạn phải tìm hiểu kĩ đến mức có thể tháo ra rồi lắp lại nguyên vẹn.

Ổ khoá cửa sổ nhượng bộ đôi bàn tay anh với một tiếng *tách* dễ chịu. Kaz đẩy khung kính trượt sang bên cạnh và leo vào trong. Những căn buồng nhỏ ở tầng trên cùng ngôi nhà của Van Eck được dành cho đám gia

nhân, nhưng tất cả đều đang bận bịu với các khách khứa của chủ ở tầng dưới. Một số thành viên giàu có nhất của Hội đồng Thương buôn đang ních căng bụng ở phòng ăn tầng một, lắng nghe Van Eck than thở về việc con trai mình bị bắt cóc và ái ngại trước sự lộng hành của các băng đảng tại Barrel. Căn cứ theo mùi thơm, Kaz đoán trong thực đơn có món giảm bông.

Anh mở cửa và khẽ khàng đi tới cầu thang, rồi thận trọng bước xuống tầng hai. Anh hiểu căn nhà của Van Eck từ lần cùng Inej đánh cắp bức tranh sơn dầu của DeKappel, và anh luôn thích quay trở lại một ngôi nhà, một công ty mà mình từng có lí do để vào trước đây. Không phải chỉ vì sự quen thuộc. Như thế bằng việc quay lại, anh đã chiếm hữu được nó. *Chúng ta đã tường tận các bí mật của nhau*, ngôi nhà dường như nói thế. *Chào mừng cậu quay lại*.

Một vệ quân đang đứng gác ở cuối đoạn hành lang trải thảm, phía trước cửa căn phòng mà Kaz biết là của Alys. Kaz xem đồng hồ. Một tiếng *bup* vang lên và ánh sáng chớp loè phía ngoài cửa sổ cuối hành lang. Ít nhất thì Wyland cũng chuẩn chỉ về giờ giấc. Tay vệ quân đi tới đó xem xét. Tranh thủ thời cơ, Kaz lên đi theo hành lang về hướng ngược lại.

Anh chui vào trong phòng cũ của Wyland - hiện giờ rõ ràng là được dự tính dùng làm phòng trẻ con. Nhờ ánh đèn đường, anh có thể thấy các bức tường đã được vẽ cảnh biển cả kì để trang trí. Nồi em bé mang hình dáng của một chiếc thuyền buồm nhỏ, có hẳn những lá cờ đuôi nheo và bánh lái. Van Eck thực sự rất nâng niu người nối dõi mới của mình.

Kaz phá khoá cửa sổ phòng trẻ con rồi mở nó ra, buộc vào đó một cái thang dây và chờ đợi. Nghe thấy một tiếng *uych*, anh nhắm mắt. Có vẻ như Wyland đã trèo qua được hàng rào để vào vườn. Hi vọng cậu ta không đánh

vỡ lọ axit auric và làm cháy một lỗ trên người lẫn trên khóm hoa hồng. Giây lát sau, Kaz nghe thấy tiếng thở hồng hộc, rồi Wylan vòng qua góc nhà, lạch bạch như một con vịt bầu. Khi đi đến chỗ phía dưới cửa sổ, cậu buộc chặt cái túi vào người và trèo lên thang dây, làm nó đong đưa dữ dội. Kaz giúp Wylan leo qua cửa sổ, sau đó rút thang và đóng cửa lại. Đây sẽ là lối thoát của họ.

Wylan trở mắt nhìn quanh phòng trẻ con, rồi chỉ lắc đầu. Kaz thì sát hành lang. Tay vệ quân đã quay trở lại vị trí gác trước cửa phòng Alys.

“Sao thế?” Kaz thì thào hỏi Wylan.

“Nó có ngòi nổ cháy chậm,” cậu ta đáp. “Tôi canh giờ chưa chính xác.”

Nhiều giây trôi qua. Cuối cùng, một tiếng *bụp* khác vang lên. Tay vệ quân lại đi đến chỗ cửa sổ, và Kaz ra hiệu cho Wylan theo mình rời khỏi phòng. Kaz nhanh chóng phá khoá phòng làm việc của Van Eck, và chỉ nháy mắt sau họ đã vào bên trong.

Lúc Kaz đột nhập vào đây để đánh cắp bức tranh, anh đã khá ngạc nhiên với cách bài trí xa hoa của nó. Anh chờ đợi một sự giản dị thường gặp của cánh thương gia, những lớp ván sàn được trang trí đầy những vòng lá nguyệt quế, một cái ngai bọc nhung đỏ nằm chễm chệ phía sau bàn làm việc dài, bóng loáng.

“Đằng sau bức tranh,” Wylan thì thào, tay chỉ về phía bức chân dung một vị tổ tiên của Van Eck.

“Người đó là ai vậy?”

“Martin Van Eck, cụ cố cố nội của tôi. Nguyên là thuyền trưởng, người đầu tiên đến Eames Chin và lái tàu vào dòng sông của nó. Cụ mang về cả một tàu gia vị và dùng lợi nhuận để mua một con tàu thứ hai. Là cha tôi kể như thế. Đó là khởi đầu cho cơ nghiệp của dòng họ Van Eck.”

“Và chúng ta sẽ là kết thúc của nó.” Kaz lắc lắc cái đèn xương, khiến ánh sáng xanh lét tràn ngập căn phòng. “Cũng khá giống,” anh bình phẩm trong lúc liếc nhìn khuôn mặt gầy guộc, hàng lông mày cao và đôi mắt xanh nghiêm nghị.

Wylan nhún vai. “Ngoại trừ mái tóc đỏ, tôi thừa hưởng mọi thứ từ cha. Và ông nội, cũng như tất cả những người mang họ Van Eck khác. Giờ thì hết rồi.”

Hai người đứng vào hai phía của bức tranh và tháo nó xuống khỏi tường.

“Nhìn mày kìa,” Kaz ngân nga khe khẽ khi kết an toàn của Van Eck hiện ra. *Kết* dường như không phải là từ chính xác ở đây. Nó giống với một cửa hãm kiên cố bằng thép hơn, bắt vào một bức tường cũng được gia cố bằng thép. Ổ khoá trên đó được làm tại Kerch, nhưng không giống với bất kì cái nào mà anh từng thấy. Nó bao gồm một loạt lẫy khoá có thể được cài đặt lại với các mã số mới mỗi ngày. Không thể phá nó trong khoảng thời gian một tiếng đồng hồ. Nhưng nếu cửa này không mở được thì bạn vẫn có thể trở một cái cửa khác.

Âm thanh của những giọng nói to tiếng vọng lên từ tầng dưới. Các thương gia đã tìm thấy điểm bất đồng nào đó. Kaz sẽ không từ chối cơ hội nghe lỏm cuộc đối thoại. “Làm thôi,” anh nói. “Thời gian không còn nhiều.”

Wylan lấy hai cái lọ trong túi ra. Khi ở riêng thì chúng chẳng có gì đặc biệt, nhưng nếu cậu đứng thì một khi kết hợp với nhau, chúng sẽ tạo thành một hợp chất có khả năng xuyên thủng mọi thứ, ngoại trừ kính balsa.

Wylan hít một hơi sâu và giơ hai cái lọ ra xa. “Đừng lại gần,” cậu nói, đoạn đổ chất lỏng từ lọ này vào lọ kia. Chẳng có gì xảy ra.

“Sao thế?” Kaz hỏi.

“Tránh ra nào.”

Wylan dùng ống pipet bằng thủy tinh balsa rút một lượng nhỏ chất lỏng trong lọ, rồi cho nó chảy trên bề mặt cửa kết sắt. Ngay lập tức, lớp kim loại bắt đầu tan chảy, làm phát ra âm thanh *lụp bụp*, ồn ào một cách đáng ngại trong căn phòng nhỏ. Mùi kim loại ngập tràn không gian. Cả Kaz lẫn Wylan đều lấy ống tay áo che mũi.

“Nhỏ mà có võ,” Kaz kinh ngạc thốt lên.

Wylan tiếp tục làm việc. Cậu cẩn thận đổ axit auric từ trong lọ lên lớp thép, khiến cho cái lỗ thủng mỗi lúc một lớn hơn.

“Nhanh tay lên,” Kaz đưa mắt nhìn đồng hồ và giục.

“Chỉ cần tôi làm vài giọt này thôi, nó sẽ xuyên thẳng qua sàn nhà và rơi xuống bàn tiệc của cha tôi.”

“Vậy thì cứ từ từ đi.”

Khi gặp kim loại, axit bùng cháy nhanh chóng rồi chậm rãi lui đi. Hi vọng nó sẽ không làm thủng bức tường quá mức sau khi họ đi. Cái văn phòng này có đồ ập lên đầu đám khách khứa của Van Eck thì Kaz cũng chẳng màng, nhưng phải sau khi công việc đêm nay hoàn tất đã.

Sau khoảng thời gian tưởng như dài đằng đặc, cái lỗ đã đủ lớn để thò tay qua. Kaz chìa đèn xương vào bên trong và trông thấy một cuốn sổ cái, nhiều cọc tiền, cùng một cái túi nhung nhỏ. Anh lấy cái túi ra khỏi kết, nhắm mắt khi cánh tay chạm gờ kim loại của lỗ thủng. Lớp thép vẫn còn khá nóng.

Anh trút những thứ bên trong cái túi nhung ra tay: một chiếc nhẫn vàng to tướng khắc hình chiếc lá nguyệt quế màu đỏ và tên viết tắt của Van Eck.

Kaz nhét chiếc nhẫn vào trong túi quần, rồi thò tay lấy hai cọc tiền, đưa một cọc cho Wylan.

Anh suýt phì cười khi nhìn thấy vẻ mặt cậu ta. “Cậu không thích chuyện này à, thiếu gia?”

“Tôi không thích cảm giác làm một tên trộm.”

“Sau tất cả những chuyện ông ta đã làm?”

“Phải.”

“Cậu ngay thẳng quá. Cậu có nhận ra chúng ta đang đánh cắp tiền của chính cậu không?”

“Jesper cũng nói y như thế, nhưng tôi tin chắc cha tôi đã gạch tên tôi khỏi di chúc ngay khi dì Alys có thai.”

“Đi đâu đó không đồng nghĩa rằng cậu không được quyền có nó.”

“Tôi không muốn. Tôi chỉ không muốn *ông ta* có nó.”

“Quay lưng với giàu sang thật là một đặc quyền khó tả.” Kaz nói trong lúc nhét tiền vào túi quần.

“Tôi sẽ đi đâu hành cả một đế chế bằng cách nào kia chứ?” Wylan hỏi lại và vút ống pipet vào trong két sắt cho cháy luôn. “Tôi không thể đọc được sổ sách chứng từ. Tôi không viết nổi lệnh mua hàng. Cha tôi sai lầm trong nhiều chuyện, nhưng ông ta đúng về chuyện này. Tôi sẽ là một trò cười.”

“Vậy thì thuê người khác đảm trách công việc đó cho cậu.”

“Liệu anh có làm thế không?” Wylan hỏi lại, cầm hếch lên. “Tin tưởng một người biết nhiều cỡ đó, với một bí mật có thể huỷ hoại anh?”

Có, Kaz nhủ thầm không do dự. Tôi có thể tin tưởng một người. Một người mà tôi biết sẽ không bao giờ dùng điểm yếu của tôi để chống lại tôi.

Anh lật nhanh cuốn sổ cái và hỏi lại, “Khi người ta nhìn thấy một

thẳng thọt bước đi trên phố, tì vào cây gậy chống, họ cảm thấy gì?” Wylan quay nhìn chỗ khác. Mọi người luôn làm như vậy mỗi khi Kaz nhắc đến cái chân bị tật của mình, như thể anh chưa biết tình trạng của mình, hoặc chưa biết mọi người nhìn nhận anh ra sao. “Họ thấy thương hại. Thế họ nghĩ gì khi họ thấy tôi đi tới?”

Khoé miệng Wylan nhếch lên. “Họ nghĩ tốt hơn nên tránh sang bên kia đường.”

Kaz quàng cuốn sổ vào trong kết sắt. “Cậu không yếu đuối vì không biết chữ. Cậu yếu đuối vì cậu sợ người khác nhìn thấy điểm yếu của mình. Cậu để cho sự hổ thẹn định đoạt con người mình. Giúp tôi một tay nào.”

Hai người nhấc bức chân dung lên và treo trở lại chỗ cũ che đi cái lỗ trên kết sắt. Martin Van Eck quắc mắt nhìn xuống họ.

“Suy nghĩ đi, Wylan,” Kaz nói tiếp trong lúc chỉnh lại khung tranh cho ngay ngắn. “Sự hổ thẹn là thứ lấp đầy túi tôi, sự hổ thẹn là thứ giữ cho Barrel kín mít những kẻ ngu ngốc sẵn sàng đeo một cái mặt nạ để có được điều mình muốn mà không ai biết. Chúng ta có thể chịu đựng đủ loại đau đớn. Chính sự hổ thẹn nuốt chửng con người ta.”

“Nói hay lắm,” một giọng nói vang lên từ trong góc phòng.

Kaz và Wylan quay lại. Những ngọn đèn đồng loạt bật lên, khiến cả căn phòng ngập tràn ánh sáng, và một bóng người bước ra từ cái hốc ở bức tường đối diện mà trước đó ít phút không hề hiện diện: Pekka Rollins với nụ cười nhăn nhó trên mặt, hộ tống bởi một nhóm đàn em trong băng Kim Sư, tất cả đều được vũ trang với súng, dùi cui và rìu.

“Kaz Brekker,” Rollins chế giễu. “Tên trộm triết gia.”

MATTHIAS

“**N**ằm yên!” Matthias quát bảo Kuwei. Cậu nhóc người Shu dán mình dưới sàn. Loạt đạn thứ hai làm rung chuyển không khí, phá vỡ một ô cửa sổ kính ghép khác.

“Hoặc bọn chúng thích phí đạn, hoặc đây chỉ là những phát súng cảnh báo,” Jesper lên tiếng. Matthias lom khom di chuyển tới phía bên kia của nhà mồi và nhòm qua một khe đá.

“Chúng ta bị bao vây rồi,” anh nói. Những kẻ đang đứng giữa các nhà mồi trên đảo Mạng Đen khác hẳn các thị tuấn mà anh chờ đợi. Trong ánh sáng chập chờn của đèn đuốc, Matthias trông thấy những cái áo vest kẻ sọc, kẻ ô hoặc họa tiết paisley, và áo khoác caro. Trang phục của dân Barrel. Bọn chúng mang theo những món vũ khí cũng lôm côm chẳng kém: súng, dao dài, gậy gố.

“Tôi không thể nhìn rõ hình xăm của chúng,” Jesper nói. “Nhưng tôi khá chắc đứa đứng đầu là Doughty.”

Doughty. Matthias lục lại trong ký ức của mình và nhớ ra người đã dẫn họ vào gặp Pekka Rollins khi cả nhóm cần tiền. “Bọn Kim Sư.”

“Cả đồng thẳng.”

“Chúng muốn gì?” Kuwei run rẩy hỏi.

Matthias nghe thấy trên nền tiếng la lối nói cười là âm thanh trầm đày kích động của những chiến binh biết mình đang chiếm lợi thế và đánh hơi

thấy mùi đồ máu.

Tiếng hò reo vang lên khi một thằng trong băng Kim Sư chạy đà rồi ném thứ gì đó về phía nhà mồ. Nó bay qua một ô cửa sổ vỡ kính và đập mạnh vào sàn nhà. Chất khí màu xanh tuôn ra.

Matthias lấy một tấm mền ngựa và phủ lên quả bom khói. Anh ném nó trở ra ngoài qua cửa sổ trong lúc một loạt đạn khác nổ vang. Mắt anh cay xè, lệ tuôn tràn rụa trên má.

Tiếng ồn lên đến đỉnh điểm. Bọn Kim Sư lao tới trước.

Jesper nổ một phát súng và một tên trong số những thằng đang lao lên ngã xuống, ngọn đuốc tắt ngấm khi chạm nền đất ẩm ướt. Jesper tiếp tục nã đạn hết lần này đến lần khác, không hề run tay khi những thằng trong băng Kim Sư gục ngã. Hàng ngũ của chúng gãy đổ khi mạnh đưa nào đưa nẩy tản ra tìm chỗ ẩn nấp.

“Giữ hàng ngũ đi chứ, mấy đứa,” Jesper gằn giọng.

“Ra ngoài đi!” Doughty hét lên từ phía sau một ngôi mộ. “Mày không thể bắn hết bọn tao đâu.”

“Tao không nghe thấy gì cả. Lại gần hơn đi,” Jesper la lớn.

“Bọn tao đã đập nát tàu thuyền của mày. Tụi mày sẽ không thể đi khỏi hòn đảo này nếu không đi cùng bọn tao. Thế nên im mồm đi, bằng không bọn tao sẽ cắt đầu tụi mày đem về Barrel.”

“Coi chừng!” Matthias cảnh báo. Doughty đang làm họ phân tâm. Một quả bom khói khác bay qua cửa sổ, rồi một quả thứ ba. “Hầm mộ!” Matthias gào lên, và cả bọn lao tới phía bên kia của nhà mồ, chen chúc nhau chui vào lối đi trước khi đóng chặt cánh cửa đá sau lưng. Jesper xé áo nhét vào khe hở giữa cánh cửa và mặt sàn.

Mọi thứ tối om. Trong một thoáng, chỉ có tiếng ba người bọn họ ho sặc sụa, cố gắng tống khí ra khỏi phổi. Rồi Jesper lắc một cái đèn xương, và khuôn mặt họ được chiếu bằng thứ ánh sáng xanh lè ma quái.

“Làm thế quái nào bọn nó tìm được chúng ta kia chứ? Jesper thắc mắc.

“Không quan trọng,” Matthias đáp. Họ không có thời gian để tìm hiểu vì sao đảo Mạng Đen bị đột nhập. Tất cả những gì anh biết là nếu Pekka Rollins cử tay sai đến đây thì Nina cũng đang gặp nguy hiểm. “Đạn được của chúng ta còn những gì?”

“Wylan để lại một số quả bom tím phòng trường hợp chúng ta gặp rắc rối với bọn chiến binh người Shu, ngoài ra tôi cũng có hai quả bom sáng. Kuwei, cậu có gì?”

“Tôi chẳng có gì cả.”

“Cái túi chết tiệt của cậu,” Jesper đáp. “Trong đó không có gì hữu dụng à?”

Kuwei ghì chặt túi hành lí vào ngực. “Mấy quyển sổ tay của tôi,” cậu nhóc sụt sịt đáp.

“Thế những thứ mà Wylan đang làm dở thì sao?” Matthias hỏi. Không ai buồn nghĩ đến chuyện dọn sạch chúng.

“Chỉ là một thứ gì đó mà cậu ta dùng để làm pháo hoa cho vụ cầu Thiên Nữ,” Jesper đáp.

Một tràng những tiếng la lối từ phía bên ngoài vọng vào.

“Chúng sẽ cho nổ tung cánh cửa nhà mồi,” Matthias nói. Đó là cách anh sẽ làm nếu cần tù binh hơn là thi thể, mặc dù anh tin chắc Kuwei là người duy nhất trong số họ bọn Kim Sư muốn bắt sống.

“Ngoài kia phải có ít nhất ba chục tên sừng sỏ đang tìm cách lột da

chúng ta,” Jesper nói. “Nhà m ồ chỉ có một lối ra, và chúng ta đang kẹt trên một hòn đảo chết tiệt. Chúng ta tiêu r ồi.”

“Có lẽ không,” Matthias nói trong lúc đưa mắt nhìn ánh sáng xanh ma quái của chiếc đèn xương. Mặc dù không có đ ầu óc mưu mô như Kaz, anh cũng được tôi luyện trong môi trường quân ngũ. Sẽ có cách cho tình huống này.

“Anh bị điên à? Bọn Kim Sur biết thừa quân số chúng áp đảo chúng ta như thế nào.”

“Phải,” Matthias đáp. “Nhưng chúng không biết hai trong số chúng ta là Grisha.” Bọn chúng tưởng chỉ đang truy đuổi một nhà khoa học, không phải một Tiết Hỏa Sur, và Jesper bấy lâu nay vẫn giữ kín năng lực sáng Chế Gia của mình.

“Phải r ồi, hai Grisha h ầu như chưa được luyện tập,” Jesper nói.

Một tiếng *uỳnh* vang lên, khiến các bức tường rung chuyển và làm Matthias ngã dúi vào hai người còn lại.

“Chúng đến r ồi!” Kuwei hét lên.

Nhưng không có tiếng bước chân nào vang lên. Thêm một tràng những tiếng la lối từ phía ngoài h ăm mộ vọng vào. Chúng dùng chưa đủ thuốc nổ,” Matthias nói. “Chúng muốn bắt sống cậu, thế nên chúng tỏ ra thận trọng. Chúng ta còn một cơ hội nữa. Kuwei, cậu có thể tạo ra bao nhiêu nhiệt lượng từ một ngọn lửa?”

“Tôi có thể làm cho lửa cháy mạnh hơn, nhưng duy trì thì khó đấy.”

Matthias nhớ lại hình ảnh những lưỡi lửa màu tím ngùn ngụt cháy trên thân thể gã người Shu có cánh, không thể dập tắt. Wylan đã nói sức nóng của chúng cao hơn lửa thường.

“Đưa một quả bom cho tôi,” anh nói với Jesper. “Tôi sẽ cho nổ vách tường phía sau của hầm mộ.”

“Để làm gì?”

“Để làm cho bọn chúng nghĩ chúng ta sẽ thoát ra ngoài qua lối đó,” Matthias đáp, rồi đặt quả bom ở cuối đoạn hành lang đá.

“Anh có chắc nó không làm chúng ta tan xác không đấy?”

“Không,” Matthias thừa nhận. “Nhưng trừ phi cậu có ý tưởng gì hay hơn...”

“Tôi...”

“Bắn hạ nhiều địch thủ nhất có thể trước khi chúng ta toi mạng không phải là một lựa chọn.”

Jesper nhún vai. “Nếu vậy thì tiến hành thôi.”

“Kuwei, ngay khi bom nổ, cậu hãy chạy nhanh hết sức có thể tới cửa nhà mồ. Lúc đó chắc khói độc đã tản bớt, nhưng tôi muốn cậu chạy. Tôi sẽ yểm trợ ngay phía sau cậu. Cậu có nhớ ngôi mộ có cột buồm lớn bị gãy không?”

“Ở phía bên phải á?”

“Đúng rồi. Hãy chạy thẳng tới đó. Jesper, lấy hết chỗ bột mà Wylan để lại, và chạy theo cậu ta.”

“Tại sao?”

Matthias châm ngòi. “Cậu có thể nghe theo mệnh lệnh của tôi, hoặc đi gặp bọn Kim Sư mà thắc mắc. Giờ thì nằm xuống.”

Anh đẩy cả hai sát vào tường, che chắn cho họ khi một tiếng *ùynh* khủng khiếp vang lên từ đầu kia của đường hầm.

“Chạy!”

Ba người lao qua cửa hầm mộ.

Matthias dùng một tay giữ vai Kuwei, thúc cậu ta chạy qua đám khói xanh còn sót lại. “Nhớ nhé, lao thẳng tới chỗ cột buồm gãy.” Anh đá tung cửa nhà mồ và ném quả bom sáng lên trời. Nó nổ tung, tạo thành một chùm ánh sáng trắng loá. Anh lao vào bụi cây, dùng súng trường bắn về phía bọn Kim Sư trong lúc lom khom chạy qua các ngôi mộ.

Bọn Kim Sư nổ súng đáp trả, và Matthias vội thụp xuống nấp sau một đồng đá phủ đầy rêu phong. Anh trông thấy Jesper vừa lao qua cửa nhà mồ vừa nổ súng, phá vòng vây chạy về phía cột buồm gãy bằng đá. Matthias ném nốt quả bom sáng còn lại lên không trong lúc Jesper nhào người sang bên phải và nhiều khẩu súng đồng loạt nổ vang như sấm dậy, khi bằng Kim Sư phớt lờ mọi kỉ luật hoặc phần thưởng được hứa hẹn để xả bằng hết chỗ đạn mình có. Chúng có thể đã được chỉ thị giữ cho Kuwei còn sống, nhưng chúng chỉ là một đám trộm cướp Barrel, nào phải những binh lính được rèn luyện.

Dán bụng xuống đất, Matthias bò qua những ngôi mộ. “Mọi người có bị gì không?” Anh hỏi khi đến được khu lăng mộ có cột buồm đá bị gãy.

“Hết cả hơi, nhưng vẫn còn thở được,” Jesper đáp. Kuwei cũng gật đầu xác nhận dù đang run lẩy bẩy. “Kế hoạch rất tuyệt. Giờ thì bị mắc kẹt ở đây có gì khác hơn bị kẹt trong nhà mồ bên kia?”

“Cậu có mang theo chỗ bột của Wylan không?”

“Những gì còn lại,” Jesper đáp và dốc hết các túi, lấy ra ba cái gói.

Matthias chọn bừa một cái. “Cậu có thể đi đâu khiến chúng không?”

Jesper lúng túng đổi tư thế. “Có, tôi nghĩ thế. Tôi đã từng làm điếu tương tự tại Lâu Đài Băng. Tại sao?”

Tại sao. Tại sao. Nếu đang ở trong hàng ngũ *drüskelle*, chắc cậu ta đã bị tổng giam vì bất tuân phục r ỡ.

“Mạng Đen nổi tiếng là bị ma ám, đúng không? Chúng ta sẽ tạo ra vài con ma.” Matthias liếc nhìn quanh khu lǎng mộ. “Bọn chúng đang tiến đến. Tôi cần cậu vâng lệnh và ngừng thắc mắc. Cả hai cậu.”

“Chẳng trách anh và Kaz không hợp nhau,” Jesper lẩm bẩm.

Cố gắng nói ngắn gọn trong chừng mực của mình, Matthias giải thích dự định của mình cho lúc này và khi họ tới mép đảo, nếu như kế hoạch của họ thành công.

“Tôi chưa bao giờ làm chuyện này trước đây,” Kuwei nói.

Jesper nháy mắt với cậu ta. “Thế nó mới hào hứng chứ.”

“Sẵn sàng chưa?” Matthias hỏi.

Anh mở cái gói. Jesper giơ hai bàn tay lên. Với một tiếng *vút* khẽ, chỗ bột bay lên không trung, trở thành một đám mây lơ lửng, như thể thời gian trôi chậm lại. Jesper dồn sự tập trung vào đó đến mức mồ hôi túa ra trên trán, r ỡ phóng hai tay tới trước. Đám mây dần mỏng ra, qu ần đảo trên đầu bọn Kim Sư, và bắt lửa từ một ngọn đuốc, nổ ra ánh sáng xanh lè.

Những kẻ đứng quanh tên cần đuốc há hốc m ồm.

“*Kuwei*,” Matthias ra lệnh.

Cậu nhóc người Shu giơ tay lên, và ngọn lửa của cây đuốc bắt đầu lan dọc theo phần cán, trườn xuống cánh tay kẻ đang cần. Hắn hét lên, vút cây đuốc đi r ỡ nằm lǎn lộn trên mặt đất hòng dập lửa.

“Tiếp tục đi,” Matthias nhắc. Kuwei cong ngón tay lại, nhưng ngọn lửa xanh tắt phụt.

“Tôi xin lỗi!” Kuwei nói.

“Thử lại đi,” Matthias yêu cầu. Anh không có thời gian để dỗi dành.

Kuwei lại phóng hai bàn tay tới trước, và một chiếc đèn lồng của bọn Kim Sư nổ tung, làm bùng lên những lưỡi lửa màu vàng. Kuwei lui lại, như thể không dự định dùng lực mạnh như vậy.

“Đừng để mất tập trung,” Matthias hối thúc.

Kuwei ngoắc tay, và ngọn lửa cuộn cuộn bốc lên cao.

“Ê, cũng không tệ đấy.” Jesper thốt lên, mở một cái gói khác và tung đám bột vào không trung, rồi vung tay, đẩy chúng bay tới trước, về phía ngọn lửa của Kuwei. Lưỡi lửa rùng rùng chuyển sang màu đỏ rực. “Stronti clorua,” Jesper thì thầm. “Thứ tôi thích nhất.”

Kuwei ngoắc tay, và một lưỡi lửa khác nhập vào ngọn lửa đỏ, tạo thành một con măng xà uốn lượn bên trên đảo Mạng Đen, sẵn sàng tấn công.

“Ma!” Một đũa trong băng Kim Sư hét toáng lên.

“Đừng có hăm,” đũa khác đáp.

Quan sát con rắn lửa uốn lượn, hết thu vào lại toả ra, Matthias cảm thấy nỗi sợ trước kia dâng lên trong lòng. Anh đã kết thân với Kuwei, dù chính những ngọn lửa Tiết Hoả Sư này đã thiêu rụi ngôi làng của anh trong một trận đánh. Anh đã quên mất thứ năng lực mà thằng nhóc sở hữu. *Hồi đó là chiến tranh, anh tự nhủ. Và bây giờ cũng vậy.*

Băng Kim Sư đang bị sao nhãng, nhưng chuyện này sẽ không kéo dài.

“Thổi lửa sang mấy cái cây đi,” Matthias ra lệnh, và với một tiếng gầm, Kuwei dang rộng hai cánh tay. Những tán lá xanh cố gắng chống cự cuộc tấn công của lửa, nhưng rồi cũng khuất phục.

“Chúng có Grisha,” Doughty hét lớn. “Lột da chúng!”

“Chạy ra mép nước!” Matthias nói. “Ngay!” Họ vội lao qua những tấm

bia mộ và tượng thánh võ. “Kuwei, sẵn sàng nhé. Chúng ta cần toàn bộ nội lực của cậu.”

Họ trượt xuống bờ dốc, lao vào chỗ nước nóng. Matthias ném chỗ bom tím vào các thân thuyền bị đập vỡ. Lưỡi lửa tím lập tức nuốt chửng chúng, mượt mà một cách rùng rợn. Matthias đã qua lại chỗ này đủ nhiều lần để biết đây là nơi nông nhất của con kênh, doi cát dài là nơi những con thuyền dễ mắc cạn nhất, nhưng bờ đối diện của đất liền lại ở quá xa.

“Kuwei,” anh ra lệnh, thầm mong cậu nhóc người Shu đủ mạnh mẽ để đảm đương kế hoạch mà Matthias đã vạch ra ban nãy. “Mở đường đi.”

Kuwei phóng hai tay tới trước. Những ngọn lửa đổ xuống mặt nước, làm hơi nước bốc lên ngùn ngụt. Thoạt đầu, Matthias chỉ nhìn thấy một bức tường trắng xóa mờ mịt. Sau đó hơi nước tản ra và anh trông thấy những con cá nhảy lách tách trên mặt bùn, cua bò lổm ngổm dưới lòng kênh tro đáy, trong lúc những lưỡi lửa tím liếm vào lớp nước ở hai bên bờ.

“Lạy các thánh và lũ lừa họ cưới,” Jesper ngớ ngàng thốt lên. “Kuwei, cậu làm được rồi.”

Matthias quay người về phía đảo và nổ súng vào đám cây cối.

“Mau lên!” Anh hét to. Họ vội lao qua con đường mà mới một phút trước chưa từng tồn tại, phóng tới bờ kênh bên kia, nơi các ngõ hẻm để ẩn nấp đang chờ đợi. *Phi tự nhiên*, một giọng nói vang lên trong đầu Matthias. *Không*, anh nghĩ thầm. *Kì diệu*.

“Anh có nhận ra mình vừa lãnh đạo một top quân Grisha không vậy?” Jesper hỏi trong lúc họ nâng mình lên khỏi lòng kênh bùn lầy và chạy vội trên những con phố hướng đến Bãi Ngọt.

Quả vậy. Một suy nghĩ lạ lùng. Thông qua Jesper và Wylan, anh đã

điều khiến năng lực Grisha. Thế nhưng anh không cảm thấy mình bị vấy bẩn hay nhúng chàm vì chuyện đó. Anh còn nhớ điều mà Nina đã nói về cách thức Lâu Đài Băng được xây dựng, rằng nó chắc phải là công trình của Grisha, chứ không phải của Djel. Liệu sẽ thế nào nếu cả hai đều đúng? Sẽ thế nào nếu Djel đã ra tay thông qua những con người này? *Phi tự nhiên*. Chữ đó đến với anh một cách quá dễ dàng, để xua đi những thứ anh không hiểu, để hạ thấp Nina và những người như cô. Nhưng sẽ thế nào nếu như phía sau sự chính trực mà các *drüskelle* đi theo, có một điều gì đó kém trong sạch hoặc bất minh? Sẽ thế nào nếu nó thậm chí không phải là sự sợ hãi hay tức giận, mà chỉ đơn thuần là ghen tị? Có nghĩa lí gì khi dốc lòng phụng sự Djel, chỉ để thấy quyền lực của Ngài qua năng lực của người khác, chứ bạn không bao giờ có thể sở hữu những năng lực đó?

Các *drüskelle* đã thề trung thành với Fjerda lẫn vị thần của họ. Nếu họ sinh ra để thấy những điều kì diệu mà họ từng xem là sự kinh tởm, thì còn chuyện gì xảy ra nữa? *Tôi được sinh ra để bảo vệ Người*. Bồn phận của anh với vị thần của mình, bồn phận của anh với Nina. Nếu như chính là bàn tay của Djel đã dâng nước lên trong cơn bão cuồn cuộn nhấn chìm con tàu *drüskelle* để đưa anh và Nina đến với nhau thì sao?

Matthias đang chạy qua những con phố của một vương quốc xa lạ, tiến đến những nguy hiểm mà anh chưa biết tới, nhưng đây là lần đầu tiên kể từ khi anh nhìn vào mắt Nina và thấy sự nhân đạo của mình phản chiếu trong đó, cơn bão lòng của anh lắng xuống.

Chúng ta sẽ tìm cách làm họ thay đổi suy nghĩ, cô đã nói như thế. *Tất cả bọn họ*. Anh sẽ tìm được Nina. Họ sẽ sống sót qua đêm nay. Họ sẽ thoát khỏi cái thành Ketterdam ẩm ướt, bất lương này, và rồi... Phải, và rồi họ sẽ thay đổi thế giới.

Inej vặn người, thoát ra khỏi bàn tay đang nắm chặt gáy mình. Cô thụp xuống cho khỏi ngã. Đạp chân vào mái xi-lô, cô nhào người ra xa cửa lật. Rồi cô bật dậy, dao đã kịp rút khỏi vỏ, sẵn sàng trên tay.

Đầu óc cô không thể hiểu được thứ mà mình nhìn thấy. Một đứa con gái đang đứng trước mặt cô, sáng trưng như một bức tượng tạc từ ngà voi và hổ phách. Áo và quần dài của con nhỏ có màu kem, viền da màu ngà và thêu hoạ tiết màu vàng. Mai tóc nâu của nó được tết thành bím dày, kết trang sức lấp lánh. Con nhỏ cao gầy, lớn hơn Inej chừng một hoặc hai tuổi.

Inej nghĩ tới nhóm chiến binh Kherguud mà Nina và những người khác chạm trán tại Tây Stave, nhưng đứa con gái này không giống người Shu.

“Xin chào, Bóng Ma,” con nhỏ lên tiếng.

“Chúng ta biết nhau à?”

“Ta là Dunyasha, Bạch Kiếm, được huấn luyện bởi Hội Hiên nhân Ahmrat Jen, sát thủ tài năng nhất lứa tuổi mình.”

“Lạ hoắc.”

“Ta mới tới đây thôi,” đứa con gái thừa nhận, “nhưng ta biết ngươi là một huyền thoại trên những đường phố bản thủ này. Phải thừa nhận, ta cứ tưởng ngươi phải... cao lớn hơn kia.”

“Có chuyện gì?” Inej hỏi lại bằng câu cửa miệng của người Kerch vào đầu mọi cuộc gặp, mặc dù nói ra nó ở độ cao hai mươi tầng nhà như thế

này thật kì dị hết sức.

Dunyasha mỉm cười. Nụ cười có vẻ như đã được tập luyện, giống các cô gái trong phòng tiếp khách thép vàng của vườn Thú. “Ở cái nơi thô lỗ này mọi người chào hỏi nhau cộc cằn ghê!” Con nhỏ băng quơ khoát tay về phía đường chân trời trong một cử chỉ vừa như nhìn nhận vừa phui bỏ Ketterdam. “Định mệnh đã đưa ta tới đây.”

“Thế định mệnh có trả tiền cho mày không?” Inej hỏi lại, đưa mắt ước lượng đối thủ. Cô không nghĩ con nhỏ trèo lên cao thế này chỉ để làm quen. Khi giao đấu, chiều cao sẽ giúp nó có tầm đánh xa hơn, nhưng cũng ảnh hưởng tới sự thăng bằng của nó. Có phải Van Eck đã cử nó tới đây không? Và nếu vậy thì ông ta có cử ai đó bám theo Nina luôn không? Inej liếc nhanh xuống dưới, nhưng không thấy được gì trong những cái bóng tối om của cụm tháp. “Mày làm việc cho ai?”

Những con dao xuất hiện trong tay Dunyasha. Cạnh sắc của chúng ánh lên lấp lánh. “Cái chết là công việc của bọn ta,” con nhỏ nói, “và nó rất thiêng liêng.”

Vẻ đặc chí ánh lên trong mắt Dunyasha, sự sinh động đầu tiên mà Inej nhìn thấy, ngay trước khi con nhỏ tấn công.

Inej bị bất ngờ bởi tốc độ của địch thủ. Dunyasha di chuyển như một vệt màu, như thể bản thân là một lưỡi thép cắt xuyên bóng tối, với hai lưỡi dao phối hợp nhịp nhàng, hết trái lại phải. Inej để cho cơ thể mình đáp trả, né những đường dao theo bản năng và lùi xa địch thủ, nhưng tránh gờ mép của tháp xi-lô. Cô giả vờ né trái rồi vùng nhát dao đầu tiên.

Dunyasha xoay người tránh đòn một cách dễ dàng, nhẹ nhàng như một tia nắng phản chiếu trên mặt họ. Inej chưa bao giờ thấy ai chiến đấu như vậy, như thể con nhỏ di chuyển theo một thứ âm nhạc mà chỉ mình nó nghe

thấy.

“Người e sợ r ồi à, Bóng Ma?” Inej cảm thấy lưỡi dao của Dunyasha cắt qua ống tay áo. Cái nhói mà nó gây ra giống như một cú roi quất. *Không quá sâu*, cô tự nhủ. Trừ phi con dao có tẩm thuốc độc. “Ta nghĩ là có đấy. Người ta không thể vừa sợ cái chết vừa là phái viên thực thụ của nó được.”

Con nhỏ này có bị chập mạch không vậy? Hay nó chỉ lảm lời? Inej lùi lại, di chuyển vòng quanh mái xi-lô.

“Ta sinh ra đã không biết sợ,” Dunyasha nói tiếp với một cái chặc lưỡi khoái trá. “Ba mẹ cứ sợ ta sẽ chết đuối, vì h ồi nhỏ ta bò xuống biển, vừa bò vừa cười.”

“Có khi họ sợ mày chết vì nói nh ều ấy.”

Dunyasha lao tới với một sự mạnh mẽ mới. Inej tự hỏi phải chăng con nhỏ chỉ vờn cô trong loạt đòn tấn công đầu tiên, thăm dò điểm mạnh và điểm yếu trước khi chiếm lấy ưu thế. Cả hai trao đổi vài đường dao, nhưng Dunyasha vẫn còn nguyên sức mạnh. Inej có thể cảm thấy từng vết đau, từng thương tích và những thử thách của một tháng qua trên cơ thể mình - nhát dao suýt đoạt mạng cô, màn leo ống khói lò đốt rác, những ngày cô bị c ần tù.

“Phải thú thực là ta thất vọng đấy,” Dunyasha lên tiếng trong lúc đôi bàn chân lướt đi thoăn thoắt trên mái xi-lô. “Ta đã tưởng người sẽ là một thách thức. Nhưng ta thấy gì thế này? Một con mọi đen Suli biết nhào lộn, đánh đấm như phường du côn mặt hạng.”

Sự thật là vậy. Inej đã học lóm các ngón đòn từ bọn con trai như Kaz và Jesper trong các ngõ hẻm quanh co của Ketterdam. Dunyasha không chỉ có một lối tấn công. Con nhỏ có thể mềm dẻo như lau sậy khi c ần, tấn công

như một con mèo, rút lui như một làn khói. Inej không thể nắm bắt hay dự đoán chúng.

Con nhỏ giỏi hơn mình. Sự nhìn nhận đó có vị chua lèm như thể Inej vừa cắn vào một món trái cây hấp dẫn nhưng đã hỏng. Khác biệt không chỉ nằm ở việc rèn luyện. Inej học đánh nhau vì buộc phải làm thế nếu muốn sống sót. Cô đã khóc nức nở vào cái đêm mình hạ sát lần đầu tiên. Còn con nhỏ này khoái trá với đi đầu đó.

Nhưng Ketterdam đã dạy cô rất kĩ. Nếu không thắng được vận may thì đổi trò chơi. Inej đợi cho đối thủ lao tới để nhảy lên sợi dây căng giữa hai xi-lô và liêu mình đi trên nó. Cơn gió ập vào cô quyết liệt, như thể cảm thấy cơ hội của mình. Inej nghĩ đến việc sử dụng cây gậy thăng bằng, nhưng cô muốn đôi tay rảnh rang.

Cô cảm thấy sợi dây võng xuống. *Không thể nào.* Nhưng khi Inej liếc nhìn qua vai, Dunyasha đã bắt chước cô đi trên sợi dây thăng bằng. Con nhỏ đang nhoẻn cười, làn da trắng sáng rực lên như thể nuốt chửng ánh trăng.

Bàn tay của Dunyasha phóng tới, và Inej học lên khi bị một vật sắc nhọn đâm vào bắp chân. Cô nhào người ra sau, nắm lấy sợi dây bằng hai tay, và quay lại để đối mặt với địch thủ. Con nhỏ lại vung tay. Inej cảm thấy một cú đau nhói khác, và khi nhìn xuống, cô trông thấy một cái phi tiêu đang cắm trên đùi mình.

Từ đâu đó bên dưới, cô nghe thấy tiếng la hét và ầm ỉ. *Nina.* Van Eck đã cử kẻ nào hay thứ gì tới tìm chị? Nhưng cô không thể sao nhãng, nhất là khi đang ở trên dây thăng bằng với con quỷ này.

“Nghe nói người từng làm gái cho mục công,” Dunyasha nói trong lúc phóng một phi tiêu nữa vào Inej, tiếp nối bằng một cái thứ ba. Inej tránh

được cả hai, nhưng nhận một cái khác vào vai phải. Cô chảy máu khá nhiều. “Ta thà giết chính mình cùng tất cả mọi người dưới mái nhà đó chứ không để bản thân bị lợi dụng như vậy.”

“Mày đang bị lợi dụng đó,” Inej đáp. “Van Eck không xứng đáng với những kĩ năng của mày đâu.”

“Nếu người nhất định muốn biết, thì Pekka Rollins là người trả tiền cho ta đó,” Dunyasha đáp. Inej cảm thấy sợi dây dưới chân trông thành *Rollins*. “Ông ta trả tiền đi lại, ăn ở cho ta. Nhưng ta không đòi tiền cho những mạng sống mà mình tước đi. Chúng là đò trang sức của ta. Là thanh danh của ta trên cõi đời này, và sẽ mang lại vinh dự cho ta ở kiếp sau.”

Pekka Rollins. Liệu ông ta đã tìm thấy Kaz r ã? Còn những người khác? Sẽ thế nào nếu Nina đang nằm chết dưới kia? Cô phải thoát khỏi con nhỏ này. Lại một cái phi tiêu hình sao bay vèo tới, khiến Inej né sang trái để tránh. Cô giật lùi trên sợi dây thừng bằng, và thoáng thấy một vệt sáng bạc khác. Cơn đau xé toạc cánh tay Inej. Cô rút lên.

Cái chết là công việc của bọn ta và nó rất thiêng liêng. Nhỏ lính đánh thuê này phụng sự thánh thần hắc ám phương nào đây? Inej mừng tượng ra một gã khổng lồ sừng sững bên trên Ketterdam, không có cá tính và nét đặc biệt nào, làn da căng bóng nơi những cái tay cái chân mập ú, ừng ực uống máu từ các nạn nhân của đám lâu la. Cô có thể cảm thấy sự hiện diện của gã và lạnh toát trong cái bóng đ ò sộ của gã.

Một mũi phi tiêu cắm vào cẳng chân của Inej, mũi khác găm vào cẳng tay. Cô liếc nhìn qua vai. Chỉ còn mười bước chân nữa thôi là cô đến được tháp xi-lô thứ nhất. Dunyasha có thể đánh đấm giỏi hơn Inej, nhưng con nhỏ không biết rõ Ketterdam. Inej sẽ nhanh chóng trèo xuống chân tháp tìm Nina. Họ sẽ cắt đuôi con quỷ này nhờ hệ thống đường sá kênh rạch mà

Inej thuộc nằm lòng.

Một lần nữa, cô ước lượng khoảng cách ở phía sau lưng mình. Chỉ vài bước nữa thôi. Nhưng khi cô quay lại nhìn thì Dunyasha đã không còn trên dây. Cô trông thấy con nhỏ cúi xuống, thò tay về phía cái móc nam châm. *Không.*

“Xin hãy bảo vệ con,” cô thì thào với các vị thánh của mình.

Sợi dây long ra. Inej rơi xuống, văng người trong không trung như cô từng làm hồi bé, tìm kiếm đôi cánh của mình.

Kaz nghe thấy một tiếng rít trong tai. Anh luôn có cảm giác nhìn đôi lả lùng mỗi khi quan sát Rollins, như thể vừa thức quá khuya sau một chầu nhậu túy lúy. Kẻ đứng trước anh là Pekka Rollins, ông vua của khu Barrel, trùm băng đảng kiêm bầu sô. Nhưng lão cũng là Jakob Hertzoon, thương gia liêm chính giả hiệu đã chiếm được lòng tin và cảm tình của hai anh em Kaz, trước khi cuồn sạch tiền rã bỏ mặc họ trên những con phố không biết nhân nhượng.

Đêm nay, mọi dấu vết của Jakob Hertzoon đã biến mất. Rollins mặc một chiếc gilet sọc xanh lá cài khuy chặt khít trên cái bụng chồm phệ và quần dài màu ngọc lục bảo sặc sỡ. Rõ ràng lão ta đã thay thế cái đồng hồ bị Kaz xoáy mất, vì lão vừa lấy ra một cái mới và đang nhìn vào nó.

“Cái này chẳng chạy đúng giờ gì cả,” Rollins nói và lắc mạnh cái đồng hồ, chỗ tóc mai rung lên nhẹ nhẹ khi lão bực bội thổ hắt ra, “nhưng tôi không thể kiên chế trước những thứ sáng bóng. Đừng có nói là cậu vẫn còn giữ cái đồng hồ đánh cắp của tôi nhé.” Kaz không nói gì. “Thôi,” Rollins nhún vai, đóng sập nắp đồng hồ lại và nhét nó vào túi áo gilet. “Ngay lúc này, thuộc hạ của tôi chắc đã bao vây nhóm của cậu cùng một con tin vô giá trên đảo Mạng Đen.”

Wylan buột miệng kêu lên một tiếng tuyệt vọng.

“Tôi cũng đã chuẩn bị một thứ đặc biệt dành cho Bóng Ma,” Rollins nói tiếp. “Một báu vật khác thường, con bé đó. Tôi không thích việc cậu sở

hữu vũ khí siêu việt ấy, nên tôi đã tìm một người còn khác thường hơn để xử con bé.”

Một cảm giác khó chịu c òn lên trong bụng Kaz. Anh nhớ lúc Inej nhún vai, vốc người nhỏ nhắt toát lên sự tự tin. *Tôi không cần lưới an toàn.*

“Cậu thực sự nghĩ mình khó tìm đến thế à, Brekker? Tôi chơi cái trò này từ lâu lắm rồi. Tất cả những gì tôi phải làm là nghĩ xem mình sẽ làm gì nếu trẻ hơn và ngu ngốc hơn.”

Tiếng rít trong tai Kaz lớn hơn. “Ông làm việc cho Van Eck.” Anh đã nghĩ đến khả năng này, nhưng lại phớt lờ nó. Anh đã nghĩ nếu mình hành động đủ nhanh thì bọn họ sẽ không kịp hình thành một liên minh.

“Tôi làm ăn với Van Eck. Sau khi cậu đến gặp tôi để tìm cách kiếm tiền, tôi đã có cảm giác ông ta cần sự giúp sức của tôi. Lúc đầu ông ta ngần ngại, sau quả đắng với dân Barrel. Nhưng cái trò vật vãnh mà cậu bày ra với cô vợ của Van Eck đã đẩy ông ta vào vòng tay âu yếm của tôi. Tôi đã nói với Van Eck rằng cậu sẽ luôn đi trước ông ta một bước, bởi vì ông ta không thể không suy nghĩ như một thương gia.”

Kaz khựng lại. Chẳng phải anh cũng có cùng suy nghĩ như vậy sao?

“Ông ta là một người khôn ngoan, hẳn rồi,” Rollins nói tiếp, “nhưng lại có óc tưởng tượng hạn chế. Trong khi cậu, Brekker, cậu suy nghĩ như một thằng ranh con độc địa. Cậu là tôi, với nhiều tóc hơn, và ít kiêu cách hơn hẳn. Van Eck chắc hẳn đã nắm gáy được cậu ở Tây Stave, thậm chí ông ta còn tự tin đến mức lôi cả thị tuần vào cuộc. Nhưng tôi biết cậu không dễ bị bắt như thế.”

“Và ông biết tôi sẽ đến đây?”

Rollins chặc lưỡi. “Tôi biết cậu không thể cưỡng được chuyện này.Ồ, tôi không biết kế hoạch của cậu, nhưng tôi biết bất kể thế nào nó cũng sẽ

đưa cậu tới đây. Cậu không thể bỏ qua cơ hội làm nhục Van Eck và lấy lại những gì mà cậu nghĩ ông ta nợ cậu.”

“Thoả thuận là thoả thuận.”

Rollins lắc đầu, kêu cục cục như một con gà mái mẹ. “Cậu cá nhân hoá vấn đề quá mức, Brekker à. Lẽ ra cậu nên tập trung vào công việc, nhưng cậu lại quá bận ôm một mối thù.”

“Chỗ này thì ông sai rồi,” Kaz đáp. “Tôi không ôm mối thù. Tôi nâng niu nó. Tôi chi tiêu chuộng nó. Tôi cho nó ăn những miếng thịt ngon lành, và đưa nó đi học ở những ngôi trường tốt nhất. Tôi nuôi dưỡng nó, Rollins à.”

“Tôi mừng là cậu vẫn giữ sự hài hước của mình. Sau khi cậu ra tù, đấy là tôi giả dụ như Van Eck để cho cậu được sống, có lẽ tôi sẽ nhận cậu vào làm việc. Thật đáng tiếc nếu để phí hoài một tài năng như cậu.”

“Tôi thà bị Van Eck quay chín trên một cái xiên còn hơn.”

Rollins nở một nụ cười cao thượng. “Tôi nghĩ chuyện đó cũng có thể thu xếp được. Tôi đâu phải loại người hẹp hòi.” *Cứ nói tiếp đi*, Kaz âm thầm giục trong lúc luồn tay vào cái túi đeo chéo của Wylan.

“Đi đâu gì khiến ông nghĩ rằng Van Eck sẽ tôn trọng thoả thuận với ông hơn là những thoả thuận với chúng tôi?”

“Bởi vì tôi rất sòng phẳng chuyện tiền nong, và những đòi hỏi của tôi rõ ràng là vừa phải hơn. Vài triệu *kruge* để loại khỏi Barrel một mối nguy mà bản thân tôi cũng muốn tổng tiền ư? Hợp lí quá còn gì!” Rollins móc ngón tay cái vào áo gilet. “Sự thật là Van Eck và tôi hiểu nhau. Tôi đang bành trướng, mở rộng địa bàn, nghĩ lớn hơn. Hoàng Tử Kaelish là công trình đẹp đẽ nhất mà Đông Stave từng thấy, và nó chỉ mới là khởi đầu. Van Eck và tôi là những nhà xây dựng. Chúng tôi muốn tạo ra thứ gì đó

trường tồn hơn bản thân. Rồi cậu sẽ hiểu điều đó, nhóc ạ. Giờ thì đưa cái triện đó đây, và đi từ tốn thôi, đừng ý chứ?”

Kaz lôi cái triện từ trong túi ra, giờ lên cao để nó được ánh đèn đường chiếu vào, thu hút ánh mắt của Rollins. Anh ngẩn ngừ.

“Coi nào, Brekker. Cậu kiên cường lắm, tôi phải công nhận điều đấy, nhưng tôi đã dồn cậu vào chân tường, và áp đảo cậu về quân số. Cậu không thể nhảy xuống qua cái cửa sổ kia, Van Eck đã đi đầu thị tuấn đứng đây con phố bên dưới. Cậu đã xong, đã tiêu, đã vào tròng, vậy nên đừng làm bất cứ điều gì ngu xuẩn.”

Nhưng nếu không thể mở một cánh cửa, ta chỉ việc trở cái khác. Rollins thật dễ gợi chuyện. Thật ra, Kaz không chắc mình có thể làm lão ta ngừng nói nếu muốn. Anh chỉ còn việc giữ cho đôi mắt của lão không rời khỏi cái triện vàng chói trên bàn tay phải của anh trong lúc mở lọ axit auric bằng tay trái.

“Sẵn sàng nhé,” anh thì thào.

“Kaz...” Wylan phản đối.

Nhưng Kaz đã quăng cái triện cho Rollins đồng thời đổ phần axit còn lại xuống sàn. Căn phòng nóng rực lên, tăm thắm bốc khói cay xè trong tiếng rít dữ dội.

“Bắt chúng!” Rollins la lớn.

“Hẹn gặp ông ở bên kia,” Kaz nói, giáng mạnh cây gậy xuống ván sàn dưới chân. Chúng long ra với một tiếng ken két lạnh người.

Kaz và Wylan rơi xuống bàn tiệc ở tầng một giữa đám khói và bụi thạch cao, khiến nó sụm xuống vì sức nặng của cả hai.

Chân nện và bát đĩa văng tứ tung. Kaz bật dậy với gậy chống trong tay,

nước sôi rùng rùng trên áo. Anh kéo Wylan đứng lên.

Anh có một khoảnh khắc ngắn ngủi để ghi nhận về sự sống của các vị thương gia quanh bàn. Miệng họ há ra kinh ngạc, những chiếc khăn ăn vẫn còn nguyên trên đùi. Sau đó Van Eck hét lớn, “Tóm lấy chúng!” và Kaz cùng Wylan nhảy qua một cái đùi giảm bông, ba chân bốn cẳng lao đi trên hành lang lát gạch đen trắng.

Hai vệ quân mặc chế phục bước vào qua cánh cửa lắp kính mở ra vườn sau nhà, súng trường giương lên.

Kaz đưa nước rút rồi trượt người tới trước. Anh xoay ngang cây gậy chống trước ngực và lướt qua giữa hai vệ quân, để cho cây gậy đập vào cẳng chân họ, hất ngã cả hai.

Wylan bám theo anh, luống cuống chạy xuống mấy bậc thềm dẫn ra vườn. Họ mau chóng tiến đến nhà thuyền, leo qua lan can rồi nhảy xuống chiếc *gondel* của Rotty đang nằm chờ sẵn dưới kênh.

Một viên đạn găm vào mạn thuyền khi cơn mưa đạn trút xuống mặt nước quanh họ. Anh và Rotty cầm lấy mái chèo.

“Chơi khô máu đi,” Kaz quát to, và Wylan ném toàn bộ chỗ bom sáng, pháo thăng thiên lẫn những mẫu thử cầm theo. Bầu trời phía trên ngôi nhà của Van Eck bùng nổ trong những luồng sáng, khói lửa và âm thanh, khiến các vệ quân nằm rạp xuống đất để nấp tránh.

Kaz đưa con thuyền tiến vào dòng lưu thông tấp nập trên kênh Geld.

“Đột nhập rồi thoát ra mà không gây chú ý là thế này sao?” Rotty hỏi.

“Tôi đúng được về đầu,” Kaz gằn giọng.

“Chúng ta cần phải cảnh báo những người kia,” Wylan hỗn hển nói.
“Rollins đã nói...”

“Pekka Rollins ở trong đó á?” Rotty hỏi. Kaz có thể nghe thấy sự hoảng sợ trong giọng điệu của Rotty. Một gã giang hồ kênh rạch sẵn sàng nghênh tiếp hàng nghìn bọn côn đồ, trộm cắp lẫn thương gia, nhưng lại sợ Pekka Rollins.

Kaz nghiêng mái chèo, lái con thuyền tránh kịp một chiếc tàu chở đầy khách du lịch.

“Chúng ta cần phải quay lại đảo Mạng Đen. Những người kia...”

“Im đi, Wylan, tôi cần suy nghĩ.”

Jesper và Matthias đều giỏi chiến đấu. Người có cơ may đưa Kuwei thoát khỏi Mạng Đen chính là họ. Nhưng làm thế nào Pekka Rollins tìm thấy họ? Chắc ai đó đã bị bám theo trong lúc quay về đảo. Tất cả bọn họ đều đối diện nguy cơ khi rời đảo. Bất kì ai cũng có thể bị nhận diện và theo dõi. Nina và Matthias? Wylan và Jesper? Hay bản thân anh? Sau khi Pekka Rollins đã phát hiện ra nơi ẩn náu của cả nhóm, chắc lão chỉ cần theo dõi rồi đợi cho họ tách ra và tự làm mình yếu đi.

Kaz gồng vai và Rotty hoà theo. Những nhịp chèo đưa con thuyền tiến nhanh hơn trên dòng kênh. Anh cần nó len lỏi giữa dòng thuyền bè và tránh xa ngôi nhà của Van Eck tối đa. Anh cần đến được Bãi Ngọt. Người của Rollins chắc hẳn đã theo chân Inej và Nina từ Mạng Đen tới đó. Sao anh lại để cho hai người tấn công cụm tháp một mình kia chứ? Nina và đám người tị nạn quý hoá của cô ta. Sẽ không có cuộc giải cứu vĩ đại cho các Grisha đêm nay. Mọi cơ hội của họ đều đã tan tành. *Tôi cũng đã chuẩn bị một thứ đặc biệt dành cho Bóng Ma.* Trả thù cái quái gì, mưu mô cái quái gì chứ. Nếu Rollins đụng tới Inej, anh sẽ sơn lại khu Đông Stave bằng máu của lão.

Nghĩ đi. Khi một kế hoạch thất bại, ta vạch ra một cái mới. Khi bị dồn

vào chân tường, ta trở một cái lỗ trên mái nhà. Nhưng anh không thể sửa chữa thứ mà anh chưa nắm bắt được. Mưu đồ đã đổ vỡ. Anh đã không đáp ứng được kì vọng của mọi người. Anh đã không đáp ứng được kì vọng của Inej. Tất cả chỉ vì anh có một điểm mù mỗi khi Pekka Rollins xuất hiện. Jesper chắc đã mất mạng. Inej chắc đang đổ máu trên những con phố của Bãi Ngọt.

Anh quay mái chèo lại. “Chúng ta sẽ đi tới khu kho bãi.”

“Những người kia thì sao?”

“Jesper và Matthias là hai chiến binh thiện nghệ, và Pekka Rollins sẽ không dám làm hại Kuwei. Chúng ta sẽ tới Bãi Ngọt.”

“Anh đã nói chúng ta sẽ được an toàn trên đảo Mạng Đen,” Wylan phản đối. “Anh đã nói...”

“Không có nơi nào *an toàn* cả,” Kaz nạt nộ. “Ở Barrel, hay ở bất kì đâu.” Anh dồn sức vào tay chèo. Không triện. Không tàu. Tiền thì mất.

“Giờ chúng ta làm gì đây?” Wylan khẽ hỏi, giọng cậu gần như không nghe được giữa tiếng sóng nước ù ọp và âm thanh của những con tàu khác trên kênh.

“Cần lấy mái chèo và tỏ ra hữu ích đi,” Kaz đáp. “Hoặc tôi sẽ quẳng cái đờ trẻ con nhà cậu xuống nước và để cho cha cậu tới vớt cậu lên.”

Nina nghe thấy trước khi nhìn thấy chúng. Cô đang đứng giữa tháp xi-lô thứ hai và thứ ba, nơi có thể quan sát các diễn biến của Inej và để mắt trông chừng chốt gác.

Inej đã trèo lên tháp như một con nhện bé xíu lanh lẹ, di chuyển ở tốc độ khiến Nina chỉ nhìn thôi cũng thấy mệt. Góc nhìn dốc đứng khiến cô gần như không quan sát được sau khi Inej lên đến đỉnh tháp và không thể biết cô bé thao tác đến đâu với cái cửa lật. Nhưng Inej không khởi sự băng qua tháp thứ hai khi Nina phát tín hiệu lần đầu tiên, nên có lẽ cô bé bị chậm trễ gì đó với sợi dây hoặc với một hạt. Ở lần phát tín hiệu thứ hai, Nina trông thấy Inej bước ra ngoài không trung.

Từ chỗ đứng của Nina, sợi dây hoàn toàn vô hình trên nền trời đêm, và trông Inej giống như đang lơ lửng, chuẩn xác và cân nhắc trong từng bước đi.Ồ, có một chút nghiêng ngả. Giờ là một hiệu chỉnh nhỏ. Tim Nina đập thành thịch trong lúc chứng kiến. Cô có cảm giác phi lý rằng nếu mất tập trung dù chỉ một giây thôi, Inej sẽ té ngã, như thể sự chú ý và niềm tin của cô là thứ giúp cho Bóng Ma ở trên dây.

Khi Inej rốt cuộc cũng đến được tháp xi-lô thứ hai, Nina muốn reo lên, nhưng cô nén lòng lại để chỉ nhún nhảy khe khẽ. Sau đó, cô đợi cho tốp vệ quân xuất hiện ở phía tây của vòng rào. Họ dừng lại vài phút tại chốt gác trước khi đi tiếp. Nina sắp phát tín hiệu cho Inej thì nghe một tiếng cười lớn. Tốp vệ quân cũng nghe thấy và tỏ ra cảnh giác. Nina thấy một người

trong số họ thấp ngọn đèn lồng trên nóc chốt gác để gọi viện binh - một biện pháp phòng ngừa trong trường hợp có rắc rối. Đạo này hay xảy ra những vụ bạo động, và với tình hình hỗn loạn ở Tây Stave ngày hôm qua, cô không mấy ngạc nhiên khi tốp vệ quân mau chóng gọi tiếp viện.

Có vẻ như họ sẽ cần đến nó. Nina có thể nhận ra những gã côn đồ khu Barrel ngay khi trông thấy, và dường như nhóm này khá nguy hiểm. Tất cả bọn chúng đều to cao, lực lưỡng, được vũ trang đầy đủ. Hầu hết có súng, một dấu hiệu rõ rệt cho thấy chúng không chỉ tìm kiếm một cuộc ẩu đả. Tên càn đầu mặc một chiếc áo gilet kẻ ô chặt khít nơi bộ ngực vạm vỡ, tay vung vẩy sợi xích. Nina có thể nhìn thấy một hình xăm tròn nơi cẳng tay hắn. Tuy không thấy hết các chi tiết từ khoảng cách này, nhưng cô dám cá đó là một con sư tử cuộn mình tạo thành chiếc vương miện. Băng Kim Sư. Đàn em của Pekka Rollins. Bọn chúng làm cái quái gì ở đây?

Nina ngược nhìn lên. Inej chắc đang bỏ một hạt vào tháp xi-lô thứ hai. Hi vọng cô bé nằm ngoài tầm quan sát của chúng. Nhưng băng của Pekka muốn gì?

Câu trả lời đến ngay sau đó. “Nghe nói có một Độc Tâm Y đang ẩn nấp đâu đây,” thằng mặc gilet nói lớn tiếng, tay vung vẩy sợi xích.

Thánh thần ơi, tiêu rồi. Có phải bọn Kim Sư đã bám theo Inej và cô từ đảo Mạng Đen không? Những người kia có gặp rắc rối không? Sẽ thế nào nếu Pekka Rollins và đồng bọn đã biết về những Grisha đang trốn ở đại sứ quán? Một vài người trong số đó đang phá vỡ giao kèo làm việc khi tìm cách rời khỏi Kerch. Họ có thể bị tổng tiếm hoặc tệ hơn. Pekka có thể bán họ cho người Shu. *Bây giờ mày có rắc rối của riêng mày,* một giọng nói cất lên trong đầu Nina. *Đừng có lo đi giải cứu thế giới nữa, lo cứu cái thân mày trước đi.* Đôi khi giọng nói trong cô tỏ ra rất khôn ngoan.

Một người trong tốp vệ quân bảo vệ cụm tháp xi-lô bước tới trước - một hành động can đảm, Nina nghĩ bụng, xét theo sự biểu dương sức mạnh của băng Kim Sư. Cô không nghe được hai bên nói gì. Một tờ giấy có dấu triện đỏ rực được đưa ra. Tay vệ quân đưa nó cho người bên cạnh đọc. Giấy lát sau anh ta nhún vai. Thế rồi, trước sự kinh hoàng của Nina, tay vệ quân bước tới mở cổng. Chiếc đèn lồng trên nóc chốt gác lại loé lên. Họ đang gọi viện binh.

Dấu triện đỏ. Màu của Van Eck. Đây là cụm xi-lô của ông ta, và không thể nào có chuyện quân lính của ông ta mở cổng nếu không được chủ nhân ra lệnh. Sự liên can đó khiến đầu óc cô quay cuồng. Có thể nào Jan Van Eck và Pekka Rollins hợp tác với nhau hay không? Nếu thế thì cơ hội để bọn cô rời khỏi Ketterdam đã tan tành.

“Ra mặt đi nào, Nina bé cưng. Pekka có việc cho cưng đây.”

Nina trông thấy sợi xích trên tay thẳng cần đầu có gắn một cặp còng lớn. Hồi cô mới tới Ketterdam, Pekka Rollins đã đề nghị nhận cô vào làm và hứa bảo vệ cô. Nhưng cô lại chọn theo băng Cặn Bã. Có vẻ như Pekka không còn quan tâm đến giao kèo hay luật giang hồ. Lão ta sẽ xích cổ cô lại, có lẽ để bán cho người Shu, hoặc dâng cô cho Van Eck để ông ta thuốc cô bằng *parem*.

Nina được che chắn trong bóng của tháp xi-lô thứ hai, nhưng chỉ cần đi vài bước là cô sẽ để lộ mình. Cô nghĩ đến viên thuốc độc trong túi.

“Đừng buộc bọn tao phải bắt mày, gái cưng à.” Thẳng cần đầu bọn Kim Sư ra hiệu cho những đứa còn lại tản ra.

Nina nhận thấy cô có hai lợi thế: Đầu tiên, cặp còng kia đừng nghĩa Pekka có lẽ muốn bắt sống cô. Lão ta sẽ không muốn hi sinh một Độc Tâm Y đáng giá, nên bọn chúng sẽ không nỗ lực. Thứ hai, bọn nhãi nhép này

không biết *parem* đã làm năng lực của cô bị gián đoạn, cô và Inej sẽ có thêm một ít thời gian.

Nina vén tóc, huy động toàn bộ sự can đảm của mình để bước ra chỗ sáng. Ngay lập tức cô nghe thấy tiếng lên cò súng.

“Bình tĩnh nào,” cô lên tiếng, một tay chống hông. “Tôi sẽ chẳng có ích lợi gì cho Pekka nếu các anh khoan lỗ chỉ chút trên người tôi giống như nấp một cái lọ tiêu.”

“Xin chào, cô em Grisha, có muốn chúng ta vui thú một chút không?”

Tùy vào định nghĩa của chúng mày. “Này trai đẹp, anh tên gì?”

Thằng nhóc băng Kim Sư nhoẻn cười, để lộ một cái răng vàng và một lúm đồng tiền quyến rũ. “Eamon.”

“Tên Kaelish đẹp đấy. *Kenye hom?*”

“Mẹ tao là người Kaelish. Tao không nói cái thứ tạp ngữ đó.”

“Ồ, hay là anh bảo đồng bọn hạ súng xuống để tôi dạy anh vài từ nhé.”

“Quên đi. Tao biết bọn Độc Tâm Y sử dụng năng lực như thế nào. Đừng hòng nắm thóp được tao.”

“Tiếc quá,” Nina đáp. “Nghe này, Eamon, đêm nay chúng ta không cần gây hấn. Tôi chỉ muốn biết đề nghị của Pekka thôi. Nếu tôi phải qua mặt Kaz thì tôi cần biết chuyện đó đáng giá bao nhiêu...”

“Kaz Brekker chắc đã nghèo rỗng, cưng à. Và Pekka không đề xuất gì hết. Mày sẽ đi với bọn tao, dù tay có bị còng hay không.”

Nina giơ hai tay lên và trông thấy đám Kim Sư cứng người lại, sẵn sàng nhả đạn bất chấp mệnh lệnh của Pekka. Cô biến cử chỉ của mình thành cái duỗi người. “Này Eamon, anh nên biết rằng trước khi bập được còng vào tay tôi thì ruột gan của một nửa trong số các anh đã bị nghiền ra

bã.”

“Mày không thể nhanh thế được.”

“Tôi đủ nhanh để khiến anh không bao giờ...” Cô liếc mắt đầy ngụ ý vào bụng dưới của hắn “... chào cò ở Tây Stave được nữa.”

Giờ thì Eamon tái mặt. “Mày không thể làm được.”

Nina bẻ ngón tay rôm rốp. “Tôi thử nhé?”

Một tiếng *xoảng* khẽ vang lên từ đâu đó trên đầu họ, và bọn Kim Sư lập tức chĩa súng lên trời. *Chết tiệt, Inej, đừng có gây tiếng động.* Nhưng khi Nina ngược mắt lên, tâm trí cô dờ ra trong sự kinh hãi. Inej đã quay lại sợi dây, nhưng không đi một mình.

Trong một thoáng, Nina tưởng mình bị ảo giác khi quan sát cái bóng trắng bám theo Inej trên dây. Nom cô ta giống như một con ma lơ lửng trên không. Cái bóng ném một vật gì đó, loang loáng giống như bằng kim loại. Nina không thấy được nó trúng vào đâu, nhưng Inej loạng choạng, trước khi chỉnh lại tư thế, hai cánh tay dang ra giữ thăng bằng.

Phải có cách nào đó để giúp Inej. Nina thử dùng năng lực với bóng ma áo trắng. Cô cố tìm kiếm mạch đập, những thói cơ hay bất cứ thứ gì mà mình có thể kiểm soát được của cô ta, nhưng một lần nữa lại là sự mù loà khủng khiếp, sự trống rỗng ấy.

“Không định giúp bạn à?” Eamon hỏi.

“Bạn tôi tự xoay sở được,” Nina đáp.

Eamon cười đều. “Mày hoá ra chẳng mạnh mẽ được như bọn tao nghe đồn. Chỉ giỏi nói thôi.” Hắn quay về phía đồng bọn. “Đứa nào tóm được nó trước tiên, tao đãi rượu đêm nay.”

Bọn chúng không lao vào cô. Chúng không ngu. Chúng chậm rãi tiến

lên, súng giương cao. Nina giơ hai tay lên. Đối phương khựng lại, nao núng. Nhưng khi không có chuyện gì xảy ra, cô thấy chúng liếc nhau, trao đổi vài cái cười khẩy, rồi tiến tới nhanh hơn, không còn sợ hãi, sẵn sàng tóm lấy phần thưởng của mình.

Nina đánh liều liếc nhìn lên trời. Inej vẫn đang làm cách nào đó giữ được thăng bằng. Hình như Inej đang tìm cách quay trở lại tháp xi-lô đầu tiên, nhưng rõ ràng cô bé đang bị thương và bước đi không vững.

Tấm lưới. Nhưng một mình Nina không thể xoay sở với nó được. Nếu cô dùng một chút *parem*, chỉ nhấm một tí thôi, cô có thể buộc những tên gốc này giúp mình. Chúng sẽ tuân lệnh cô răm rắp mà không buồn suy nghĩ.

Tâm trí Nina vờn ra, tìm bắt một thứ gì đó, bất cứ thứ gì. Cô sẽ không đứng chờ ra ở đây để bị tóm và nhìn Inej chết. Nhưng tất cả những gì cô cảm thấy là một khoảng trống tối đen. Không có mảnh xương nào, không có mẫu bụi nào để nắm bắt. Thế giới từng rất sống động với nhịp tim, hơi thở, dòng máu, giờ trống rỗng. Một hoang mạc đen ngòm với bầu trời không sao, mặt đất trơn trượt.

Một tên Kim sư lao tới, thế là cả bọn xông vào Nina, níu lấy tay cô, lôi cô về phía Eamon, kẻ đang cười ngoác miệng, lúc đồng tiền biến dạng thành hình trăng lưỡi liềm.

Nina rú lên một tiếng điên dại, vẫy vùng như một con thú hoang. Cô không bất lực. Cô từ chối chấp nhận điều đó. *Em không biết chiến binh nào quả cảm hơn chị, dù có hay không có năng lực Grisha.*

Thế rồi cô cảm thấy nó - ở đó, giữa hoang mạc đen ngòm, một nơi lạnh đến mức làm cô phải bồng. Ở đó, phía bên kia cụm xi-lô, trên bờ kênh, về phía hải cảng - con tàu gom xác, nơi những tử thi chất thành

đồng. Một sự thức tỉnh chạy xuyên qua người cô. Cô không cảm nhận được nhịp tim hay dòng máu, nhưng cô cảm thấy một điều gì đó khác. Cô nghĩ tới những mảnh xương, nhớ lại cảm giác dễ chịu của mình khi ở trên đảo Mạg Đen, giữa những nấm mồ.

Eamon cố gắng bập còng vào cổ tay Nina.

“Xích cả cổ nó nữa!” Một thằng Kim Sur khác hét lên.

Nina cảm thấy một bàn tay luồn vào tóc mình, kéo ngửa đầu cô ra sau để phơi bày cái cổ. Cô biết điều mình đang nghĩ thật điên rồ, nhưng cô không còn lựa chọn tỉnh táo nào nữa. Bằng tất cả hơi sức còn lại, cô đá thật mạnh vào Eamon, làm hắn buông ra. Rồi cô vung hai cánh tay lên, tập trung toàn bộ ý thức, và cảm thấy các tử thi trên tàu nhòe dậy. Cô siết nắm đấm lại. *Đến với tôi.*

Bọn Kim Sur nắm lấy hai cổ tay Nina. Eamon vả vào miệng có, nhưng Nina vẫn tiếp tục siết nắm đấm, không lơ lửng sự tập trung. Đây không phải là sự phấn khích mà cô cảm thấy khi dùng *parem*. Nó từng là hơi nóng, là ngọn lửa, là ánh sáng. Giờ đây nó là ngọn lửa lạnh, ngấm ngầm và xanh lét. Cô cảm thấy các tử thi đứng dậy, từng người một, đáp lại lời kêu gọi của cô. Những bàn tay đang tóm chặt cô, sợi xích quăn lấy cổ tay cô, nhưng cái lạnh giờ đây càng mạnh mẽ hơn, như một dòng sông mùa đông cuộn chảy với những ghềnh thác đen ngòm lởm chởm băng vỡ.

Nina nghe thấy tiếng la hét, một loạt súng, và tiếng kim loại bị bẻ cong. Những bàn tay đang níu giữ cô buông ra, và sợi xích rơi xuống mặt đá với một âm thanh gần như là tiếng nhạc. Nina phóng hai cánh tay tới trước, thọc sâu hơn nữa vào cái lạnh của dòng sông.

“Cái quái gì đây,” Eamon thốt lên sau khi quay người về phía chốt gác.

“Cái quái gì đây!”

Lúc này bọn Kim Sur đã lùi lại, quên cả nhiệm vụ, sự kinh hoàng hiện lên trên khuôn mặt, và Nina có thể hiểu được vì sao. Một hàng người đang đẩy hàng rào, lay nó cất lực. Có những người già, người trẻ, nhưng tất cả đều đẹp đẽ - những đôi má ửng hồng, đôi môi đỏ, mái tóc óng mượt bồng bênh quanh gương mặt họ tựa như đang ở dưới nước. Họ vừa đáng yêu lại vừa đáng sợ, vì trong khi một số người không mang thương tích gì, một cô gái lại có chiếc váy đầy vết máu và chất nôn, một người khác thì mang trên mình vết thương rộng hoác đã phân huỷ đen ngòm. Hai người trần truồng, một người có vết cắt dài ngang bụng, làn da hồng hào phanh ra. Những con mắt của họ ánh lên sắc đen lạnh như mặt nước mùa đông.

Nina cảm thấy buồn nôn. Cô thấy lạ lẫm và hơi hổ thẹn, như thể mình đang nhòm qua một cửa sổ mà không được phép. Nhưng cô không có lựa chọn nào khác, và sự thật là, cô không muốn dừng lại. Cô cong ngón tay.

Hàng rào đổ ập tới trước trong tiếng kim loại gãy răng rắc. Bọn Kim Sur nổ súng, nhưng những tử thi tiếp tục tiến tới, không chút bận tâm hay sợ sệt.

“Là nó đó!” Eamon hét lên và lật đật quay người, ngã xuống rồi lồm cồm bò dậy, trong lúc đám đàn em tháo chạy vào đêm tối. “Chúng kéo đến vì con chó Grisha đó!”

“Dám cá là bây giờ anh chỉ ước gì chúng ta nói chuyện đằng hoàng như lúc nãy,” Nina gằn giọng. Nhưng cô không còn bận tâm tới băng Kim Sur nữa.

Cô ngược mắt nhìn lên. Inej vẫn còn đang ở trên sợi dây, nhưng đứa con gái đã leo vào tháp xi-lô thứ hai và đang vươn tay với tới cái móc.

Tâm lười, Nina ra lệnh. *Mau*. Các tử thi di chuyển nhanh như chớp. Họ lao tới, rồi thành linh dừng lại, như thể đang chờ hiệu lệnh. Nina tập trung

mọi tư tưởng buộc họ vâng lệnh, cô dồn toàn bộ sức mạnh và sự sống của mình vào họ. Chỉ trong chớp nhoáng, họ đã có tấm lưới trong tay, và họ chạy, nhanh đến nỗi Nina không nhìn theo kịp.

Sợi dây bung ra. Inej rơi xuống. Nina hét lên.

Cơ thể Inej chạm vào tấm lưới, bật lên cao, rồi lại rơi xuống lưới.

Nina chạy tới. “Inej!”

Cô bé Suli nằm lộn thỏm giữa tấm lưới, cơ thể găm đầy những mảnh phi tiêu hình sao, máu túa ra từ các vết thương.

Đặt cô ấy xuống, Nina ra lệnh, và các tử thi làm theo, hạ thấp tấm lưới xuống mặt đất. Nina lật đặt quỳ xuống bên cạnh. “Inej,” cô gọi.

Inej quàng tay quanh cổ Nina.

“Đừng bao giờ, đừng bao giờ làm như vậy nữa,” Nina nức nở.

“Một tấm lưới?” Một giọng hài hước cất lên. “Ăn gian thật.”

Inej cứng người. Đứa con gái tóc trắng đã xuống đến chân xi-lô thứ hai và đang bước nhanh về phía họ.

Nina vung tay. Các tử thi lập tức bước tới che chắn cho hai chị em cô. “Có chắc là mày muốn chiến không, hoa tuyết?”

Đứa con gái nheo cặp mắt xinh xẻo. “Ta đã thắng,” nó nói với Inej. “Người thừa biết đi đâu đó.”

“Đêm nay mày gặp may,” Inej đáp với giọng yếu ớt.

Đứa con gái nhìn binh đoàn tử thi trước mặt, ước lượng cơ hội của mình. Rồi nó nghiêng người. “Chúng ta sẽ gặp lại nhau, Bóng Ma.” Nói đoạn nó quay về hướng mà Eamon cùng đồng bọn đã bỏ chạy, nhảy qua hàng rào đỡ, và biến mất.

“Một kẻ thích làm màu,” Nina lên tiếng. “Ý chị là, ai lại đi mặc đồ

trắng khi cận chiến bằng dao kia chứ?”

“Dunyasha, Bạch Kiếm hay gì đó. Con nhỏ rõ ràng muốn giết em. Không chỉ nó.”

“Em có bước đi được không?”

Inej gật đầu, dù da mặt tái xanh. “Nina, những người này... họ đã chết rồi sao?”

“Em nói chị mới thấy, đáng sợ thật.”

“Nhưng chị có dùng...”

“Không. Chị không dùng *parem*. Chị không biết nó là cái gì.”

“Một Grisha có thể nào...”

“Chị không biết nữa.” Giờ đây, khi nỗi sợ trước cuộc phục kích và cú ngã của Inej lắng xuống, Nina cảm thấy một chút tởm lợm. Cô vừa mới làm gì vậy? Cô đã nhúng tay vào thứ gì?

Nina còn nhớ mình từng hỏi một giáo viên ở Tiểu Điện về nguồn gốc năng lực của Grisha. Hồi đó cô chỉ là một đứa trẻ mới lớn, kinh ngạc trước những Grisha trưởng thành lên đường và trở về sau những sứ mạng quan trọng.

Năng lực gắn kết chúng ta với cuộc sống theo những cách mà những người bình thường không bao giờ hiểu được, giáo viên của Nina đã nói vậy. Chính vì thế, việc sử dụng năng lực làm cho chúng ta mạnh lên thay vì yếu đi. Chúng ta gắn liền với quyền năng sáng tạo, sự tạo dựng mang tính cốt lõi của thế giới này đối với Tâm Y, sợi dây gắn kết đó càng bền chặt, bởi vì chúng ta làm việc với sự sống và cái chết.

Người giáo viên đó đã giơ tay lên, và Nina cảm thấy mạch đập của mình chậm lại một chút. Các học viên khác ò lên rồi nhìn nhau, tất cả đều

cảm thấy giống như cô. *Các em có cảm thấy không?* Người giáo viên hỏi. *Tất cả trái tim của chúng ta, đập cùng nhau, gắn liền với nhịp sống của thế giới này?*

Đó là cảm giác kì lạ nhất, cơ thể cô hoà tan như thể họ không còn là các học viên mài đũng quần trên ghế nhà trường, mà là một sinh vật, với một trái tim, một mục tiêu duy nhất. Điều đó chỉ kéo dài trong vài giây, nhưng Nina không bao giờ quên cảm giác kết nối ấy, cũng như việc nhận thức đột ngột rằng năng lực của cô đồng nghĩa với việc cô không bao giờ đơn độc.

Nhưng năng lực mà cô sử dụng đêm nay là gì? Nó không hề giống như thế. Nó là một sản phẩm của *parem*, không phải sự tạo dựng mang tính cốt lõi của thế giới này. Nó là một sai lầm.

Nhưng để sau hăng hay. “Chúng ta rời khỏi đây thôi,” Nina nói, đỡ Inej đứng dậy và nhìn các tử thi quanh họ. “Thánh thần ơi, họ bốc mùi ghê quá.”

“Nina, họ nghe thấy chị thì sao?”

“Các người có nghe thấy tôi không?” Nina hỏi. Nhưng các tử thi không đáp, và khi cô dùng năng lực để với tới họ, cô không cảm thấy chút sự sống nào. Tuy vậy, có một *điều gì đó ở đây*, một *điều gì đó* đáp lại cô theo cái cách mà người sống không thể tạo ra nữa. Cô lại nghĩ đến dòng sông băng giá. Cô vẫn có thể cảm thấy nó quanh mình, quanh mọi thứ, nhưng giờ đây nó trôi lững lờ.

“Chị sẽ làm gì với họ?” Inej hỏi.

Nina nhún vai bất lực. “Trả họ về nơi của họ, chị nghĩ vậy.” Cô giơ hai tay lên. *Đi đi*, cô thầm nói với họ một cách rành rọt nhất có thể, *hãy yên nghỉ*.

Các tử thi di chuyển, một sự nhộn nhịp thành hình khiến Inej lầm nhẫm lời cầu nguyện trên môi. Nina nhìn họ mờ dần, chìm khuất vào trong bóng tối.

Inej khẽ rung mình, rồi gỡ một cái phi tiêu cắm trên vai, thả rơi nó xuống đất với một tiếng *keng* rợn người. Máu đã chảy chậm lại, nhưng rõ ràng cô bé cần được băng bó. “Chúng ta đi thôi, trước khi các thị tuần kéo đến,” cô nói.

“Đi đâu?” Nina hỏi lại trong khi họ khởi sự đi về phía con kênh. “Nếu Pekka Rollins tìm ra chúng ta thì...”

Bước chân Inej chùng lại khi cô nhận ra thực tế. “Nếu Mạng Đen đã bại lộ, Kaz... Kaz dặn em cần đi đến một chỗ này nếu mọi chuyện xấu đi. Nhưng...”

Câu nói bị bỏ lửng. Sự can thiệp của Pekka Rollins đồng nghĩa với đi đầu tể tệ hơn nhiều so với một kế hoạch đổ vỡ.

Nếu đảo Mạng Đen bị nổ tung thì sao? Chuyện gì đã xảy ra với Matthias? Pekka Rollins có tha mạng cho anh, hay sẽ bắn anh trước rồi nhận tiền thưởng sau?

Các Grisha. Sẽ thế nào nếu Pekka Rollins bám theo Jesper và Matthias tới đại sứ quán? Sẽ thế nào nếu họ cùng những người tị nạn đi tới hải cảng và bị bắt giữ? Một lần nữa cô nghĩ tới viên thuốc màu vàng trong túi. Cô nghĩ tới đôi mắt vàng hung tợn của Tamar, ánh mắt quyên lực của Zoya, và nụ cười trêu chọc của Genya. Họ đã tin tưởng cô. Nếu có gì xảy ra với họ, cô sẽ không bao giờ tha thứ cho bản thân mình.

Trong lúc hai chị em quay ra bờ kênh, nơi neo con thuyền của họ, Nina liếc nhìn chiếc tàu gom xác, nơi tử thi cuối cùng đang nằm xuống, thu xếp tư thế cho vừa chỗ. Lúc này trông họ khác hẳn, làn da trở lại màu xám tro

và trắng bệch của cái chết. Nhưng có lẽ cái chết không chỉ có một diện mạo.

“Chúng ta đi đâu đây?” Nina hỏi lại.

Đúng lúc đó, họ trông thấy hai bóng người chạy tới. Inej lần tìm bộ dao của mình, còn Nina thì giơ hai tay lên, sẵn sàng kêu gọi các chiến binh chết chóc một lần nữa. Cô biết lần này sẽ dễ dàng hơn rất nhiều.

Kaz và Wylan xuất hiện dưới ánh đèn đường, quần áo nhàu nhĩ, tóc tai dính đầy thạch cao và thứ gì đó giống như nước thịt. Kaz nặng nề tụt vào gậy chống, nhịp chạy không ngơi nghỉ, những đường nét sắc cạnh trên khuôn mặt anh toát lên sự cương quyết.

“Chúng ta sẽ cùng nhau mở đường máu,” Inej thì thào.

Nina đưa mắt từ Inej nhìn sang Kaz, và nhận ra khuôn mặt họ có cùng biểu hiện. Cô biết nét mặt này. Nó xuất hiện sau khi tàu đắm, khi thủy triều chống lại bạn và bầu trời tối sập. Nó là hình ảnh đầu tiên của đất liền, mang theo hi vọng về nơi trú ẩn, thậm chí là một sự cứu rỗi đang chờ đợi bạn ở một bến bờ xa xôi.

Mình sắp chết và sẽ không có ai giúp mẹ. Không còn một ai nhớ tới Marya Hendriks.

Wylan muốn tỏ ra can đảm, nhưng cậu bị lạnh và b ầm dập, tệ hơn thế, vây quanh cậu là những con người gan dạ nhất cậu từng biết, thế mà tất cả bọn họ hình như cũng đang run rẩy.

Họ chậm rãi đi qua các con kênh, dừng lại dưới các g ầm c ầu và trong những vùng bóng tối để chờ trong lúc tốp thị tu ần r ần rập đi qua trên đầu hoặc trên các tuyến kênh. Đêm nay họ triển khai lực lượng rất đông, những chiếc thuyền của họ đi chậm rãi, đèn l ồng thấp sáng rực trước mũi. Một đi ầu gì đó đã thay đổi chỉ trong thời gian ngắn sau vụ chạm trán ở c ầu Thiện Nữ. Ketterdam đã sống dậy, và nó đang giận dữ.

“Các Grisha...” Nina cất tiếng.

Nhưng Kaz nhanh chóng cắt lời chị. “Hoặc họ đang an toàn tại toà đại sứ, hoặc nằm ngoài khả năng cứu giúp của chúng ta. Họ có thể tự xoay sở được, chúng ta mới là những kẻ bị kẹt.

Và Wylan hiểu ra họ đang gặp rắc rối đến mức nào, vì Nina không cãi nữa. Chị chỉ vùi mặt vào tay và im lặng.

“Họ sẽ ổn cả thôi,” Inej lên tiếng và vòng tay qua vai Nina. “*Anh ấy* cũng thế.” Nhưng cử chỉ của Inej khá ngập ngừng, và Wylan có thể thấy máu trên qu ần áo cô.

Sau đó không ai nói tiếng nào. Kaz và Rotty lâu lâu mới khua mái chèo, đưa họ vào những con kênh hẹp và yên tĩnh, thả trôi con thuyền mỗi khi có thể, cho tới khi họ đi vòng qua một khúc quanh gần Schoonstraat và Kaz nói, “Dừng lại. Anh và Rotty thu mái chèo, đưa con thuyền cập sát bờ kênh, rồi nấp phía sau một chiếc thuyền buôn đồ sộ. Không rõ chiếc thuyền kia bán gì, vì nó đã khép chặt cửa nỏ để bảo vệ hàng hoá.

Phía trước, Wylen có thể trông thấy các thị tuần đang kéo quân qua một cây cầu, hai chiếc thuyền của họ chặn đứng lối đi qua gầm cầu.

“Họ đang lập các chốt chặn,” Kaz bảo.

Có nhóm bỏ lại con thuyền để lên bờ đi bộ.

Wylen biết họ đang đến một nơi trú ẩn an toàn khác, nhưng chính Kaz đã nói: *Không có nơi nào an toàn cả*. Họ có thể trốn ở đâu đây? Pekka Rollins đang bắt tay với cha của Wylen. Hai người có thể kiểm soát cả nửa Ketterdam này. Cậu sẽ bị tóm cổ. Và rồi sao nữa? Sẽ không ai tin cậu là con trai của Jan Van Eck. Wylen Van Eck có thể bị cha để coi thường, nhưng vẫn có những quyên hạn mà không một tên tội phạm người Shu nào với tới được. Liệu cậu có bị tống vào Cổng Địa Ngục không? Liệu cha cậu có tìm được cách để trừ khử cậu hay không?

Khi họ rời xa khu vực nhà xưởng và Barrel, việc tuần tra cũng thưa thớt hẳn, và Wylen nhận ra thị tuần hẳn đang dồn lực vào những địa bàn nhiều tai tiếng nhất. Tuy vậy, cả nhóm vẫn thay đổi lộ trình liên tục, luồn lách qua những ngõ hẻm mà Wylen chưa từng biết tới, đôi lúc còn đi vào những cửa hiệu trống không ở tầng dưới của các tòa nhà bỏ hoang để chui ra con phố kế tiếp. Cứ như thể Kaz có một tấm bản đồ bí mật cho thấy những địa điểm bị quên lãng của Ketterdam.

Jesper có đang đợi ở nơi họ sắp đến không? Hay anh đang bị thương

và đổ máu trên mặt sàn của nhà mồ mà không có ai tiếp cứu? Wylan từ chối tin vào điếu đó. Định mệnh càng nghiệt ngã, Jesper càng kiên cường, cậu còn nhớ lời năn nỉ của anh với ông Colm. *Con biết mình đã phụ lòng bố. Nhưng hãy cho con một cơ hội nữa.* Đã bao lần Wylan nói điếu tương tự như thế với cha mình và hi vọng rằng mình sẽ làm được? Jesper phải sống sót. Cả bọn phải sống.

Wylan nhớ lại lần đầu tiên mình nhìn thấy anh chàng thiện xạ. Nom anh như một sinh vật đến từ thế giới khác, mặc đồ xanh chuối và vàng chanh, sải chân dài ngoẵng, như thể mỗi bước đi tuôn ra từ một cái chai thít cổ.

Vào đêm đầu tiên tại Barrel, Wylan lang thang qua những con phố, chắc mẫm mình sắp bị cướp, răng va vào nhau lập cập vì lạnh. Cuối cùng, khi da cậu chuyển sang màu tím tái và những ngón tay mất hết cảm giác, cậu đã huy động toàn bộ dũng khí để hỏi một người đàn ông đứng hút tẩu trên bậc thềm nhà mình, “Ông có biết ở đâu có phòng cho thuê không ạ?”

“Cái biển ‘còn phòng’ lù lù ngay kia,” ông ta đáp và dùng cái tẩu chỉ sang phía bên kia đường. “Mày bị mù à?”

“Chắc tại cháu không để ý,” Wylan nói.

Nhà trọ bẩn thỉu nhưng được cái rất rẻ. Wylan thuê một căn phòng với giá mười *kruge* và trả thêm tiền để tắm nước nóng. Cậu biết mình cần phải tắm tiện, nhưng nếu bị viêm phổi thì vấn đề cậu đối mặt sẽ không chỉ là sự túng thiếu. Cậu mang cái khăn tắm nhỏ xíu vào buồng tắm ở cuối hành lang và tắm gội nhanh chóng. Mặc dù nước đủ nóng, cậu thấy sợ khi phải lom khom ở tình trạng trần như nhộng trong một căn buồng không có chốt cửa. Cậu đã cố vắt khô quần áo hết mức có thể, nhưng chúng vẫn còn ẩm khi cậu khoác lên người.

Wylan trải qua đêm đó trên một tấm nệm mỏng như giấy, mắt nhìn trần trối trăn nhà, tai lắng nghe những tiếng động của nhà trọ. Ở kênh Geld, đêm yên tĩnh đến nỗi người ta có thể nghe thấy tiếng sóng vỗ vào vách của nhà thuyền, nhưng tại đây mọi thứ tưởng như đang ở giữa trưa. Âm nhạc tràn vào qua ô cửa sổ cáu bẩn. Mọi người nói cười, đập cửa. Cặp đôi ở căn phòng phía trên đang cãi nhau. Cặp đôi ở căn phòng phía dưới rõ ràng đang làm chuyện khác.

Wylan đưa ngón tay lên sờ những vết bầm trên cổ và nghĩ, *Giá như mình có thể gọi một tách trà*. Đó là lúc cậu bắt đầu hốt hoảng. Cậu có thể thảm hại tới mức nào đây? Cha cậu đã tìm cách giết cậu. Gần như không xu dính túi, cậu đang nằm trên một cái giường nồng mùi hoá chất được người ta dùng để đuổi mạt nệm. Cậu nên vạch ra một kế hoạch, thậm chí ủ mưu báo thù, cố gắng tập trung tâm trí và những ngu ồn lực của mình. Nhưng cậu đang làm cái gì đây? Ao ước gọi một tách trà. Có thể cậu không được hạnh phúc trong ngôi nhà của cha, nhưng cậu chưa từng phải làm việc vì bất cứ đi đâu gì. Cậu có kẻ hầu người hạ, có những bữa ăn nóng sốt và quần áo sạch. Cho dù thứ cần có để sống sót ở Barrel là gì, Wylan biết mình không có nó.

Trong lúc nằm đó, Wylan cố tìm một lời giải thích cho chuyện đã xảy ra. Nhất định Miggson và Prior là những kẻ chịu trách nhiệm, cha cậu không hề hay biết về dự định của bọn họ. Hoặc giả họ đã hiểu lầm về mệnh lệnh của ông. Đó chỉ là một sai lầm khủng khiếp. Wylan đứng dậy và thò tay vào trong túi áo khoác ẩm ướt. Giấy tiếp nhận cậu vào trường nhạc ở Belendt vẫn còn đó.

Ngay khi lôi cái phong bì dày ra, cậu đã biết cha cậu là người chủ mưu. Cái phong bì đã bị ngấm nước và bốc mùi, nhưng màu sắc vẫn còn tươi

rời. Không có một vết mực nào thấm ra từ tài liệu bên trong. Wylan mở phong bì. Những tờ giấy ướt đã dính bết vào nhau. Cậu cẩn thận tách rời từng tờ. Toàn bộ là những tờ giấy trắng. Cha cậu thậm chí còn không buồn ngụy tạo tài liệu giả. Ông ta biết cậu sẽ không tìm cách đọc chúng, và thằng con khờ khạo của ông ta sẽ không bao giờ nghi ngờ cha mình. *Đồ thảm hại.*

Wylan sợ hãi ở lì trong nhà trọ hai ngày. Nhưng vào sáng ngày thứ ba, cậu đói đến nỗi mùi khoai tây chiên bốc lên từ dưới đường đã lôi cậu ra khỏi sự an toàn của căn buồng. Cậu mua một túi giấy đầy khoai chiên và ăn ngẫu nhiên đến nỗi bị bỏng lưỡi. Rồi cậu bắt mình đi dạo.

Wylan chỉ có đủ tiền để thuê phòng trọ thêm một tuần lễ, thậm chí còn ít hơn nếu cậu dự định ăn uống, cậu cần tìm việc làm, nhưng lại không biết bắt đầu từ đâu. Cậu không đủ to lớn và khỏe mạnh để làm việc trong các kho hàng hoặc bến bãi. Những công việc nhẹ nhàng hơn thì đòi hỏi phải biết đọc. Có khi nào một trong số các sòng bạc hoặc nhà chứa cần nhạc công chơi nhạc trong phòng tiếp khách không nhỉ? Wylan vẫn còn cây sáo. Cậu đi tới đi lui trong khu Đông Stave và những con phố nhỏ sáng đèn của nó. Khi trời bắt đầu tối, cậu quay về nhà trọ, hoàn toàn chán nản. Người đàn ông ngậm râu vẫn đứng trên thềm nhà, phủ khói. Wylan đoán ông ta không bao giờ rời khỏi đó.

“Cháu đang tìm việc làm,” Wylan nói với ông ta. “Ông có biết ai đang cần thuê người không ạ?”

Người đàn ông nhìn cậu qua làn khói thuốc. “Thứ công tử bột như cậu chắc sẽ kiếm được khá tiền ở Tây Stave đấy.”

“Công việc *đàng hoàng* ấy ạ.”

Người đàn ông phá lên cười cho đến khi bật ho, nhưng sau đó ông ta

cũng chỉ cho cậu đi về phía nam, tới khu xưởng nhuộm da.

Wylan được trả một khoản thù lao bèo bọt cho công việc trộn màu và vệ sinh bể nhuộm. Các công nhân khác chủ yếu là phụ nữ và trẻ em, cùng một số thằng con trai gầy gò như cậu. Họ quá mệt mỏi và ốm yếu vì hoá chất nên nói rất ít và chẳng động chân tay vào chuyện gì khác ngoài công việc và nhận tiền thù lao. Mọi người không được trang bị khẩu trang và găng tay. Wylan gần như chắc chắn cậu sẽ chết vì ngộ độc trước khi có dịp bận tâm về nơi mình sẽ đi với số tiền còn còi kiếm được. Vào một buổi chiều nọ, Wylan nghe trưởng nhóm thợ nhuộm phàn nàn rằng họ bị hao hụt hàng lít thuốc nhuộm do bay hơi khi lò quá nóng. Ông ta chửi rủa về chi phí đã tiêu tốn cho hai người để lo liệu chuyện đó mà vẫn không thay đổi được gì mấy.

Wylan ngần ngừ, rồi đề nghị thêm nước biển vào trong bồn thuốc nhuộm.

“Việc quái gì tao phải làm thế chứ?” Trưởng nhóm thợ nhuộm hặc hỏi.

“Nó sẽ làm tăng nhiệt độ sôi ạ,” Wylan đáp, tự hỏi liệu việc mình lên tiếng có phải là ý hay không. “Thuốc nhuộm sẽ cần nhiệt độ cao hơn để sôi, vậy nên hao hụt do bay hơi sẽ ít hơn. Ông phải thay đổi công thức do nước muối đặc nhanh và cần cọ rửa bồn thường xuyên hơn vì muối là chất ăn mòn.”

Trưởng nhóm thợ nhuộm chỉ nhỡ toẹt nhúm *jurda* trong miệng xuống sàn và phớt lờ Wylan. Nhưng vào tuần lễ sau đó, họ đã thử cho nước biển vào một trong các bồn thuốc nhuộm. Sau đó vài ngày, họ pha nước biển vào tất cả các bồn thuốc nhuộm, và ông trưởng nhóm bắt đầu tìm tới Wylan với nhiều thắc mắc hơn. Làm thế nào họ nhuộm màu đỏ nhưng

không khiến da bị cứng? Làm thế nào rút ngắn thời gian nhuộm và làm khô? Cậu có thể chế ra một loại nhựa để giúp cho màu nhuộm không bị thôi được không?

Sau đó một tuần, khi Wylan đang đứng ở các bể nhuộm với mái chèo gỗ, choáng váng và rửa nước mắt vì thuốc nhuộm, trong đầu tự hỏi liệu cậu có nên yêu cầu tăng lương vì đã giúp đỡ trưởng nhóm không, thì một anh chàng tiến lại gần. Vóc dáng lêu nghêu và nước da sẫm màu của người Zemeni, trông anh chẳng ăn nhập gì với quang cảnh của xưởng nhuộm. Không chỉ vì anh mặc chiếc áo gilet xanh chuối và quần dài vàng chanh, mà vì ở anh toát lên sự khoan khoái, như thể anh không ở trong một cái xưởng nhuộm bẩn cùng hôi hám, mà là tại một bữa tiệc anh rất nóng lòng muốn gia nhập. Mặc dù gầy gò, cơ thể anh di chuyển với một sự linh hoạt và duyên dáng nhất định. Ông trưởng nhóm thợ nhuộm không thích có người lạ đi vào xưởng, nhưng lại không nói tiếng nào trước anh chàng giắt súng ngang hông ấy, mà chỉ nhắc nhẹ chiếc mũ một cách trân trọng rồi nhanh chóng bỏ đi.

Suy nghĩ đầu tiên của Wylan là anh chàng Zemeni có đôi môi hoàn hảo nhất cậu từng thấy. Ý nghĩ thứ hai là cha cậu lại cử ai đó đến để giết cậu. Cậu ghì lấy cái mái chèo. Liệu anh ta có bắn cậu ngay giữa thanh thiên bạch nhật không? Người ta có làm như thế không?

Nhưng anh ta chỉ nói, “Nghe bảo cậu khá rành về hoá học.”

“Gì cơ? Tôi... vâng. Chút chút,” Wylan lắp bắp.

“Chỉ chút chút thôi à?”

Wylan có linh cảm câu trả lời của mình sẽ rất quan trọng. “Tôi có kiến thức.” Cậu đã từng được dạy các môn khoa học và toán, cậu học rất chuyên cần với hi vọng chúng sẽ bằng cách nào đó bù đắp cho những

khiếm khuyết khác của mình.

Anh chàng đưa cho Wylan một tờ giấy được gấp lại. “VẬY thì tới địa chỉ này sau giờ làm việc vào tối nay. Bọn tôi có thể cho cậu một công việc.” Anh nhìn quanh, như thể vừa để ý mấy cái bồn thuốc nhuộm và tốp thợ xanh mét đang khom người bên chúng. “Một công việc thực thụ.”

Wylan trân trối nhìn tờ giấy. Một mớ bong bóng những chữ cái trước mắt cậu. “Tôi... tôi không biết chỗ này ở đâu.”

Anh chàng thở hắt ra. “Cậu không phải người ở đây, đúng không?” Wylan gật đầu xác nhận. “Tốt thôi. Tôi sẽ đến đón cậu, bởi vì rõ ràng là tôi chẳng có chuyện gì làm để giết thời gian ngoài việc đi hái hoa quanh thành phố. Wylan, đúng không?” Wylan gật đầu. “Wylan gì?”

“Wylan... Hendriks.”

“Cậu biết nhiều về chất nổ chứ, Wylan Hendriks?”

“Chất nổ á?”

“Ừnh, oàng, bùm.”

Wylan không biết anh chàng kia muốn nói đi đâu gì, nhưng cậu có cảm giác nếu thừa nhận như vậy thì sẽ là một sai lầm trầm trọng. “Tất nhiên,” cậu đáp với tất cả sự tự tin huy động được.

Anh chàng nhìn cậu với ánh mắt hoài nghi. “ĐỂ RỒI xem. Ra đứng trước cổng lúc sáu giờ chuông, và không mang súng đạn, trừ phi cậu muốn rắc rối.”

“Tất nhiên là không.”

Anh chàng kia đảo tròn đôi mắt xám rồi lẩm bẩm. “HẢ là Kaz bị điên rồi.”

Đúng sáu giờ, Jesper xuất hiện và đưa Wylan tới một cửa tiệm bán

m ỗi câu trong khu Barrel. Wyland khá bối rối với bộ quần áo nhàu nhĩ của mình, nhưng đây là bộ duy nhất mà cậu có, và nỗi sợ bị rơi vào một cái bẫy do cha mình giảng ra khiến cậu không nghĩ tới nó nữa. Ở phòng trong của tiệm, cậu gặp Kaz và Inej. Họ nói là cần bom sáng và một thứ gì đó mạnh hơn. Wyland đã từ chối.

Tối hôm đó, Wyland quay về nhà trọ và thấy lá thư đầu tiên. Những chữ duy nhất mà cậu nhận ra là tên của người gửi: Jan Van Eck.

Cậu thức cả đêm, chắc hẳn Prior sẽ phá tung cửa xông vào và kẹp cánh tay hộ pháp quanh cổ mình bất cứ lúc nào. Cậu nghĩ đến chuyện chạy trốn, nhưng tiền trọ còn thiếu trước hụt sau, lấy đâu ra mà mua vé tàu xe đi khỏi Ketterdam. Chưa kể cậu chẳng có hi vọng gì ở thôn quê. Sẽ chẳng có ai thuê cậu làm công việc đồng áng. Sáng hôm sau, cậu đến gặp Kaz, và đêm đó, cậu chế quả bom đầu tiên cho băng Cặn Bã. Cậu biết việc mình làm là phi pháp, nhưng vài giờ chế bom mang lại cho cậu số tiền nhiều hơn cả tuần lễ cặm cùi trong xưởng thuộc da.

Những lá thư từ cha cậu tiếp tục được gửi đến. Mỗi tuần một lần, có khi hai lần. Đó có phải là những lời đe dọa? Hay là mắng mỏ? Wyland cất chúng thành một chồng dưới nệm, và thỉnh thoảng trong đêm tối, cậu dường như có thể cảm thấy mực thấm qua những trang giấy, qua lớp nệm để xuyên vào tim cậu như một thứ chất độc hắc ám.

Tuy nhiên, theo thời gian, càng làm việc cho Kaz, cậu càng cảm thấy bớt sợ hãi. Cậu sẽ có tiền, rời khỏi Ketterdam, và không bao giờ nói ra cái họ Van Eck lần nữa. Và nếu như cha cậu quyết định thủ tiêu cậu trước lúc đó thì Wyland cũng đành chịu. Quần áo cậu đã rách rưới hết cả. Cậu gầy đến mức phải đục lỗ mới trên sợi dây lưng. Nhưng cậu thà bán mình vào nhà chứa ở Tây Stave còn hơn là cầu xin sự thương hại của cha.

Lúc đó Wylan không nhận ra rằng Kaz đã biết chân tướng cậu ngay từ đầu. Tay Nhám đi đầu tra về bất cứ người nào đến cư ngụ ở Barrel, và anh ta đã đặt cậu vào sự bảo vệ của băng Cặn Bã, tin tưởng rằng một ngày nào đó cậu thiếu gia giàu có sẽ trở nên hữu dụng.

Wylan không may mắn nghi ngờ về lí do Kaz tìm đến với mình, nhưng cậu cũng biết mình sẽ không sống sót lâu đến thế nếu không có sự giúp đỡ của anh ta. Ngoài ra, Kaz không bận tâm chuyện cậu không biết đọc. Anh ta và những người khác trêu chọc cậu, nhưng họ cho cậu cơ hội để chứng tỏ bản thân. Họ trân trọng những thứ cậu làm được, thay vì trừng trị cậu bởi những chuyện cậu không thể thực hiện.

Wylan tin rằng Kaz có thể giúp cậu trả thù cho mẹ. Cậu tin rằng bất chấp sự giàu có và sức ảnh hưởng của Jan Van Eck, băng đảng này - băng đảng *của cậu* - có thể đối đầu với ông ta. Nhưng giờ đây, cha cậu đang vươn tay để trừng trị cậu một lần nữa.

Quá nửa đêm họ mới đến được trung tâm tài chính. Đó là một trong những khu vực giàu có nhất của Ketterdam, nằm cách không xa sân giao dịch và Toà thị chính. Ở đây sự hiện diện của cha cậu rõ rệt hơn, và Wylan tự hỏi tại sao Kaz lại đưa mọi người đến chỗ này. Kaz dẫn họ đi vào một ngõ hẻm nằm sau lưng một toà nhà lớn. Một cánh cửa mở ra tại đó, và họ tiến vào lối cầu thang bộ ôm vòng quanh buồng thang máy đồ sộ. Cả bọn chui vào trong thang máy. Rotty ở lại phía sau, chắc là để canh chừng lối vào. Cửa thang máy đóng lại, họ đi lên mười lăm tầng lầu để tới tầng trên cùng của toà nhà. Tại đó, họ bước vào một hành lang ốp gỗ bóng loáng, trần sơn màu tím nhạt.

Chúng ta đang ở trong một khách sạn, Wylan nghĩ thầm. Ban này là cửa vào dành cho người phục vụ và thang máy của nhân viên.

Họ gõ một cánh cửa hai tấm trắng phau. Ông Colm Fahey ra đón họ trong bộ đồ ngủ dài trùm thêm chiếc áo khoác. Họ đang ở Geldrenner.

“Những người khác đang ở bên trong,” ông nói với giọng run run.

Ông Colm không hỏi han gì mà chỉ cho họ đường tới phòng tắm và rót một tách trà cho bản thân, trong lúc cả bọn dây bùn ra tắm tắm tím. Khi Matthias trông thấy Nina, anh bật dậy khỏi chiếc xô pha màu cà tím và ôm chầm lấy chị.

“Bọn anh không thể vượt qua các chốt chặn để đến Bãi Ngọt,” anh nói. “Anh đã sợ đi đầu t ấ t ệ nhất.”

Và r ấ t tất cả bọn họ ôm chầm lấy nhau, Wylan kinh hãi nhận ra mắt mình ngấn lệ. Cậu vội chớp mắt để xua chúng đi. Cậu không muốn Jesper chứng kiến mình khóc một lần nữa. Người ngợm anh chàng thiện xạ dính đầy b ồ hóng và bốc mùi khét lẹt, nhưng đôi mắt anh long lanh giống như mỗi lần được chiến đấu. Tất cả những gì Wylan muốn lúc này là được đứng g ần anh hết mức có thể, và biết anh vẫn bình an.

Cho đến hiện tại, Wylan vẫn chưa ý thức được mọi người có ý nghĩa như thế nào đối với mình. Cha cậu chắc sẽ cười khẩy với đám côn đồ trộm vặt, chiến binh nửa mùa và con bạc khát nước này. Nhưng họ là những người bạn đầu tiên của cậu, những người bạn duy nhất, và Wylan biết cho dù có phải lựa chọn từ hàng ngàn người bạn, cậu vẫn sẽ chọn họ.

Chỉ có Kaz đứng cách xa cả nhóm, lặng lẽ nhìn ra ngoài cửa sổ xuống những đường phố đen ngòm phía dưới.

“Kaz,” Nina lên tiếng. “Có thể anh không mừng rỡ vì chúng tôi toàn mạng, nhưng chúng tôi đều mừng vì anh còn sống đấy. Lại đây nào!”

“Kệ anh ấy đi,” Inej nói khẽ.

“Thánh thần ơi, Bóng ma,” Jesper thốt lên. Cô bị thương rồi.

“Chúng ta có nên gọi bác sĩ không?” ông Colm hỏi.

“Không!” Cả nhóm đồng thanh đáp.

“Tất nhiên là không rồi,” ông Colm nói. Tôi có nên gọi cà phê không?”

“Có ạ,” Nina đáp.

Ông gọi cà phê, bánh waffle, cùng một chai brandy, và trong lúc chờ đợi, Nina nhờ mọi người đi tìm kéo để chị cắt khăn tắm khách sạn làm băng gạc. Ngay khi một cây kéo được tìm thấy, chị lập tức đưa Inej vào trong phòng tắm để xem xét các vết thương.

Tiếng gõ cửa vang lên khiến mọi người sửng sốt, nhưng đó chỉ là người phục vụ. Ông Colm ra mở cửa và nhất quyết bảo rằng mình có thể tự xoay sở với xe đồ ăn, để chị ta không thể trông thấy những người khách lạ trong phòng. Ngay khi cửa phòng đóng lại, Jesper vội lao đến giúp bố bưng chiếc khay bạc chất đầy đồ ăn và một chồng đĩa sứ mỏng tang. Wyland đã không được ăn trên những chiếc đĩa như thế kể từ lúc rời nhà. Cậu nhận ra Jesper đang mặc áo của bố: nó quá rộng ở phần vai và tay áo thì lại quá ngắn.

“Đây là đâu vậy?” Wyland hỏi, mắt nhìn quanh căn phòng được trang trí tuyền một màu tím.

“Ketterdam Suite, bác nghĩ thế,” ông Colm đáp và đưa tay gãi gáy. “Nó đẹp hơn hẳn căn phòng trọ của bác ở quận Đại học.”

Nina và Inej đã bước ra khỏi phòng tắm. Nina lấy một đĩa đầy đồ ăn và buông mình xuống ghế cạnh Matthias. Chị bẻ đôi cái bánh waffle rồi cắn một miếng to, ngoe nguẩy những ngón chân một cách sung sướng.

“Xin lỗi nhé, Matthias,” chị nói lúng búng vì chỗ thức ăn đầy trong

miệng. “Em đã quyết định ra đi với bố của Jesper. Em nghiện những thức ăn ngon lành của bác ấy rồi.”

Inej đã cởi áo ngoài và chỉ mặc áo chèn chần bông, phơi trần hai cánh tay. Những dải khăn được quấn quanh vai, hai cẳng tay, đùi phải và ống chân trái của cô.

“Chính xác thì chuyện gì đã xảy ra với cô vậy?” Jesper hỏi Inej trong lúc đưa cho bố một tách cà phê đặt trên chiếc đĩa lót mỏng manh.

Inej ngẩng thích xuống một chiếc ghế bành cạnh chỗ Kuwei đang ngồi dưới sàn. “Gặp gỡ bạn mới.”

Jesper buông mình xuống sofa, Wyland cũng ngẩng vào một chiếc khác với đĩa bánh đặt trên đầu gối. Trong phòng ăn có bàn ghế đàn hoàng, nhưng dường như không ai trong số họ quan tâm. Chỉ có ông Colman ngồi ở đó với tách cà phê và chai rượu bên cạnh. Kaz tiếp tục đứng bên cửa sổ, và Wyland tự hỏi thứ anh nhìn thấy có gì mà hấp dẫn đến vậy.

“Rồi,” Jesper vừa nói vừa cho đường vào tách cà phê của mình. “Ngoài chuyện Inej có bạn mới, chuyện quái gì đã xảy ra ngoài kia vậy?”

“Xem nào,” Nina đáp. “Inej đã rơi xuống từ độ cao hai mươi tầng lầu.”

“Bọn tôi đã khoan một lỗ to tương trên trần phòng ăn của cha tôi,” Wyland lên tiếng.

“Nina có thể dựng dậy người chết,” Inej buột miệng.

Chiếc tách của Matthias va vào đĩa lót. Trông nó thật tức cười trong bàn tay hộ pháp của anh.

“Chị không *dựng* họ dậy. Ý chị là, họ đứng dậy, nhưng không phải là họ sống lại. Chị không nghĩ thế. Chị cũng không chắc nữa.”

“Cô nói nghiêm túc đấy à?” Jesper hỏi lại.

Inej gật đầu. “Tôi không thể giải thích được, nhưng tôi đã chứng kiến tận mắt.”

Trán Matthias nhăn lại. “Lúc chúng ta ở trong khu sứ quán của Ravka, em cũng đã đi đâu khiến được những mảnh xương.”

Jesper nhấp một ngụm cà phê. “Cả chuyện ở ngôi nhà bên hồ nữa. Có phải cô đã đi đâu khiến đám mây bụi đó không?”

“Bụi nào cơ?” Inej thắc mắc.

“Nina không đơn thuần đánh gục một vệ quân, mà làm anh ta ngạt thở bằng một đám mây bụi.”

“Có một nghĩa trang gia đình ở cạnh ngôi nhà bên hồ đó,” Wylan nhớ đến mảnh đất kín cổng cao tường nằm cạnh hàng rào phía tây. “Nếu như thứ bụi đó là... xương thì sao? Những gì còn lại khi người ta tan rã ấy?”

Nina đặt đĩa thức ăn xuống. “Thôi đi, mấy người làm tôi hết ngon miệng rồi đó.” Rồi chị lại cầm nó lên. “Giữ như thôi.”

“Chính vì vậy nên anh mới thắc mắc về chuyện *parem* làm biến đổi năng lực của Grisha,” Kuwei nói với Matthias.

Nina nhìn cậu ta. “Nó có thể à?”

“Tôi không biết. Chị mới chỉ dùng nó một lần. Chị đã qua được giai đoạn cai thuốc. Chị là một trường hợp hiếm gặp.”

“May cho tôi ghê.”

“Nó tệ vậy sao?” Matthias hỏi lại.

Nina nhặt vài mẩu bánh trong lòng và bỏ vào trong cái đĩa của mình. “Theo lời của một núi cơ bắp tóc vàng nào đó, thì nó phi tự nhiên.” Giọng chị đã mất đi sự vui vẻ hời hợt. Nina buồn bã ra mặt.

“Chắc là thế rồi,” Matthias nói. “Chẳng phải các Tâm Y được biết đến

như là Đội ngũ Điều khiển Sự sống và Cái chết đó sao?”

“Đây không phải là cách hoạt động của năng lực Grisha.”

“Nina,” Inej nhẹ nhàng lên tiếng. “*Parem* đã đưa chị tới bờ vực cái chết. Có lẽ chị đã mang theo thứ gì đó trở về cùng với mình.”

“Thế thì đó là một kỉ vật đáng sợ.”

“Hoặc là Djel đã tắt một nguồn sáng và bật một nguồn khác,” Matthias đáp.

Nina liếc xéo anh chàng. “Anh bị đập vào đầu à?”

Matthias đưa tay ra nắm lấy tay Nina. Tự dưng Wylan cảm thấy mình đang xâm phạm một cảnh hết sức riêng tư. “Anh rất mừng là em còn sống,” Matthias nói. “Anh rất mừng là em còn ở bên anh. Và đã chịu *ăn uống*.”

Nina ngả đầu lên vai anh chàng. “Anh ngon hơn bánh waffle rồi đây, Matthias Helvar.”

Một nụ cười nhẹ xuất hiện trên môi anh chàng người Fjerda. “Đừng có nói những điều không thật lòng, tình yêu của anh.”

Có tiếng gõ cửa nhẹ vang lên. Mọi người lập tức chộp lấy vũ khí. Ông Colm cứng người trên chiếc ghế.

Kaz ra hiệu cho ông ngẩng yên tại chỗ trong lúc anh khẽ khàng tiến ra cửa. Anh nhòm qua lỗ quan sát.

“Là Specht,” anh nói. Cả bọn thở phào, và Kaz mở cửa.

Họ im lặng quan sát trong lúc Kaz và Specht thì thầm trao đổi nhanh điều gì đó, rồi Specht gật đầu và đi về phía thang máy.

“Tầng này có lối tiếp cận tháp đồng hồ không ạ?” Kaz hỏi ông Colm.

“Ở cuối hành lang ấy,” ông già đáp. “Tôi chưa từng lên đó. Cầu thang

dốc lắm.”

Không nói một lời, Kaz rời phòng. Mọi người nhìn nhau trân trối suốt một lúc lâu trước khi đi theo anh, rùng rợn đi ngang qua chỗ ông già đang quan sát cảnh tượng với đôi mắt mệt mỏi.

Trong lúc đi trên hành lang, Wyland nhận ra toàn bộ tầng này của khách sạn đều phục vụ cho sự xa xỉ của Ketterdam Suite. Nếu cậu phải chết thì đây không phải là nơi tệ hại nhất để trải qua đêm cuối cùng.

Từng người một, họ trèo lên một cầu thang xoắn bằng thép rồi chui qua một cửa lật. Gian phòng trên đỉnh rộng rãi và khá lạnh, bị choán chỗ gần hết bởi cỗ máy của một cái đồng hồ cực lớn. Bốn mặt của nó nhìn ra Ketterdam và bầu trời xám xịt.

Ở hướng nam, một vệt khói bốc lên từ đảo Mạc Đen. Nhìn về hướng đông bắc, Wyland có thể thấy con kênh Geld, tàu thuyền chữa cháy và lực lượng thị tuần đang bao quanh khu vực gần nhà cha cậu. Cậu còn nhớ về kinh ngạc trên khuôn mặt của ông ta khi họ đáp xuống ngay giữa bàn ăn. Nếu không quá hoảng sợ thì cậu hẳn đã bật cười rồi. *Sự hổ thẹn nuốt chửng con người ta*. Giá như họ châm lửa đốt luôn phần còn lại của ngôi nhà đó.

Tít phía đằng xa, các bến cảng ken đầy tàu xe của thị tuần. Ketterdam ngập chìm trong sắc tím, như thể mắc một dịch bệnh.

“Specht nói họ đã đóng hải cảng và ngừng mọi tuyến đường thủy, Kaz thông báo. “Họ đã phong tỏa Ketterdam. Nội bất xuất, ngoại bất nhập.”

“Ketterdam sẽ không chịu đâu,” Inej nói. “Mọi người sẽ nổi loạn.”

“Họ sẽ không đổ tội cho Van Eck.”

Wyland cảm thấy nôn nao. “Họ đổ tội cho chúng ta.”

Jesper lắc đầu. “Ngay cả khi cài cấm thị tuần trên mọi con đường, họ cũng không đủ nhân lực để phong tỏa thành phố và tìm kiếm chúng ta.”

“Vậy à?” Kaz hỏi. “Nhìn lại đi.”

Jesper tiến đến ô cửa sổ phía tây, nơi Kaz đang đứng. “Lạy các thánh và bà dì Eva,” anh nói một hơi.

“Chuyện gì vậy?” Wylan hỏi trong lúc hai người quan sát qua lớp kính.

Một đám đông đang di chuyển về phía đông, từ khu Barrel băng qua quận Zilver.

“Bạo loạn à?” Inej hỏi.

“Giống một cuộc diễu hành nhiều hơn,” Kaz đáp.

“Tại sao các thị tuần không chặn họ lại?” Wylan hỏi trong lúc cơn lũ người thoải mái băng qua các cây cầu, qua từng chốt chặn. “Sao họ lại để chúng đi qua?”

“Rất có thể là vì cha cậu đã bảo họ làm thế,” Kaz đáp.

Khi đám đông tiến đến gần hơn, Wylan nghe thấy tiếng reo hò và tiếng trống. Đúng là nghe giống như một cuộc diễu hành thật. Đám đông tràn qua cầu Zilver, ủa qua khách sạn trong lúc tiến về phía quảng trường phía trước Sàn giao dịch. Wylan nhận ra băng của Pekka Rollins dẫn đầu đoàn người. Kẻ đi đầu khoác một bộ da sư tử với một cái vương miện bằng vàng giả gắn trên bõm.

“Chim Cắt kìa,” Inej nói và chỉ tay về phía sau băng Kim Sư. “Cả tụi Đầu Gấu nữa.”

“Chó săn của Harley,” Jesper điểm danh, “và bọn Hắc Thủ.”

“Tất cả bọn chúng,” Kaz nói.

“Cái đó có nghĩa là gì vậy?” Kuwei hỏi. “Dải băng tím ấy?”

Mỗi thành viên trong đám đông phía dưới đều có buộc một dải lụa tím ở bắp tay trái.

“Bọn chúng được trao quyền,” Kaz đáp. “Specht nói tin tức đã lan truyền khắp Barrel. Tin tốt là bây giờ họ muốn bắt sống chúng ta - kể cả Matthias. Tin xấu là họ đã treo thưởng cho cả cặp song sinh người Shu đang đi cùng chúng ta, do vậy khuôn mặt của Kuwei - và của Wylan - giờ cũng đã xuất hiện trên các nẻo đường.”

“Và Hội đồng Thương buôn chấp nhận chuyện này sao?” Matthias thắc mắc. “Nếu bọn chúng chuyển sang cướp bóc gây rối thì sao?”

“Không đâu. Rollins biết chuyện mình làm. Nếu thị trấn tìm cách phong tỏa khu Barrel, các băng đảng sẽ chống lại. Giờ đây bọn chúng không còn ở ngoài vòng pháp luật nữa, và Van Eck có hai đoàn quân, chúng ta bị kẹp ở giữa.

Inej thở gấp.

“Gì vậy?” Wylan hỏi lại, nhưng khi nhìn xuống quảng trường bên dưới, cậu hiểu ra ngay. Nhóm cuối cùng của đoàn người đã xuất hiện. Một người đàn ông lớn tuổi đội mũ gắn lông chim dẫn đầu, và cả đám đang kêu quang quác rất to như những con quạ. Cận Bã, băng đảng của Kaz. Họ đã quay lưng lại với anh.

Jesper dấm tay vào kính. “Lũ ăn cháo đá bát.”

Kaz không nói gì, anh chỉ quan sát đám đông ứa qua mặt tiền của khách sạn bên dưới, những băng đảng giang hồ đi thành từng cụm đủ màu sắc, vừa chửi rửa lẫn nhau vừa reo hò như thể hôm nay là một ngày hội. Ngay cả sau khi tất cả đã đi qua, tiếng hò reo vẫn vang vọng khắp không gian, có lẽ bọn chúng sẽ tuần hành đến tận Tòa thị chính.

“Giờ thì chuyện gì sẽ xảy ra?” Kuwei thắc mắc.

“Chúng ta sẽ bị săn lùng bởi mọi gã thị tuần và mọi thằng du côn Barrel, cho tới khi bị bắt,” Kaz đáp. “Không có cách nào rời khỏi Ketterdam nữa. Nhất là khi mang theo cậu.”

“Chúng ta có thể chờ đợi được không?” Kuwei hỏi. Ở đây, với bác Fahey?”

“Chờ đi đâu gì?” Kaz hỏi lại. “Chờ ai đó đến giải cứu à?”

Jesper áp đầu vào kính. “Bố tôi. Tôi đã lôi ông ấy vào chuyện này. Ông ấy sẽ bị buộc tội che giấu kẻ gian.”

“Không,” Kuwei đột ngột gào lên. “*Không*. Hãy giao nộp tôi cho Van Eck.”

“Tuyệt đối không,” Nina nói.

Kuwei chém tay vào không khí. “Mọi người đã cứu tôi từ tay người Fjerda. Nếu chúng ta không hành động thì trước sau gì tôi cũng bị bắt.”

“Để rã tất cả chuyện này đổ sông đổ biển à?” Wylan hỏi, ngạc nhiên với sự giận dữ của mình. “Sau tất cả những gì chúng ta đã liều lĩnh? Sau tất cả những gì chúng ta đã vượt qua ở Lâu Đài Băng? Cả những gì mà Inej và Nina đã phải chịu đựng để giải thoát chúng ta nữa?”

“Nhưng nếu tôi nộp mạng, thì mọi người sẽ thoát,” Kuwei nhấn mạnh.

“Mọi chuyện không dễ dàng như thế đâu,” Jesper đáp. “Pekka đã có cơ hội để trừ khử Kaz khi được cả khu Barrel hậu thuẫn, còn Van Eck bảo đảm sẽ không để chúng tôi nhõn nhơ trên đường phố Ketterdam. Chuyện này không còn gói gọn trong việc bắt cậu nữa rồi.”

Kuwei rên lên và ngã thụp xuống, dựa lưng vào tường. Cậu nhóc liếc nhìn Nina đầy trách móc. “Lẽ ra chị nên giết tôi luôn tại Lâu Đài Băng.”

Nina nhún vai. “Nhưng như vậy thì Kaz sẽ giết tôi rồi Matthias giết Kaz, và tất cả chuyện này sẽ rồi tinh rồi mù.”

“Tôi không thể tin nổi chúng ta thoát ra khỏi Lâu Đài Băng để rồi bị mắc kẹt ngay tại chính thành phố của mình,” Wylan thốt lên. Chuyện này thật khó tin.

“Ồ,” Jesper nói. “Chúng ta tiêu từng cả đám thật rồi.”

Kaz vẽ một vòng tròn trên lớp kính bằng một ngón tay đi găng. “Không hẳn. Tôi có thể làm thị tuần dụ lại.”

“Không,” Inej thốt lên.

“Tôi sẽ ra đầu thú.”

“Nhưng Kuwei...” Nina lên tiếng.

“Thị tuần không biết về Kuwei. Họ nghĩ mình đang tìm kiếm Wylan. Tôi sẽ bảo với họ rằng Wylan đã chết. Tôi sẽ nói rằng chính tay tôi đã giết cậu ta.”

“Anh có bị loạn óc không đấy?” Jesper hỏi lại.

“Kaz,” Inej nói. “Bọn họ sẽ đưa anh lên đoạn đầu đài.”

“Họ sẽ phải đưa tôi ra xét xử trước.”

“Cậu sẽ thối rửa trong tù trước khi đi đầu đó xảy ra, Matthias nói. “Van Eck sẽ không đời nào để cậu có cơ hội phát biểu trước tòa.”

“Anh thực sự nghĩ họ có buồng giam nào cần chân được tôi sao?”

“Van Eck thừa biết anh giỏi phá khoá như thế nào,” Inej giận dữ phản bác. “Anh sẽ chết trước khi tới được nhà tù.”

“Chuyện này thật nực cười,” Jesper nhận định. “Anh sẽ không hi sinh vì chúng tôi. Không ai phải hi sinh cả. Chúng ta sẽ chia nhau ra. Chúng ta sẽ đi theo cặp, tìm cách vượt qua các chốt chặn, rồi ẩn nấp ở đâu đó dưới

miền quê.”

“Đây là thành phố của tôi,” Kaz nói. “Tôi sẽ không cụp đuôi mà rời bỏ nó.”

Jesper găm lên bực tức. “Nếu đây là thành phố của anh thì nó còn được bao nhiêu? Anh đã từ bỏ phần hùn của mình ở Quạ Đen và Cảng số Năm. Anh không còn băng nhóm nữa. Cho dù anh có đào thoát được thì Van Eck và Rollins cũng sẽ huy động thị tuấn với cả nửa khu Barrel lưng sục anh. Anh không thể chống lại tất cả bọn họ.”

“Để rồi xem.”

“Khỉ thật, Kaz. Anh vẫn luôn nói với tôi như thế nào? Bài đen thì bỏ đi.”

“Tôi đang cho mọi người một lối thoát. Hãy nắm lấy nó.”

“Sao anh lại coi chúng tôi như một đám ranh con chết nhất vậy?”

Kaz quay về phía Jesper. “Anh chính là đứa chỉ chực bỏ chạy, Jesper. Anh chỉ muốn tôi chạy cùng để khỏi cảm thấy tội tệ về chuyện đó. Luôn miệng nói thích chiến đấu lắm nhưng lúc nào cũng là người đầu tiên bàn tới chuyện chạy trốn.”

“Bởi vì tôi muốn *sống*.”

“Vì cái gì chứ?” Kaz hỏi, mắt long lên. “Để anh có thể chơi bài tiếp à? Để anh có thể một lần nữa phụ lòng bố và khiến bạn bè thất vọng sao? Anh có nói cho ông ấy biết chính mình là nguyên nhân khiến ông ấy sắp mất trang trại không? Anh có thú nhận với Inej rằng mình chính là nguyên nhân khiến cô ấy suýt mất mạng dưới lưỡi dao của Oomen không? Khiến tất cả chúng ta suýt mất mạng?”

Đôi vai Jesper chùng xuống, nhưng anh không bỏ cuộc. “Tôi đã phạm

sai lầm. Tôi đã để phần xấu lẫn át phần tốt, nhưng lạy các thánh, Kaz à, anh còn bắt tôi phải cầu xin sự tha thứ đến bao giờ nữa đây?”

“Anh nghĩ sự tha thứ của em như thế nào, hả Jordie?”

“Jordie là thằng cha nào vậy?”

Trong một khoảnh khắc ngắn ngủi, khuôn mặt Kaz dờ ra, một sự bối rối gần như hoảng sợ xuất hiện trong đôi mắt đen của anh - nó đến rồi đi nhanh tới nỗi Wylan tự hỏi liệu cậu có đang tưởng tượng.

“Anh muốn gì ở tôi?” Kaz gằn giọng, vẻ mặt sắt đá và tàn nhẫn hơn bao giờ. “Sự tin tưởng của tôi à? Anh đã có và làm nó vỡ tan tành chỉ vì không thể giữ mồm giữ miệng.”

“*Đúng một lần*. Thế bao nhiêu lần tôi đã yểm trợ cho anh? Bao nhiêu lần tôi đã làm tốt? Những cái đó không có nghĩa lí gì sao?” Jesper giơ hai tay lên trời. “Tôi không thể cãi thắng được anh. Không ai thắng được anh.”

“Phải đấy. Anh không thể. Anh nghĩ mình là một tay chơi, nhưng anh chỉ là một đứa thất bại bẩm sinh. Đánh đấm. Bài bạc. Trai gái. Anh cứ lao vào cho đến khi thua cuộc, do vậy lần này, hãy biết khôn mà bỏ đi.”

Jesper lao tới trước. Kaz né sang phải, và hai người quấn lấy nhau. Họ đâm sầm vào tường, cụng đầu nhau, buông ra rồi lại đâm đá nhau tóe bụi.

Wylan quay sang Inej, hi vọng cô sẽ phản đối, hoặc Matthias tách họ ra, bởi vì ai đó phải *làm gì đó*. Nhưng những người khác chỉ lùi lại, tạo khoảng trống. Duy có Kuwei tỏ ra đau đớn.

Jesper và Kaz lẫn lộn, va vào động cơ đồng hồ rồi đứng dậy. Đây không phải là một trận chiến, mà là một cuộc ẩu đả xấu xí của những cái thúc chỏ và nắm đấm.

“Ghezen lòng lạnh, ai đó ngăn họ lại đi!” Wylan tuyệt vọng lên tiếng.

“Jesper không nổ súng,” Nina đáp.

“Kaz cũng không dùng gậy,” Inej nhận định.

“Hai người nghĩ họ không thể giết nhau bằng tay không được à?”

Cả hai đều đã đổ máu - Jesper bị rách môi, còn Kaz rách trán. Áo của Jesper đã trùm một nửa lên đầu anh, trong khi ống tay áo của Kaz cũng tuột chỉ.

Cánh cửa lật mở toang và ông Colm Fahey lộ đầu lên. Đôi má hồng hào của ông đỏ au.

“Jesper Llewellyn Fahey, *đủ rồi đây!*” Ông quát to.

Jesper và Kaz khựng lại, r ồi trước sự kinh ngạc của Wylan, họ buông nhau ra, khuôn mặt tỏ rõ sự ăn năn.

“Chuyện gì đang diễn ra vậy?” Ông Colm hỏi. “Bố tưởng hai đứa là bạn?”

Jesper đưa tay lên xoa gáy, vẻ mặt trông như chỉ muốn chui tọt qua khe ván sàn. “Bọn con... ờ... bất đồng với nhau.”

“Bố thấy r ồi. Bố đã rất kiên nhẫn với tất cả chuyện này, Jesper, nhưng cái gì cũng có giới hạn. Bố muốn con xuống ngay trước khi bố đếm đến mười, nếu không bố sẽ đánh đít đến nỗi con không thể ng ồi được suốt hai tuần lễ đây.”

Cái đầu của ông Colm biến xuống dưới cửa lật. Im lặng bao trùm.

R ồi Nina bật cười khúc khích. “Cậu gặp rắc rối *to* r ồi.”

Jesper nhăn mặt. “Matthias, Nina đã đề cho Cornells Smeet sờ mông.”

Nina ngừng cười. “Tôi sẽ bẻ ngược răng cậu từ trong ra ngoài.”

“Chuyện đó là không thể.”

“Tôi vừa dựng dậy người chết. Cậu thực sự muốn cãi tôi hả?”

Inej ngoẹo đầu sang một bên. “Jesper *Llewellyn* Fahey sao?”

“Im đi,” Jesper nói. “Đó là họ của tôi.”

Inej trịnh trọng nghiêng người. “Sao cũng được, *Llewellyn*.”

“Kaz?” Jesper ướm lời.

Nhưng Kaz đang nhìn vào khoảng không. Wylan nghĩ cậu biết về mặt này.

“Có phải đó là...” Cậu dò hỏi.

“Mặt ủ mưu á?” Jesper hỏi lại.

Matthias gật gù. “Hẳn rồi.”

“Tôi đã biết phải làm như thế nào,” Kaz nói một cách chậm rãi. “Làm sao để giải thoát Kuwei, đưa các Grisha đi, lấy tiền của chúng ta, hạ Van Eck, và cho gã khốn Pekka Rollins đó tất cả những gì gã xứng đáng.”

Nina nhướn mày. “Hết chưa vậy?”

“Bằng cách nào?” Inej hỏi.

“Bấy lâu nay chúng ta chỉ chơi trò của Van Eck. Chúng ta trốn tránh. Quá đủ rồi. Chúng ta sẽ bày ra một cuộc đấu giá. Giữa thanh thiên bạch nhật.” Anh quay lại đối diện với họ, đôi mắt anh sắc lạnh như mắt cá mập. “Và vì Kuwei quá nóng lòng muốn hi sinh thân mình, cậu ta sẽ là vật đấu giá.”

PHẦN HAI

NHỮNG ÔNG HOÀNG BÀ CHÚA

8

JESPER

Tại chân cầu thang sắt, Jesper cố vượt phẳng áo và thấm máu rỉ ra từ môi, mặc dù đến nước này thì anh biết có xuất hiện trước mặt bố trong bộ đồ lót cũng chẳng còn quan trọng gì nữa. Bố anh không ngu, và câu chuyện nực cười mà Wylan bịa ra để bao che cho anh đã tan nhanh như bong bóng xà phòng. Bố anh đã thấy những vết thương của họ, ông đã nghe được về kế hoạch bị huỷ của họ. Ông biết họ không phải là sinh viên hay những nạn nhân của một vụ lừa đảo. Bây giờ phải làm sao?

Nhắm mắt lại và hi vọng đội hành quyết nhắm trúng, anh chán chường nghĩ bụng.

“Jesper.”

Anh quay lại. Inej đang ở ngay phía sau anh. Anh không nghe tiếng cô tiếp cận, nhưng đi đầu đó không có gì ngạc nhiên. *Anh có thú nhận với Inej rằng mình chính là nguyên nhân khiến cô ấy suýt mất mạng dưới lưỡi dao của Oomen không?* Ờ, Jesper đoán mình sẽ phải xin lỗi nhiều lần trong sáng hôm nay. Tốt nhất nên bắt đầu luôn.

“Inej, tôi xin lỗi...”

“Tôi không đi tìm một lời xin lỗi, Jesper à. Anh có điểm yếu. Tất cả chúng ta đều có điểm yếu.”

“Thế điểm yếu của cô là gì?”

“Những người mà tôi giao du,” Inej đáp với một nụ cười nhẹ.

“Cô thậm chí không biết tôi đã làm gì.”

“Vậy anh nói cho tôi nghe đi.”

Jesper nhìn xuống đôi giày của mình. Chúng mòn thê thảm. “Tôi nợ Pekka Rollins rất nhiều tiền. Đám đòi nợ thuê của lão cứ thúc ép, nên tôi... tôi đã bảo chúng rằng tôi sắp rời khỏi Ketterdam, nhưng là để làm một phi vụ cực lớn. Tôi không hề nói nửa lời về Lâu Đài Băng, tôi thề đấy.”

“Nhưng như vậy là đủ để Rollins ráp nối mọi thứ với nhau và chuẩn bị mai phục.” Inej thở dài. “Và Kaz đã trừng phạt anh về chuyện đó suốt bấy lâu nay.”

Jesper nhún vai. “Có lẽ tôi đáng bị như thế.”

“Anh có biết trong tiếng Suli không có từ ‘xin lỗi’ không?”

“Vậy cô sẽ nói gì khi giẫm lên chân người khác?”

“Tôi không giẫm lên chân người khác.”

“Cô biết ý tôi mà.”

“Chúng tôi chẳng nói gì hết. Chúng tôi biết chuyện đó là không cố ý. Chúng tôi sống trong những lâu trại chật ních, di chuyển cùng nhau. Không có thời gian để liên tục xin lỗi vì sự tẽn tại của mình. Nhưng khi ai đó làm sai, khi chúng tôi phạm lỗi, chúng tôi không xin lỗi. Chúng tôi hứa sẽ sửa chữa sai lầm.”

“Tôi hứa.”

“*Mati en sheva yelu*. Hành động này sẽ không lặp lại. Nó có nghĩa là chúng tôi sẽ không lặp lại cùng lỗi lầm đó, rằng chúng tôi sẽ không tiếp tục gây hại.”

“Tôi sẽ không làm cô bị đâm nữa.”

“Tôi bị đâm do thiếu cảnh giác. Anh đã phản bội bạn bè.”

“Tôi không cố...”

“Thà anh cố ý phản bội chúng tôi còn hơn. Jesper à, tôi không muốn một lời xin lỗi cho tới khi anh có thể hứa rằng anh sẽ không lặp lại sai lầm đó.”

Jesper khẽ đóng đưa người trên gót chân. “Tôi không biết phải làm như thế nào.”

“Có một vết thương trong anh, và bàn chơi, xúc xắc, cổ bài... chúng giống như thuốc vậy. Chúng xoa dịu anh, làm anh ổn trong một khoảng thời gian. Nhưng chúng là thuốc độc, Jesper à. Mỗi lần chơi bài, anh lại nhấp một ngụm. Anh phải tìm cách khác để chữa lành phần cơ thể đó của mình.” Inej đặt tay lên ngực anh. “Đừng cư xử với nó như thể nó chỉ là tưởng tượng. Phải nhìn nhận vết thương đó có thật, thì anh mới có thể chữa lành nó được.”

Một vết thương ư? Jesper mở miệng định bác bỏ, nhưng một thứ gì đó đã ngăn anh lại. Bất chấp những khó khăn tại bàn chơi bài lẫn trong việc dứt ra khỏi nó, Jesper luôn nghĩ mình may mắn. Vui vẻ, vô lo. Kiểu người mà ai cũng muốn ở bên. Nhưng nếu như anh chỉ giả vờ như vậy với mọi người thì sao? *Nóng tính và nhất cáy* - tay người Fjerda đã gọi anh như vậy. Matthias và Inej đã trông thấy đi đâu gì mà anh không hiểu được trong con người anh?

“Tôi... tôi sẽ cố.” Đó là điếu tốt nhất mà Jesper có thể đưa ra vào lúc này. Anh cầm lấy bàn tay cô và đặt một nụ hôn lên đó. “Chắc phải mất một thời gian nữa tôi mới có thể nói ra.” Đôi môi anh nhếch lên. “Không chỉ vì tôi không nói được tiếng Suli.”

“Tôi biết,” cô nói. “Nhưng hãy nghĩ về chuyện đó.” Cô liếc mắt về

phía phòng khách. “Cứ nói với bác ấy sự thật đi, Jesper. Bố con anh sẽ thấy nhẹ nhõm khi biết được lập trường của đối phương.”

“Mỗi khi nghĩ đến chuyện đó, tôi có cảm giác như sắp ném mình qua cửa sổ.” Anh ngập ngừng. “Cô có nói với bố mẹ mình sự thật không? Cô có nói với họ về những gì cô đã làm... về những chuyện đã xảy ra không?”

“Tôi không biết,” Inej thừa nhận. “Nhưng tôi sẽ đánh đổi bất kì đi đâu gì để có được cơ hội làm đi đâu đó.”

...

Jesper thấy bố mình đang ngồi trong phòng khách màu tím, với tách cà phê trong bàn tay hộ pháp. Ông đã chất lại những chiếc đĩa lên cái khay bạc.

“Bố không cần phải dọn dẹp cho bọn con đâu.”

“Phải có ai đó làm chứ.” Ông Colm nhấp một ngụm cà phê. “Ngồi xuống đi, Jes.”

Jesper không muốn ngồi. Cơn ngứa ngáy kinh khủng đó đang lan khắp người anh. Tất cả những gì anh muốn là chạy thẳng tới Barrel với tốc độ nhanh nhất mà đôi chân cho phép và ném mình vào sòng bài đầu tiên tìm được. Nếu không nghĩ đến chuyện có thể bị bắt hoặc bị bắn khi chưa được nửa đoạn đường, chắc anh đã đi thật. Anh ngồi xuống. Inej đã để những lọ mọt hoá chất chưa sử dụng trên bàn. Anh cầm một lọ lên, mân mê cái nút.

Bố anh ngả người ra sau, quan sát con trai bằng đôi mắt xám nghiêm nghị. Jesper có thể nhìn thấy tất cả những nếp nhăn và đốm đồi mồi trên khuôn mặt ông dưới ánh sáng ban ngày.

“Không có vụ lừa đảo nào, đúng không? Thằng bé người Shu đã nói dối để bao che cho con. Tất cả đều bao che cho con.”

Jesper chấp hai tay lại để chúng ở yên một chỗ. *Bố con anh sẽ thấy nhẹ nhõm khi biết được lập trường của đối phương.* Jesper không rõ có đúng là như thế thật không, nhưng anh không còn lựa chọn nào khác. “Có rất nhiều vụ lừa đảo, nhưng con thường ở phía đi lừa. Đánh nhau cũng rất nhiều, và con thường ở phía thắng. Con cũng chơi bài rất nhiều.” Anh nhìn xuống phần liềm móng màu trắng của những ngón tay mình. “Nhưng thường là con thua.”

“Sở tiền mà bố đã vay mượn để con ăn học?”

“Con đã lậm sâu với nhàn người. Con càng đánh càng thua, và cứ tiếp tục mượn nợ. Con tưởng mình có thể tìm được cách thoát ra.”

“Sao con không dừng lại?”

Jesper muốn bật cười thành tiếng. Anh đã van xin, đã gào thét kêu gọi bản thân dừng lại. “Không dễ như vậy đâu bố.” *Có một vết thương trong anh.* “Con không làm được. Con không biết tại sao.”

Bố anh nhăn mũi. Có thể làm lưng từ sáng sớm đến tối mịt mà không hề than vãn, nhưng giờ đây nom ông thật mệt mỏi. “Lẽ ra bố không được để con rời khỏi nhà.”

“Bố à...”

“Bố biết nông trại không phải dành cho con. Bố muốn con có một thứ khác tốt đẹp hơn.”

“Vậy sao bố không đưa con tới Ravka?” Jesper buột miệng trước khi kịp suy nghĩ.

Cà phê sánh ra tay bố anh. “Không đời nào.”

“Tại sao?”

“Sao bố lại đưa con trai mình tới một đất nước xa lạ để đánh nhau và bỏ mạng trong những cuộc chiến tranh của họ kia chứ?”

Một hồi ức hiện về trong đầu Jesper, sắc bén như một cú đá. Người đàn ông bụi bặm đứng trên ngưỡng cửa. Ông ta mang theo đứa con gái, mẹ anh đã chết vì nó. Ông ta muốn Jesper đi cùng.

“Leoni là một zowa. Con bé cũng có năng lực,” ông ta đã nói như thế. “Có nhiều giáo viên ở phía tây, bên kia biên giới. Họ có thể huấn luyện bọn trẻ.”

“Jesper không có năng lực,” bố anh đáp.

“Nhưng mẹ thằng bé...”

“Nó không có năng lực. Anh không có quyền đến đây.”

“Anh chắc chứ? Thằng bé có được kiểm tra chưa vậy?”

“Nếu anh còn đặt chân trở lại nơi này, tôi sẽ cân nhắc việc găm một viên đạn vào giữa trán anh. Hãy đi đi, và mang theo đứa con gái của anh. Không ai ở đây có năng lực hết, và cũng không ai muốn có nó.”

Bố anh đã đóng sập cửa trước mặt người đàn ông bụi bặm.

Jesper còn nhớ bố anh đã đứng tại chỗ, hít thở một cách nặng nhọc.

“Họ muốn gì vậy bố?”

“Không gì cả.”

“Con có phải là zowa không?” Jesper đã hỏi như vậy. “Con có phải là Grisha không?”

“Đừng nói ra những chữ đó trong căn nhà này. Đừng bao giờ.”

“Nhưng...”

“Chính nó đã giết chết mẹ của con, con có hiểu không? Chính nó đã tước đoạt mẹ từ tay bố con ta.” Giọng của bố anh đầy quyết liệt, đôi mắt xám cứng rắn như thạch anh. “Bố sẽ không để nó mang cả con đi.” Rồi đôi vai ông chùng xuống. Những lời tiếp theo giống như thể ông dút ruột nói ra, “Con có muốn đi với họ không? Con có thể đi. Nếu đó là điều con muốn. Bố sẽ không giận đâu.”

Lúc đó Jesper mới lên mười. Anh nghĩ đến cảnh bố một mình ở nông trại, ngày ngày quay về với ngôi nhà trống trải, ngồi một mình bên bàn ăn mỗi đêm, không ai làm bánh quy cháy cho ông.

“Không,” anh đã đáp như thế. “Con không muốn đi với họ. Con muốn ở với bố.”

Giờ đây, Jesper đứng lên khỏi chiếc ghế vì không thể ngồi thêm một giây nào nữa, và rảo bước quanh phòng. Anh cảm thấy khó thở. Anh không thể ở đây được nữa. Tim anh đau nhói. Đầu anh nhức buốt. Sự ân hận, yêu thương và oán giận rối bời trong lòng anh, và anh càng cố tháo gỡ, tình hình càng tệ hơn. Anh xấu hổ vì những điều tệ hại mình đã gây ra, vì những rắc rối mà anh mang lại cho bố. Nhưng anh cũng giận điên lên được. Nhưng sao anh có thể giận bố mình kia chứ? Người thương yêu anh nhất trên đời, người làm lụng để cho anh mọi thứ, người mà anh sẵn sàng che đậy cho bất cứ lúc nào?

Hành động này sẽ không lặp lại. “Con sẽ... Con sẽ tìm cách sửa chữa, bố ạ. Con muốn trở thành một người tốt hơn, một đứa con trai tốt hơn.”

“Bố không nuôi dạy con trở thành con bạc, Jesper. Bố tuyệt đối không nuôi dạy con trở thành tội phạm.”

Jesper bật ra một tiếng cười cay đắng. “Con yêu bố. Con yêu bố bằng tất cả trái tim dối lừa, trộm cắp và vô dụng này, nhưng bố ơi, sự thật

không phải vậy.”

“Sao cơ?” Bố anh lắp bắp.

“Bố đã dạy con nói dối.”

“Để con được an toàn.”

Jesper lắc đầu. “Con có năng lực. Bố nên để con sử dụng nó.”

Ông Colm đấm tay xuống bàn. “Đó không phải là năng lực. Đó là một lời nguyền. Nó sẽ kết liễu con theo cùng cách thức mà nó giết mẹ của con.”

Như vậy là quá đủ rồi. Jesper tiến ra cửa. Nếu không rời khỏi nơi này, anh sẽ nổ tung mất. “Đằng nào con cũng chết, bố à. Con chỉ làm đi đâu đó một cách chậm rãi mà thôi.”

...

Jesper sai bước trên hành lang. Anh không biết phải đi đâu, phải làm gì với chính mình. *Đi tới Barrel. Tránh xa khu Stave. Có một ván bài đang ở đâu đó, chỉ cần may mắn đúng là vậy.* Phải rồi, một anh chàng Zemeni cao như cây sào với cái đầu được treo thưởng hậu hĩnh sẽ không bị ai chú ý. Anh nhớ Kuwei đã nói những Grisha không sử dụng năng lực sẽ cảm thấy mệt mỏi và ốm yếu. Anh không đau ốm về mặt thể xác, rõ ràng là thế. Nhưng nếu Matthias nói đúng thì sao, rằng anh bị một loại bệnh khác? Phải chăng năng lực kia trong anh chỉ muốn loay quanh tìm một nơi để đi?

Anh bước qua một cánh cửa mở, và thoái lui. Wylan đang ngẩn bên cây dương cầm màu trắng bóng đặt trong góc, hờ hững dạo duy nhất một nốt nhạc.

“Nghe hay đấy,” anh nói. “Rất có nhịp điệu. Cậu có thể nhảy theo nó.”

Wylan ngược lên, và Jesper ung dung tiến vào phòng, hai tay vung vẩy không ngừng. Anh quay một vòng, quan sát mọi đồ đạc – giấy dán tường màu tím với những đàn cá bạc, chân nến bạc, một cái tủ kính bày đầy những con thuyền bằng thủy tinh thôi. “Thánh thần ơi, nơi này thật kinh hãi.”

Wylan nhún vai và lại ấn một nốt khác. Jesper tựa người vào cây đàn. “Muốn đi khỏi đây không?”

Wylan ngược nhìn anh với ánh mắt ngờ vực. Cậu ta gật đầu.

Jesper đứng thẳng người lại một chút. “Thật chứ?”

Wylan vẫn nhìn anh. Không khí trong phòng dường như đổi khác, như thể đột ngột trở nên dễ bắt lửa.

Wylan đứng lên khỏi băng ghế. Cậu tiến một bước lại gần Jesper. Đôi mắt cậu có màu vàng, trong veo và sáng rực như mật ong được ánh nắng chiếu qua. Jesper thấy nhớ màu xanh thẳm, hàng mi dài và những lọn tóc xoắn rối bù. Nhưng nếu cậu thiếu gia buộc phải ẩn mình trong một lớp vỏ bọc, thì phải thừa nhận là anh rất thích cái này. Mà tất cả những chuyện đó có quan trọng gì khi Wylan nhìn anh như thế này chứ - cái đầu nghiêng nghiêng, đôi môi hé cười. Trông cậu ta gần như là... *táo tợn*. Đi đâu gì đã thay đổi? Cậu ta có sợ rằng anh sẽ không thoát được khỏi đảo Mạng Đen không? Hay cậu ta chỉ cảm thấy may mắn vì mình sống sót? Jesper không chắc mình bận tâm đến chuyện đó. Anh muốn một sự khuây khoả, và nó đây rồi.

Nụ cười của Wylan mở rộng hơn. Lông mày cậu ta nhướn lên. Cái này mà không phải một lời mời gọi thì...

“Trời ạ,” anh lầm bầm. Anh xán lại gần và đưa hai bàn tay đỡ lấy khuôn mặt Wylan. Anh tiến hành một cách chậm rãi, kiên quyết nhưng khê

khàng, đôi môi chỉ chạm hờ để Wylan có thể rút lại nếu muốn. Nhưng cậu ta không làm thế. Cậu ta nhích lại gần hơn.

Jesper có thể cảm thấy hơi ấm từ cơ thể Wylan truyền sang cơ thể mình. Anh luồn tay ra sau gáy Wylan, ngửa đầu cậu nhóc ra sau để đòi hỏi nhiều hơn.

Anh cảm thấy khao khát một điều gì đó. Anh đã muốn hôn Wylan từ lúc thấy cậu ta ngoáy trộn hoá chất trong cái xưởng nhuộm tằm lợm ấy - những lọn tóc hung ướt đầm mồ hôi, làn da mỏng manh đến độ tưởng như có thể trầy trụa nếu ta thở lên đó quá mạnh. Trông cậu nhóc như thể bị rơi vào một hoàn cảnh sai trái, một hoàng tử bị hoá thành kẻ khố rách áo ôm. Kể từ lúc đó, Jesper luẩn quẩn giữa ham muốn chế nhạo để cậu ta đỏ mặt lên và khao khát ve vãn cậu vào một góc kín để xem chuyện gì sẽ xảy ra. Nhưng một đôi lần, trong khoảng thời gian ở Lâu Đài Băng, sự tò mò đó đã thay đổi. Anh cảm thấy sự lôi kéo của một thứ gì khác nữa, một thứ đã sống dậy trong sự quả cảm bất ngờ của Wylan, trong cái thế giới quan ngây thơ và hào hiệp của cậu nhóc. Nó làm cho Jesper có cảm giác như một con diều bị cột lại, bay lên cao rồi lại lao bổ xuống, và anh thích thế.

Vậy cảm giác đó giờ đâu mất rồi? Nỗi thất vọng dâng lên trong lòng anh.

Hay là mình? Jesper nghĩ bụng. *Hay là mình thiếu kinh nghiệm?* Anh sẵn sàng hơn, hôn sâu hơn, tìm kiếm cái cảm giác trỗi lên thụp xuống bất cần đó, đè Wylan vào cây dương cầm. Anh nghe thấy những nốt nhạc va vào nhau - thứ âm nhạc nhẹ nhàng, rờn rạc. *Hợp ghê*, anh thầm nghĩ. Rồi anh giật thót. *Nếu mình có thể liên tưởng ẩn dụ này nọ trong những lúc như thế này, thì nhất định có chuyện không ổn rồi.*

Anh rút người lại, bỏ tay xuống, cảm thấy vụng về khó tả. Người ta

nói gì sau khi hôn nhỉ? Anh chưa từng có dịp thắc mắc về điều đó.

Đúng lúc ấy, anh trông thấy Kuwei đứng trên ngưỡng cửa, miệng há ra, đôi mắt mở to bàng hoàng.

“Gì cơ?” Jesper hỏi. “Người Shu không hôn nhau trước trưa à?”

“Làm sao tôi biết được,” Kuwei chua chát đáp.

Không phải Kuwei.

“Thánh thần ơi,” Jesper rên lên. Không phải Kuwei đang đứng trên ngưỡng cửa. Mà là Wylan Van Eck, chuyên gia chất nổ tằm nằng kiêu thiếu gia cứng đầu. Và như vậy có nghĩa là anh vừa mới hôn...

Cậu Kuwei thật đạo mạo nốt nhạc hồ hững kia, trâng tráo ngược nhìn anh qua hàng mi rợp màu đen.

Jesper quay người về phía cửa phòng. “Wylan...” Anh cất tiếng.

“Kaz muốn mọi người quay lại phòng khách.”

“Tôi...”

Nhưng Wylan đã bỏ đi. Jesper nhìn trần trối khuôn cửa trống trải. Sao anh có thể phạm phải một sai lầm như thế kia chứ? Wylan cao hơn Kuwei, khuôn mặt cũng dài hơn. Nếu anh không quá bức bối và căng thẳng sau màn ẩu đả với Kaz và cuộc cãi cọ với bố, chắc anh sẽ không bao giờ nhàn hai người với nhau. Nhưng giờ thì anh đã phá hỏng mọi thứ.

Jesper dứ một ngón tay buộc tội vào Kuwei. “Lẽ ra cậu nên nói gì đó!”

Cậu nhóc nhún vai. “Anh đã rất can đảm trên đảo Mạng Đen. Vì chúng ta đẳng nào cũng chết đến nơi rồi...”

“Chết tiệt,” Jesper văng tục và rảo bước ra cửa.

“Anh hôn rất giỏi đấy,” Kuwei nói với theo.

Jesper quay lại. “Cậu thạo tiếng Kerch tới mức nào?”

“Khá tốt.”

“Được, vậy thì tôi hi vọng cậu hiểu chính xác hàm ý của tôi khi tôi nói rằng cậu không xứng đáng với những rắc rối mà cậu mang lại.”

Kuwei rạng rỡ hẳn lên, cậu nhóc tỏ ra cực kì hài lòng với chính mình. “Có vẻ như Kaz tin rằng hiện giờ tôi xứng đáng với một cái giá cao hơn trước nhiều.”

Jesper đảo mắt nhìn lên trần nhà. “Ngưu tằm ngưu mã tằm mã.”

MATTHIAS

Một lần nữa họ lại tề tựu trong phòng khách. Theo yêu cầu của Nina, ông Colm đã gọi thêm một chõng bánh waffle cùng tô dâu tây chấm kem sữa. Có một tấm gương che phủ phần lớn bức tường ở cuối phòng, và Matthias không thể ngăn mình liếc mắt về phía đó. Nó giống như nhìn vào một thực thể khác vậy.

Jesper đã tháo giày rồi ngã xuống tấm thảm, hai tay bó lấy đầu gối, mắt len lén liếc nhìn Wylan, người đang yên vị trên sofa và nhất quyết phớt lờ cậu ta. Inej vắt vẻo trên bậu cửa sổ, sự cân bằng tuyệt vời khiến cô trông như không trọng lượng, một con chim sẵn sàng cất cánh. Kuwei thì ngã người vào cái hõm của trường kỉ, quynh sổ tay để mở đặt bên cạnh, trong khi Kaz ngã trên chiếc ghế tím có lưng dựa, cái chân yếu kê trên chiếc bàn thấp, cây gậy chống tựa vào đùi. Bằng cách nào đó cậu ta đã xử lí được ống tay áo bị rách.

Nina thu mình trên sofa, tựa đầu vào vai Matthias, những ngón tay dính đầy nước dâu. Anh cảm thấy lạ lẫm khi ngã như thế này. Ở Fjerda, ngay cả vợ chõng cũng ít bày tỏ sự thân mật trước mắt mọi người. Họ chỉ nắm tay và cùng lắm là nhảy với nhau trong những buổi khiêu vũ tập thể. Nhưng anh thấy thích tư thế này của họ, và mặc dù không thể thả lỏng người, anh cũng không muốn cô dịch ra xa.

Chính sự hiện diện của ông Colm đã thay đổi quang cảnh trong gương. Ông làm những con người phản chiếu trở nên ít nguy hiểm hơn, như thể

họ không phải là những kẻ bất hảo đã đột nhập vào Lâu Đài Băng rồi đánh bại lực lượng quân sự Fjerda với không gì hơn ngoài nắm đấm và dũng khí, mà chỉ là một nhóm trẻ mệt mỏi sau bữa tiệc sinh nhật bạo liệt.

“Được rồi,” Nina lên tiếng, lưỡi liếm nước dâu dính trên ngón tay theo cách thức đánh gục hoàn toàn khả năng suy nghĩ thấu đáo của Matthias. “Khi anh nói đến một cuộc đấu giá, anh không thực sự...”

“Kuwei sẽ bán mình.”

“Anh điên à?”

“Có lẽ tôi sẽ vui hơn nếu điên thật,” Kaz đáp, một bàn tay đi găng đặt lên cây gậy chống. “Mọi công dân Kerch hay bất kì công dân tự do nào đi tới Kerch đều có quyền bán mình. Nó không chỉ là luật định, nó là thương mại, và tại Kerch thì không có gì thiêng liêng hơn thương mại. Kuwei Yul-Bo có một đặc quyền thiêng liêng - như được thừa nhận bởi Ghezen, vị thánh bảo trợ công nghiệp và thương mại - là đưa cuộc đời mình lên thị trường giao dịch. Cậu ta có thể rao bán đấu giá việc phụng sự của mình.”

“Anh muốn Kuwei bán mình cho người trả giá cao nhất à?” Inej hỏi lại với giọng ngỡ ngàng.

“Cho người trả giá cao nhất *của chúng ta*. Chúng ta sẽ ấn định kết quả sao cho Kuwei đạt được mơ ước cháy bỏng nhất: cả cuộc đời ngồi uống trà từ ấm samovar ở Ravka.”

“Cha tôi sẽ không bao giờ cho phép chuyện đó,” Wylan nói.

“Van Eck sẽ bất lực trong việc ngăn chặn nó. Bán đấu giá bản thân là việc được bảo vệ bởi những hệ thống luật lệ cao nhất tại đây - thế luật và giáo luật. Một khi Kuwei tuyên bố mở giao kèo bán mình, không ai được phép ngăn chặn cuộc đấu giá trước khi nó ngã ngũ.”

Nina lắc đầu. “Nếu chúng ta rao bán đấu giá, người Shu sẽ biết chính xác thời gian và địa điểm tìm được cậu ta.”

“Đây không phải là Ravka,” Kaz đáp. “Mà là Kerch. Thương mại là thiêng liêng, được luật pháp bảo vệ. Hội đồng Thương buôn có trách nhiệm bảo đảm cho cuộc đấu giá diễn ra suôn sẻ và không bị can thiệp. Thị tuần sẽ hiện diện, và theo luật đấu giá thì Hội đồng Thuỷ tri ầu cũng phải góp mặt. Hội đồng Thương buôn, thị tuần, và các thành viên Hội đồng Thuỷ tri ầu bắt buộc phải bảo vệ Kuwei.”

Kuwei đặt cuốn sổ xuống. “Người Shu có thể vẫn có *parem* và các Sáng Chế Gia.”

“Đúng r ồi,” Jesper lên tiếng. “Nếu đi ầu đó là sự thật thì họ có thể tạo ra một số lượng vàng nhiều như mong muốn. Sẽ không có cách nào đấu giá thắng họ được.”

“Đó là giả dụ như họ đã đưa các Sáng Chế Gia tới Ketterdam. Van Eck đã ưu ái phong toả hải cảng giúp chúng ta r ồi.”

“Ngay cả như vậy...”

“Hãy để tôi lo liệu người Shu,” Kaz cắt ngang. “Tôi có thể kiểm soát cuộc đấu giá. Nhưng chúng ta cần liên hệ với phía Ravka một lần nữa. Họ cần biết kế hoạch của chúng ta. Ít nhất là một phần.”

“Tôi có thể tiếp cận toà đại sứ,” Inej nói, “nếu Nina chịu viết thư.”

“Các ngã đường ầu đã bị chốt chặn,” Wylan phản bác.

“Nhưng mái nhà thì không,” Inej đáp.

“Inej,” Nina lên tiếng. “Em không nghĩ là mình cần nói cho mọi người biết về cô bạn mới của em à?”

“Phải đấy,” Jesper dẽ vào. “Ai là cái thể loại bạn mới đã làm cô bị

thương đến như vậy?”

Inej liếc mắt nhìn ra ngoài cửa sổ. “Đấu trường đã xuất hiện một đôi thủ mới, lính đánh thuê của Pekka Rollins.”

“Cô đánh thua trong một trận đấu tay đôi á?” Matthias ngạc nhiên hỏi. Anh đã từng chứng kiến Bóng Ma chiến đấu. Thắng được cô không phải chuyện dễ dàng.

“Lính đánh thuê là nói giảm đấy,” Nina đáp. “Nó đã đuổi theo Inej trên sợi dây thăng bằng và phóng dao vào con bé.”

“Nói cho chính xác thì không phải dao,” Inej chỉnh lại.

“Thế thì là khăn ăn bọc thép à?”

Inej bước xuống khỏi bậu cửa sổ. Cô thò tay vào trong túi lấy ra một thứ nom giống như một ngôi sao bằng bạc, rồi thả nó lên bàn.

Kaz chồm người tới nhặt nó lên. “Kẻ đó là ai?”

“Tên nó là Dunyasha,” Inej đáp. “Nó tự gọi mình là Bạch Kiếm hay gì đó. Nó rất giỏi.”

“Giỏi cỡ nào?”

“Giỏi hơn tôi.”

“Tôi có nghe nói tới cô ta rồi,” Matthias lên tiếng. “Tên của cô ta xuất hiện trong một báo cáo mà gián điệp của *drüskelle* thu thập về Ravka.”

“Ravka?” Inej hỏi lại. “Cô ta nói mình được huấn luyện ở Ahmratt Jen.”

“Cô ta tuyên bố rằng mình có dòng máu Lantsov và ở trong danh sách những người kế vị ngai vàng Ravka.”

Nina bật cười. “Anh nói nghiêm túc đấy à.”

“Chúng tôi đã cân nhắc việc ủng hộ tuyên bố đó để làm suy yếu vương

triều của Nikolai Lantsov.”

“Thông minh đấy,” Kaz nhận định.

“Quý quyết thì có,” Nina nói.

Matthias hắng giọng. “Anh ta là một vị vua mới lên ngôi, còn chưa vững mạnh. Cũng tồn tại một số nghi ngờ về huyết thống của anh ta. Nhưng báo cáo cho rằng Dunyasha bất bình thường, có thể mắc chứng hoang tưởng. Chúng tôi đã quyết định rằng cô ta quá khó đoán, nên không thể mạo hiểm với cô ta được.”

“Pekka có thể đã cử cô ta bám theo chúng ta từ đảo Mạ Đen đêm qua,” Inej nói.

“Có ai biết làm thế nào Pekka khám phá được nơi ẩn náu đó không?” Nina thắc mắc.

“Tay chân của lão có lẽ đã trông thấy một người nào đó trong chúng ta,” Kaz đáp. “Chỉ cần thế là đủ.”

Matthias tự hỏi liệu có tốt hơn nếu như họ không biết chắc ai là người chịu trách nhiệm. Như thế sẽ không ai phải mang mặc cảm hoặc bị trách cứ.

“Dunyasha có lợi thế là sự bất ngờ,” Inej cho biết. “Nếu khách sạn này chưa bị lộ, tôi có thể đến tòa đại sứ Ravka và quay lại trong kín đáo.”

“Tốt,” Kaz đáp, nhưng câu nói không phát ra nhanh như Matthias tưởng. *Cậu ta sợ cho Inej, anh nghĩ thầm, và cậu ta không thích chuyện đó.* Lần đầu tiên trong đời anh cảm thấy đồng cảm với thằng quý *demjin* này.

“Còn một vấn đề khác,” Nina lên tiếng. “Matthias, bịt tai lại.”

“Không.”

“Tốt thôi. Em sẽ phải thử thách lòng trung thành của anh vào dịp khác vậy.” Cô thì thầm vào tai anh, “Có một cái bồn tắm cực lớn ở phía sau phòng ngủ chính.”

“*Nina.*”

“Em chỉ quan sát vậy thôi,” Nina nhặt mấy mẫu bánh còn lại trên cái khay rồi nói tiếp, “Ravka không thắng đấu giá được đâu. Bọn tôi phá sản rồi.”

“Ồ,” Matthias thốt lên. “Anh biết rồi.”

“Anh không biết.”

“Em nghĩ người Fjerda không biết ngân khố của Ravka hiện đang trống tuếch hay sao?”

Nina nhúm mày. “Ít nhất anh cũng phải vờ ngạc nhiên chứ.”

“Thảm trạng tài chính của Ravka có gì đâu mà bí mật. Ngân khố Ravka đã suy sụp qua nhiều năm tháng bởi sự quản lý yếu kém của vương triều nhà Lantsov và những cuộc chiến ở hai biên giới. Nội chiến càng làm tình hình tồi tệ thêm, và nhà vua mới lên ngôi phải vay tiền rất nhiều từ các ngân hàng Kerch. Nếu chúng ta tiến hành đấu giá, Ravka sẽ không thể cạnh tranh nổi.”

Kaz xê dịch cái chân yếu. “Chính vì vậy mà Hội đồng Thương buôn sẽ rót tiền cho họ.”

Jesper bật cười. “Tuyệt vời. Nhân tiên họ có mua cho tôi một chiếc mũ quả dưa bằng vàng khối luôn được không?”

“Chuyện đó trái luật,” Wylan nói. “Hội đồng chịu trách nhiệm điều hành phiên đấu giá. Họ không thể can thiệp vào kết quả của nó.”

“Dĩ nhiên là không,” Kaz đáp. “Và họ biết điều đó. Kuwei cùng với

cha cậu ta đã tiếp cận Hội đồng Thương buôn để tìm sự giúp đỡ, nhưng bọn họ quá e sợ việc đó sẽ phương hại đến tính trung lập của mình nên từ chối ra tay. Từ đó Van Eck nhìn thấy cơ hội và hành động sau lưng Hội đồng.” Kaz thụp người sâu hơn trên ghế. “Ban đầu Van Eck đã âm mưu những gì? Lão đã mua các nông trại *jurda* để khi bí mật về *jurda parem* lan ra, lão sẽ kiểm soát được nguồn cung. Lão sẽ thắng mà không cần đến Kuwei. Vậy nên hãy suy nghĩ như lão, hãy nghĩ như một con buôn. Khi Kuwei Yul-Bo, con trai của Bo Yul-Bayur, tuyên bố đấu giá bản thân, Hội đồng sẽ biết bí mật về *parem* có thể được công bố bất cứ lúc nào. Họ rất cuộc sẽ được tự do hành động, và sẽ tìm cơ hội bảo đảm lợi nhuận cho mình, cũng như vị thế của Kerch trên thị trường thế giới. Họ không thể đích thân tham gia đấu giá, nhưng có thể bảo đảm sao cho mình kiếm được thật nhiều, bất kể kết quả ra sao.

“Bằng cách thu mua *juda*,” Wylan nói nốt.

“Đúng vậy. Chúng ta sẽ dựng lên một liên doanh trong *jurda*, một cơ hội cho các nhà đầu tư quyết đoán kiểm soát một chút từ phẩm họa toàn cầu. Chúng ta mang lại cho Hội đồng một cơ hội và để cho lòng tham của họ làm nốt phần việc còn lại.”

Wylan gật gù, vẻ mặt hăm hở hẳn lên. “Tiền không hề đổ vào liên minh tài chính. Chúng ta chuyển hướng nó sang Ravka để họ có thể đấu giá mua Kuwei.”

“Đại loại như thế,” Kaz đáp. “Và chúng ta chỉ lấy một chút hoa hồng. Giống như các nhà băng vẫn thường làm.”

“Nhưng ai sẽ đứng ra làm cò mồi?” Jesper thắc mắc. Van Eck đã biết mặt toàn bộ nhóm chúng ta, ngoại trừ Nina và Specht. Ngay cả khi một trong số chúng ta được chỉnh sửa dung mạo hoặc ta mua chuộc một người

khác, Hội đồng Thương buôn cũng sẽ không đưa tiền cho một kẻ mới toe chưa có uy tín.”

“Thế một chủ nông trại *jurda* đang thuê dãy phòng đất nhất Ketterdam thì sao?”

Ông Colm Fahey ngẩng mặt lên khỏi tách cà phê. “Tôi á?”

“Không đời nào, Kaz,” Jesper nói ngay. “Tuyệt đối không.”

“Bố cậu rành rẽ về *jurda*, biết nói tiếng Kerch và Novyi Zem, rất phù hợp cho vai trò này.”

“Bố tôi có một khuôn mặt lương thiện,” Jesper nói với giọng cay đắng. “Hoá ra không phải anh cho bố tôi ở đây để an toàn, anh sử dụng ông ấy.”

“Tôi đang vạch ra lối thoát cho chúng ta đấy.”

“Một kế hoạch dự phòng của anh?”

“Phải.”

“Anh sẽ không lôi bố tôi vào chuyện này.”

“Bác ấy đã ở trong đó rồi, Jes. Cậu đã lôi bố mình vào cuộc khi cậu khiến cho bác ấy cần cố nông trại để chi trả cho tấm bằng đốt tiền của cậu.”

“*Không*,” Jesper lặp lại. “Van Eck sẽ nhận ra mối liên hệ giữa Colm Fahey và Jesper Fahey. Lão ta đâu có ngu.”

“Nhưng làm gì có Colm Fahey nào lưu trú tại Geldrenner? Ông ta thuê phòng ở một nhà trọ bé tí trong quận Đại học, và theo báo cáo của giám đốc cảng, ông ta đã rời Ketterdam từ nhiều ngày trước. Dãy phòng hạng sang này được đăng kí thuê dưới tên của Johannus Rietveld.”

“Là ai vậy?” Nina thắc mắc.

“Ông ta là nhà nông đến từ một thị trấn gần Lij. Gia đình ông ta đã ở

đó nhiều năm nay. Ông ta có cơ sở tại Kerch và Novyi Zem.

“Nhưng người đó thực sự là ai mới được? Jesper gặng hỏi.

“Không quan trọng. Hãy xem ông ta như là một sản phẩm tưởng tượng của Hội đồng Thương buôn, một giấc mơ tuyệt vời trở thành hiện thực để giúp họ hưởng lợi từ thảm họa *parem*.”

Ông Colm đặt cái tách xuống. “Tôi đồng ý.”

“Bố ơi, bố không biết mình đang chấp nhận chuyện gì đâu.”

“Bố đang chứa chấp kẻ gian rỗi còn gì. Nếu có giúp thì cũng là tòng phạm thôi.”

“Nếu mọi chuyện không suôn sẻ...”

“Bố còn gì để mất hả Jes? Con và nông trại là cả cuộc đời bố. Đây là cách duy nhất cho phép bố bảo vệ được cả hai.”

Jesper đứng bật dậy, rảo bước tới lui trước những ô cửa sổ, vừa gãi gáy vừa nói, “Chuyện này thật điên rồ. Bọn họ sẽ không tin đâu.”

“Chúng ta chẳng yêu cầu nhiều nhận gì từ bất kì ai trong số họ,” Kaz đáp. “Mẫu chốt nằm ở đó. Chúng ta đặt một mức sàn thấp cho phần vốn góp, hai triệu *kruge* chẳng hạn. Rồi chúng ta để cho họ chờ đợi. Người Shu đang ở đây, người Fjerda và Ravka cũng vậy. Hội đồng sẽ bắt đầu cuống lên. Tôi dám cá chúng ta sẽ nhận được năm triệu từ mỗi thành viên Hội đồng khi thời hạn chấm dứt.”

“Hội đồng có mười ba thành viên,” Jesper nhẩm tính. “Vị chi là sáu mươi lăm triệu *kruge*.”

“Có khi hơn.”

Matthias nhúm mày. “Kể cả với đội thị tuần canh gác phiên đấu giá và sự hiện diện của Hội đồng Thủy triều, chúng ta liệu có thực sự đảm bảo

được an toàn cho Kuwei không?”

“Trừ phi anh có một con ngựa thần để cậu ta cưỡi đi trốn, không có kịch bản nào *đảm bảo* an toàn tuyệt đối cho Kuwei cả.”

“Tôi cũng không tin mấy vào sự bảo vệ của Hội đồng Thủy triều,” Nina lên tiếng. “Họ đã bao giờ xuất hiện công khai chưa vậy?”

“Hai mươi lăm năm về trước,” Kaz đáp.

“Và anh tin lần này họ sẽ xuất hiện để bảo vệ Kuwei? Chúng ta không thể để cậu ta đến phiên đấu giá một mình được.”

“Kuwei sẽ không đi một mình. Matthias và tôi sẽ đi cùng cậu ta.”

“Mọi người đều đã biết mặt hai anh. Ngay cả khi cải trang thì...”

“Không cần cải trang. Hội đồng Thương buôn đang cân nhắc những người đại diện. Nhưng Kuwei có quyền lựa chọn vệ sĩ của riêng mình cho phiên đấu giá. Chúng tôi sẽ lên sàn cùng với cậu ta.”

“Sàn đấu giá?”

“Các phiên đấu giá được tổ chức tại nhà thờ Barter, ngay phía trước bàn thờ. Còn gì thiêng liêng hơn? Rất hoàn hảo - một không gian kín với nhiều cửa vào và dễ dàng tiếp cận dòng kênh.”

Nina lắc đầu. “Kaz, ngay khi Matthias bước lên sàn đấu giá đó, cả nửa phái đoàn Fjerda sẽ nhận ra anh ấy, còn anh cũng đang là người bị truy nã gắt gao nhất Ketterdam. Nếu ra mặt tại phiên đấu giá, cả hai sẽ bị bắt.”

“Họ không thể đụng tới bọn tôi trước khi phiên đấu giá kết thúc.”

“Sau đó thì sao?” Inej chắt vấn.

“Sau đó sẽ có một vụ sao lãng lớn.”

“Phải có một cách khác,” Jesper nói. “Nếu chúng ta cố gắng thoả thuận với Rollins thì sao?”

Wylan vuốt ve mép chiếc khăn ăn của mình. “Chúng ta chẳng có gì để đề nghị.”

“Không thoả thuận gì nữa,” Kaz nói. “Lẽ ra từ đầu tôi không nên đi gặp Rollins.”

Jesper nhướn mày. “Có thật anh đang thừa nhận mình phạm sai lầm không đấy?”

“Chúng ta cần vốn,” Kaz đáp và liếc nhanh sang phía Inej. “Tôi không xin lỗi về chuyện đó, nhưng nó không phải là một nước đi đúng đắn. Mẹo để đánh thắng Rollins là không bao giờ ngõ vào bàn với lão ta. Lão là nhà cái. Lão có đủ nguồn lực để chơi cho tới khi vận may của ta cạn kiệt.”

“Cũng vậy thôi,” Jesper nói, “nếu chúng ta đấu với chính quyền Kerch, các băng đảng Barrel, và người Shu...”

“Cả người Fjerda nữa,” Matthias bổ sung. “Và người Novyi Zem, người Kaelish, hay bất kì ai ra mặt khi việc đấu giá được công bố. Các đại sứ quán đây áp người, và chúng ta không biết tin đồn về *parem* đã lan đến đâu.”

“Chúng ta sẽ cần sự trợ giúp,” Nina nói.

“Tôi biết,” Kaz nói trong lúc vuốt phẳng lại tay áo. “Vậy nên tôi sẽ đi tới Thanh Gổ.”

Jesper sững người. Inej lắc đầu. Tất cả đều trở mắt.

“Anh đang nói cái gì vậy?” Nina hỏi. “Đầu anh đang bị treo giá đó. Tất cả mọi người ở Barrel đều biết chuyện đó.”

“Anh đã trông thấy Per Haskell đi cùng băng Cặn Bã dưới kia,” Jesper nói. “Anh nghĩ anh có thể thuyết phục ông ta nâng đỡ mình trong lúc cả cái thành này sắp đổ ụp xuống đầu anh như một núi gạch vụn hay sao? Anh

thừa biết ông ta không đủ gan để làm chuyện đó.”

“Tôi biết,” Kaz nói. “Nhưng chúng ta cần một nhóm đông hơn cho vụ này.”

“Này *demjin*, cậu đang đi tìm một rủi ro không đáng đó,” Matthias thốt lên, ngạc nhiên khi anh thực lòng nghĩ như vậy.

“Khi tất cả chuyện này qua đi, khi Van Eck đã được đặt vào đúng chỗ, khi Rollins tháo chạy và tì ền được trả, những con phố này sẽ là của tôi. Tôi không thể sống ở một nơi mà mình không thể ngẩng cao đầu.”

“Nếu vẫn còn cái đầu để ngẩng,” Jesper để thêm.

“Tôi đã nhận nhiều nhất dao, viên đạn và cú đâm, tất cả vì một mẩu nhỏ của cái thành này,” Kaz nói. “Vì nó mà tôi đổ máu. Và nếu có một đi ầu mà Ketterdam dạy tôi, thì đó là người ta luôn có thể đổ thêm một chút máu.”

Nina vươn tay nắm lấy tay Matthias. “Kaz, các Grisha vẫn đang bị mắc kẹt tại đại sứ quán. Tôi biết anh chẳng thêm bận tâm, nhưng chúng ta phải đưa họ rời khỏi Ketterdam. Cả bố của Jesper nữa. Tất cả chúng ta. Bất luận ai đấu giá thắng, Van Eck và Pekka Rolins sẽ không chỉ thu dọn đồ đạc và về nhà. Người Shu cũng vậy.”

Kaz đứng dậy, tựa người vào cây gậy chống. “Nhưng tôi biết có một đi ầu mà Ketterdam sợ hơn cả người Shu, người Fjerda, cùng các băng đảng Barrel cộng lại. và Nina, cô sẽ tạo ra đi ầu đó.”

Tưởng như Kaz đã ngẫ lại trên ghế trong hàng tiếng đồng hồ để trả lời các thắc mắc, lắp ghép các phần của kế hoạch. Anh đã thấy hình ảnh tổng thể cuối cùng của mưu đồ, những bước cần làm, hàng ngàn cách thức có thể khiến họ thất bại hoặc bị phát giác. Nó là một kế hoạch điên rồ và mạo hiểm, nhưng nó là thứ họ cần làm để thành công.

Johannus Rietveld. Anh đã nói một phần sự thật. Johannus Rietveld chưa từng tồn tại. Kaz đã sử dụng tên lót của Jordie và cái họ của hai anh em để tạo ra danh tính đó từ nhiều năm về trước.

Anh không chắc vì sao anh quyết định mua lại nông trại nơi mình đã lớn lên, cũng như vì sao anh lại tiếp tục giao dịch mua bán dưới cái tên Rietveld. Johannus Rietveld có phải là Jakob Hertzoon của anh không? Một danh tính đáng nể trọng giống như cái mà Pekka Rollins đã tạo ra nhằm đánh lừa những con bồ câu khờ khạo? Hay nó là cách để hồi sinh gia đình mà anh đã mất? Nhưng chuyện đó liệu có quan trọng gì kia chứ? Johannus Rietveld tồn tại trên giấy tờ và sổ sách ngân hàng, ông Colm Fahey là người hoàn hảo nhất cho vai diễn này.

Khi cuộc họp cuối cùng cũng tan, cà phê đã nguội lạnh và trời sắp trưa. Bất chấp ánh sáng rực rỡ tràn qua cửa sổ, tất cả mọi người đều cố gắng nghỉ ngơi vài giờ. Anh thì không. *Chúng ta không dừng lại.* Toàn thân anh mỏi nhừ. Chân anh đã không còn nhói nữa, giờ nó chỉ đau thôi.

Anh biết mình đang ngu ngốc đến thế nào, khả năng quay trở về từ

Thanh Gổ nhỏ đến thế nào. Cuộc đời anh là một chuỗi những luồn lách và gian dối. Tại sao lại đâm đầu thẳng vào một vấn đề trong khi có thể tìm cách tiếp cận khác? Luôn có một góc độ khác, và anh là bậc thầy trong việc tìm ra nó. Giờ đây anh sắp xông thẳng tới trước như một con bò kéo cày. Nếu may mắn thì anh sẽ bị ăn đòn, đổ máu, và bị lôi thẳng tới trước cửa nhà Pekka Rollins. Nhưng họ đang mắc kẹt, và nếu phải ăn cụt cánh tay để đưa mọi người thoát ra, thì anh cũng sẽ làm đi đầu đó.

Trước hết anh phải đi tìm Inej. Cô đang ở trong phòng tắm xa hoa màu trắng và vàng kim, ngời cắt khăn mặt thành những dải băng mới bên bàn trang điểm.

Anh đi qua chỗ cô rồi cởi áo khoác, ném nó vào cái chậu bên cạnh bồn rửa mặt. “Tôi cần em giúp vạch một con đường tới Thanh Gổ.”

“Em sẽ đi với anh.”

“Em biết tôi phải đối mặt với bọn họ một mình,” anh nói. “Họ sẽ dò tìm bất kì dấu hiệu nào của sự yếu đuối.” Anh vặn vòi nước, và sau vài tiếng *khọt khẹt*, nước nóng tuôn ra từ đầu vòi. Có lẽ sau khi đã rùng rỉnh tíên bạc, anh sẽ cho lắp nước nóng tại Thanh Gổ. “Nhưng tôi không thể theo đường bộ đi tới đó.”

“Anh không nên đến đó bằng bất kì đường nào.”

Kaz cởi găng, đưa đôi tay vào dưới vòi, rồi vỗ nước lên mặt, luồn những ngón tay vào trong tóc. “Hãy cho tôi biết con đường tốt nhất, hoặc là tôi sẽ tự tìm đường tới đó.”

Anh thích đi bộ hơn là leo trèo. Được tới đó trên một cỗ xe ngựa thì càng tốt. Những nếu anh thử đi xuyên qua những con phố của khu Barrel để tới đó, anh sẽ bị tóm trước khi đến nơi. Ngoài ra, nếu muốn kế hoạch này thành công, anh cần một nơi cao.

Kaz thò tay vào trong túi áo khoác, lấy ra tấm bản đồ du lịch Ketterdam mà anh tìm thấy trong phòng khách. Nó không được chi tiết như anh mong muốn, nhưng những tấm bản đồ thực thụ của họ đã bị bỏ lại đảo Mạng Đen.

Hai người trải tấm bản đồ ra bên cạnh bồn rửa mặt và cúi xuống quan sát. Inej vạch một đường xuyên qua các mái nhà, chỉ ra những điểm thuận lợi nhất để vượt qua các con kênh.

Cô gõ ngón tay vào một điểm trên bản đồ. “Đường này nhanh hơn, nhưng hiểm trở hơn.”

“Tôi sẽ chọn đường dài,” Kaz đáp. Anh muốn tập trung đầu óc vào trận đánh phía trước và việc tránh bị phát hiện, hơn là nguy cơ ngã chết.

Sau khi đã yên tâm rằng mình có thể lần theo đường đi trong trí nhớ, anh gạt tấm bản đồ sang một bên và lấy từ trong túi ra một tờ giấy khác. Nó mang dấu triện màu xanh nhạt của ngân hàng Gemens. Anh đưa tờ giấy cho Inej.

“Cái gì thế này?” Cô hỏi, mắt lướt xem tờ giấy. “Không phải là...” Cô rà ngón tay trên những con chữ như thể mong chúng biến mất. “Giao kèo của em,” cô thì thầm.

“Tôi không muốn em mang ơn Per Haskell. Hoặc tôi.” Lại một nửa sự thật khác. Trong đầu anh đã nghĩ đến gần hàng trăm mưu kế để trói buộc Inej với anh, để giữ cô lại Ketterdam. Nhưng cô đã dành một phần đời đủ lâu với những món nợ và nghĩa vụ, cô ra đi sẽ tốt hơn cho cả hai.

“Làm thế nào?” Inej hỏi. “Sở thích...”

“Xong xuôi rồi.” Anh đã thanh lí hết mọi thứ mình có, đã sử dụng đến từng xu tiết kiệm cuối cùng mà mình kiếm chác được.

Inej ấp tờ giấy lên ngực, nơi trái tim. “Em không có lời nào để cảm ơn anh về chuyện này.”

“Chắc chắn người Suli có cả ngàn ngàn ngữ cho một dịp như thế này.”

“Ngôn từ không được phát minh cho những dịp như thế này.”

“Nếu tôi phơi thây trên đoạn đầu đài, em có thể nói gì đó tử tế với cái xác của tôi,” anh nói. “Chờ cho đến sáu h ỏi chuông. Nếu tôi không quay về, hãy tìm cách đưa mọi người rời khỏi Ketterdam.”

“Kaz...”

“Có một viên gạch bạc màu trên bức tường hậu của Quạ Đen. Đằng sau nó có hai mươi ngàn *kruge*. Không nhiều, nhưng cũng đủ để đứt lốt vài gã thị tu ần.” Anh biết cơ hội của họ rất mong manh, và tất cả là do lỗi của anh. “Em có cơ hội tốt hơn nếu đi một mình, nhất là nếu ra đi ngay bây giờ.”

Inej nheo mắt. “Em sẽ coi như anh chưa nói câu đó. Họ là bạn bè của em. Em sẽ không đi đâu hết.”

“Kể cho tôi nghe về Dunyasha đi.”

“Cô ta có vũ khí chất lượng lắm.” Inej cầm lấy cây kéo trên bàn trang điểm và bắt đầu cắt một cái khăn khác. “Em nghĩ cô ta có thể là cái bóng của em.”

“Một cái bóng khá rắn chắc đấy nếu cô ta biết phóng dao.”

“Người Suli tin rằng mỗi khi ta làm gì sai, tức là ta đã trao sự sống cho cái bóng của mình. Mỗi lỗi lầm lại làm cho cái bóng mạnh hơn, cho đến khi nó mạnh hơn anh.”

“Nếu thật thế thì cái bóng của tôi chắc đã nhấn chìm Ketterdam trong đêm trường tăm tối.”

“Có thể,” Inej nói, hướng ánh mắt đen huyền của cô vào mắt anh.
“Hoặc có thể anh là cái bóng của một người khác.”

“Ý em là Pekka?”

“Chuyện gì sẽ xảy ra nếu anh không quay về từ Thanh Gổ? Nếu cuộc đấu giá diễn ra như kế hoạch và chúng ta thành công?”

“Em sẽ có được con tàu và tương lai của mình.”

“Còn anh?”

“Tôi sẽ phá phách cho đến khi vận may cạn kiệt. Tôi sẽ sử dụng mẻ lưới của chúng ta để dựng nên một đế chế.”

“Rồi sau đó?”

“Ai mà biết được? Có thể tôi sẽ đốt nó thành tro bụi.”

“Đi đâu đó có làm anh khác Rollins không? Việc không để lại gì phía sau ấy?”

“Tôi không phải là Pekka Rollins hay cái bóng của lão ta. Tôi không bán các cô gái vào nhà chứa. Tôi không cuỗm sạch tiền của những đứa trẻ tuyệt vọng.”

“Hãy nghĩ đến Quạ Đen đi, Kaz.” Giọng nói của Inej dịu dàng, kiên nhẫn. Sao nó lại khiến anh muốn châm lửa đốt thứ gì đó? “Hãy nghĩ đến mọi cuộc trác táng, bài bạc và trộm cắp mà anh từng thực hiện. Những con người đó có đáng nhận thứ mà họ đã nhận, hoặc đáng mất thứ mà chúng ta lấy đi từ họ hay không?”

“Cuộc sống không phải lúc nào cũng là đi đâu chúng ta đáng nhận, Inej. Nếu chúng ta...”

“Anh trai của anh có nhận được thứ mà anh ấy đáng nhận không?”

“Không.” Nhưng câu trả lời cảm giác thật vô nghĩa.

Sao anh lại gọi Jesper bằng tên của Jordie? Trong quá khứ, anh nhìn anh trai mình qua đôi mắt của một cậu bé: can đảm, sáng dạ, luôn đúng đắn, một hiệp sĩ đã bị đánh bại bởi một con rồng khoác áo thương gia. Nhưng giờ đây, anh sẽ nhìn nhận Jordie như thế nào? Một con mồi? Một con bồ câu ngu ngốc chờ bị vật lông? Anh tì tay vào bần rửa mặt. Anh không còn giận dữ nữa. Anh chỉ cảm thấy mệt mỏi. “Bọn tôi thật ngu ngốc.”

“Các anh là những đứa trẻ. Không ai bảo vệ các anh sao?”

“Thế có ai bảo vệ *em* không?”

“Bố em. Mẹ em. Họ sẵn sàng làm mọi thứ để người ta không bắt cóc em.”

“Và họ sẽ bị bọn săn nô lệ hạ gục.”

“Vậy thì em nghĩ mình may mắn khi không phải chứng kiến chuyện đó.”

Sao Inej vẫn có thể nhìn đời theo cách ấy? “Bị bán vào nhà chứa từ năm mười bốn tuổi, và em vẫn cho là mình may mắn.”

“Họ yêu em. Họ vẫn yêu em. Em tin như thế.” Anh thấy Inej tiến lại gần hơn qua tấm gương soi. Mái tóc đen của cô nổi bật trên bức tường trắng muốt. Cô dừng lại phía sau lưng anh. “Anh bảo vệ em, Kaz.”

“Chỗ máu thấm qua lớp băng của em cho tôi thấy đi đâu ngược lại.”

Inej nhìn xuống. Một vết máu đã thấm ra ngoài lớp băng trên vai cô. Cô vụng về kéo nhẹ dải vải. “Em sẽ nhờ Nina làm chuyện này.”

Anh không cố tình nói đi đâu này. Anh muốn để cô đi mà. “Tôi có thể giúp em.”

Ánh mắt cô chạm vào mắt anh qua tấm gương soi, thận trọng như thể

đang dè chừng một đối thủ. *Tôi có thể giúp anh.* Đó là câu đầu tiên cô nói với anh, khi cô đứng trong phòng tiếp khách của Vườn Thú, trên người khoác bộ váy lụa tím, đôi mắt viền đen bằng phấn côn. Cô đã giúp anh. Và cô đã gần như huỷ diệt anh. Có lẽ anh nên để cô kết thúc công việc.

Kaz có thể nghe được tiếng nước nhỏ tong tong từ vòi, đập vào bồn rửa theo một nhịp không đều đặn. *Hãy bảo cô ấy đi ra*, một giọng nói trong anh ra lệnh. *Hãy van xin cô ấy ở lại.*

Nhưng Inej không nói gì. Cô chỉ cầm mớ băng vải và cây kéo đem đặt cạnh bồn rửa. Sau đó cô chống tay nâng mình ngẩng lên đó.

Giờ thì mắt anh và mắt cô ngang hàng với nhau. Anh bước lại gần hơn rồi đứng yên, không tài nào nhúc nhích được. Anh không thể làm chuyện này. Khoảng cách giữa họ dường như không tồn tại. Có cảm giác như nó xa vạn dặm.

Cô vươn tay tới cây kéo, vẫn duyên dáng như mọi khi, một cô gái dưới nước, và chìa cán kéo cho anh. Nó thật lạnh trong tay anh, thứ kim loại cứng rắn và trấn an. Anh bước vào khoảng trống giữa hai đầu gối cô.

“Chúng ta bắt đầu từ đâu đây?” Anh hỏi. Hơi nước từ bồn rửa đã làm quần mớ tóc hai bên khuôn mặt cô.

Anh sắp làm chuyện này thật sao?

Anh hất đầu về phía cằm tay phải của cô, không đủ tự tin để lên tiếng. Đôi găng của anh nằm ở phía bên kia chậu rửa, màu đen nổi bật trên mặt đá cẩm thạch vân vàng. Trông chúng như những con thú chết.

Anh tập trung vào cây kéo, lớp kim loại lạnh lẽo trong tay anh không có gì giống với da thịt. Anh có thể làm điều này, nếu bàn tay anh không run rẩy.

Mình có thể vượt qua chuyện này, anh tự nhủ. Nó không khác mấy so với việc rút vũ khí đe dọa người khác. Bạo lực thật dễ dàng.

Anh cẩn thận luồn lưỡi kéo vào bên dưới lớp băng trên tay cô. Khăn vải dày hơn băng gạc nhiều, nhưng kéo rất sắc. Chỉ một nhát cắt, lớp băng đã tách ra, để lộ một vết đâm sâu. Anh vạch lớp băng sang bên cạnh.

Anh cần lấy một dải băng sạch và đứng đó, tự trấn tĩnh.

Cô nâng cánh tay lên. Thật cẩn thận, anh quấn dải vải quanh cẳng tay cô. Các đốt ngón tay anh chạm nhẹ vào da thịt cô, và những tia chớp bùng nổ khắp cơ thể anh, khiến anh tê liệt, đứng sững như trời tròng.

Tim anh không nên gây ồn ào như thế này. Có lẽ anh sẽ không bao giờ đến được Thanh Gổ. Có lẽ chuyện này sẽ giết chết anh luôn. Anh cố ép bàn tay mình di chuyển, thắt nút dải băng. Một lần, rồi hai lần. Xong rồi.

Kaz hít một hơi. Anh biết mình nên tiếp tục thay băng cho vết thương trên vai Inej, nhưng anh chưa sẵn sàng cho chuyện đó. Anh hất đầu về phía cánh tay trái của cô. Lớp băng ở đây hoàn toàn sạch sẽ và ngay ngắn, nhưng cô không thắc mắc, chỉ chìa cẳng tay ra cho anh.

Lần này thì dễ dàng hơn một chút. Anh cử động một cách chậm rãi, có phương pháp, dây kéo, dải băng, trầm ngâm. Nhưng rồi nhiệm vụ cũng xong.

Hai người không nói gì, họ mắc kẹt trong một vực xoáy thỉnh thoảng. Hai đầu gối của cô cũng không chạm vào hông anh. Đôi mắt Inej mở to và đen thẫm, như những hành tinh vờn vờn, những mặt trăng u tối.

Dải băng trên vai cô được quấn hai lớp và thắt nút ở gần khớp. Anh hơi nghiêng người tới trước, theo một góc vụng về. Anh không thể luồn kéo vào dưới lớp băng. Anh cần phải nhấc mép vải lên.

Không. Căn phòng sáng quá. Ngực anh thắt lại như một nắm đấm. Dừng chuyện này lại.

Anh chập hai ngón tay lại, rồi đưa vào bên dưới lớp băng.

Mọi thứ trong anh xoắn lại. Nước ngập chân anh lạnh ngắt. Cơ thể anh tê dại, nhưng anh vẫn cảm thấy sự ướt át mà lớp da thối rữa của người anh trai tạo ra dưới bàn tay mình. *Sự hổ thẹn nuốt chửng con người ta.* Anh đang chết chìm trong nó. Chết chìm tại hải cảng của Ketterdam. Mắt anh mờ đi.

“Chuyện này cũng không dễ dàng với em.” Giọng nói chậm rãi và vững vàng của cô đưa anh từ địa ngục trở về “Ngay cả bây giờ, khi một chàng trai mỉm cười với em trên phố, hoặc khi được Jesper choàng tay quanh eo, em cảm thấy như mình sắp biến mất.” Căn phòng chao nghiêng. Anh bám víu vào giọng nói của cô. “Em sống trong nỗi sợ hãi rằng em sẽ gặp một trong những khách hàng của bà ta - của *em* - trên phố. Suốt một thời gian dài, em tưởng như nhận ra họ ở khắp mọi nơi. Nhưng đôi khi em nghĩ những gì họ làm với em không phải là thứ tồi tệ nhất trong chuyện này.”

Đôi mắt Kaz nhìn rõ trở lại. Nước đã rút đi. Anh đang đứng trong phòng tắm khách sạn. Ngón tay anh đang chạm vào vai Inej. Anh có thể cảm thấy những khối cơ mảnh mai bên dưới lớp da. Một mạch máu đang đập điên cuồng nơi hõm cổ mềm mại của cô, ngay phía dưới quai hàm. Anh nhận ra cô đã nhắm mắt. Hàng mi đen nhánh nằm ngoan trên má cô. Như thể đáp ứng với sự run rẩy của anh, cô trở nên bất động. Anh nên nói gì đó, nhưng không thể cất nên lời.

“Dì Heleen không phải lúc nào cũng tàn nhẫn,” Inej nói tiếp. “Bà ta có thể ôm em, ghì chặt em, rồi cứu em thật mạnh, làm rách da. Anh không

bao giờ biết liệu tiếp đến là một nụ hôn hay một cái tát. Mới hôm trước em còn là cô gái tốt nhất của bà ta, hôm sau bà ta đã cho gọi em tới và bảo rằng sẽ bán em cho một nhóm người bà ta mới gặp trên phố. Bà ta khiến em phải van xin bà ta giữ em lại.” Inej bật ra một âm thanh khe khẽ, gần giống như tiếng cười. “Lần đầu tiên Nina ôm em, em đã *rụt lại*.” Đôi mắt cô mở ra. Anh có thể nghe tiếng nước nhỏ giọt tong tong, thay bím tóc đuôi sam lượn cong trên vai cô sau khi bị bung ra. “Tiếp tục đi,” cô nói khẽ, như thể đang yêu cầu anh kể tiếp một câu chuyện.

Anh không chắc mình có thể làm được. Nhưng nếu cô có thể nói ra thành lời những câu đó thì trời ạ, anh cũng có thể cố gắng.

Thật cẩn thận, anh nhắc cây kéo lên. Anh vén lớp băng gạc, tạo ra một khoảng hở, cảm thấy vừa luyến tiếc vừa nhẹ nhõm khi không còn tiếp xúc với da thịt cô. Anh cắt đứt lớp băng, cảm thấy hơi ấm của cô trên những ngón tay mình tựa như cơn sốt.

Lớp băng rơi ra.

Kaz cần một dải khăn khác bằng bàn tay phải. Anh phải cúi người để thắt nút nó phía đằng sau cô. Lúc này anh đang ở rất gần. Tâm trí anh ghi nhận hình dáng vành tai của cô, món tóc vén phía sau, và mạch đập cuồn cuộn nơi cổ cô. Còn sống, còn sống, còn sống.

Chuyện này cũng không dễ dàng với em.

Anh luồn thêm một vòng băng. Những cú chạm rất khẽ. Không thể tránh khỏi. Vai, xương đòn. Đầu gối cô, một lần. Nước lại dâng lên quanh anh.

Anh thắt nút dải băng. *Lùi lại*. Anh không lùi lại. Anh đứng đó, nghe thấy tiếng thở của mình, của cô, nhịp điệu của riêng họ trong căn phòng này.

Sự bệnh hoạn vẫn ở đó, khao khát bỏ chạy, cả khao khát một thứ gì nữa. Kaz tưởng anh đã tường tận ngôn ngữ của nỗi đau, nhưng cái này mới. Thật đau đớn khi đứng ở đây như thế này, quá gần với vòng tay của cô. *Chuyện này cũng không dễ dàng với em.* Sau tất cả những gì cô chịu đựng, anh mới là người yếu đuối. Nhưng Inej sẽ không bao giờ biết anh cảm thấy đi đâu khi nhìn Nina ôm cô vào lòng, chứng kiến Jesper vòng tay quanh người cô, cảm giác của anh khi đứng trên ngưỡng cửa hoặc tựa lưng vào tường và biết rằng không bao giờ có thể tiến lại gần hơn. *Nhưng giờ thì mình đang ở đây,* anh cố gắng cu ồng nghĩ. Anh đã từng bế cô, chiến đấu cạnh cô, dành cả đêm nằm sát bên cô để dùng ống nhòm quan sát một nhà kho hoặc tư dinh của một thương gia nào đó. Không hề giống như thế này. Anh phát bệnh và lo lắng, toàn thân ướt đẫm mồ hôi, nhưng anh đang ở đây. Anh quan sát mạch đập kia, bằng chứng cho sự tồn tại của trái tim cô, đang hoà nhịp với nỗi lo lắng của anh. Anh thấy đường cong ẩm ướt nơi cái cổ của cô, độ bóng của làn da nâu. Anh muốn... Anh muốn.

Trước khi kịp nhận ra mong muốn của mình, anh hạ thấp đầu xuống. Cô hít vào một hơi ngắn. Đôi môi anh lơ lửng ngay phía trên chỗ nối giữa vai và c ần cổ của cô. Anh chờ đợi. *Bảo tôi đừng lại đi. Đẩy tôi ra đi.*

Cô thở ra. “Tiếp tục đi,” cô nhắc lại. Kết thúc câu chuyện.

Một chuyển động rất khẽ, và đôi môi anh chạm vào làn da cô - ấm áp, mượt mà, lấm tấm mồ hôi. Ham muốn chảy r ần r ần trong anh, hàng ngàn hình ảnh tích tụ lại, gần như không để cho anh tưởng tượng - sợi tóc đen bung ra từ bím tóc của cô, bàn tay anh đặt vừa vặn với chỗ hõm trên eo cô, và đôi môi cô hé mở, thì thầm tên anh.

Tất cả những cái đó xuất hiện rồi biến mất. Anh đang chết chìm ở cảng. Tay chân cô là của một tử thi. Đôi mắt cô chết chóc và mở trừng

trừng. Sự kinh tởm hoà trộn với ham muốn trong lòng anh.

Kaz ưỡn người ra sau, cái chân yếu của anh nhói đau. Miệng anh như lửa bỏng. Căn phòng chao đảo. Anh tựa người vào tường, cố gắng hít thở. Inej đã đứng dậy, cô tiến lại chỗ anh với vẻ mặt lo lắng. Anh giơ một tay lên để ngăn cô lại.

“Đừng.”

Inej đứng ở trung tâm của mặt sàn lát đá, đóng khung trong hai màu trắng và vàng, tựa như một bức tượng mạ vàng. “Anh bị sao vậy Kaz? Chuyện gì đã xảy ra với anh trai anh?”

“Chuyện đó không liên quan.”

“Kể cho em nghe đi.”

Kể cho cô ấy đi, giọng nói trong anh lên tiếng. *Kể mọi chuyện cho cô ấy đi*. Nhưng anh không biết phải kể như thế nào hoặc phải bắt đầu từ đâu. Và tại sao phải kể? Để cô có thể tìm được một cách giải tội cho anh ư? Anh không muốn sự thương hại của Inej. Anh không cần giải thích, anh chỉ cần tìm một cách thức để cô ra đi.

“Em muốn biết Pekka đã làm gì với tôi à?” Giọng anh gắt gỏng dội lại trên mặt đá lát sàn. “Hay để tôi kể em nghe tôi đã làm gì khi tìm ra người đàn bà giả vờ là vợ lão ta, đứa con gái giả vờ là con lão? Hay để tôi kể em nghe chuyện gì xảy ra với thằng nhóc đã lừa bọn tôi với đàn chó vượn dây cốt vào cái đêm đầu tiên ấy? Hay ho lắm. Tên của nó là Filip. Tôi tìm thấy nó đang bày trò lừa đảo ở Kelstraat. Tôi đã tra tấn nó trong hai ngày và bỏ mặc nó hấp hối trong một ngõ hẻm, cái chìa khoá vượn dây cốt nhét trong cuống họng.” Kaz thấy Inej rụt lại. Anh phớt lờ cái nhói trong tim.

“Đúng đấy,” anh nói tiếp. “Đám nhân viên ngân hàng đã tiết lộ thông tin của bọn tôi. Tên luật sư giả hiệu. Kẻ đã đái tôi món sôcôla nóng tại văn

phòng giả của Hertzoon. Tôi đã tiêu diệt bọn chúng, từng đứa một, từng bước một. Và Rollins sẽ là kẻ cuối cùng. Những cái đó không thể nhờ cầu nguyện mà tẩy xoá được, Bóng Ma ạ. Không có bình yên nào chờ đợi tôi, không có sự tha thứ nào, trong cuộc đời này, và cả trong kiếp sống tiếp theo.”

Inej lắc đầu. Làm sao cô vẫn có thể nhìn vào anh với đôi mắt chan chứa sự tử tế? “Anh không yêu cầu sự tha thứ được đâu, Kaz. Anh phải đoạt lấy nó.”

“Có phải đó là điều em định làm? Bằng cách truy lùng bọn săn nô lệ?”

“Bằng cách truy lùng bọn săn nô lệ. Bằng cách loại trừ đám thương gia và trùm băng đảng khu Barrel kiểm soát từ chúng. Bằng cách trở thành một thứ gì đó khác hơn là một Pekka Rollins kế tiếp.”

Chuyện đó là không thể. Ngoài ra cũng không còn gì nữa. Anh có thể nhìn ra sự thật kể cả khi cô không thể. Inej mạnh mẽ hơn anh. Cô giữ được đức tin và sự tử tế, ngay cả khi cuộc sống cô giạt chúng khỏi cô với đôi bàn tay tham lam.

Mắt anh dò xét khuôn mặt cô như đã từng, một cách kĩ lưỡng, háu đói, chớp lấy những chi tiết trên đó như bản chất tên trộm trong anh - sự cân đối của hai hàng lông mày, màu nâu trong đôi mắt, bờ môi hơi nhếch lên của cô. Anh không xứng đáng được bình yên và tha thứ, nhưng nếu chết ngay trong hôm nay, có lẽ thứ mà anh mang được sang thế giới bên kia chính là kí ức về cô - tươi sáng hơn bất cứ thứ gì anh từng có.

Kaz đi lướt qua Inej, rồi nhặt đôi găng mà anh đã bỏ lại ở bồn rửa và đeo vào tay. Anh khoác áo choàng, chỉnh lại cà vạt trong gương, cắp cây gậy chống vào nách. Nếu có chết thì cũng phải thật phong cách.

Lúc quay lại chỗ cô, anh đã sẵn sàng. “Dù có bất cứ điều gì xảy ra với

tôi, em cũng phải sống sót. Hãy mua con tàu của em, hãy trả hết mọi mối thù, khắc tên em lên năm xương tàn của chúng. Nhưng hãy vượt qua đồng rác mà tôi đã đưa chúng ta vào.”

“Đừng làm chuyện này,” Inej nói.

“Nếu tôi không làm, tất cả sẽ tan tành mây khói. Không lối thoát. Không phần thưởng. Không còn gì cả.”

“Không gì cả,” cô lặp lại.

“Hãy tìm kiếm gọi điếm của Dunyasha.”

“Gì cơ?”

“Mọi chiến binh đều có một gọi điếm, dấu hiệu của một chấn thương cũ, bên vai hạ xuống khi chuẩn bị tung cú đấm.”

“Em có gọi điếm không?”

“Em so vai trước khi hành động, như thế em sắp biểu diễn và đang chờ đợi sự chú ý của khán giả.”

Cô có vẻ hơi bực bội vì chi tiết đó. “Thế gọi điếm của anh là gì?”

Kaz nhớ đến khoảnh khắc trên đảo Vellgeluk đã suýt làm anh mất tất cả.

“Tôi bị thọt. Đó là gọi điếm của tôi. Chẳng ai đủ thông minh để tìm kiếm những cái khác.”

“Anh đừng đi tới Thanh Gổ. Chúng ta hãy tìm một giải pháp khác.”

“Tránh ra, Bóng Ma.”

“Kaz...”

“Nếu em từng có chút quan tâm đến tôi, đừng đi theo tôi.”

Anh đẩy cô ra và rời phòng. Anh không thể nghĩ đến những gì có thể xảy ra, những thứ có thể bị mất. và Inej đã sai ở một điếm. Anh biết chính

xác mình muốn để lại điếu gì sau khi biến mất.

Sự điêu tòn.

Đù vậy cô vẫn bám theo anh.

Nếu em từng có chút quan tâm đến tôi.

Inej khịt mũi trong lúc nhảy qua một ống khói. Thật quá đáng. Cô đã có hàng tá cơ hội để giải phóng mình khỏi Kaz, nhưng cô chưa bao giờ tận dụng.

Ừ thì anh không phù hợp với một cuộc sống bình thường. Nhưng còn cô, liệu cô có thể tìm được một người chồng tốt bụng, có con với anh ta, để rồi tối tối ng ã mài dao trong khi chồng con đang ngủ hay không? Làm sao cô giải thích được những cơn ác mộng dai dẳng từ thời ở trong Vườn Thú? Hay chỗ máu trên tay cô?

Cô có thể cảm thấy sức ép của những ngón tay Kaz trên da thịt mình, cảm thấy cú lướt nhẹ của cái miệng anh trên cổ, trông thấy hai đồng tử nở rộng của anh. Hai trong số những con người đáng sợ nhất Barrel không thể chạm vào nhau mà không chao đảo. Nhưng họ đã thử. Anh đã thử. Biết đâu họ có thể thử lần nữa. Một mơ ước ngó ngẩn, hi vọng âm ường của một đứa con gái chưa từng bị cướp mất những lần đầu tiên của mình, chưa từng cảm nhận ngọn roi của Dì Heleen, chưa từng thương tích đầy mình và bị bêu mặt trên cáo thị truy nã. Kaz sẽ cười vào sự lạc quan của cô.

Inej nghĩ tới Dunyasha, cái bóng của cô. Mơ ước của con nhỏ là gì? Một ngai vàng, như Matthias phỏng đoán à? Một vật tế khác để dâng lên thánh thần? Cô tin chắc mình sẽ gặp lại nó. Cô muốn tin rằng lần này mình

sẽ thắng, nhưng năng lực của Dunyasha là đi đâu cô không thể phủ nhận. Biết đâu con nhỏ thực sự là một công nương, một cô gái có gốc gác quý tộc được huấn luyện nghệ thuật sát thương, được định mệnh dành cho sự vinh quang như một nữ anh hùng trong truyện? Thế còn cô thì sao? Một vật cản trên con đường của Dunyasha? Một chiến tích trên bảng vàng giết chóc? *Một con mồi đen Suli biết nhào lộn, đánh đấm như phượng du côn mạt hạng.* Hay biết đâu chính các thánh của cô đã mang Dunyasha tới Ketterdam. *Còn cô, cô Ghafa, ai sẽ nhớ tới một đứa con gái như cô?* Có lẽ đây là sự trừng phạt dành cho cô, vì những mạng sống mà cô đã tước đoạt.

Có lẽ thế. Nhưng chưa đâu. Cô vẫn còn những món nợ phải trả.

Inej rít lên trong lúc tuột xuống một cái ống nước và cảm thấy lớp băng ở vai tuột ra. Cô sắp để lại dấu máu trên đường di chuyển.

Họ đang đi đến gần Thanh Gỗ, nhưng cô ẩn mình trong bóng tối và giữ một khoảng cách khá xa với Kaz. Anh có cách cảm nhận sự hiện diện của cô mà không ai có được. Thỉnh thoảng anh dừng lại, không hay biết rằng mình đang bị quan sát. Cái chân đau gây nhiều rắc rối cho anh hơn anh thừa nhận. Nhưng cô sẽ không can thiệp tại Thanh Gỗ. Cô tôn trọng mong muốn của anh, chỉ ít bởi vì anh đứng trong chuyện đó: Tại Barrel, uy lực là thứ ti tiền tệ duy nhất có giá trị. Nếu Kaz không một mình đối mặt với thách thức này, anh có thể mất tất cả, không chỉ cơ hội giành được sự ủng hộ từ băng Cặn Bã, mà là mọi cơ hội đi vào khu Barrel một cách tự do. Cô hay ước rằng mình có thể làm sút mẻ sự cao ngạo của anh một chút, nhưng cô không thể chịu nổi việc trông thấy anh bị tước mất lòng kiêu hãnh.

Kaz luồn lách băng qua các mái nhà ở Groenstraat, đi theo lộ trình mà họ đã cùng vạch ra, và chẳng mấy chốc, vách tường phía sau của Thanh Gỗ đã xuất hiện trong tầm mắt - vừa hẹp vừa liêu xiêu tựa vào những ngôi

nhà kế bên, đầu hồi lợp đá đen nhem vì bờ hóng.

Đã bao lần cô tiếp cận Thanh Gổ từ góc độ này? Với cô, nó là đường về nhà. Cô trông thấy cửa sổ phòng Kaz ở tầng trên cùng. Cô từng dành nhiều giờ ở đó, vất vẻo trên bậu cửa sổ để cho quạ ăn và nghe anh vạch kế hoạch. Ngay phía dưới, hơi chệch về bên trái, là ô cửa sổ nhỏ xíu của căn buồng cô ở. Cô bỗng nhận ra rằng, bất luận cuộc đấu giá thành công hay thất bại, đây cũng có thể là lần cuối cô quay về Thanh Gổ. Có lẽ cô sẽ không bao giờ thấy Kaz ngồi bên bàn làm việc của anh, hoặc nghe tiếng cây gậy chống của anh vang lên trên những bậc thang ọp ẹp, thông báo cho cô biết qua nhịp điệu rằng anh vừa trải qua một đêm tồi tệ hay tốt đẹp.

Cô quan sát Kaz vụng về trèo từ gờ mái nhà xuống và phá khoá cửa sổ phòng mình. Sau khi anh đã khuất vào bên trong, cô tiếp tục trèo lên đầu hồi dốc đứng để ra phía mặt tiền của Thanh Gổ. Cô không thể sử dụng cùng lối vào với anh nếu không muốn bị phát giác.

Ở mặt tiền của toà nhà, ngay phía dưới đường bao mái, cô tìm thấy cái móc sắt được dùng để kéo những kiện hàng nặng lên cao. Cô bám vào nó, phớt lờ những tiếng gù gù bực bội của lũ bồ câu, nhăn mũi vì mùi phân chim, và dùng chân mở cửa sổ. Cô lách người vào bên trong, di chuyển qua các vì kèo, trước khi tìm thấy một chỗ trong bóng tối. Cô ngồi đợi, không rõ mình cần làm gì tiếp theo. Nếu có ai đó ngược lên, họ có thể trông thấy cô lơ lửng trong góc như một con nhện, nhưng ai mà nghĩ đến chuyện đó chứ?

Phía bên dưới, lối ra vào rất nhộn nhịp. Có vẻ như tâm trạng phấn khích của cuộc tuần hành buổi sáng đã lan ra cả ngày. Mọi người ra vào, gọi nhau í ới, cười nói và hát hò liên tục. Vài thành viên trong băng Cận Bã ngồi trên cầu thang gỗ ọp ẹp, chuyền tay nhau một chai whiskey.

Seeger, một trong những vệ sĩ ưa thích của Per Haskell, cứ thối mãi ba nốt nhạc bằng một cái còi thiếc. Một nhóm du côn lao qua cửa rồi loạng choạng tiến vào tiền sảnh, kêu ré lên như những thằng ngớ ngẩn, vừa đi vừa giậm chân, xô đẩy nhau như bầy cá mập háu đói. Chúng cầm theo những chiếc rìu có cán gắn đầy đinh gỉ, dùi cui, dao, súng, một số đứa còn vẽ những cánh quạ đen trên mắt. Phía sau chúng, Inej bắt gặp vài thành viên có vẻ như không hưởng ứng sự phấn khích đó - Anika với mái tóc vàng hoe, Roeder mềm dẻo mà Per Haskell đã đề nghị Kaz sử dụng như người nhện mới, cùng hai vệ sĩ to con Keeg và Pim. Họ tựa vào tường, trao đổi với nhau ánh mắt bất bình trong khi những người còn lại hú hét và làm trò. *Họ là cơ hội tốt nhất của Kaz*, cô nghĩ thầm. Những thành viên nhỏ tuổi nhất trong băng Cặn Bã mà Kaz đã thu nhận và huấn luyện, những người chăm chỉ nhất và nhận những công việc tồi tệ nhất, chỉ vì họ là tân binh.

Nhưng Kaz đang nghĩ gì trong đầu? Anh đột nhập phòng làm việc của mình là có lí do hay chỉ đơn giản vì đó là điểm dễ nhất để tiếp cận từ trên mái? Anh có định nói chuyện riêng với Per Haskell không? Từ tiền sảnh có thể quan sát toàn bộ cầu thang gỗ. Kaz thậm chí không thể nhìn xuống mà không làm người khác chú ý, trừ phi anh cải trang, và cô cũng không hiểu làm thế nào anh leo xuống cầu thang mà không bị mọi người nhận ra đáng đi khắp khếnh đặc trưng do cái chân yếu.

Một tiếng reo hò vọng lên từ đám người tụ tập bên dưới. Per Haskell vừa rời khỏi phòng làm việc, mái tóc bạc di chuyển giữa đám đông. Ông ta vẫn ăn vận nổi bật cho những hoạt động tưng bừng hôm nay - áo vest caro hai màu đỏ và bạc, quần họa tiết răng chó - như thể muốn lớn tiếng tuyên bố rằng mình là ông trùm của Cặn Bã, băng đảng mà Kaz đã gây dựng gần

như từ con số không. Per Haskell dùng một tay vấy chiếc mũ gắn lông chim mà mình rất yêu thích, tay kia cần cây gậy chống. Ai đó đã gắn một con quạ bằng giấy b ẫ lên đó. Inej cảm thấy muốn bệnh.

Kaz đã từng hơn cả một đứa con trai của Haskell. Một thằng con láu cá, tàn nhẫn, giết chóc, nhưng vẫn là con.

“Bố già ời, ông nghĩ chúng tôi có tóm được nó tối nay không?” Bastian cất tiếng hỏi, tay vổ vổ cái đùi cui đáng sợ vào đùi mình.

Haskell giờ cây gậy chống lên như một thứ quyền trượng. “Nếu có ai nhận được khoản tiền thưởng này thì người đó phải là một trong số những thằng con của ta, có phải thế không?”

Tất cả cùng hò reo.

“Bố già.”

Inej giật mình khi giọng nói khàn đục của Kaz vang lên giữa tiếng huyên náo của đám đông, khiến tất cả im phắc. Mọi con mắt đều ngược nhìn lên.

Anh đang đứng ở đầu cầu thang, mắt nhìn xuống bốn đợt cầu thang bằng gỗ ộp ộp. Cô nhận ra anh đã thay áo khoác mới, và nó ôm vừa vặn quanh người anh. Anh tựa vào cây gậy chống, mái tóc chải ngược gọn ghẽ trên v ầng trán tái nhợt, một chàng trai bí hiểm với những đường nét chết người.

Vẻ ngạc nhiên trên khuôn mặt Per Haskell nom khá tức cười. Rồi ông ta bắt đầu cười thành tiếng. “Trời ạ, Brekker, cậu là thằng khốn điên rồ nhất tôi từng gặp đó.”

“Tôi sẽ coi đây là một lời khen.”

“Lẽ ra cậu không nên về đây, trừ phi để nộp mạng, giống như cậu bé

khôn ngoan mà tôi từng biết.”

“Tôi chán kiếm tiền cho ông r`ãi.”

Khuôn mặt Haskell nhăn nhúm lại trong cơn thịnh nộ. “Thằng ranh con vô ơn!” Ông ta gằn lên. “Ung dung đi vào đây cứ như Ông chủ.”

“Mày luôn hành động như thể mày giỏi hơn tui tao,” Seeger lớn tiếng, trên tay vẫn đang c`ần cái còi thiếc, và vài thành viên khác gật đầu đồng tình. Per Haskell vỗ tay động viên hẳn.

Đúng là như vậy. Kaz luôn giữ mình xa cách mọi người. Họ muốn thấy tình đồng đội và tình bằng hữu, nhưng anh chưa bao giờ chấp nhận chơi theo họ, anh chỉ làm theo ý mình. Có lẽ nước đi này là không thể tránh khỏi. Inej biết Kaz không định làm phó tướng cho Per Haskell mãi mãi. Thắng lợi của họ tại Lâu Đài Băng lẽ ra đã làm anh trở thành ông vua của Barrel, nhưng Van Eck đã tước mất của anh đi`âu đó. Băng Cận Bã không biết những kì tích mà anh đã làm được trong mấy tuần qua, cũng như chiến lợi phẩm mà anh đã cướp được từ tay người Fjerda và hiện vẫn còn đang nắm giữ. Anh một mình đối mặt họ, một chàng trai không có nhiều đồng minh, một người lạ đối với phần lớn trong số họ, bất chấp tiếng tăm dữ dằn của anh.

“Ở đây mày không có bạn bè đâu!” Bastian nói lớn.

Đứng cạnh bức tường, nhóm của Anika và vài người khác tỏ ra không đồng tình. Pim lắc đầu, khoanh tay lại.

Kaz khẽ nhún vai. “Tôi không đến đây vì những kẻ ăn bám và hèn nhát. Tôi đến để tìm sát thủ. Những người cứng rắn. Khao khát. Những người như tôi. Đây là băng đảng của tôi,” Kaz đáp và bắt đầu bước xuống cầu thang, cây gậy chống nện vào lớp ván gỗ, “và tôi chán làm theo mệnh lệnh r`ãi.”

“Tóm lấy phần thưởng của mình đi, mấy đứa!” Haskell la lớn.

Trong một khoảng lặng ngắn, Inej đã hi vọng rằng không ai nghe lời ông ta, và cả bọn sẽ nổi loạn chống lại Haskell. Nhưng rồi cơn lũ ập tới. Bastian và Seeger là những kẻ đầu tiên lao lên cầu thang, hăm hở tìm cách tóm cổ Tay Nhám.

Nhưng Seeger bị rượu làm cho chậm lại, và lúc hai thằng đến được chỗ Kaz ở đợt cầu thang thứ ba thì cả hai đã hết hơi. Cây gậy chống của Kaz vung lên, đập gãy xương cánh tay của Seeger. Thay vì tấn công Bastian, anh lao qua chỗ hắn, lẹ làng đến lạ lùng bất chấp cái chân đau. Trước khi Bastian kịp quay người lại, Kaz đã chọc đầu gậy vào phần mềm nằm giữa đùi và đầu gối của hắn. Bastian đổ gục trong tiếng thét tắc nghẹn.

Một tên trong đám tay sai của Haskell đã bắt đầu lao đến chỗ Kaz - tay vệ sĩ có biệt danh Ấm Trà, vì hắn chuyên rút lên qua lỗ mũi khi thở. Cú đập gậy của Ấm Trà trượt qua vai Kaz khi anh nhảy tránh sang trái. Đoạn anh vung gậy và đập cái đầu quạ vào cằm hắn bằng tất cả sức nặng của nó. Inej trông thấy thứ gì giống như răng bay ra từ miệng Ấm Trà.

Kaz vẫn đang chiếm lợi thế, nhưng anh bị áp đảo về số lượng, khi mà giờ đây bọn kia ủa tới. Varian và Swann lao lên trước tiên, Felix Đỏ bám sát nút, Milo và Gorka theo sau.

Inej cần mỗi khi Kaz bị đánh trúng cái chân đau, anh lão đảo và chỉ lấy lại tư thế vừa đúng lúc để né một cú vung xích của Varian. Sợi xích đập vào lan can cầu thang cách anh vài centimet, làm dầm gỗ bay tứ tung. Kaz tóm lấy sợi xích và tận dụng đà lao tới của Varian để đẩy hắn qua lan can gãy. Đám người lui lại khi Varian rơi chạm sàn nhà.

Swann và Felix Đỏ lao vào Kaz từ hai phía. Felix Đỏ túm áo choàng của Kaz, lôi anh ngược ra sau. Kaz vùng ra điệu nghệ như một ảo thuật gia

thoát khỏi chiếc áo trói trong một màn biểu diễn tại Đông Stave.

Swann điên cuồng vùng cây rìu cán đinh, nhưng Kaz đã kịp giáng đầu gậy chống vào mặt hắn. Dù nhìn ở khoảng cách xa, Inej vẫn thấy xương gò má của hắn thụt vào trong, để lại một cái hốc đẫm máu.

Felix Đỏ rút một cái dùi cui dẻo từ trong túi ra và quật mạnh vào bàn tay phải của Kaz. Cú đánh không mạnh, nhưng cũng đủ làm cây gậy của Kaz rơi xuống, lăn lông lốc trên cầu thang. Beatle, với thân hình gầy gò và khuôn mặt hóp như một con chồn sương, vội lao lên cầu thang chớp lấy cây gậy rồi ném cho Per Haskell giữa lúc đám thuộc hạ reo hò. Kaz chống tay lên lan can và đập mạnh vào ngực Felix Đỏ, làm hắn ngã ngửa xuống cầu thang.

Không còn gậy, Kaz dang rộng hai tay. Inej một lần nữa nghĩ đến ảo thuật gia. *Không có gì trong tay áo tôi.*

Ba tên Cận Bã khác phóng qua người Felix Đỏ để lao vào anh - Milo, Gorka, và Beatle mảnh khảnh với cái mặt choắt và mái tóc bóng lộn. Inej chỉ chớp mắt một cái là Milo đã đẩy Kaz vào tường, đâm liên hồi vào mạng sườn và mặt anh. Kaz ngã đầu ra sau rồi đập trán vào mặt Milo, tạo ra một tiếng *rắc* rợn người. Hắn loạng choạng, và Kaz lập tức tận dụng ưu thế.

Tuy vậy, đối phương quá đông đảo, lúc này anh chỉ chiến đấu bằng nắm đấm, máu tuôn chảy ở một bên mặt, môi anh bị rách, mắt trái sưng vù. Chuyển động của anh bị chậm lại.

Gorka dùng tay kẹp cổ Kaz. Anh thúc cùi chỏ vào bụng hắn và thoát ra. Anh lao tới, nhưng bị Beatle nắm vai, quật một phát dùi cui vào bụng. Kaz gập người lại, hộc ra máu. Gorka dùng một sợi xích nặng đánh vào đầu anh. Inej có thể thấy mắt Kaz trợn ngược. Anh lão đảo, rồi gục xuống sàn.

Đám người đứng dưới tiêng sảnh reo hò.

Inej hành động trước khi kịp suy nghĩ. Cô không thể đứng nhìn anh chết. Cô sẽ không làm thế. Chúng đã đánh gục được anh, hết đá lại giẫm đạp anh bằng những đôi giày nặng chịch. Các con dao đã nằm trong tay cô. Cô sẽ giết tất cả. Cô sẽ chặt thi thể thành đồng để các thị tu tìm.

Nhưng vào khoảnh khắc ấy, qua khe hở của lan can cầu thang, cô thấy anh mở mắt ra. Ánh mắt anh bắt gặp mắt cô. Anh đã biết cô ở đây từ nãy đến giờ. Tất nhiên rồi. Anh luôn biết cách tìm cô. Anh khẽ lắc cái đầu máu me của mình.

Cô muốn hét lên. *Quý tha ma bắt lòng kiên hãnh của anh, quý tha ma bắt cái băng Cận Bả lẫn toàn bộ cái đô thị khốn cùng này.*

Kaz cố gượng dậy. Beatle đá anh ngã xuống. Chúng lại cười hô hố. Gorka nhấc chân lên, dứ dứ đế giày trên đầu Kaz để đùa cợt với đám đông. Inej thấy Pim quay mặt đi, trong khi Anika và Keeg kêu gọi những người khác ngăn bọn chúng lại. Gorka giẫm chân xuống... và rồi hét lên một tiếng đinh tai nhức óc.

Kaz đang nắm chiếc giày của Gorka, nhưng bàn chân hắn đã bị quẹo đi theo một góc đáng sợ. Hắn nhảy loi choi trên cái chân còn lại, cố gắng giữ thăng bằng, tiếng hét dị hợm vang lên theo nhịp nhảy. Milo và Beatle đá mạnh vào sườn Kaz, nhưng anh không nao núng. Với một sức mạnh mà Inej không tưởng tượng nổi, anh bẻ quặt chân của Gorka lên cao. Tên to xác hét lên khi bị trật khớp gối. Hắn nghiêng người loạng choạng, miệng lắp bắp, “Chân của tôi! Chân của tôi!”

“Mày nên chống gậy đi là vừa,” Kaz đáp.

Nhưng Inej chỉ nhìn thấy con dao trong tay Milo, dài và sáng loá. Có vẻ như nó là thứ sạch nhất trên người hắn.

“Đừng có giết nó, thằng mập kia!” Haskell rống lên, hắn vẫn đang nghĩ đến món tiền thưởng.

Nhưng Milo đã không còn nghe nữa rồi. Hắn nhấc dao lên rồi đâm xuống ngực Kaz. Ở giây cuối cùng, Kaz kịp xoay người né tránh. Con dao cắm vào lớp ván gỗ với một tiếng *phập* lớn. Milo nắm cán dao để lôi ra, nhưng Kaz đã nhanh hơn. Inej trông thấy hai cây đinh gỉ được anh giấu giữa các ngón tay - không hiểu làm thế nào anh đã rút được chúng từ cái cán rìu gắn đinh. Anh vung tay từ dưới lên, cắm đinh trúng cổ Milo, ấn chúng vào khí quản của hắn. Milo rú lên một tiếng tắc nghẹn trước khi ngã xuống.

Kaz bám vào lan can đứng dậy. Beatle giơ hai tay lên, như thể đã quên hắn vẫn còn cây dùi cui trong khi Kaz không có vũ khí. Kaz túm một nắm tóc của Beatle, kéo đầu hắn lùi lại, trước khi giáng mạnh nó vào lan can. Âm thanh vang lên nghe như tiếng súng. Đầu Beatle bật lại như một quả bóng cao su. Hắn nằm một đống.

Kaz dùng ống tay áo lau mặt, khiến máu chảy ra khắp mũi và trán, rồi nhổ nước bọt. Anh chỉnh lại găng tay, nhìn xuống Per Haskell lúc này đang đứng ở chiếu nghỉ tầng hai, và mỉm cười. Răng anh ướt đẫm máu đỏ. Đám đông bên dưới đông hơn hắn so với lúc cuộc đấu bắt đầu. Kaz nhún vai. “Tiếp theo là ai?” Anh hỏi, như thể đang có một cuộc hẹn ở đâu đó. “Ai nào?” Inej không hiểu làm thế nào anh có thể giữ cho giọng mình không run rẩy như vậy. “Đây là đi đâu tôi làm hằng ngày. Chiến đấu. Lần cuối cùng các người thấy Per Haskell nhận một cú đấm hay cần đầu một phi vụ là khi nào? Trời ạ, lần cuối cùng các người thấy ông ta rời giường trước mười hai giờ trưa là khi nào?”

“Mày nghĩ bọn tao sẽ hoan hô vì mày lì đòn à?” Per Haskell chế nhạo.

“Nó không bù đắp được cho tai hoạ mà mây đã gây ra. Kéo lực lượng thì tuấn vào Barrel, bắt cóc con trai của một thương gia...”

“Tôi đã nói rồi, tôi không liên quan trong chuyện đó,” Kaz nói.

“Pekka Rollins lại nói khác.”

“Hoá ra ông tin lời của băng Kim Sư hơn người của mình. Biết được như vậy cũng tốt.”

Tiếng xầm xì khó chịu vang lên trong đám đông bên dưới như một cơn gió làm xôn xao đám lá cây. Băng nhóm là người nhà của bạn, sự gắn bó cũng mạnh mẽ như máu thịt.

“Mây quá điên nên mới đi ngang đường một thương gia, Brekker à.”

“Quá điên,” Kaz công nhận. “Nhưng không quá ngu.”

Giờ thì một số thành viên trong băng Cặn Bã đang lăm băm trao đổi với nhau, như thể chúng đã không nghĩ đến việc Van Eck có thể dựng chuyện. Dĩ nhiên rồi. Van Eck uy tín mà. Việc gì một thương gia đáng kính lại phải đi vu khống một thằng ranh con kia chứ? Mà xét cho cùng, Kaz đã nhiều lần cho thấy anh có thể làm bất cứ chuyện gì.

“Mây đã bị bắt gặp trên cầu Thiện Nữ cùng với vợ của lão thương gia,” Per Haskell khẳng định.

“Vợ, chứ không phải con trai ông ta. Cô vợ hiện đang an toàn ở nhà, bên cạnh đức ông chồng kẻ cắp, đàn móc và trò chuyện với chim. Hãy suy nghĩ đi, Haskell. Tôi có thể dùng một thằng thiếu gia vào việc gì đây?”

“Mua chuộc, tổng tài...”

“Tôi ngang đường Van Eck bởi vì ông ta ngang đường tôi, và giờ ông ta đang huy động bọn tội phạm ở Ketterdam này, cùng với Pekka Rollins và tất cả bọn ông để san bằng tỉ số. Đơn giản là thế.”

“Tao không đòi cái hoạ này, nhóc à. Không yêu cầu và cũng không muốn nó.

“Ông muốn mọi thứ được tôi dâng tận cửa cho ông, Haskell. Ông lẽ ra vẫn đang làm những trò mảnh mung vật vãnh và uống whiskey pha loãng nếu không có tôi. Những bức tường này đáng lẽ đã đổ ụp lên đầu ông. Ông đã nhận mọi khoản tiền và vận may mà tôi mang lại. Ông ngọam hết những khoản lợi nhuận của Cảng số Năm và Quạ Đen như thể có toàn quyền làm thế, nhường tôi làm những công việc bẩn thỉu và đánh đấm thay ông.” Ánh mắt anh chậm rãi lướt trên những tên đàn em trong băng Cặn Bã bên dưới. “Ông lợi dụng tất cả mọi người. Ông hưởng lợi từ các chiến lợi phẩm. Và ngay khi có cơ hội đầu tiên, ông về hòa với Pekka Rollins để đưa tôi lên giá treo cổ.” Tiếng xì xầm lại vang lên từ phía những kẻ chứng kiến. “Nhưng tôi không giận đâu.”

Phải có đến hai mươi thành viên băng Cặn Bã đang ngược nhìn Kaz, tất cả đều có vũ khí, nhưng Inej dám thề là cô cảm nhận được sự nhẹ nhõm của họ. Và rồi cô hiểu ra. Đánh đấm chỉ là màn mở đầu. Ai cũng biết Kaz rất cứng cỏi. Họ không cần anh chứng minh điều đó. Đây chính là điều anh cần. Để kích động một cuộc lật đổ Per Haskell, anh phải đích thân gặp riêng từng người trong băng Cặn Bã, một việc mất thời gian và khiến anh có nguy cơ bị bắt giữ trên phố. Còn bây giờ, anh đã có một đám đông, Per Haskell lại rất khoái trá trước trò tiêu khiển - hồi kết bi thảm của Kaz Brekker, vở kịch Tay Nhám hèn mọn. Nhưng đây không phải một màn tấu hài rẻ tiền. Nó là một nghi lễ đẫm máu, và Per Haskell đã để cho mọi người tập hợp lại, không mấy may biết rằng vở diễn thực sự chưa diễn ra. Kaz đang đứng trên bục thuyết giảng với thương tích đầy mình, nhưng anh đã sẵn sàng để thuyết phục.

“Tôi không tức giận,” Kaz lặp lại. “Về chuyện đó thì không. Nhưng ông có biết đi đâu gì làm tôi điên tiết không? Nhìn thấy một con quạ làm theo lệnh của bọn Kim Sư. Nhìn các ông điều hành phía sau Pekka Rollins như thể đó là một việc đáng tự hào. Một trong số những băng đảng đáng gờm nhất Barrel lại cúi rạp như bó hoa huệ mới cắt.”

“Rollins rất mạnh, nhóc,” Per Haskell đáp. “Nguồn lực khắp nơi. Chừng nào mày tích lũy thêm vài năm kinh nghiệm thì hăng lên mặt dạy đời tao. Nhiệm vụ của tao là bảo vệ băng nhóm này, và đó là đi đâu tao làm. Tao giữ cho mọi người bình an trước sự bạt mạng của mày.”

“Ông nghĩ mình sẽ *an toàn* khi luồn cúi trước Pekka Rollins hả? Ông nghĩ lão ta sẽ vui sướng tuân thủ thoả thuận đình chiến này à? Ông nghĩ lão ta không hau háu trước thứ ở trong tay ông sao? Đó có phải Pekka Rollins mà mọi người biết hay không?”

“Còn khướt,” Anika đáp.

“Các người muốn ai đứng trên ngưỡng cửa đó khi con sư tử đói mồi? Một con quạ? Hay một con gà trống kêu quang quác và đi khệnh khạng, sẵn sàng về hòa với bọn Kim Sư và một lão thương gia đê tiện nào đó để chống lại người của mình?”

Từ chỗ của cô, Inej có thể thấy những kẻ đứng gần Per Haskell nhất khễ dịch người ra xa lão ta. Một số xem xét lão từ chiếc lông trên mũ tới hai cây gậy chống trong tay - cây gậy của Kaz mà chúng đã thấy anh sử dụng với sự chuẩn xác khủng khiếp và cây gậy nhái với cái đầu quạ giả mà Haskell đặt làm đồ chế nhạo anh.

“Ở Barrel, chúng ta không bán chác sự an toàn,” Kaz nói, giọng nói trầm khàn vang vọng khắp đám đông. “Chỉ có sức mạnh và sự yếu đuối. Các cậu không yêu cầu sự tôn trọng được đâu. Các cậu phải đoạt lấy nó.”

Anh không yêu cầu sự tha thứ được đâu. Anh phải đoạt lấy nó. Anh đã mượn câu nói của cô. Inej khẽ mỉm cười. “Tôi không phải là bạn của các cậu,” anh nói. “Tôi không phải là cha của các cậu. Tôi sẽ không đãi rượu hay vỗ vai và gọi các cậu là con. Nhưng tôi sẽ giữ cho ti ền ở trong túi của các cậu. Rồi sẽ làm cho địch thủ e sợ đến nỗi bỏ chạy khi nhìn thấy hình xăm đó trên tay các cậu. Vậy các cậu muốn thấy ai trên ngưỡng cửa đó khi Pekka Rollins xuất hiện?”

Sự im lặng phình ra như thể đang ních căng bụng viên cảnh bạo lực.

“Sao nào?” Per Haskell lấp bắp, ưỡn ngực ra. “Trả lời nó đi. Máy đưa muốn một thủ lĩnh thực thụ hay một thằng thọt không thể đi thẳng hàng?”

“Có thể tôi không đi thẳng hàng được,” Kaz đáp. “Nhưng ít ra tôi không bỏ chạy khi bị đánh.”

Anh nhìn xuống cầu thang.

Varian đã đứng dậy sau cú ngã. Mặc dù còn loạng choạng, hắn vẫn di chuyển về phía cầu thang, và Inej phải tán phục sự trung thành mà hắn dành cho Haskell.

Pim rời khỏi bức tường và chặn Varian lại. “Mày xong rồi,” anh nói.

“Gọi người của Rollins đi,” Per Haskell ra lệnh cho Varian. “Báo động đi!” Nhưng Anika đã rút ra một con dao dài và đứng chặn ngay cửa ra vào.

“Ông là người của Kim Sư?” Cô hỏi. “Hay của Cặn Bã?”

Thật từ tốn, với cái chân tập tễnh nhưng lưng thẳng băng, Kaz đi xuống đợt cầu thang cuối cùng, dựa vào hàng lan can. Khi anh xuống đến nơi, đám đông tản ra.

Khuôn mặt xấu xí của Haskell đỏ au vì sợ hãi và tức giận. “Mày sẽ không sống sót nổi đâu, Kaz. Để thắng được Pekka Rollins, mày cần nhiều

hơn những gì mày có.”

Kaz giật cây gậy chống của anh từ tay lão già.

“Ông có hai phút để cuốn gói khỏi nhà của tôi. Cái giá của thành phố này là máu,” Kaz nói, “và tôi rất sẵn lòng thanh toán bằng máu của ông.”

12

JESPER

Jesper chưa bao giờ thấy Kaz máu me và bầm dập đến thế - mũi gãy, môi rách, một mắt sưng không mở được. Anh ôm mạng sườn theo kiểu khiến Jesper nghĩ ít nhất phải có một cái xương sườn đã bị gãy, và khi anh ho vào chiếc khăn tay, Jesper thấy vết máu trên nền vải trắng trước khi nó bị nhét trở vào trong túi. Anh đi khắp khiếm hơn bao giờ, nhưng có Anika và Pim đi cùng anh. Dường như họ đã để lại một nhóm trụ cột có vũ trang ở Thanh Gỗ phòng trường hợp Pekka nghe được về cuộc lật đổ của Kaz và quyết định tiến chiếm lãnh địa.

“Thánh thần ơi,” Jesper thốt lên. “Tôi đoán mọi chuyện đã diễn ra tốt đẹp?”

“Cũng gần như mong đợi.”

Matthias lắc đầu với vẻ mặt pha trộn giữa sự ngưỡng mộ và khó tin. “Cậu có bao nhiêu mạng vậy, *demjin*?”

“Còn một mạng nữa, tôi hi vọng thế.”

Kaz đã xoay sở cởi được áo khoác và áo sơ mi, giờ anh đang tựa vào bồn rửa trong phòng tắm.

“Vì các thánh, hãy để tôi giúp anh,” Nina lên tiếng.

Kaz dùng răng cắn một đầu dải băng và xé một mảnh. Tôi không cần sự giúp đỡ của cô. Tiếp tục lo cho ông Colm đi.

“Anh ta bị sao vậy?” Nina lẩm bẩm trong lúc họ quay lại phòng khách

để giúp ông Colm ôn luyện câu chuyện vỏ bọc của mình.

“Anh ta luôn là thế,” Jesper đáp. “Kaz Brekker mà.”

...

Hơn một tiếng đồng hồ sau, Inej vào phòng và đưa cho Kaz một mảnh giấy. Trời đã về chiều, các cửa sổ của dãy phòng hạng sang ngập trong ánh nắng vàng.

“Họ có đến không?” Nina hỏi.

Inej gật đầu. “Em đã đưa lá thư của chị cho người gác cửa, và mọi việc ổn thỏa. Họ dẫn em thẳng tới chỗ hai thành viên của Tam Đại Grisha.”

“Cô đã gặp ai?” Kaz hỏi.

“Genya Safin và Zoya Nazyalensky.”

Wylan chồm người tới trước. “Thợ May á? Chị ta đang ở toà đại sứ sao?”

Kaz nhướn mày. “Một tình tiết thú vị, nhưng cô lại quên đề cập đến, Nina.”

“Thời điểm đó chưa phù hợp.”

“Tất nhiên là có!” Wylan giận dữ đáp lại. Jesper khá bất ngờ với phản ứng của cậu thiếu gia. Lúc đầu Wylan dường như không thấy phiền khi mang diện mạo của Kuwei. Cậu có vẻ còn chào đón khoảng cách mà nó tạo ra với cha mình. Nhưng đó là trước khi họ đi đến Thánh Hilde. Và trước khi anh hôn Kuwei.

Nina hơi nhăn mặt. “Wylan, tôi nghĩ cậu đang nào cũng đi Ravka. Cậu sẽ được gặp Genya ngay khi chúng ta lên tàu.”

“Giờ chúng ta đã biết lòng trung thành của Nina nằm ở đâu,” Kaz lên

tiếng.

“Tôi không hề kể về Kuwei với Tam Đại Grisha.”

Một nụ cười nhạt xuất hiện trên môi Kaz. “Đúng như tôi đã nói.” Anh quay sang phía Inej. “Cô có trình bày các điều kiện của chúng ta không?”

“Có, họ sẽ có mặt tại nhà tắm khách sạn trong vòng một giờ tới. Tôi đã nhắc họ bảo đảm không bị ai nhìn thấy khi đi vào.”

“Hãy hi vọng là họ có thể làm điều đó,” Kaz nói.

“Họ có thể đi đâu hành một đất nước,” Nina đáp. “Họ có thể xoay sở vài yêu cầu vặt vãnh.”

“Họ có an toàn khi đi ra đường không?” Wylan hỏi.

“Họ có lẽ là những Grisha duy nhất được an toàn ở Ketterdam,” Kaz đáp. “Ngay cả nếu như bọn Shu cả gan truy lùng các Grisha trở lại, chúng cũng không bắt đầu từ hai quan chức cao cấp của Ravka. Nina, Genya có đủ năng lực để phục hồi diện mạo cho Wylan không?”

“Tôi không biết,” Nina đáp. “Chị ấy được mệnh danh là Đệ Nhất Thợ May, và chắc chắn là người tài giỏi nhất, nhưng không có *parem* thì...” Cô không cần phải giải thích thêm. *Parem* là lí do duy nhất khiến cho Nina có thể hoàn tất sự biến đổi kì diệu từ Wylan thành Kuwei. Nhưng Genya Safin là một huyền thoại. Mọi chuyện đều có thể.

“Kaz,” Wylan vừa nói vừa mân mê vạt áo. “Nếu chị ấy sẵn lòng thử...”

Kaz gật đầu. “Nhưng cậu sẽ phải cẩn trọng gấp đôi cho tới buổi đấu giá. Cha cậu chắc chắn không muốn cậu xuất hiện và phá hỏng mưu kế mà ông ta đã dùng để lừa Hội đồng Thương buôn cũng như các thị tuần. Tốt hơn hết cậu nên chờ đợi...”

“Không,” Wylan đáp. “Tôi chán làm người khác rồi.”

Kaz nhún vai, nhưng Jesper có cảm giác như anh ta đã đạt được chính xác điều mình muốn. Chỉ ít trong trường hợp này thì nó cũng là điều Wylan muốn.

“Nhà tắm khách sạn không có khách nào sao?” Jesper thắc mắc.

“Tôi đã đặt trước toàn bộ chỗ đó cho ngài Rietveld,” Nina đáp. “Ông ấy rất e ngại việc thoát y trước mặt người khác.”

Jesper rên lên. “Làm ơn đừng nói tới chuyện bố tôi cởi đồ.”

“Do cái chân có màng của ông ấy,” Nina nói tiếp. “Ngại lắm.”

“Nina và Matthias sẽ ở lại đây,” Kaz nói.

“Tôi nên có mặt ở đó,” Nina phản đối.

“Cô là người Ravka, hay là thành viên của nhóm chúng ta?”

“Cả hai.”

“Đó. Cuộc nói chuyện này vốn đã đủ phức tạp rồi, không cần cô và Matthias ở đó để làm mọi thứ rối thêm.”

Hai người lờ đi tiếng lại một lúc rồi cuối cùng Nina cũng đồng ý ở lại nếu Inej là người đi thay cô.

Nhưng Inej chỉ lắc đầu. “Em không muốn đi.”

“Tại sao?” Nina hỏi lại. “Phải có ai đó để bắt Kaz giữ lời.”

“Và chị nghĩ em làm được điều đó?”

“Thì ít ra cũng phải cố chứ.”

“Em rất quý chị, Nina, nhưng chính quyền Ravka đối xử với người Suli không mấy hữu hảo. Em không thích nói chuyện phiếm với những người lãnh đạo đất nước.” Jesper chưa bao giờ nhìn nhận câu chuyện theo

góc độ đó, và dựa trên vẻ mặt kinh ngạc của Nina thì cô cũng thế. Inej ôm chầm lấy Nina. “Thôi nào,” Inej nói tiếp. “Em sẽ bảo bác Colm gọi cho chúng ta thứ gì đó ngon đê mê.”

“Đó là câu trả lời của em cho mọi thứ.”

“Chị phàn nàn à?” Inej hỏi.

“Chị chỉ đang kể một trong những lí do khiến chị thích em thôi.”

Hai người tay trong tay đi tìm ông Colm, nhưng Nina vẫn đang căng môi dưới một cách căng thẳng. Cô đã quen với việc bị Matthias chỉ trích đất nước mình, nhưng Jesper đoán việc bị Inej nói ra những lời như vậy khiến cô đau hơn. Anh muốn nói với Nina rằng người ta có thể yêu thương thứ gì đó mà vẫn nhìn thấy những khiếm khuyết của nó. Ít nhất thì anh cũng hi vọng đi đâu đó là sự thật, nếu không thì anh tiêu r ồi.

Khi họ chia nhóm để chuẩn bị cho cuộc gặp với phía Ravka, Jesper đi theo Wylan ra hành lang.

“Này.”

Wylan tiếp tục đi.

Jesper chạy vượt lên và chặn đường cậu, vừa đi giật lùi vừa nói. “Nghe này, chuyện với Kuwei không có gì đâu.” Anh cố gắng nói tiếp. “Không có chuyện gì với Kuwei hết.”

“Anh không cần phải giải thích. Tôi mới là người đã xen vào.”

“Không, không phải! Lúc ấy Kuwei đang ng ồi chơi dương cầm. Đó là một sai lầm có thể thông cảm được.”

Wylan dừng phắt lại. “Anh tưởng đó là tôi?”

“Phải!” Jesper nói. “Thấy chưa? Chỉ là một s...”

Đôi mắt vàng của Wylan loé lửa. “Anh thực sự không thể phân biệt nổi

bọn tôi?”

“Tôi... ý tôi là, thường thì tôi có thể, nhưng...”

“Chúng tôi đâu có giống nhau,” Wylan bức bối nói. “Cậu ta thậm chí còn không giỏi khoa học! Phân nửa cuốn sổ của cậu ta toàn những hình vẽ nguệch ngoạc. Chủ yếu là vẽ anh. Và chúng cũng chẳng đẹp để gì.”

“Thật á? Cậu ta vẽ tôi?”

Wylan đảo mắt. “Thôi quên đi. Anh có thể hôn bất kì ai anh thích, Jesper ạ.”

“Đúng. Và thường xuyên nhất có thể.”

“Vậy vấn đề ở đây là gì?”

“Không có gì, chỉ là tôi muốn đưa cậu cái này.”

Anh đặt một mảnh vải nhỏ hình bầu dục vào tay Wylan. “Tôi đã lấy nó lúc chúng ta ở Thánh Hilde. Tôi nghĩ nó có thể hữu ích trong trường hợp Genya tìm cách đưa cậu trở lại với diện mạo thiếu gia trước đây.”

Wylan nhìn trân trối mảnh vải. “Mẹ tôi vẽ cái này sao?”

“Nó ở trong căn phòng chất đầy tác phẩm của bà ấy.”

Nó là một bức vẽ nhỏ, không được đóng khung: chân dung của cậu bé Wylan ở độ tuổi lên tám. Wylan co ngón tay chạm vào mép bức vẽ. “Đây là cách mà mẹ nhớ về tôi. Bà chưa bao giờ được nhìn thấy tôi lớn lên.” Cậu nhú mày. “Nó cũ lắm rồi. Tôi không biết nó có hữu ích hay không.”

“Vẫn là cậu thôi mà,” Jesper nói. “Vẫn những lọn tóc xoắn, vẫn là nếp nhăn lo lắng giữa hai hàng lông mày.”

“Và anh đã lấy cái này vì nghĩ nó có thể hữu ích?”

“Tôi đã nói rồi, tôi thích khuôn mặt ngọc ngà của cậu.”

Wylan gục đầu, nhét bức vẽ vào trong túi. “Cảm ơn anh.”

“Ồ.” Jesper ngáp ngừng. “Nếu cậu đi xuống nhà tắm, tôi có thể đi với cậu. Nếu cậu muốn.”

Wylan lo lắng gật đầu.

Tâm trạng vui vẻ của Jesper kéo dài suốt chặng đường đi đến chỗ thang máy, nhưng ngay khi họ nhập bọn với Kaz và đi xuống tầng ba, đầu óc anh bắt đầu căng như dây đàn. Họ có thể đang bước chân vào một cái bẫy, mà Kaz lại không ở trong tình trạng sức khỏe phù hợp để chiến đấu.

Một phần trong Jesper hi vọng phía Ravka sẽ nói không với kế hoạch điên rồ này. Thế là Kaz sẽ bị cản trở, và cho dù cả bọn có bị tống vào Công Địa Ngục hay bị treo cổ, bố anh cũng sẽ có cơ hội thoát khỏi chuyện này một cách an toàn. Ông Colm đã dành nhiều giờ ôn bài với Nina và Kaz, tập dượt các kịch bản khác nhau, đương đầu với những câu chất vấn bất tận lẫn châm chọc của họ mà không hề phàn nàn. Bố của Jesper không giỏi diễn xuất, và ông nói dối cũng tệ như anh múa ballet. Nhưng Nina sẽ đi cùng ông. Như vậy còn hơn là không có ai.

Cửa thang máy mở ra, họ bước vào một hành lang rộng rãi ngập trong sắc tím và trắng, sau đó đi theo tiếng nước chảy đến một gian phòng có một hồ bơi tròn ở giữa, bao quanh bởi những vòm cửa. Qua chúng, Jesper có thể trông thấy nhiều hồ bơi và thác nước, bể nhỏ và hốc tường, tất cả các bề mặt đều được trang trí bằng gạch lam lấp lánh. *Cái này thì anh làm quen được*: những hồ nước nóng, vòi nước phun nhảy nhót tung bọt như khách khứa dự tiệc, những chõng khăn và xà phòng tỏa hương thơm ngọt ngào. Một nơi như thế này giống như thuộc về Barrel, nơi nó được tán thưởng nhiệt liệt, chứ không phải giữa khu Tài chính.

Họ được thông báo sẽ gặp gỡ với hai trong ba vị Tam Đại Grisha, nhưng bên hồ bơi có ba người đang đứng. Jesper đã biết cô gái một mắt

mặc áo *kefta* hai màu đỏ và lam là Genya Safin, như vậy cô gái tuyệt mỹ có suối tóc đen tuyền kia là Zoya Nazyalensky. Đi cùng họ là một người đàn ông mặt cáo ngoài hai mươi tuổi, trên người khoác áo choàng màu xanh kết, tay đi đôi găng da nâu, hông giắt một bộ súng Zemeni ấn tượng. Nếu Ravka toàn những người ngầu như thế này thì có lẽ Jesper sẽ cân nhắc chuyện tới thăm đất nước này.

“Chúng tôi đã bảo các Grisha đi một mình,” Kaz nói.

“Tôi e rằng chuyện đó là không thể,” người đàn ông đáp. “Mặc dù Zoya là người có quyền năng đáng gờm, năng lực ngoại hạng của Genya không phù hợp với một cuộc giao chiến. Tôi thì ngược lại, rất thích hợp với mọi hình thức đối đầu, đặc biệt là cận chiến.”

Đôi mắt Kaz nheo lại. “Sturmhond.”

“Cậu ta biết tôi kìa!” Sturmhond reo lên, và huých cùi chỏ vào Genya. “Tôi đã bảo cô rồi, tôi nổi tiếng mà.”

Zoya thở hắt ra. “Cảm ơn. Giờ thì anh ta sẽ trở nên khó chịu gấp đôi.”

“Sturmhond đã được cho phép thương lượng nhân danh vương triều của Ravka,” Genya nói.

“Một hải tặc sao?” Jesper hỏi.

“Thuyền trưởng,” Sturmhond chỉnh lại. “Không thể có chuyện nhà vua đích thân tham gia một cuộc đấu giá như thế này.”

“Tại sao không?”

“Bởi vì ngài có thể thua. Mà vua thua thì không hay chút nào.”

Jesper không thể tin mình đang nói chuyện với Sturmhond *lùng lẩy*. Tay thuyền trưởng là một huyỀN thoại. Nhân danh Ravka, anh ta đã phá vô số cuộc vây hãm, và theo lời đồn thì... “Có thật là anh có một con tàu bay

được không?” Jesper buột miệng hỏi.

“Không.”

“Ồ.”

“Tôi có vài con tàu.”

“Hãy đưa tôi đi với anh.”

Kaz không hề tỏ ra ấn tượng. “Nhà vua của Ravka để anh bàn chuyện quốc gia đại sự thay cho ông ta sao?” Anh hỏi với giọng hoài nghi.

“Thỉnh thoảng thôi,” Sturmhond đáp. “Nhất là khi có những nhân vật khó ưa tham gia. Cậu nổi tiếng lắm đó, Brekker.”

“Anh cũng vậy.”

“Tốt thôi. Vậy coi như chúng ta đều có quyền thấy tên tuổi mình được bàn tán trong những cộng đồng bất hảo nhất. Nhà vua sẽ không mù quáng lôi Ravka vào mưu đồ của cậu. Nina nhấn rằng các cậu đang có Kuwei Yul-Bo trong tay. Tôi muốn một sự xác nhận về điều đó, và tôi muốn biết chi tiết kế hoạch của cậu.”

“Được thôi,” Kaz đáp. “Chúng ta vào trong nhà tắm nắng nói chuyện đi. Tôi không thích chảy mồ hôi trong bộ đồ này.” Khi những người khác dợm đi theo, Kaz dừng lại và liếc qua vai. Chỉ tôi và tay thuyền trưởng thôi.”

Zoya hất mái tóc huyền tuyệt đẹp ra sau và nói. “Bọn tôi là Tam Đại Grisha. Bọn tôi không nhận lệnh từ một thằng đầu trộm đuôi cướp tóc xấu om người Kerch.”

“Tôi có thể biến nó thành một câu hỏi nếu điều đó khiến chị bớt xù lông nhím,” Kaz nói.

“Láo toét...”

“Zoya,” Sturmhond nói với giọng mềm mỏng. “Đừng làm mất lòng những người bạn mới của chúng ta trước khi họ có cơ hội phản lại chúng ta. Xin mời đi trước, cậu Brekker.”

“Kaz,” Wylan lên tiếng. “Anh không thể...”

“Tự xoay sở đi, thiếu gia. Đã đến lúc cậu học r ồi.” Kaz biến vào trong hành lang cùng với Sturmhond.

Khi tiếng bước chân của họ lắng xuống, im lặng ngự trị. Wylan hắng giọng, và âm thanh đó l ồng lộng khắp gian phòng lát gạch lam như con ngựa non được thả rông trong bãi chăn. Genya khoái trá ra mặt.

Zoya khoanh tay lại. “Thế nào?”

“Thưa...” Wylan cố gắng nói. “Thưa chị Genya...”

Genya mỉm cười, những vết sẹo nơi khoé miệng giật giật. “Ồ, cậu bé *thật* dễ thương.”

“Cô lúc nào cũng mỉm lòng với những đứa trời ơi đất hỡi,” Zoya châm chọc.

“Cậu là thằng bé mà Nina đã chỉnh sửa cho giống với Kuwei,” Genya nói. “Và cậu muốn tôi đảo ngược chuyện đó?”

“Vâng ạ,” Wylan nói với cả một bầu trời hi vọng. “Nhưng tôi không có gì để mặc cả.”

Genya đảo tròn con mắt độc nhất màu hổ phách. “Sao người Kerch cứ quan trọng chuyện ti ền nong thế nhỉ?”

“Lời nhận xét của người đến từ một đất nước mặt vận,” Jesper lầm bầm.

“Cậu nói cái gì?” Zoya vặc lại.

“Có gì đâu,” Jesper đáp. “tôi chỉ nói Kerch là một đất nước mặt hạng

về mặt đạo đức thôi mà.”

Zoya nhìn anh từ đầu đến chân như thể đang cân nhắc chuyện quảng anh xuống bể nước rồi luộc sống. “Nếu cô muốn phí thời gian và năng lực vào mấy thằng ranh này thì cứ việc. Tụi nó có kha khá thứ cần được dạy dỗ đấy.”

“Zoya...”

“Tôi sẽ đi tìm một căn phòng tối có hồ bơi đủ sâu và cố gắng gột rửa bụi bẩn của cái chốn này.”

“Đừng có chìm lìm nhé,” Genya gọi với theo trong khi Zoya bỏ đi, rồi nói tiếp với giọng hoài nghi. “Dám cô ấy sẽ làm điểu ngược lại lắm.” Chị đưa mắt xem xét Wylan. “Chuyện này sẽ khó đây. Giá như tôi biết cậu trước khi thay đổi...”

“Đây ạ,” Wylan hồ hởi nói. “Tôi có một bức chân dung. Nó lâu rồi, nhưng...”

Genya cần lấy bức vẽ nhỏ từ tay Wylan.

“Và đây nữa,” Wylan đưa cho chị tờ cáo thị treo thưởng cho người đưa cậu về nhà an toàn.

“Hừm, ta tìm chỗ nào sáng sửa hơn đi.”

Họ dò dẫm đi quanh khu vực, thò đầu vào những căn phòng đầy bể tắm bồn, tắm sữa, và một căn phòng được khảm ngọc thạch toàn bộ. Cuối cùng họ vào trong một căn phòng mát rượi màu trắng, sát tường có một bể đựng đầy đất sét phẳng phất mùi lạ, và cửa sổ trải dài suốt bức tường đối diện.

“Kiểm một cái ghế đi,” Genya nói, “và đi lấy cho tôi hộp dụng cụ ở chỗ bể bơi chính. Nó khá nặng đấy. Cậu sẽ tìm thấy nó bên cạnh chỗ để khăn tắm.”

“Chị mang theo cả dụng cụ cơ à?” Wylan hỏi lại.

“Cô bé Suli đã đề nghị đi đầu đó,” Genya đáp và phất tay ra hiệu cho hai cậu trai thi hành mệnh lệnh.

“Cũng hổng hách chẳng kém gì Zoya,” Jesper làu bàu trong lúc bỏ đi cùng Wylan.

“Nhưng tai thính hơn!” Genya nói với theo.

Jesper lấy hộp dụng cụ đặt cạnh bể bơi chính. Nó được thiết kế giống như một chiếc tủ nhỏ, với hai cánh được khoá bằng một móc gài cầu kì bằng vàng. Khi hai người quay trở lại phòng tắm đất sét, Genya ra hiệu cho Wylan ng ẩ cạnh cửa sổ, nơi có nhiều ánh sáng nhất, chị kê ngón tay dưới cằm cậu, chỉnh khuôn mặt nghiêng tới nghiêng lui.

Jesper đặt hộp dụng cụ xuống. “Chị đang tìm gì vậy?” Anh hỏi.

“Đường may.”

“Đường may á?”

“Cho dù năng lực của Thọ May tinh tế tới mức nào, cậu vẫn có thể nhìn thấy các đường may. Đó là nơi chi tiết này kết thúc và chi tiết khác bắt đầu. Tôi đang tìm kiếm các dấu vết của cấu trúc ban đầu. Bức chân dung có ích đấy.”

“Không hiểu sao tôi căng thẳng quá,” Wylan nói.

“Bởi vì chị ta có thể làm hỏng và khiến cậu trông giống như một con chồn lông xoắn à?”

Genya nhướn một bên lông mày màu lửa. “Hay là chuột đ ồng nhỉ?”

“Không có gì đáng cười đâu,” Wylan nói. Cậu nhóc siết nắm đấm trên đùi chặt đến nỗi các khớp ngón tay trắng bệch ra.

“Được rồi,” Genya nói. “Tôi có thể thử, nhưng tôi không hứa gì đâu.

Năng lực của Nina gần như hoàn hảo. May thay, tôi cũng vậy.”

Jesper mỉm cười. “Chị rất giống cô ấy.

“Tôi nghĩ cậu phải nói rằng cô ấy giống tôi.”

Genya bắt đầu bày dụng cụ ra. Nó cồng kềnh hơn nhiều so với bộ mà Jesper từng thấy Nina sử dụng, có những viên thuốc nhuộm và lọ bột màu, cùng nhiều hàng hộp thủy tinh đựng thứ trông giống như gel trong suốt. “Tề bào đấy,” Genya nói. “Với một ca như thế này, tôi cần thao tác với mô người.”

“Kinh quá,” Jesper bình phẩm.

“Có khi còn tệ hơn,” Genya nói. “Tôi từng biết một phụ nữ chà nguyên bánh nhau thai lên mặt để được trẻ hơn. Đó là chưa nói tới chuyện mà chị ta làm với nước dãi khi.”

“Mô người nghe hay ho phết,” Jesper chỉnh lại.

“Tôi cũng nghĩ thế.”

Genya xắn tay áo, và Jesper trông thấy những vết sẹo trên khuôn mặt cũng hiện diện trên bàn tay lẫn cánh tay của chị. Anh không thể hình dung nổi thứ vũ khí nào đã làm da thịt chị ra nông nổi này.

“Cậu đang nhìn chòng chọc đấy,” Genya nói mà không buồn ngẩng lên.

Jesper giật mình, má đỏ ửng. “Tôi xin lỗi.”

“Không sao. Người ta thích nhìn. Chà, không phải lúc nào cũng vậy. Hồi tôi mới bị tấn công, không ai dám nhìn tôi.”

Jesper nghe nói Genya từng bị tra tấn trong cuộc nội chiến Ravka, nhưng đó không phải là một chủ đề để tán gẫu. “Tôi không biết phải nhìn đi đâu,” anh thừa nhận.

“Nhìn đâu tùy cậu. Chỉ cần yên lặng để tôi không phá hỏng cậu bé tội nghiệp này.” Genya bật cười trước vẻ mặt kinh hãi của Wylan. “Tôi đùa đấy. Nhưng ng ồi yên nhé. Đây là một công việc chậm rãi, và cậu cần kiên nhẫn.”

Chị nói đúng. Chuyện đó chậm đến nỗi Jesper không rõ có gì đang diễn ra hay không nữa. Lúc thì Genya đặt ngón tay bên dưới mắt Wylan hoặc trên mí mắt cậu, rồi lùi ra xa, kiểm tra những gì đã làm - dù theo những gì anh thấy thì chẳng có gì thay đổi cả. Lúc chị lại vươn tay lấy một cái hộp thuỷ tinh hoặc lọ bột màu, chấm một chút lên đầu ngón tay, rồi chạm vào khuôn mặt Wylan, và lùi lại. Sự chú ý của Jesper bắt đầu đi lang thang. Anh rảo bước quanh phòng, nhúng ngón tay xuống bể đất sét, đi tìm một cái khăn. Nhưng rồi khi nhìn Wylan ở một khoảng cách xa hơn, anh có thể thấy có gì đó đã thay đổi.

“Thành công rồi!” Anh thốt lên.

Genya lạnh lùng liếc anh. “Dĩ nhiên.”

Thỉnh thoảng Genya dừng tay, đuổi người và đưa gương cho Wylan để cậu có thể nhìn xem mọi thứ có ổn hay không. Một giờ sau, tròng mắt của cậu nhóc đã chuyển từ màu vàng sang màu xanh lơ, và hình dáng con mắt cậu cũng thay đổi.

“Cặp lông mày của cậu ấy nên sát nhau hơn một chút,” anh nhận xét trong lúc nhìn qua vai Genya. “Chỉ một chút thôi. Và lông mi dài hơn.”

“Anh cũng để ý ghê nhỉ,” Wylan lầm bầm.

Jesper nhoen cười. “Tôi có để ý mà.”

“Ôi trời ơi, cậu ta đỏ mặt kìa,” Genya nói. “Tốt cho hệ tuần hoàn.”

“Chị có dạy các Sáng Chế Gia tại Tiểu Điện không?” Wylan hỏi.

Jesper nhú mảy. Sao cậu ấy lại khơi chuyện này ra?

“Dĩ nhiên, có một trường học trong khuôn viên cung điện.”

“Học viên đã lớn tuổi thì sao ạ?” Wylan hỏi dồn.

“Một Grisha có thể được đào tạo ở mọi độ tuổi,” Genya đáp. “Alina Starkov phát hiện ra năng lực của mình khi đã mười bảy tuổi, và cô ấy... cô ấy là một trong những Grisha mạnh nhất từng tồn tại.” Genya ấn vào cạnh mũi bên trái của Wylan. “Khi cậu còn nhỏ thì dễ dàng hơn, nhưng cái gì mà chẳng như vậy. Trẻ con học ngoại ngữ dễ hơn. Chúng học toán cũng nhanh hơn.”

“Và chúng không biết sợ,” Wylan khẽ bổ sung. “Những người khác sẽ dạy chúng về các giới hạn của bản thân.” Đôi mắt Wylan bắt gặp ánh mắt của Jesper qua vai Genya, và như thể thách thức anh lần bản thân, cậu nói tiếp, “tôi không biết đọc.” Làn da cậu nhóc lập tức đỏ ửng, nhưng giọng cậu vẫn vững vàng.

Genya nhún vai và nói. “Bởi vì không ai bỏ thời gian dạy cậu. Nhiều nông dân ở Ravka cũng không biết đọc.”

“Nhiều người đã bỏ thời gian dạy tôi. Họ cũng đã thử nhiều cách. Tôi đã có mọi cơ hội. Nhưng đó là một chuyện mà tôi không thể làm được.”

Jesper có thể nhìn thấy sự lo ngại trên khuôn mặt cậu, sự đau đớn của việc nói ra những lời lẽ ấy. Nó khiến anh cảm thấy mình thật hèn.

“Có vẻ như cậu xoay sở rất tốt với chuyện đó,” Genya nói. “Ngoại trừ việc giao du với hội du côn và thiện xạ.”

Wylan nhướn mày. Jesper biết cậu đang thách thức anh nói ra, nhưng anh vẫn im lặng. *Đó không phải là năng lực. Đó là một lời nguyền.* Anh quay trở lại cửa sổ, tự dung quan tâm sâu sắc đến phố phường bên dưới.

Chính nó đã giết chết mẹ của con, con có hiểu không?

Genya xen kẽ giữa làm việc và đưa Wylan giữ chiếc gương soi để hướng dẫn chị qua từng tình hình, từng thay đổi. Jesper quan sát một lúc, rồi đi lên lầu để gặp bố, lấy trà cho Genya và cà phê cho Wylan. Khi anh quay lại phòng tắm đất sét, anh suýt đánh rơi hai chiếc cốc.

Wylan đang ngủ trong vạt nắng cuối chiều, Wylan thực sự, cậu chàng mà anh nhìn thấy lần đầu tiên ở xưởng nhuộm đó, cậu hoàng tử lạc lõng thức giấc giữa một câu chuyện sai trái.

“Thế nào?” Genya hỏi.

Wylan mân mê cúc áo một cách căng thẳng.

“Chính là cậu ấy,” Jesper nói. “Cậu thiếu gia bỏ nhà đi bụi, thành viên mới của bọn tôi.”

Genya đuổi người và đáp, “Tốt, bởi vì nếu tôi còn phải ngửi cái mùi đất sét này thêm một phút nữa, thì tôi sẽ phát điên lên mất.” Rõ ràng chị đã thối mệ, nhưng khuôn mặt Genya ngời sáng, đôi mắt màu hổ phách long lanh. Đó là biểu hiện của một Grisha khi họ sử dụng năng lực. “Tốt nhất là xem lại thành quả một lần nữa vào buổi sáng, nhưng tôi phải quay lại tòa đại sứ. Và đến ngày mai thì...” Chị nhún vai.

Ngày mai thì cuộc đấu giá sẽ được loan báo và mọi thứ sẽ thay đổi.

Wylan cảm ơn Genya, và cậu cứ cảm ơn mãi cho đến khi chị đẩy hai người ra khỏi cửa để có thể đi tìm Zoya.

Jesper và Wylan đi thang máy trở lên lầu trong im lặng. Jesper nhìn vào phòng ngủ chính và thấy bố đã ngủ thiếp đi trên giường, lồng ngực phập phồng theo từng tiếng ngáy vang rền. Một chồng giấy vương vãi trên giường, bên cạnh ông. Anh sắp xếp chúng lại thành chồng gọn ghẽ -

giá bán *jurda*, danh sách các trang trại ở ngoại ô của Novyi Zem.

Bố không cần phải dọn dẹp cho bọn con đâu.

Phải có ai đó làm chứ.

Ngoài phòng khách, Wylan đang ngồi bên ngọn đèn. “Anh có đói không?”

“Đói rồi,” Jesper đáp. “Nhưng bố ngủ rồi. Tôi không chắc chúng ta có được phép gọi món hay không nữa.” Anh nghiêng đầu, liếc nhìn Wylan. “Cậu có bảo chị ấy làm mình đẹp trai hơn không vậy?”

Wylan đỏ mặt. “Chắc anh đã quên mất tôi đẹp trai cỡ nào rồi.” Jesper nhướn mày. “Ờ thì, cũng có chút chút.” Wylan tiến đến chỗ Jesper, bên cạnh cửa sổ nhìn ra phố. Hoàng hôn đã buông xuống, những ngọn đèn đường lần lượt bừng sáng dọc đôi bờ của các dòng kênh. Họ trông thấy những tốp thị tuấn vẫn đang diễu qua các con phố, và hai khu Stave lại rực rỡ sắc màu trong những âm thanh rộn ràng. Họ còn được an toàn ở đây bao lâu nữa? Jesper tự hỏi liệu bọn Kherguud có đang truy lùng các Grisha trong thành và tìm đến nhà chủ nhân của từng người hay không, có khi thậm chí đám binh lính người Shu đang bao vây tòa đại sứ cũng nên. Hoặc là khách sạn này. Chúng có đánh hơi được mùi của một Grisha ở cách chúng mười lăm tầng lầu không nhỉ?

Chốc chốc, hai người lại thấy những chùm pháo hoa trên hai con kênh Stave. Jesper không ngạc nhiên về chuyện đó. Anh rất hiểu khu Barrel. Nó luôn khát khao nhiều hơn - tiền bạc, hỗn loạn, bạo lực, nhục dục. Nó là một kẻ phàm ăn, và Pekka Rollins đã dâng bọn anh cho nó như những món sơn hào hải vị.

“Tôi biết ý đồ của cậu lúc ở dưới đó,” Jesper lên tiếng. “Cậu không cần phải nói với chị ta rằng mình không biết đọc.”

Wylan lấy bức chân dung từ trong túi ra và đặt nó lên bàn. Đôi mắt xanh của cậu bé Wylan nghiêm nghị nhìn họ.

“Anh có biết Kaz là người đầu tiên tôi kể về... tình trạng của tôi không?”

“Trong khi có bao nhiêu người để kể.”

“Tôi biết. Tôi đã ghen lời. Tôi đã sợ anh ta sẽ chế nhạo mình. Hoặc là bật cười. Nhưng Kaz đã không làm cả hai điều đó. Việc thổ lộ với Kaz và đối đầu với cha đã giải toả thứ gì đó trong tôi. Và mỗi khi tôi kể với một người mới, tôi lại cảm thấy tự do hơn.”

Jesper nhìn một con tàu chở khách khuất dạng phía sau cầu Zent. Nó gần như trống không. “Tôi không xấu hổ vì mình là Grisha.”

Wylan lướt ngón cái trên rìa bức vẽ. Cậu không nói gì, nhưng Jesper biết cậu muốn lên tiếng.

“Nói đi. Bất cứ điều gì cậu đang nghĩ. Cứ nói ra đi.”

Wylan ngẩng lên nhìn anh. Trong đôi mắt cậu có màu xanh trong veo, không chút vân đục mà Jesper nhớ hoài - một mặt hồ trên núi, một bầu trời Novyi Zem vô tận. Genya đã làm rất tốt công việc của mình. “Tôi không tài nào hiểu nổi. Tôi đã dành cả đời để giấu giếm những chuyện mình không làm được. Tại sao lại chạy trốn những điều kì diệu mà anh *có thể* làm được?”

Jesper bối rối nhún vai. Anh đã từng cáu giận bố mình vì đi đầu Wylan vừa nói, nhưng giờ đây anh cảm thấy mình ở thế phòng thủ. Đây là lựa chọn của anh, dù đúng hay sai, và anh đã lựa chọn từ lâu. “Tôi biết mình là ai, giỏi đi đâu gì, có thể và không thể làm gì. Tôi chỉ... là chính tôi. Một thiện xạ, một kẻ chơi bài dở tệ. Như vậy chưa đủ sao?”

“Vớì tôi? Hay vớì anh?”

“Đừng có giờ giọng triết lí vớì tôi, thiếu gia.”

“Jes, tôi đã nghĩ về chuyện này...”

“Cậu đã nghĩ về tôi? Giữa đêm hôm khuya khoắt? Về thứ tôi đang mặc trên người á?”

“Tôi đã nghĩ về *năng lực* của anh,” Wyland nói, đôi má càng ửng hồng hơn. “Có khi nào năng lực Grisha là một phần nguyên nhân khiến anh bắn giỏi đến vậy không?”

“Wyland này, cậu dễ thương thật đấy, nhưng cậu cũng điên rồ vô cùng.”

“Có thể. Nhưng tôi đã từng chứng kiến anh đi đầu khiến kim loại. Tôi đã thấy anh định hướng nó. Nếu như anh không bắn trượt là do anh định hướng các viên đạn thì sao?”

Jesper lắc đầu. Chuyện này thật ngớ ngẩn. Anh là một tay súng thiện xạ, vì anh lớn lên ở miền biên giới, bởi vì anh hiểu súng đạn, vì mẹ đã dạy anh giữ chắc tay, giải toả tâm trí, và không chỉ nhìn mà phải cảm nhận mục tiêu. Mẹ của anh. Một Sáng Chế Gia. Một Grisha, mặc dù bà không bao giờ dùng chữ đó. *Không. Không thể nào.* Nhưng nếu đúng là như thế thì sao?

Anh lắc đầu để xua ý nghĩ đó đi và cảm thấy nhu cầu xê dịch ngàn ngạt dâng lên trong cơ thể. “Tại sao cậu lại nói ra những chuyện như thế? Tại sao cậu không để yên mọi thứ?”

“Bởi vì chúng *không* dễ nằm yên như thế,” Wyland nói bằng giọng đơn giản và tự nhiên nhất. Không một ai ở Barrel nói năng như vậy. “Anh cứ giả vờ như mọi chuyện đều ổn. Anh tiếp tục đánh nhau, tiếp tục chơi bời. Đi đâu anh đang sợ sẽ xảy ra nếu anh dừng lại hay sao?”

Jesper lại nhún vai. Anh chỉnh lại cúc áo, chạm ngón cái vào mấy khẩu súng. Mỗi khi anh có cảm giác như hiện tại, bức bối và hoang mang, đôi bàn tay anh lại tự mình hành động. Toàn thân anh ngứa ngáy. Anh cần phải rời khỏi căn phòng này.

Wylan đặt tay lên vai Jesper. “Đừng.”

Anh không biết mình đang muốn giằng ra hay kéo cậu lại gần nữa.

“Đừng lại,” Wylan nói. “Hít thở đi.”

Ánh mắt Wylan rất kiên định. Jesper không thể nhìn đâu khác ngoài làn nước xanh trong ấy. Anh bắt mình đứng im, hít vào, thở ra.

“Lần nữa nào,” Wylan nói, và khi Jesper mở miệng để hít một hơi nữa, Wylan tiến tới và hôn anh.

Tâm trí anh rối tuếch. Anh không còn nghĩ đến những gì đã hoặc sắp xảy ra nữa. Chỉ có một hiện thực là về cái miệng của Wylan, sức ép của đôi môi cậu, cái cần cổ thanh mảnh, sự mượt mà của những lọn tóc xoắn khi anh nắm gáy cậu ghì sát lại gần. Đây là nụ hôn mà anh hằng chờ đợi. Nó là một phát súng. Là ngọn lửa không thể kiểm soát. Là cú xoay của vòng xoay may mắn. Jesper cảm thấy trái tim anh - hay tim Wylan nhỉ? - đang đập cuồn cuộn loạn trong lồng ngực, và ý nghĩ duy nhất của anh là một tiếng *Ôi sung sướng, ngỡ ngàng*.

Một cách chậm rãi, miễn cưỡng, họ rời nhau ra.

“Wylan,” Jesper nói, và nhìn vào bầu trời xanh trong mắt cậu, “tôi thực lòng mong chúng ta sẽ sống sót.”

13

NINA

Nina giận điên khi biết được Genya chẳng những chỉnh sửa cho Wylan mà còn cả Kaz, thế nhưng cô lại không được chứng kiến.

Kaz đã để cho Thọ May nổi tiếng chỉnh lại cái mũi, làm con mắt giảm sưng để anh có thể nhìn được, và xử lí một vài thương tổn trầm trọng nhất trên cơ thể. Nhưng anh chỉ cho phép có thể.

“Tại sao?” Nina thốt lên. “Chị ấy có thể...”

“Chị ta không biết phải dừng lại ở đâu,” Kaz đáp.

Nina đâm ngờ rằng Genya đã đề nghị chỉnh lại cái chân của Kaz. “Ồ, trông anh giống như thằng giang hồ tởm nhất khu Barrel vậy,” Nina nói. “Ít nhất anh nên để cho chị ấy xoá sạch các chỗ bầm tím còn lại.”

“Tôi là thằng giang hồ tởm nhất Barrel mà. Và nếu trông tôi không giống như vừa quăn nhau với mười đứa thuộc hạ lì lợm nhất của Per Haskell thì sẽ không ai tin chuyện đó. Giờ thì bắt tay vào việc thôi, cô không thể mở tiệc nếu không gửi thư mời.”

Nina chẳng hề mong ngóng đến buổi tiệc này, nhưng sáng hôm sau, thông tin xuất hiện trên mọi tờ nhật báo, được dán lên mọi cây cột ở lối vào phía đông và phía tây của Sàn giao dịch, lại còn được đính lên cửa ra vào của Tòa thị chính.

Nó được viết đơn giản như sau:

Kuwei Yul-Bo, con trai của Bo Yul-Bayur, Hoá học sĩ trưởng của Bhez

Ju, hiện đang rảnh rỗi và sẽ cung cấp giao kèo làm việc của mình cho thị trường cùng bàn tay của Ghezen định đoạt. Xin mời những người muốn mua tham gia vào một buổi đấu giá miễn phí và công bằng, tuân theo luật pháp của Kerch, các quy định của Hội đồng Thương buôn và sự giám sát của Hội đồng Thủy triều, tại nhà thờ Barter sau bốn ngày kể từ hôm nay. Các bên sẽ nhóm họp vào giữa trưa. Vinh danh Ghezen và nền thương mại trong tay Ngài.

Ketterdam vốn đã ầm ĩ do lệnh giới nghiêm và chặn đường. Giờ thì tin đồn lan truyền khắp các tiệm cà phê và tửu quán, được biến tấu rồi khuếch đại thêm từ các phòng khách ở Geldstraat cho tới các nhà thổ ở Barrel. Theo những thành viên của băng Cặn Bã mới, mọi người đang rất háo hức trước những thông tin về Kuwei Yul-Bo kì bí, và cuộc đấu giá cậu ta đã được liên hệ với vụ tấn công lạ lùng tại Tây Stave, trong đó những chiến binh có cánh đã gần như san phẳng hai nhà chứa. Inej đích thân quan sát toà đại sứ Shu Han và cho biết những người đưa tin đến rồi đi suốt buổi sáng, ngài đại sứ cũng đùng đùng đi tới bến cảng để yêu cầu Hội đồng Thủy triều giải phóng một trong những con tàu đang nằm phoir bụng của họ.

“Ông ta muốn có được một Sáng Chế Gia để họ có thể tạo ra vàng,” Jesper nói.

“Đáng tiếc là các hải cảng đã bị phong tỏa,” Kaz đáp.

Toà thị chính đã bị đóng cửa không cho dân chúng ra vào, và nghe nói Hội đồng Thương buôn đang họp khẩn để quyết định xem có cho phép phiên đấu giá diễn ra hay không. Đây là một phép thử: Họ sẽ tôn trọng luật lệ của Ketterdam, hay họ sẽ phá luật và tìm cách nào đó để chối bỏ quyền của Kuwei, căn cứ trên những nghi ngờ đối với cậu?

Trên đỉnh tháp đồng hồ, Nina chờ đợi những người còn lại trong khi quan sát cửa đông của Sàn giao dịch. Đúng giữa trưa, một người đàn ông mặc bộ áo đen của thương gia tiến đến gần vòm cổng, mang theo một chồng giấy. Đám đông ồa đến tranh giành những tờ rơi trên tay anh ta.

“Tội nghiệp Karl Dryden,” Kaz lên tiếng. Rõ ràng vì là thành viên trẻ tuổi nhất Hội đồng nên anh ta bị dính với công việc này.

Ít phút sau, Inej lao vào phòng khách sạn với một tờ rơi nắm trong tay. Thật không thể tin nổi. Nina đã nhìn thẳng xuống đám đông vây quanh Dryden mà không hề trông thấy cô.

“Bọn họ đã phê chuẩn phiên đấu giá,” Inej nói và đưa tờ giấy cho Kaz. Anh chuyển nó cho cả nhóm.

Nội dung của tờ rơi chỉ vồn vện như sau: *Phù hợp với luật pháp của Kerch, Hội đồng Thương buôn Ketterdam chấp nhận đại diện cho Kuwei Yul-Bo trong phiên đấu giá giao kèo làm việc của cậu. Vinh danh Ghezen và nền thương mại trong tay Ngài.*

Jesper thở phào và đưa mắt nhìn bố mình, ông đang chăm chỉ nghiên cứu các báo cáo thị trường và kịch bản mà Nina đã soạn thảo cùng với Kaz. “May là họ đã đồng ý.”

Inej đặt một tay lên cánh tay anh. “Giờ anh đổi ý vẫn chưa muộn đâu.”

“Muộn rồi,” Jesper đáp. “Muộn từ lâu lắm rồi.”

Nina không nói gì. Cô quý ông Colm và Jesper, nhưng cuộc đấu giá này là cơ hội tốt nhất mà họ có để đưa Kuwei tới Ravka và cứu mạng các Grisha.

“Thương gia là những mục tiêu hoàn hảo,” Kaz nói. “Bọn họ giàu có và ma lanh. Điêu đó khiến họ dễ bị qua mặt hơn.”

“Sao lại thế?” Wylan thắc mắc.

“Người giàu muốn tin rằng họ xứng đáng với từng xu kiếm được, nên họ quên mất mình nợ thần may mắn đi đâu rồi. Người ma lanh luôn tìm kiếm những lỗ hổng. Họ muốn có cơ hội lách luật.”

“Vậy thì mục tiêu khó lừa gạt nhất là ai nào?” Nina vặn vẹo.

“Những người trung thực là mục tiêu khó khăn nhất,” Kaz đáp. “Ồn trời, họ luôn hiếm có khó tìm.” Anh gõ lên mặt kính đồng hồ, chỉ tay về phía Karl Dryden, người lúc này vẫn đang đứng ở Sàn giao dịch, cầm mũ phe phẩy quạt cho mát sau khi đám đông đã tản ra. “Dryden thừa hưởng gia tài của bố anh ta. Kể từ đó, anh ta là một nhà đầu tư quá nhát tay nên không thể làm tài sản của mình tăng lên đáng kể. Anh ta chỉ mong có một cơ hội để chứng tỏ bản thân với các thành viên khác của Hội đồng Thương buôn. Chúng ta sẽ cho anh ta một dịp may.”

“Chúng ta còn biết gì thêm về anh ta?” Nina hỏi.

Kaz gằn như mỉm cười. “Anh ta được đại diện bởi ông bạn yêu chó quý hoá của chúng ta, Cornells Smeet.”

...

Từ lần theo dõi trước đó, họ đã biết luật sư Cornells Smeet có những cậu chạy việc suốt ngày cầm hồ sơ chạy tới chạy lui giữa ông ta và khách hàng, xin những chữ ký cần thiết và chuyển các thông tin quan trọng. Đội đưa tin này được trả công hậu hĩnh đến mức người ta không thể mua chuộc được, nhất là nếu như một trong số họ thuộc nhóm nhỏ những người trung thực trên kia.

Theo cách nào đó, họ phải cảm ơn Van Eck vì đã giúp Kaz giảng bày

dễ dàng hơn. Trong bộ đồng phục thị tuần, Anika và Pim đã chặn tốp nhân viên đưa tin của Smeet, nhưng không bắt phạt gì mà chỉ yêu cầu xem danh tính và lục soát túi. Các giấy tờ mật được niêm phong không phải là mục tiêu của họ. Họ chỉ cần rắc một ít vụn bánh để thu hút anh chàng Karl Dryden.

“Đôi khi một tên trộm lọt lỗi không chỉ lấy đi,” Kaz nói. “Hắn còn để lại thứ gì đó phía sau.”

Cùng với Specht, Wylan chế ra một con dấu dùng để áp lên mặt sau của một bì thư niêm kín. Nó sẽ tạo ra ấn tượng rằng cái phong bì đã thấm mực từ một tài liệu khác, như thể người thư kí bất cẩn đã đặt nó lên một tờ giấy chưa kịp ráo. Khi người đưa thư chuyển nó cho Dryden, nếu tờ mờ một chút thì anh ta sẽ đọc những con chữ đó. Và anh ta sẽ phát hiện ra một điều rất thú vị - bức thư được viết bởi một khách hàng khác của Smeet. Tên của vị khách hàng này không thể đọc được, nhưng nội dung thư nêu rõ một câu hỏi dành cho luật sư: Ông ta có biết một lão nông tên là Johannus Rietveld, chủ tịch một liên doanh những người Kerch và Zemeni chuyên trồng *jurda* hay không? Người này đang hội họp tại khách sạn Geldrenner với một nhóm các nhà đầu tư có chọn lọc. Có thể nào kết nối với lão nông đó được không?

Trước khi cuộc đấu giá Kuwei được công bố, thông tin trên có vẻ chẳng quan trọng mấy. Nhưng sau đó, nó trở thành mấu chốt có thể giúp người ta kiếm được cả gia tài.

Trước khi giăng bày bằng lá thư giả, Kaz đã thu xếp cho ông Colm dùng bữa tại nhà hàng lộng lẫy màu tím với một số người trong giới thương gia và ngân hàng của Kerch. Ông Colm luôn giữ khoảng cách với các khách trọ khác, thoả sức gọi món, và luôn hạ giọng khi nói chuyện với

các vị khách của mình. Nội dung của các mẫu đối thoại khá vô hại - những báo cáo mùa vụ và chỉ số lợi nhuận - nhưng không ai trong nhà hàng biết điều đó. Mọi thứ diễn ra ngay dưới mắt các nhân viên khách sạn, nên khi các thành viên của Hội đồng Thương buôn đến hỏi han về ngài Rietveld, họ sẽ nhận được những câu trả lời mà Kaz mong muốn.

Nina có mặt trong tất cả những cuộc gặp gỡ đó, cô đóng vai người trợ lý đa ngôn ngữ của ngài Rietveld, một Độc Tâm Y đang tìm việc làm sau vụ phá hoại Nhà Hông Bạch. Dù đã bôi đầy chiết xuất cà phê để đánh lừa khứu giác của bọn Kherguud, cô vẫn cảm thấy mình quá lộ liễu khi ngồi đó, trong nhà hàng của khách sạn. Kaz đã cắt cử các thành viên băng Cận Bã liên tục quan sát những con phố xung quanh khách sạn để phát hiện dấu vết của đám chiến binh người Shu. Không ai quên rằng bọn chúng đang truy lùng các Grisha, và Nina là một mục tiêu hấp dẫn nếu chúng phát hiện ra các cuộc gặp gỡ. Việc tóm giữ một Độc Tâm Y mà chúng có thể chuốc *parem* sẽ cho phép bọn chúng thay đổi cục diện buổi đấu giá, đồng thời vô hiệu hoá Hội đồng Thuỷ Trì ầu. Tuy vậy, Nina vẫn cảm thấy khá tin tưởng rằng những thương gia biết đến sự hiện diện của ngài Rietveld tại khách sạn sẽ giữ kín chuyện này. Kaz đã giảng giải rất kĩ cho cô về sức mạnh của lòng tham, và những người này luôn muốn mình độc chiếm món lợi.

Nina đánh giá cao sự chăm chút mà Kaz đã dành cho diện mạo của ông Colm. Ông vẫn ăn mặc như một nông dân, nhưng anh đã thực hiện một số nâng cấp tinh tế - áo khoác đẹp hơn, đôi giày được đánh bóng, kẹp cà vạt bằng bạc gắn một viên thạch anh tím thô nhỏ. Đó là những dấu hiệu của sự giàu có mà các thương gia sẽ để ý và đánh giá cao - không một thứ gì quá lòe loẹt hay phô trương, không một điểm nào có thể gây nghi ngờ.

Các thương gia cũng giống như đa phần mọi người, họ muốn tin rằng mình là những người nắm thế chủ động.

Về phần Nina, Genya đã tặng cho cô một bộ *kefta* đỏ rực trong bộ sưu tập của chị, và họ đã thay đổi hết các họa tiết thêu, biến tấu chúng từ màu xanh sang màu đen. Genya và cô không mặc cùng cỡ áo, nhưng họ đã tháo chỉ để may thêm một ít vải. Thật khác lạ khi được mặc một chiếc *kefta* thực thụ sau chừng ấy thời gian. Chiếc mà Nina mặc ở Nhà Hờng Bạch chỉ là món phục trang rẻ tiền dùng để gây ấn tượng cho đám khách làng chơi. Còn chiếc này là đồ thật, được mặc bởi binh sĩ của Hạ Quân, làm từ lụa nguyên chất nhuộm thứ màu đỏ mà chỉ có các Sáng Chế Gia mới tạo ra được. Bây giờ cô có được quyền mặc một thứ như thế nữa hay không?

Khi Matthias nhìn thấy cô, anh cứng người lại trên ngưỡng cửa, đôi mắt xanh hiện rõ sự bàng hoàng. Họ đã đứng đó trong im lặng, cho đến khi anh lên tiếng: “Trông em rất đẹp.”

“Ý anh là trông em giống như kẻ thù.”

“Cả hai đi đâu đó đều đúng.” Rồi anh dang rộng vòng tay đón cô.

Nina từng căng thẳng vì ông Colm giữ vai trò chủ chốt trong phi vụ này. Ông rõ ràng là một người nghiệp dư, và trong vài cuộc gặp đầu tiên với những ông chủ nhà băng hoặc nhân viên tư vấn, sắc mặt ông xanh gầy bằng bát súp đậu của mình. Nhưng rồi theo thời gian, sự tự tin của ông lớn dần, và Nina bắt đầu cảm thấy khắp khởi hi vọng.

Tuy vậy, vẫn không có thành viên nào của Hội đồng Thương buôn tìm đến để gặp gỡ Johannus Rietveld. Có lẽ Dryden chưa hề nhìn thấy dấu vết của tài liệu giả, hoặc quyết định không hành động. Hoặc là Kaz đã đánh giá quá cao lòng tham của anh ta.

Thế rồi, khi chỉ còn bốn mươi tám giờ nữa là tới buổi đấu giá,

Johannus Rietveld nhận được một lá thư từ Karl Dryden thông báo rằng anh ta muốn gặp ông vào cùng ngày và hi vọng được thảo luận về những vấn đề làm ăn có thể có lợi cho đôi bên. Jesper cố gắng trấn an sự căng thẳng của bố, trong lúc Kaz ra các chỉ dẫn cho Anika và Pim. Nếu muốn câu được Dryden, họ phải bảo đảm rằng những con cá lớn khác cũng quan tâm đến miếng mồi. Nina và ông Colm trải qua các cuộc gặp gỡ vào buổi sáng tại nhà hàng như thường lệ, và cô phải nỗ lực hết sức để làm ông bình tĩnh.

Đúng mười một giờ, cô thấy hai người đàn ông mặc bộ đồ thương gia màu đen bước vào nhà hàng. Họ không dừng lại để hỏi xem cần phải tìm ông Johannus Rietveld ở đâu, mà đi thẳng tới bàn của ông - dấu hiệu rõ nét của việc họ đã quan sát và thu thập thông tin về ông.

“Họ đây rồi,” Nina thì thào với ông Colm, và lập tức hối tiếc khi ông ngoảnh thẳng lại và bắt đầu ngo ngoáy trên ghế.

Cô nắm tay ông. “Nhìn cháu đây này,” cô nói. “Hỏi cháu về thời tiết đi.”

“Sao lại thời tiết?” Ông hỏi, mồ hôi vã ra trên trán.

“Bác có thể hỏi cháu về kiểu giày mới nhất nếu bác thích thế hơn. Cháu chỉ đang tìm cách làm cho bác tỏ ra tự nhiên.” Cô cũng đang cố gắng giữ nguyên nhịp tim của chính mình, một việc mà ngày trước cô có nhắm mắt cũng làm được, bởi lẽ cô đã nhận ra người đàn ông đi cùng Dryden. Chính là Jan Van Eck.

Hai người đàn ông tiến đến bàn của họ, và bỏ mũ ra.

“Ngài Rietveld?”

“Vâng?” Ông Colm cao giọng. Khởi đầu không ổn rồi. Nina đá khẽ nhất có thể vào chân ông dưới bàn. Ông ho húng hắng. “Có chuyện gì vậy,

các ngài?”

Trong quá trình chuẩn bị, Kaz đã nhất quyết ép Nina học thuộc mọi màu sắc và biểu tượng của các gia tộc trong Hội đồng Thương buôn, nên cô nhận ra ngay những chiếc kẹp cà vạt của hai người - nhánh lúa mì bằng vàng quấn dải băng men xanh của dòng họ Dryden, và vòng nguyệt quế đỏ của dòng họ Van Eck. Ngay cả không có chiếc kẹp cà vạt, cô cũng nhận ra sự giống nhau giữa Jan Van Eck và Wylan. Cô quan sát cái trán hơi hói của ông ta. Wylan tội nghiệp có lẽ sắp phải đầu tư vào mấy món thuốc bổ huyết rồi.

Dryden hắng giọng một cách trịnh trọng. “Tôi là Karl Dryden, còn đây là ngài Jan Van Eck đáng kính.”

“Ngài Dryden!” Ông Colm thốt lên với một sự ngạc nhiên hơi quá cỡ. “Tôi đã nhận được lời nhắn của ngài. Đáng tiếc là ngày hôm nay tôi đã kín lịch.”

“Tôi tự hỏi liệu chúng ta có thể nói chuyện vài phút được không?”

“Chúng tôi không muốn làm mất thời gian của ngài,” Van Eck nói với một nụ cười quyến rũ bất ngờ. “Cũng như của chúng tôi.”

“Tốt thôi,” bố của Jesper đáp, thể hiện một sự miễn cưỡng tương đối thuyết phục. “Mời các ngài ngồi.”

“Cảm ơn ngài,” Van Eck nở một nụ cười khác. “Theo chúng tôi biết, ngài đại diện cho một liên doanh những người trẻ *jurda*.”

Ông Colm nhìn quanh như thể lo ngại bị người khác nghe thấy. “Cũng có thể. Làm thế nào các ngài có được thông tin này?”

“Tôi e rằng mình không được quyền tiết lộ.”

“Ngài ấy đang che giấu gì đó,” Nina lên tiếng.

Dryden và Van Eck cùng nhú mảy một lượt.

“Tôi biết thông tin từ thuyền trưởng của chiếc tàu đã đưa ngài tới đây,” Van Eck đáp.

“Ngài ấy đang nói dối,” Nina nhận xét.

“Làm sao cô biết được?” Dryden bức bối hỏi.

“Tôi là Grisha,” Nina nói với một cái phẩy tay. “Không có bí mật nào lọt qua được tằm nắm bắt của tôi.” Cô tận hưởng một chút thích thú với bản thân.

Môi dưới của Dryden biến mất khi anh ta căng thẳng hút nó vào trong, còn Van Eck thì nói với giọng miễn cưỡng, “Cũng có thể một số thông tin nhạy cảm đã đến tai chúng tôi thông qua văn phòng của luật sư Cornells Smeet.”

“Tôi hiểu rồi,” ông Colm đáp với vẻ mặt sa sầm.

Nina chỉ muốn vỗ tay. Giờ thì hai gã thương gia đã rơi vào thế chống đỡ.

“Chúng tôi quan tâm đến việc tham gia vào danh sách đầu tư của ngài,” Van Eck nói.

“Tôi không cần thêm nhà đầu tư nào nữa.”

“Sao có thể thế được?” Dryden hỏi. “Ngài mới chỉ đến đây chưa được một tuần.”

“Tình hình đã thay đổi. Tôi không hoàn toàn hiểu được chuyện này, nhưng đã có một cuộc tranh giành ngu ồn cung *jurda*.”

Lúc này Van Eck chồm hẳn người tới trước, mắt nheo lại. “Thú vị đây, ngài Rietveld. Làm thế nào ngài lại xuất hiện ở Ketterdam vào một thời điểm trùng hợp đến thế? Sao bây giờ ngài lại quyết định khởi động một

liên doanh những người tr ồng *jurda*?”

Phòng ngự ghê thật. Nhưng Kaz đã chuẩn bị rất kĩ cho ông Colm.

“Nếu các ngài cần biết thì vài tháng trước, có một người đã bắt đầu mua lại các trang trại tr ồng *jurda* ở ngoại ô Cofton, nhưng không ai xác định được danh tính của người này. Một số người trong chúng tôi cho rằng đang có một mưu đồ gì đó, nên chúng tôi quyết định không bán cho ông ta, mà thay vào đó lập ra doanh nghiệp của chúng tôi.”

“Một người mua ẩn danh à?” Dryden tò mò hỏi lại. Van Eck tỏ vẻ hơi khó chịu.

“Phải,” Nina đáp. “Ngài Rietveld và các đối tác đã không thành công trong việc tìm hiểu danh tính của người đó. Nhưng biết đâu các ngài đây sẽ may mắn hơn. Nghe nói ông ta là người Kerch.”

Van Eck thu người lại trên chiếc ghế. Làn da tái của lão ta nhuộm màu xanh vỏ vẹm. Tình thế lại xoay chuyển một lần nữa. Điềm cuối cùng mà Van Eck muốn là người khác đi đầu tra về kẻ đã mua lại những cánh đồng *jurda* kia. Nina khẽ huých ông Colm. Họ càng tỏ ra ít quan tâm tới t ền của Hội đồng, Hội đồng lại càng muốn dâng nó cho họ.

“Thật ra,” ông Colm nói tiếp, “nếu các ngài xác định được người này, các ngài có thể tham gia vào kế hoạch của ông ta. Có lẽ ông ta vẫn đang tìm người đầu tư.”

“Không,” Van Eck đáp với giọng hơi x ăng. “Nói cho cùng, ngài đang ở đây rồi, và ngài có thể đại diện cho lợi ích của chúng tôi. Sao lại phải phí thời gian và công sức vào những cuộc đi đầu tra vô nghĩa? Mỗi người đều có quyền mưu cầu lợi ích ở nơi mà anh ta tìm thấy nó.”

“Quả vậy,” Dryden nói, “rất có thể nhà đầu tư đó đã đánh hơi được tình hình rắc rối hiện tại với phía Shu...”

Van Eck ném cho anh ta một cái nhìn cảnh cáo. Rõ ràng lão không muốn công chuyện của Hội đồng bị rò rỉ một cách dễ dãi như vậy. Dryden vội vàng ngậm miệng.

Nhưng rồi Van Eck chấp hai bàn tay lại và nói, “Thu thập thông tin cũng có ích. Tôi sẽ đích thân đi điều tra về người mua kia.”

“Vậy thì có lẽ chúng ta không cần hành động quá sớm,” Dryden nhận định.

Đúng là nhất cáy, Nina nghĩ bụng. Cô liếc nhìn dấu hiệu của Anika từ ngoài hành lang. “Ngài Rietveld, cuộc gặp sắp tới của ngài? Cô liếc mắt đầy hàm ý ra hành lang, nơi Rotty - cực kì bảnh bao trong trang phục đen của thương gia - đang dẫn một nhóm người đi vào nhà hàng.

Van Eck và Dryden nháy nhau khi trông thấy Jellen Radmakker, một trong những nhà đầu tư giàu có nhất của Kerch, đang đi qua hành lang. Sự thật là ngay khi yêu cầu gặp mặt của Dryden được gửi đến, một số nhà đầu tư cũng được mời tới tham gia một buổi trình bày về tương lai dầu mỏ của Novyi Zem, vốn không có liên quan gì với nhân vật hư cấu Johannus Rietveld. Tất nhiên là Van Eck và Dryden không biết chuyện đó. Điều quan trọng là họ phải tin rằng mình có thể mất đi cơ hội đầu tư. Nina cũng khá tiếc vì cô sẽ không có dịp nghe Jesper ba hoa về thị trường tài nguyên trong suốt một tiếng đồng hồ.

Nina đá một cú nữa vào chân ông Colm dưới bàn.

“Vâng,” ông vội nói. “Tôi phải đi rồi, thưa các ngài. Rất vui vì được g...”

“Giá cổ phần là bao nhiêu?” Dryden hỏi luôn.

“Tôi e rằng ở vào thời điểm muộn màng thế này, tôi không thể nhận

thêm...”

“Nếu chúng tôi cùng tham gia thì sao?” Van Eck hỏi.

“Cùng tham gia?”

“Hội đồng Thương buôn tin rằng giá của *jurda* sẽ sớm thay đổi. Cho tới dạo gần đây, chúng tôi vẫn còn bị bó buộc bởi vai trò công bộc của dân chúng. Nhưng buổi đấu giá sắp tới đã cởi trói để chúng tôi theo đuổi những vụ đầu tư mới.”

“Như vậy có hợp pháp không?” Ông Colm hỏi, trán nhăn lại để thể hiện sự quan ngại vô cùng sâu sắc.

“Nhất định rồi. Chúng tôi bị cấm tác động đến kết quả đấu giá, nhưng việc đầu tư vào quỹ của ngài hoàn toàn nằm trong khuôn khổ luật pháp và có lợi cho cả đôi bên.”

“Tôi hiểu việc đầu tư có thể có lợi cho các ngài, nhưng...”

“Ngài chỉ tiếp xúc với những nhà đầu tư riêng lẻ. Nếu như Hội đồng Thương buôn trở thành nhà đầu tư chính của ngài thì sao? Nếu như quỹ đầu tư chỉ dành chỗ cho chúng tôi thì sao? Hội đồng đại diện cho mười ba gia tộc lâu đời và có địa vị nhất của Kerch, với công việc kinh doanh phát đạt, nguồn vốn dồi dào. Những chủ trang trại trong liên doanh của ngài sẽ không tìm được đối tác nào tốt hơn đâu.”

“Tôi... tôi không biết,” ông Colm nói. “Chuyện này rõ ràng rất hấp dẫn, nhưng tôi cần một sự đảm bảo nghiêm túc, nếu chúng tôi tự chuốc lấy rủi ro theo cách này. Nếu Hội đồng rút lại, chúng tôi sẽ mất hết các nhà đầu tư.”

Dryden xù lông nhím. “Không một thành viên nào của Hội đồng được vi phạm hợp đồng, chúng tôi tham gia với con dấu của mình, và mọi

chuyện sẽ được chứng kiến bởi một thẩm phán do ngài lựa chọn.”

Nina gần như có thể thấy rõ các bánh răng đang quay tít trong đầu Van Eck. Không nghi ngờ gì nữa, đã có những nhà nông từ chối bán ruộng đất ở Novyi Zem. Giờ đây lão ta có cơ hội kiểm soát không chỉ những cánh đồng *jurda* đã mua được, mà cả một phần đáng kể của những cái lão thâu tóm thất bại. Nina cũng tự hỏi với số tiền mà Ketterdam tiêu tốn cho việc tìm kiếm con trai lão, Van Eck hẳn đang chịu áp lực trong việc mang lại cho Hội đồng một cơ hội đầu tư tốt.

“Hãy cho chúng tôi bốn mươi tám tiếng...” Van Eck mở lời.

Về mặt ông Colm đầy tiếc nuối, “Tôi e rằng tôi phải kết thúc công việc của mình ở đây trong đêm nay. Tôi đã mua vé rồi.”

“Các hải cảng đã bị đóng,” Van Eck nói. “Ngài sẽ không đi đâu được.”

Cái quắc mắt lạnh người mà bố của Jesper dành cho Van Eck khiến Nina sởn gai ốc. “Tôi cảm thấy mình đang bị chèn ép quá, thưa ngài Van Eck, và tôi không thích đi đâu này.”

Van Eck cặm cụi trước ánh mắt của ông Colm trong vài giây. Nhưng rồi lòng tham của lão đã thắng.

“Hai mươi tư giờ,” Van Eck nói.

Ông Colm giả vờ ngần ngại. “Hai mươi tư giờ. Nhưng tôi không hứa gì đâu đấy. Tôi phải làm những gì tốt nhất cho liên doanh của mình.”

“Tất nhiên,” Van Eck nói khi họ đứng dậy và bắt tay. Chúng tôi chỉ yêu cầu ngài khoan đưa ra quyết định cuối cùng cho tới khi chúng tôi có cơ hội trình bày về việc này với Hội đồng. Tôi nghĩ ngài sẽ thấy đề xuất của chúng tôi rất hào phóng.”

Ông Colm đưa mắt nhìn theo hướng mà Radmakker đã đi. “Tôi nghĩ

mình có thể làm được. Chúc các ngài một ngày thuận lợi.”

Khi Nina quay người đi theo ông ra khỏi nhà hàng, Van Eck bỗng lên tiếng, “Cô Zenik này.”

“Vâng?”

“Tôi nghe nói cô từng làm việc ở Nhà Hờng Bạch.” Mãi lão hơi cong lên, như thể nói ra cái tên của một nhà thờ cũng là một hành vi đ ể trụy.

“Vâng.”

“Tôi nghe nói người Độc Tâm Y ở đó thỉnh thoảng vẫn cộng tác với Kaz Brekker.”

“Tôi từng làm việc này việc nọ cho Brekker trước đây,” Nina thừa nhận luôn. Tốt nhất là ra đòn. Cô bắt tay Van Eck và mỉm cười khi thấy toàn thân lão dường như co rúm lại. “Nhưng hãy tin tôi, nếu tôi biết anh ta đã đưa con trai ngài đi đâu thì tôi sẽ báo ngay với cơ quan chức năng.”

Van Eck cứng người. Rõ ràng lão không muốn lái câu chuyện theo hướng đó. “ Tôi... cảm ơn cô.”

“Tôi không thể hình dung được nỗi đau mà ngài đang phải trải qua. Làm thế nào Brekker lại đụng tới con trai ngài được?” Nina nói tiếp. “Tôi cứ tưởng hệ thống an ninh của ngài...”

“Wylan lúc đó không có ở nhà.”

“Không sao?”

“Con trai tôi đang học nhạc ở Belendt.”

“Thế các giáo viên của cậu ấy nói gì về vụ bắt cóc?”

“Tôi...” Van Eck ng ần ngại nhìn Dryden. “Họ cũng rất bàng hoàng.”

“Chắc là cậu ấy đã giao du với những người không tốt?”

“Chắc thế.”

“Tôi hi vọng cậu ấy không dây vào Kaz Brekker,” Nina nhún vai.

“Wylan sẽ không...”

“Tất nhiên là không rồi,” Nina vừa nói vừa vuốt lại cổ tay áo *kefta* và bắt đầu đi khỏi nhà hàng. “Chỉ có kẻ ngu mới làm thế.”

Nina rất mệt, Kaz có thể thấy rõ điếu đó. Tất cả bọn họ đều mệt mỏi. Ngay cả anh cũng không có lựa chọn nào khác ngoài nghỉ ngơi sau cuộc ẩu đả. Cơ thể anh đã ngừng nghe lời anh. Anh đã vượt qua một giới hạn vô hình và tắt ngấm. Anh không nhớ mình đã ngủ thiếp đi. Anh không mơ. Một tích tắc trước anh còn đang nằm nghỉ trong căn phòng ngủ nhỏ nhất của dãy phòng hạng sang, xem lại các chi tiết của kế hoạch, tích tắc sau anh đã ở trong bóng tối, hoảng loạn, không biết mình đang ở đâu và làm thế nào lại đến đây.

Khi với tay bật đèn, anh cảm thấy đau nhói. Phải chịu đựng những cái chạm nhẹ của Genya khi chị xem xét các vết thương của anh đúng là khổ sở thật, nhưng lẽ ra anh nên để cho bà chị Thợ May ấy chữa cho mình thêm chút nữa. Anh vẫn còn một đêm dài trước mắt, và kế hoạch đấu giá không giống với bất kì cái gì anh từng làm trước đây.

Thời còn ở trong băng Cận Bã, Kaz từng nghe và chứng kiến nhiều chuyện, nhưng cuộc đối thoại với Sturmhond ở trong phòng tắm nắng đã vượt qua tất cả những chuyện đó.

Họ đi qua các chi tiết của kế hoạch, những gì họ cần Genya làm, dự kiến của Kaz về kết cục của phiên đấu giá. Anh muốn Sturmhond bắt đầu tham gia ở mức năm mươi triệu và đoán người Shu sẽ phản công bằng những bước giá khoảng chục triệu hoặc hơn. Anh cần bảo đảm sự tham gia của phía Ravka. Một khi cuộc đấu giá được loan báo thì phải tiến hành

thôi. Không thể có đường lùi được nữa.

Tay thuyền trưởng khá thận trọng, anh ta hỏi dồn về việc nhóm của Kaz được thuê làm vụ Lâu Đài Băng ra sao, cũng như việc làm thế nào họ tìm ra và giải thoát Kuwei. Kaz cung cấp đủ lượng thông tin để thuyết phục Sturmmond rằng Kuwei chính là con trai của Bo Yul-Bayur, nhưng anh không việc gì phải tiết lộ cụ thể đường đi nước bước cũng như những năng lực thực sự của các thành viên trong nhóm. Ai mà biết được, nhờ đâu Sturmmond có thứ gì đấy mà một ngày nào đó anh muốn đánh cắp thì sao.

Cuối cùng, Sturmmond vuốt phẳng lại vạt áo choàng màu xanh kệt của mình và nói, “Thôi được, Brekker, rõ ràng là cậu chỉ làm việc với các sự thật nửa vời và những lời nói dối lộ liễu, nên cậu chính là người phù hợp cho vụ này.”

“Chỉ có một chuyện này,” Kaz nói, xem xét cái mũi gãy và mái tóc đỏ của tay thuyền trưởng. “Trước khi chúng ta cùng dắt tay nhau nhảy khỏi vách đá, tôi muốn biết chính xác người mà tôi đang hợp tác là ai.”

Sturmmond nhướn mày. “Chúng ta chưa từng rong ruổi cùng nhau, cũng chưa từng xé áo cho nhau, nhưng tôi nghĩ hai ta đã được giới thiệu với nhau một cách đủ văn minh.”

“Thực ra anh là ai, thuyền trưởng?”

“Đây có phải là một câu hỏi sống còn không?”

“Không một tên trộm nào ăn nói như anh.”

“Cậu nên suy nghĩ cởi mở hơn.”

“Tôi biết con trai của một người giàu có trông như thế nào, và tôi không tin có vị vua nào lại cử một tay thuyền trưởng tầm thường đi xử lý vụ việc nhạy cảm này.”

“Tâm thường,” Sturmhond chế nhạo. “Cậu có được học về chính trị không vậy?”

“Tôi biết cách thương lượng. Anh là ai? Chúng tôi cần được biết sự thật, hoặc nhóm của tôi sẽ rút lui.”

“Sao cậu dám chắc điều đó là khả thi, Brekker? Tôi đã biết kế hoạch của cậu. Tôi đi cùng với hai Grisha huyền thoại nhất thế giới, và tôi chiến đấu cũng không tệ đâu nhé.”

“Còn tôi là thằng giang hồ cống rãnh đã đưa Kuwei Yul-Bo sống sót thoát khỏi Lâu Đài Băng. Hãy nói cho tôi biết anh có bao nhiêu cơ may trước tôi.” Nhóm của anh không thể cạnh tranh lại người Ravka về khoản quần áo và tước hiệu, nhưng Kaz biết mình sẽ đặt cược vào đâu nếu còn tiền.

Sturmhond chấp tay lại sau lưng, và Kaz nhận thấy một sự thay đổi rất nhỏ trong cung cách của anh ta. Đôi mắt Sturmhond không còn ánh lên tia thích thú, lúc này chúng có một sức nặng bất ngờ. Anh ta không thể là một thuyền trưởng tâm thường.

“Xem nào,” Sturmhond lên tiếng, mắt nhìn xuống phố phường Ketterdam bên dưới, “theo giả thiết, tất nhiên rồi, vua Ravka có mạng lưới gián điệp cài sâu trong Kerch, Fjerda và Shu Han, ngài biết một cách chính xác tâm quan trọng của Kuwei Yul-Bo đối với vận mệnh vương quốc mình. Cứ coi như nhà vua không tin tưởng người nào cho cuộc thương lượng ngoại trừ bản thân mình, nhưng ngài cũng biết sẽ nguy hiểm đến thế nào nếu vi hành một cách chính danh trong khi Ravka vẫn còn chưa hết rối ren, bản thân ngài lại không có người nối dõi và sự kế tục vương triều Lantsov chưa hề được bảo đảm.”

“Vậy là theo giả thiết,” Kaz nói, “người ta có thể phải gọi anh là bệ

hạ.”

“Hoặc một loạt những danh xưng mỹ miều khác. Theo giả thiết.” Sturmhond nhìn Kaz với ánh mắt thăm dò. “Nhưng làm thế nào cậu biết tôi không phải là người mà tôi xưng danh, Brekker?”

Kaz nhún vai. “Anh nói tiếng Kerch như thể đó là tiếng mẹ đẻ - một thứ bản ngữ phong phú. Anh không ăn nói như một kẻ giao du với đám thủy thủ và giang hồ tứ xứ.”

Tay thủy thủ trưởng hơi nghiêng người, hoàn toàn tập trung vào Kaz. Sự xuề xòa của anh ta đã biến mất, giờ đây trông anh ta như một người có thể đi đầu khiến cả đạo quân. “Cậu Brekker,” anh ta nói. “Hay là Kaz, tôi xin mạn phép gọi cậu như vậy nhé? Tôi đang ở vào một tình thế nhạy cảm. Tôi là vị vua cai quản một quốc gia có ngân khố rỗng tuếch, lương đầu thọ địch. Bên cạnh đấy cũng tồn tại những thế lực bên trong nước tôi có thể tranh thủ sự vắng mặt của tôi để tranh giành quyền lực.”

“Anh đang nói rằng anh sẽ là một con tin tuyệt hảo.”

“Tôi đề rằng khoản tiền chuộc tôi sẽ ít hơn nhiều so với cái giá dành cho Kuwei. Thật đấy, nó làm tổn thương sâu sắc đến lòng tự trọng của tôi.”

“Trông anh chẳng có vẻ gì là tổn thương cả,” Kaz nói.

“Tôi đã tạo ra Sturmhond hồi còn trẻ, và danh tiếng của anh ta vẫn còn phục vụ tốt cho tôi. Tôi không thể đấu giá Kuwei dưới danh nghĩa nhà vua Ravka. Tôi hi vọng kế hoạch của cậu sẽ diễn ra như cậu hình dung. Nhưng nếu nó không diễn ra như thế, đó sẽ là một thất bại đáng xấu hổ cả về mặt ngoại giao lẫn chiến lược. Tôi tham gia đấu giá với danh nghĩa Sturmhond, hoặc không tham gia. Nếu nó là vấn đề thì...”

Kaz đặt tay lên cây gậy chống. “Chỉ cần anh không tìm cách lừa tôi thì

anh tham gia với danh nghĩa bà tiên Istamere tôi cũng mặc.”

“Thật hay khi có các lựa chọn được đề nghị.” Sturmhond lại nhìn ra thành phố. “Vụ này có thể nào thành công được không, cậu Brekker? Hay tôi đang liều lĩnh với vận mệnh của Ravka và giới Grisha khi tin tưởng vào danh dự cũng như năng lực của một thằng nhóc lẻo mép?”

“Cả hai đều đúng phần nào,” Kaz đáp. “Anh đang liều lĩnh với một đất nước. Chúng tôi đang liều lĩnh với sinh mạng của mình. Có vẻ công bằng.”

Nhà vua Ravka chìa tay ra. “Thoả thuận nhé?”

“Thoả thuận.”

Họ bắt tay nhau.

“Giá mà các hiệp ước có thể được kí kết nhanh chóng như thế này,” Sturmhond nói, cung cách thuyền trưởng đã lại quay về như thể anh ta vừa đeo một chiếc mặt nạ mua ở Tây Stave. “Tôi sẽ đi uống và tắm tấp một chút. Người ta chỉ có thể chấp nhận chừng này bùn đất và bụi bẩn là cùng. Như một người kháng chiến từng nói với một hoàng tử, nó không tốt cho làn da.” Anh ta ra về như phủi thứ bụi vô hình trên vạt áo rồi bước ra khỏi phòng tắm nắng.

Kaz vuốt tóc và xốc lại áo xống. Thật khó mà tin một thằng giang hồ cồng rãnh lại mới thoả thuận với một nhà vua. Anh nghĩ đến cái mũi gãy đã mang lại cho tay thuyền trưởng diện mạo của một người từng nhiều phen chinh chiến. Theo những gì Kaz biết thì nhà vua của Ravka đúng là đã từng vào sinh ra tử, nhưng chắc hẳn anh ta cũng đã cho Thọ May chỉnh sửa các đường nét khuôn mặt. Thật khó mà ẩn danh khi mặt bạn nằm chình ịch trên tờ tiếu. Nói cho cùng, cho dù có là vua hay không, Sturmhond cũng là một kẻ lừa đảo thượng hạng, nên tất cả những gì quan trọng lúc này là anh ta và người của anh ta hoàn thành phần việc của mình.

Kaz xem đồng hồ - đã quá nửa đêm, muộn hơn anh muốn. Anh đi tìm Nina, và bị bất ngờ khi thấy Jesper đứng chờ ngoài hành lang.

“Chuyện gì vậy?” Kaz hỏi, trong đầu lập tức nghĩ đến những thứ có thể sai hỏng trong lúc anh đang ngủ.

“Không có gì,” Jesper đáp. “Hay là không nhiều hơn thường lệ.”

“Vậy cậu muốn gì?”

Jesper nuốt nước bọt rồi nói, “Matthias đã đưa hết chỗ *parem* còn lại cho anh, đúng không?”

“Thì sao?”

“Nếu có chuyện gì xảy ra... người Shu sẽ xuất hiện ở buổi đấu giá, có thể cả bọn Kherguud nữa. Vụ này quá nguy hiểm. Tôi không thể bỏ mặc bố tôi được. Tôi cần *parem*, như một giải pháp an toàn.”

Kaz đưa mắt dò xét Jesper hồi lâu. “Không.”

“Chết tiệt. Tại sao không chứ?”

Một câu hỏi hợp lí. Đưa *parem* cho Jesper sẽ là một nước cờ thông minh, một nước đi thuận tiện.

“Bố cậu thương cậu hơn bất kì mảnh đất nào...”

“Nhưng...”

“Tôi sẽ không để cậu biến mình thành kẻ tử vì đạo đâu, Jes. Nếu một trong số chúng ta nằm xuống, tất cả chúng ta sẽ cùng nằm xuống.”

“Đây là lựa chọn của tôi.”

“Nhưng hình như tôi mới là người có quyền quyết định.”

Kaz bỏ đi về phía phòng khách. Anh không muốn tranh cãi với Jesper, nhất là khi không hoàn toàn chắc chắn vì sao mình lại từ chối ngay lập tức.

“Jordie là ai?”

Kaz khựng lại. Anh biết câu hỏi sẽ đến, nhưng việc nghe thấy cái tên của anh trai mình vẫn quá đổi khó khăn với anh. “Một người mà tôi đã tin tưởng.” Anh liếc qua vai và bắt gặp đôi mắt xám của Jesper. “Một người mà tôi đã từng không muốn đánh mất.”

Kaz tìm thấy Nina và Matthias đang ngủ trên sô pha trong phòng khách tím. Tại sao hai thành viên to xác nhất nhóm lại chọn cái chỗ chật hẹp nhất để nằm ngủ, anh không hiểu nổi. Anh lấy cây gậy chọc vào người Nina. Không buồn mở mắt, cô tìm cách hất nó đi.

“Thức dậy và tươi tỉnh lên nào.”

“Biến đi,” cô nói, rồi vùi mặt vào ngực Matthias.

“Đi thôi, Zenik. Người chết còn chờ được, chứ tôi thì không.”

Cuối cùng cô nhồm dậy và xỏ giày. Cô đã thay bộ *kefta* bằng áo khoác và quần dài từng mặc trong vụ Bãi Ngọt. Matthias quan sát mọi cử chỉ của cô, nhưng không yêu cầu đi theo hai người. Anh biết sự hiện diện của mình chỉ càng làm tăng rủi ro cho họ.

Inej xuất hiện trên ngưỡng cửa, và họ im lặng đi tới thang máy. Lệnh giới nghiêm đang được áp dụng trên các đường phố Ketterdam, nhưng không còn cách nào khác. Họ sẽ phải trông cậy vào vận may và khả năng trinh sát dò đường của Inej để tránh các tốp thị tuần.

Họ rời khách sạn bằng cửa sau và đi về phía khu vực công xưởng của Ketterdam. Họ rảo bước chậm rãi, vòng vèo qua các chốt chặn, chốc chốc lại dừng trong lúc Inej biến đi trước khi xuất hiện trở lại, ra hiệu cho họ chờ đợi hoặc đổi lộ trình, và lại mất hút.

Cuối cùng họ cũng đến được nhà xác, một công trình bằng đá xám

không có gì đặc biệt nằm ở rìa của khu vực kho bãi. Phía trước nhà xác có một khu vườn từ lâu không ai lui tới. Chỉ có thi thể của người giàu được mang tới đây để chuẩn bị cho việc vận chuyển và mai táng phía ngoài thành phố. Nó không phải là đồng xác người trên đảo Tử Thần, nhưng Kaz vẫn có cảm giác như anh đang bước vào một cơn ác mộng. Anh nghĩ đến giọng nói của Inej vang vọng trên lớp đá trắng. *Tiếp tục đi.*

Nhà xác vắng tanh, cánh cổng sắt được khoá chặt. Kaz phá khoá và ngoái đầu quan sát những cái bóng di động trong khu vườn rậm rạp. Anh không thể trông thấy Inej, nhưng anh biết cô đang ở đó. Cô sẽ canh chừng lối vào trong lúc họ hoàn tất công việc.

Bên trong nhà xác lạnh ngắt, mọi thứ chỉ được chiếu sáng bằng một ngọn đèn tử thi với ánh lửa xanh lam. Có một phòng hậu sự, và phía sau nó là một gian phòng bằng đá rộng, với những dãy tủ nhiều ngăn xếp thành hàng, đủ lớn để chứa xác. Toàn bộ nơi này bốc mùi tử khí.

Anh nghĩ đến mạch đập nơi cổ Inej, sự ấm áp của làn da cô khi anh áp môi vào. Anh cố gạt bỏ ý nghĩ đó. Anh không muốn kí ức đó gắn với căn phòng thối rữa này.

Kaz chưa bao giờ quên được nỗi kinh hoàng của cái đêm ở cảng Ketterdam, kí ức về thi thể của anh trai mà anh ôm chặt trong lúc tự nhắc mình đạp chân mạnh hơn nữa, hít thở thêm nữa, giữ nổi cơ thể, để sống sót. Anh đã vào được bờ, và dành cả đời để trả mối thù đó. Nhưng cơn ác mộng của anh không chịu biến mất. Kaz cứ tưởng nó sẽ thoái lui một cách dễ dàng. Anh sẽ không cần đắn đo trước khi bắt tay người khác hoặc đi vào những khu vực chật hẹp. Nhưng không, mọi chuyện trở nên tồi tệ đến nỗi anh không thể chạm vào ai đó trên phố mà không mừng rỡ ra mình đang ở ngoài cảng, trên đảo Tử Thần, vây quanh là những xác người,

hoặc đang bơi dưới nước, bấu víu vào da thịt trơn tuột của Jordie để khỏi chết chìm.

Tình hình đã đi xa đến mức nguy hiểm. Có lần Gorka quá chén ở Thiên Đường Xanh, Kaz và Ấm Trà đã phải đưa anh ta về nhà. Họ dìu anh ta qua sáu khối phổi, cơ thể Gorka ngã nghiêng, hết áp làn da hôi hám vào Kaz rồi lại dựa vào Ấm Trà, giải phóng anh trong chốc lát - mặc dù anh vẫn có thể cảm thấy cánh tay lông lá của anh ta đè lên gáy mình.

Sau đó, Ấm Trà bắt gặp Kaz co quắp trong phòng tắm, người run lẩy bẩy và ướt đầm mồ hôi. Anh giả vờ rằng mình bị trúng thực, rằng anh đánh lập cập trong lúc chèn chân vào cánh cửa để cho Ấm Trà đi ra ngoài. Anh không thể chạm vào anh ta, nếu không muốn mất trí hoàn toàn.

Ngay hôm sau, anh mua cho mình đôi găng tay đầu tiên - cái thứ rẻ tiền màu đen luôn bị thôi màu mỗi khi gặp nước. Yếu đuối là vấn đề sinh tử tại Barrel. Người ta có thể đánh hơi thấy nó nơi bạn giống như người thấy máu vậy, và nếu Kaz muốn hạ gục Pekka Rollins, anh không thể cho phép mình run lẩy bẩy trên sàn phòng tắm thêm một lần nào nữa.

Kaz không bao giờ giải đáp thắc mắc về đôi găng tay, không bao giờ đáp trả những lời chế nhạo. Anh cứ đeo chúng hết ngày này qua ngày khác, chỉ cởi ra khi ở một mình. Anh tự nhủ rằng đây chỉ là biện pháp tạm thời, và nó không ngăn được anh làm chủ các trò tiêu xảo, học xào và chia bài thậm chí còn khéo hơn cả khi không đeo găng. Đôi găng giúp anh cách nước, giúp cho anh khỏi chết chìm khi những kí ức đêm đó đe dọa kéo anh xuống. Khi đeo găng vào, anh có cảm giác như được vũ trang tốt hơn cả một con dao hay khẩu súng, cho tới khi anh gặp Imogen.

Lúc đó anh mười bốn tuổi, chưa phải là phó tướng của Per Haskell, nhưng đang tạo dựng tên tuổi qua từng trận đánh và phi vụ. Imogen mới

đến Barrel, lớn hơn anh một tuổi. Con nhỏ đã chán những trò ăn cắp vặt mà nó tiến hành cùng một băng nhóm nhỏ ở Zierfoort. Kể từ khi đến Ketterdam, nó loanh quanh trong hai khu Stave, làm những công việc lật vặt và tìm cách len lỏi vào một trong các băng nhóm của Barrel. Kaz lần đầu trông thấy Imogen lúc nó phang chai vào đầu một thằng Chim Cắt tấy máy tay chân. Lần thứ hai là khi Per Haskell bảo Kaz đi ghi cược cho các trận đấu võ đài mùa xuân. Con nhỏ đầy tàn nhang, răng cửa bị hở, nhưng có thể đứng vững giữa một cuộc ẩu đả.

Một đêm nọ, khi họ đang đứng cạnh võ đài trống vắng để đếm lại số tiền kiếm được, con bé đã chạm vào ống tay áo của anh, và khi anh ngẩng lên, nó chậm rãi mỉm cười, môi mím lại để anh không thấy kẽ hở giữa hai chiếc răng cửa.

Sau đó, khi nằm trên chiếc nệm cứng quèo trong phòng ngủ chung ở Thanh Gỗ, Kaz nhìn lên trần nhà bị thấm dột, nghĩ đến cái cách mà Imogen mỉm cười với mình, nghĩ tới chiếc quần dài trễ cạp trên hông nó. Con nhỏ có dáng đi xiên, như thể luôn tiếp cận mọi thứ ở một góc chéo. Anh thích thế. Anh thích nó.

Cơ thể con người chẳng có gì là bí mật tại Barrel. Không gian chật chội, và người ta đón nhận lạc thú ở nơi tìm thấy nó.

Những thằng con trai khác trong băng Cặn Bã cứ liên tục khoe về những cuộc chinh phục của mình. Kaz chẳng nói gì. May mắn là anh không nói gì trong hầu như mọi chuyện, nên cũng không sao. Nhưng anh biết những điều người ta chờ đợi anh nói, những thứ đáng lẽ anh phải mong muốn. Anh muốn chứ, trong những khoảnh khắc, trong thoáng chốc - một cô gái băng qua đường trong chiếc váy màu xanh ngọc hờ hững khoe bờ vai trần, một vũ công di chuyển như ngọn lửa trong một buổi biểu diễn tại

Đông Stave, tiếng cười của Imogen như thể anh vừa kể câu chuyện hài hước nhất trên đời khi mà anh chẳng nói năng gì mấy.

Anh co tay lại trong chiếc găng, lắng nghe những tiếng cùng phòng ngáy vang. *Mình có thể vượt qua chuyện này*, anh tự nhủ. Anh mạnh hơn sự bệnh hoạn này, mạnh hơn lực kéo của nước. Anh không gặp khó khăn gì khi nghiên cứu hoạt động của một sông bài, anh từng làm đi đầu đó. Khi anh quyết định tự học về tài chính, anh cũng làm chủ được nó. Kaz nghĩ đến nụ cười chậm rãi, mím môi của Imogen và ra một quyết định. Anh sẽ chinh phục điểm yếu này theo cùng cách mà anh đã chinh phục mọi thứ trên con đường của mình.

Anh bắt đầu từ những động thái mà không ai để ý. Chia bài cho một ván bài cào mà không mang găng. Ngủ một đêm với đôi găng nhét dưới gối. Thế rồi, khi Per Haskell cử anh và Ấm Trà đi đánh dần mặt thẳng ranh Beni vì thiếu nợ không trả, Kaz đã chờ cho đến khi dần được nó vào một con hẻm và Ấm Trà bảo anh khoá chặt tay nó để tuột đôi găng ra, như một phép thử dễ dàng.

Ngay khi tiếp xúc với cổ tay của Beni, cảm giác ghê tởm chụp lên anh. Nhưng Kaz đã chuẩn bị và đương đầu với nó, phớt lờ những giọt mồ hôi lạnh trong lúc bề quặt khuỷu tay của Beni ra sau lưng. Kaz ép mình dùng thân người kẹp chặt cơ thể gã, trong lúc Ấm Trà nhắc lại từng đi đầu khoản trong món nợ của gã với Per Haskell, kết thúc mỗi mục bằng một cú đấm vào mặt hoặc vào bụng Beni.

Mình ổn mà, Kaz lự nhú, *Mình có thể xử lí chuyện này*. Thế rồi nước dâng lên.

Lần này những ngọn sóng cao như các chóp đỉnh của nhà thờ Barter, tóm lấy anh và lôi anh xuống, với sức nặng mà anh không thể thoát khỏi.

Trong tay anh lại là cơ thể đang phân hủy trương phình của Jordie. Kaz xô nó ra, thở hỗn hển lấy hơi.

Sự việc tiếp theo mà Kaz ý thức được là anh đang dựa người vào một bức tường gạch. Ấm Trà quát mắng anh vì đã để xông mất Beni. Bầu trời xám xịt trên đầu anh, mùi hôi hám của con hẻm tràn ngập lỗ mũi anh, trộn lẫn giữa mùi rác rưởi và nước tiểu.

“Cái chó gì vậy, Brekker?” Ấm Trà hét lên, khuôn mặt vẫn đỏ vì nộ khí, mũi như muốn bốc khói theo cách đáng lẽ rất tức cười. “Mày vừa thả nó ra đó! Nếu nó có dao thì sao hả?”

Kaz chỉ lơ mơ ghi nhận đi đầu đó. Beni gần như không chạm vào anh, nhưng không hiểu sao, khi không có đôi găng tay, mọi chuyện tệ hại hơn nhiều. Sự tiếp xúc của da thịt, cái mềm mại của một cơ thể khác ở sát gần cơ thể anh.

“Mày có đang nghe tao nói không đấy, hả thằng nhãi?” Ấm Trà túm áo Kaz, các đốt ngón tay lướt qua cổ anh, khiến một đợt sóng kinh tởm khác ập vào anh. Hắn lay anh cho đến khi răng anh va vào nhau lập cập.

Ấm Trà đã trút vào Kaz trận đòn mà hắn định dành cho Beni. Rồi bỏ mặc anh nằm hấp hối trong con hẻm. Bạn không thể mềm yếu hoặc bị sao nhãng trong lúc tiến hành một phi vụ. Khi mà đồng đội đang trông chờ ở bạn. Kaz co tay lại trong đôi găng, nhưng không tung cú đấm nào hết.

Anh mất gần một giờ để lết ra khỏi con hẻm, và nhiều tuần lễ để xây dựng lại danh tiếng bị tổn hại. Mọi vấp vấp ở Barrel đều có thể dẫn tới một cú ngã chí mạng. Anh đi tìm Beni để khiến gã phải ao ước rằng người đánh mình là Ấm Trà. Anh đeo găng và không tháo ra, Anh tàn nhẫn và đánh mạnh gấp đôi. Anh không còn bận tâm đến việc tỏ ra bình thường, cứ để cho mọi người thấy sự điên loạn trong anh và để họ đoán nốt phần còn

lại. Ai đến quá gần, anh tung cú đấm. Ai dám đặt tay lên người anh, anh bẻ cổ tay, một bên, hai bên, rồi cả quai hàm. *Tay Nhám*, họ gọi anh như thế. Con chó đại của Haskell. Con cuồng nộ trong anh bùng cháy, và anh học cách coi khinh những người phàn nàn, van xin, những kẻ cam chịu. *Để tao dạy cho mày biết đau là thế nào*, anh sẽ nói như vậy, rồi vẽ một bức tranh bằng nắm đấm.

Tại võ đài, lần tiếp theo Imogen đặt tay lên ống tay áo của Kaz, anh đã nhìn thẳng vào mắt con bé cho đến khi nụ cười mím môi đó tan biến. Con bé buông tay. Và nhìn đi chỗ khác. Anh tiếp tục đếm lùi.

Lúc này, Kaz gõ cây gậy chống xuống sàn nhà xác.

“Ta kết thúc chuyện này thôi,” anh nói với Nina và nghe thấy giọng mình vang vọng một cách ồn ào quá mức trên mặt đá lạnh lẽo. Anh muốn ra khỏi chỗ này càng nhanh càng tốt.

Bắt đầu ở hai phía đối diện với nhau, họ quan sát ngày tháng trên các ngăn tủ, tìm một thi thể trong tình trạng phân huỷ phù hợp. Ngay cả việc nghĩ tới chuyện này cũng làm cho ngực Kaz thắt lại. Nó giống như một tiếng thét đang tích tụ. Nhưng đầu óc anh đã ấp ủ kế hoạch này, biết rằng nó sẽ dẫn anh tới đây.

“Đây rồi,” Nina nói.

Kaz băng qua gian phòng tiến đến chỗ cô. Đứng trước ngăn tủ, không ai trong hai người muốn mở nó ra. Kaz biết cả hai người bọn họ đều đã từng nhìn thấy hàng đông tử thi. Bạn không thể kiếm sống trên đường phố khu Barrel hoặc chiến đấu trong hàng ngũ Hạ Quân mà chưa từng chạm mặt cái chết. Nhưng đây lại là chuyện khác. Đây là sự phân huỷ sau cái chết.

Cuối cùng, Kaz móc đầu quạ của cây gậy chống vào tay nắm và kéo.

Ngắn tú nặng hơn anh tưởng, nhưng nó mở ra một cách trơn tru. Anh đứng yên.

“Chúng ta có chắc đây là ý hay không vậy?” Nina hỏi.

“Tôi luôn chào đón nếu cô có ý tưởng hay hơn,” Kaz đáp.

Nina thở dài, rồi kéo tấm vải khỏi thi thể. Cảnh tượng khiến Kaz nghĩ tới một con rắn đang lột da.

Người đàn ông ở độ tuổi trung niên, đôi môi đã đen thẫm vì sự phân huỷ.

Hồi còn bé, Kaz từng nín thở mỗi khi đi qua một nghĩa địa, chắc chắn rằng nếu mở miệng thì một thứ gì rất kinh khủng sẽ chui vào. Căn phòng chao nghiêng. Anh cố gắng hít thở, buộc mình quay lại với thực tại. Anh xòe các ngón tay đeo găng, cảm nhận lớp da căng lên, và nắm chặt cây gậy chống trong lòng bàn tay.

“Tôi tự hỏi ông ta đã chết như thế nào,” Nina thì thầm trong khi quan sát những nếp da xám ngoét của khuôn mặt người chết.

“Một mình,” Kaz đáp, mắt nhìn những đầu ngón tay của ông ta. Có cái gì đó đã gặm chúng. Lũ chuột cống hẳn đã phát hiện ra ông ta trước khi người ta tìm thấy. Hoặc là một trong những con vật nuôi của ông ta. Kaz lấy trong túi ra cái hộp thuỷ tinh đầy kín mà anh đã nắn của Genya. “Lấy những gì cô cần đi.”

...

Đứng trên tháp đồng hồ khách sạn, Kaz quan sát những người trong nhóm. Thành phố vẫn đang chìm trong bóng tối, nhưng bình minh sẽ sớm lộ dạng và họ sẽ đi theo những lộ trình tách biệt: Wylan và ông Colm tới

một tiệm bánh không người để chờ phiên đấu giá bắt đầu. Nina đi đến khu Barrel với một số nhiệm vụ cần làm. Inej vào vị trí trên mái nhà thờ Barter.

Về phần mình, Kaz sẽ bước xuống quảng trường phía trước Sàn giao dịch cùng với Matthias và Kuwei. Ở đó họ sẽ được một tốp thị tuần hộ tống vào trong nhà thờ. Kaz tự hỏi Van Eck sẽ cảm thấy như thế nào khi các sĩ quan của mình lại đi bảo vệ một thằng khốn khu Barrel.

Anh cảm thấy là chính mình nhiều hơn so với nhiều ngày vừa qua. Vụ mai phục ở nhà của Van Eck đã làm anh chao đảo. Anh không sẵn sàng cho việc Pekka Rollins tham gia vào chuyện này. Anh chưa chuẩn bị cho sự nhục nhã mà nó gây ra, cho sự quay lại mạnh mẽ của những kí ức về Jordie.

Em đã phụ lòng anh. Giọng nói của anh trai anh vang lên, lớn hơn bao giờ hết. Em đã để cho lão qua mặt một lần nữa.

Kaz đã gọi Jesper bằng tên của anh trai mình. Một sơ sẩy tệ hại. Nhưng có lẽ anh muốn trừng phạt cả hai. Lúc này Kaz đã lớn hơn Jordie lúc anh ấy đầu hàng bệnh dịch Thị Nữ. Giờ đây anh có thể nhìn lại và thấy sự kiêu hãnh của anh trai mình, khát vọng thành công nhanh chóng của anh ấy. *Anh đã phụ lòng em, Jordie. Anh lớn hơn. Anh đáng lẽ phải là đứa khôn ngoan.*

Anh nghĩ tới câu hỏi của Inej. *Không ai bảo vệ các anh sao?* Anh nhớ Jordie ngồi bên cạnh mình trên chiếc cũi, còn sống và tươi cười, nhớ hình ảnh phản chiếu của chân họ trên mặt nước bên dưới, nhớ sự ấm áp của tách sôcôla nóng trong đôi tay đeo găng. *Đáng lẽ chúng ta phải chăm sóc lẫn nhau.*

Họ từng là hai cậu bé nhà nông mất bố, lạc lõng trong cái thành

Ketterdam này. Thế nên Pekka mới lừa được họ. Không chỉ là sự cám dỗ của đồng tiền. Lão ta đã cho họ một gia đình mới. Một bà vợ giả hiệu làm món *hutspot*, một đứa con gái giả hiệu để Kaz chơi cùng. Pekka Rollins đã dụ hai anh em bằng ngọn lửa ấm áp và sự hứa hẹn về một cuộc sống mà họ đã bị mất.

Và đó là thứ huỷ diệt bạn: ước mơ về một điều mà bạn không bao giờ có được.

Anh điếm lại những khuôn mặt mà mình đã chiến đấu bên cạnh và đổ máu cùng. Anh từng nói dối họ, và cũng từng bị lừa dối. Anh từng đưa họ vào địa ngục và lôi họ trở ra.

Kaz đặt bàn tay lên cây gậy chống, lưng quay về phía thành phố.

“Chúng ta đều muốn những thứ khác biệt từ ngày hôm nay. Tự do, sự cứu rỗi...”

“Tiền bạc,” Jesper đề xuất.

“Nhiều tiền. Có rất nhiều người tìm cách cản đường chúng ta. Van Eck. Hội đồng Thương buôn. Pekka Rollins và đàn em của lão. Một vài quốc gia khác, và hầu hết những người trong cái thành phố bị thánh thần ruồng bỏ này.”

“Đáng lẽ đây phải là một lời động viên chứ?” Nina thắc mắc.

“Họ không biết chúng ta là ai. Không thực sự biết. Họ không biết những gì ta đã làm, những điều ta đã thực hiện cùng nhau. Kaz gõ cây gậy chống xuống sàn. “Thế nên ta hãy cho họ thấy họ đã chọn sai người để tuyên chiến như thế nào.

Tôi đang làm gì ở đây thế này?

Cúi người trên chậu rửa, Wylan vã nước lạnh lên mặt. Sau vài giờ nữa, cuộc đấu giá sẽ bắt đầu. Họ sẽ rời khỏi phòng khách sạn trước khi bình minh ló dạng. Nếu có bất kì ai tới tìm Johannus Rietveld sau phiên đấu giá thì sẽ thấy ông đã ra đi từ lâu rồi.

Cậu nhìn lần cuối hình ảnh mình trong chiếc gương mạ vàng. Khuôn mặt đang nhìn cậu đã quen thuộc trở lại, nhưng thực sự thì cậu ta là ai? Một tên tội phạm? Một kẻ đào tẩu? Một thằng nhóc với kiến thức về chất nổ ở mức tạm được - hoặc trên mức tạm được?

Tôi là con trai của Marya Hendriks.

Cậu nghĩ tới mẹ mình, bị bỏ rơi cùng với đứa con khiếm khuyết của bà. Lúc đó bà có còn đủ trẻ để sinh một đứa con nối dõi thực thụ không? Lúc đó cha cậu có biết rằng một ngày nào đấy ông ta sẽ tự tay phủ sạch sự tồn tại của Wylan trên đời không?

Tôi đang làm gì ở đây thế này?

Nhưng cậu đã biết câu trả lời. Chỉ cậu mới có thể thấy cha mình bị trừng trị cho những gì ông ta đã làm. Chỉ cậu mới có thể thấy mẹ mình được giải thoát.

Wylan xem xét hình ảnh mình trong gương. Đôi mắt của cha. Những lọn tóc xoắn của mẹ. Cũng hay khi được làm người khác trong một khoảng

thời gian, để quên đi cậu là một người mang họ Van Eck. Nhưng cậu không muốn lẩn tránh nữa. Cậu đã trốn chạy suốt từ khi bị những ngón tay của Prior siết chặt cổ họng. Chuyện này cũng có thể đã bắt đầu từ trước đó, vào cái buổi chiều cậu ng ồi trong nhà ăn hoặc cuộn mình trên bậu cửa sổ, sau lớp rèm, hi vọng mọi người quên phứt mình đi, bà vú em bỏ v ề nhà mình, và người gia sư không bao giờ đến.

Cha cậu đã muốn con trai mình biến mất. Ông ta muốn cậu biến mất theo cái cách mà ông ta đã làm mẹ cậu biến mất, và trong một khoảng thời gian dài, Wylan cũng muốn như vậy. Nhưng chuyện đó đã thay đổi khi cậu đặt chân đến khu Barrel, khi cậu có công việc đầu tiên, khi cậu gặp gỡ Jesper, Kaz và Inej, khi cậu bắt đầu nhận ra mình có giá trị.

Jan Van Eck sẽ không được thoả nguyện. Cậu sẽ không đi đâu hết.

“Tôi ở đây vì mẹ,” cậu nói với tấm gương soi.

Cậu trai với đôi má hồng trong gương chẳng tỏ ra bị ấn tượng chút nào.

...

Mặt trời chỉ vừa ló dạng thì Pim đã dẫn Wylan và ông Colm rời cửa hậu của khách sạn, len qua một loạt những ngã rẽ lắt léo để tới quảng trường phía trước sàn giao dịch. Thường thì tiệm bánh trên phố Beurstraat đã hoạt động vào giờ này để chuẩn bị phục vụ các nhà môi giới và thương nhân trên đường tới sàn giao dịch. Nhưng phiên đấu giá sắp diễn ra đã làm đảo lộn việc kinh doanh thường lệ, và ông chủ tiệm bánh quyết định đóng cửa tiệm, chắc là để giành lấy một chỗ ng ồi xem tận mắt buổi đấu giá.

Suốt một lúc lâu họ đứng trước cửa tiệm bánh, trên quảng trường vắng

tanh, trong khi Pim loay hoay với ổ khoá. Wylan nhận ra mình đã quen với sự khéo léo của Kaz mỗi khi phá khoá đột nhập nơi nào đó. Cánh cửa mở ra với tiếng leng keng hơi ồn ào quá, và ba người bước vào trong.

“Không đỡ lệ,” Pim nói. Anh quay trở ra trước cả khi Wylan kịp đáp.

Các khay bánh đều trống rỗng, nhưng mùi bánh mì ngọt ngào vẫn vương vấn trong tiệm. Wylan và ông Colm ng ồi xuống sàn nhà, tựa lưng vào dây kệ, cố gắng thu xếp tư thế thoải mái cho mình. Kaz đã cho họ những chỉ dẫn rất kĩ lưỡng, và Wylan không có ý định phớt lờ chúng. Không một ai được phép nhìn thấy Johannus Rietveld tại thành phố này nữa, và Wylan biết chính xác cha cậu sẽ làm gì với cậu nếu tìm thấy con trai mình lảng vảng trên đường phố Ketterdam.

Họ ng ồi im lặng trong nhiều giờ. Ông Colm ngủ gà gật. Wylan ngâm nga một giai điệu mà cậu có trong đầu dạo gần đây. Nó sẽ cần một bộ gõ, một thứ gì đó có âm thanh *lạch tách tách* như loạt súng bắn.

Wylan thận trọng nhòm qua cửa sổ và thấy vài người đã đi tới nhà thờ Barter, những con sáo đá bay trên quảng trường, và đằng kia, cách họ vài trăm mét, là lối vào của Sàn giao dịch. Cậu không cần phải căng mắt ra đọc những chữ được khắc trên vòm cổng. Cậu đã nghe cha mình nhắc lại vô số lần. *Enjent, Voorhent, Almhent*. Siêng năng, Chính trực, Thịnh vượng. Jan Van Eck đã làm tốt được hai trong ba cái đó.

Wylan không nhận ra ông Colm đã thức cho tới khi ông lên tiếng. “Điều gì đã khiến cậu nói dối để bao che cho con trai tôi trong nhà m ồ hôm nọ?”

Wylan hạ người ng ồi xuống sàn trở lại. Cậu cẩn thận lựa chọn từ ngữ. “Cháu nghĩ cháu biết việc làm hỏng mọi thứ là như thế nào.”

Ông Colm thở dài. “Jesper sai nhiều cái lắm. Nó bất cẩn, ngu ngốc, và

đùa cợt những thứ không nên đùa, nhưng mà...” Wylan chờ đợi ông nói tiếp. “Đi đâu mà bác đang cố nói là, thằng bé thực sự là một rắc rối, rối tinh rối mù. Nhưng nó đáng giá.”

“Cháu...”

“Và nó như vậy là do lỗi của bác. Bác đã cố gắng bảo vệ nó, nhưng có lẽ bác đã chắt lên vai nó một thứ gì đó còn tệ hại hơn những nguy hiểm mà bác thấy lớn vờn ngoài kia.” Ngay cả trong ánh sáng sớm mai nhợt nhạt luồn qua cửa kính hiệu bánh, Wylan cũng có thể trông thấy sự mệt mỏi trên gương mặt ông Colm. “Bác đã phạm sai lầm lớn.”

Wylan dùng ngón tay vạch một đường trên sàn nhà. “Bác đã cho anh ấy một người để tựa nhờ. Bất kể những gì anh ấy đã làm, hoặc làm hỏng, cháu nghĩ rằng chuyện đó lớn hơn những sai lầm lớn của bác.”

“Cháu thấy không? Đó là lí do nó thích cháu. Bác biết, bác biết, đây không phải việc của bác, và bác không rõ thằng bé có phải là lựa chọn tốt đối với cháu hay không. Có lẽ nó chỉ mang lại cho cháu hàng đống chuyện đau đầu. Nhưng bác nghĩ cháu là lựa chọn tốt đối với nó.”

Khuôn mặt Wylan nóng bừng. Cậu biết ông Colm yêu quý con trai mình đến mức nào, cậu đã thấy đi đâu đó trong từng cử chỉ của ông. Thật ý nghĩa khi ông cho rằng cậu đủ tốt với con trai ông.

Một tiếng động vang lên từ chỗ gần cửa giao hàng, khiến hai bác cháu lặng người.

Wylan nhòe dụi, tim đập thình thịch. “Bác nhớ nhé,” cậu thì thầm với ông Colm. “Không được ra mặt.”

Wylan đi qua chỗ mấy cái lò nướng để tới cửa sau của tiệm bánh. Mùi hương ở đây mạnh hơn, bóng tối mịt mù hơn, nhưng căn phòng trống không. Báo động giả.

“Không...”

Cánh cửa giao hàng bật mở. Những bàn tay chớp lấy Wylan từ phía sau. Đầu cậu bị lôi ngược lại, miệng bị banh ra để nhét giẻ vào. Một cái túi nhanh chóng trùm qua đầu cậu.

“Ê, thiếu gia,” một chất giọng trầm mà Wylan không nhận ra vang lên. “Sẵn sàng gặp lại bố mày chưa?”

Chúng bẻ quặt cánh tay cậu ra sau, và Wylan bị lôi qua cửa giao hàng của tiệm bánh. Cậu loạng choạng, gần như không bước đi được, không nhìn thấy gì và cũng không định hướng được. Cậu ngã xuống, đầu gối đập vào đá đau điếng, trước khi bị lôi dậy.

“Đừng có bắt bọn tao phải vác mày lên, thiếu gia. Tiền công không bao gồm chuyện đó.”

“Lối này,” một giọng con gái vang lên. “Pekka đang ở mặt nam của nhà thờ.”

“Đứng lại,” một giọng nói khác cất lên. “Tụi bay có gì đó?”

Giọng nói này có tính chất mệnh lệnh trong đó. *Thị tuần*, Wylan nghĩ bụng.

“Một người mà ngài Ủy viên hội đồng Van Eck sẽ rất vui sướng khi được gặp.”

“Có phải nó ở trong băng của Kaz Brekker không?”

“Ngậm miệng lại và chạy đi báo ông ta rằng Kim Sur có một món quà chờ ông ta tại nhà nguyện quân sự.”

Wylan nghe thấy tiếng đám đông ở cách đó không xa. Có phải họ đang ở gần nhà thờ không? Giây lát sau, cậu bị kéo mạnh tới trước, và âm thanh thay đổi. Họ đã vào trong nhà. Không khí lạnh hơn, ánh sáng tối đi. Cậu bị

lôi lên một đợt cầu thang nữa, ống chân đập vào bậc thang đau điếng, trước khi chúng ấn cậu vào một cái ghế và trói tay cậu sau lưng.

Wylan nghe thấy tiếng bước chân đi lên cầu thang, và tiếng cánh cửa mở ra.

“Bọn tôi đã bắt được nó,” chất giọng trầm ban nãy vang lên.

“Ở đâu?” Tim Wylan hụt mất một nhịp. *Độc đi nào, Wylan. Một đứa bé bằng nửa tuổi con đã có thể đọc cái này mà không cần gắng sức.* Cậu nghĩ mình đã sẵn sàng cho chuyện này.

“Brekker giấu nó trong một tiệm bánh cách đây vài khối nhà.”

“Làm sao bọn mày tìm thấy nó được?”

“Pekka đã cắt cử bọn tôi lùng sục trong khu này, đoán rằng Brekker có thể giờ trò gì đó ở cuộc đấu giá.”

“Để sỉ nhục ta, chắc chắn rồi,” Jan Van Eck nói.

Cái túi được giật phăng khỏi đầu Wylan, và cậu nhìn thẳng vào khuôn mặt của cha mình.

Van Eck lắc đầu. “Mỗi lần ta nghĩ con không thể làm ta thất vọng hơn nữa, thì con lại chứng minh rằng ta đã sai.”

Họ đang ở trong một nhà nguyện nhỏ có trần dạng vòm. Những bức tranh sơn dầu trên tường thể hiện các trận đánh và hàng đông vũ khí. Có lẽ nhà nguyện này được quyên bởi một gia tộc chuyên sản xuất vũ khí.

Trong vài ngày qua, Wylan đã nghiên cứu sơ đồ của nhà thờ Barter, cậu cùng Inej vẽ lại các khe mái và hốc tường, thảo ra từng gian nhà thờ ứng với những ngón tay dài của bàn tay Ghezen. Cậu biết chính xác mình đang ở đâu - một trong những nhà nguyện nằm phía cuối ngón út của Ghezen. Sàn nhà được trải thảm, cánh cửa duy nhất dẫn ra cầu thang, và

cửa sổ duy nhất trở ra mái nhà. Ngay cả nếu như không bị bịt miệng, cậu cũng không nghĩ có ai khác ngoài những bức tranh kia nghe được tiếng kêu cứu của mình. Phía sau lưng cha cậu có hai người nữa: một đứa con gái mặc quần sọc, mái tóc vàng cạo nửa đầu, và một thằng nhóc đô con mặc quần kẻ ô với dây đeo quần. Cả hai đều mang dải băng tay màu tím, cho thấy chúng được thị tuấn cho phép hành động. Cả hai đều có hình xăm của băng Kim Sư.

Thằng nhóc cười nhe răng. “Ông có muốn tôi mời Pekka tới không?” Nó hỏi Van Eck.

“Không cần. Ta muốn ông ta theo sát công cuộc chuẩn bị cho buổi đấu giá. Đây là chuyện ta muốn tự mình xử lý.” Van Eck cúi xuống. “Nghe này, nhóc. Bóng Ma đã bị bắt gặp đi cùng với một thành viên của Tam Đại Grisha. Ta biết Brekker đang hợp tác với phía Ravka. Dù có khiếm khuyết thế nào, con vẫn mang dòng máu của ta. Hãy nói cho ta biết kế hoạch của Brekker, và ta sẽ cử người chăm sóc con. Con sẽ được nhận trợ cấp. Con có thể sống thoải mái ở đâu đó. Ta sẽ tháo băng bịt miệng cho con. Nếu con la hét, ta sẽ để cho người của Pekka làm bất cứ điều gì chúng muốn với con, hiểu chưa?”

Wylan gật đầu. Cha cậu giật miếng giẻ ra khỏi miệng cậu.

Wylan đưa lưỡi liếm môi rồi nhô vào mặt cha mình.

Van Eck rút từ trong túi ra một chiếc khăn tay trắng muốt có thêu tên viết tắt và viền bằng những chiếc lá nguyệt quế màu đỏ. “Sự đáp trả thích hợp của một thằng bé không biết đọc chữ.” Ông ta lau chỗ nước bọt dính trên mặt. “Ta nói lại như thế này vậy. Hãy nói cho ta biết Brekker đang âm mưu gì với phía Ravka, và ta sẽ để cho mày sống.

“Theo cách mà ông đã để cho mẹ tôi sống á?”

Cú khựng của cha cậu gần như không thể nhận thấy, giống như một con rối bị giật dây chỉ một lần rồi thôi.

Van Eck gấp chiếc khăn bản hai lượt, rồi cất nó đi. Ông gật đầu với hai đứa kia. “Làm bất cứ điều gì bọn mày muốn. Buổi đấu giá sẽ diễn ra trong một giờ tới, và ta muốn có câu trả lời trước đó.”

“Dừng nó đây,” thằng nhóc đô con nói với đứa con gái. Con nhỏ lùi Wylan đứng lên, và thằng nhóc rút từ trong túi ra một cặp tay gấu bằng đồng. “Nó sẽ không còn xinh xẻo sau chuyện này đâu.”

“Ai quan tâm chứ?” Van Eck đáp với một cái nhún vai. “Chỉ cần bảo đảm bọn mày giữ cho nó tỉnh. Ta cần thông tin.”

Thằng nhóc ngó Wylan bằng ánh mắt nghi ngờ. “Mày có chắc là mày muốn làm theo cách này không, thiếu gia?”

Wylan huy động toàn bộ sự can đảm mà cậu đã học được từ Nina, ý chí học được từ Matthias, sự tập trung từ Kaz, dũng khí từ Inej và hi vọng rồi đại, bất cần học được từ Jesper, niềm tin rằng bất luận ra sao, bằng cách nào đó họ cũng sẽ thắng. “Tao sẽ không khai đâu,” cậu đáp.

Cú đâm đầu tiên làm gãy hai xương sườn của Wylan. Cú đâm thứ hai khiến cậu ho ra máu.

“Có lẽ chúng ta nên bỏ các ngón tay để mày không thể chơi cây sáo quý quái đó nữa,” Van Eck đề nghị.

Mình ở đây là vì mẹ, Wylan tự nhủ. Mình ở đây là vì mẹ.

Nhưng rồi cuộc, cậu không phải là Nina hay Matthias hay Kaz hay Inej hay Jesper. Cậu chỉ là Wylan Van Eck. Cậu đã khai tất tần tật với chúng.

Vào trong nhà thờ Barter không phải là nhiệm vụ dễ dàng vào buổi sáng hôm nay. Do vị trí gần Sàn giao dịch và kênh Beurs, mái nhà thờ không tiếp giáp với bất kì mái nhà nào khác, và lối vào của nó đã được canh gác bởi vệ quân khi Inej đến nơi. Nhưng cô là Bóng Ma; cô được sinh ra để tìm những nơi bí mật, những góc ngách và khe hở mà không ai ngờ đến.

Không một món vũ khí nào được phép mang vào nhà thờ trong buổi đầu giá, nên khẩu súng trường của Jesper hiện đang nằm trên lưng Inej. Cô kín đáo chờ đợi cho tới khi trông thấy một tốp thị tuần đẩy chiếc xe chất đầy gỗ tiến về phía một trong những cánh cửa đôi đồ sộ của nhà thờ. Cô đoán họ đang chuẩn bị lập một chướng ngại vật cho sân khấu hoặc các gian hình ngón tay của nhà thờ. Inej chờ cho đến khi chiếc xe dừng lại, rồi nhét mũ trùm vào trong áo để nó không bị quét đất. Cô bám vào trục xe, cơ thể gần như chạm vào lớp đá lát, rồi để cho bọn họ đẩy mình dọc theo lối đi chính điện. Trước khi họ tới bàn thờ, cô thả người lăn vào các hàng ghế, suýt nữa bị bánh xe cán phải.

Áp bụng vào mặt sàn lạnh ngắt, Inej bò ngang qua nhà thờ, rồi chờ thời cơ ở cuối lối đi và lao tới nấp sau một trong những cây cột trụ của vòm cuốn phía tây. Cô di chuyển từ cây cột này sang cây cột khác, trước khi lách mình vào gian nhà thờ dẫn tới các nhà nguyện của ngón cái. Một lần nữa cô chuyển sang bò trườn để dùng những dây ghế trong nhà thờ che

chấn cho mình. Cô không biết các vệ quân đang đi tuần ở chỗ nào, và cô không muốn bị bắt khi đang đi lang thang trong nhà thờ.

Inej tiến đến nhà nguyện thứ nhất, sau đó cô theo cầu thang đi lên nhà nguyện màu cam ở bên trên. Bàn thờ của nó được dát vàng, nhưng hình dáng lại giống như những thùng đựng cam và các loại trái cây ngoại lai khác. Tâm điểm là bức tranh sơn dầu của DeKappel miêu tả cảnh một gia đình thương gia mặc đồ đen tụ tập trong bàn tay của Ghezen, được treo lơ lửng trên một bụi chanh.

Inej leo lên bàn thờ rồi phóng lên vòm trần của nhà thờ, gần như treo ngược người khi bám trên đó. Khi đã trèo lên đến đỉnh vòm, cô ấn lưng vào cái vòm nhỏ nằm chính giữa vòm trần lớn. Mặc dù không nghĩ mình có thể bị nghe thấy từ đây, cô vẫn đợi cho đến khi tiếng kéo cửa và gõ búa vang lên để đưa chân đạp vào một trong những ô cửa sổ cấp ánh sáng cho nhà nguyện. Sau cú đạp thứ hai, kính cửa sổ bị rạn và vỡ ra bên ngoài. Inej dùng ống tay áo để bảo vệ bàn tay trong lúc gạt bỏ chỗ mảnh kính lớn chồm còn lại, trước khi đưa cơ thể ra bên ngoài, trên đỉnh của mái vòm. Cô buộc một sợi dây thừng vào cửa sổ rồi trượt xuống mái của gian nhà thờ, nơi cô để lại khẩu súng trường của Jesper. Cô không muốn nó làm mình mất thăng bằng.

Lúc này, Inej đang đứng trên đỉnh ngón tay cái của Ghezen. Màn sương buổi sáng đã bắt đầu tan đi, và cô có thể cảm thấy ngày hôm nay sẽ nóng. Cô men theo ngón tay cái quay trở lại khu vực mái dốc đầy tháp nhọn của chính điện và lại bắt đầu leo lên.

Đây là phần cao nhất của nhà thờ, nhưng Inej đã quen với nó, và điều đó khiến cô di chuyển dễ hơn. Trong tất cả các mái nhà của Ketterdam, thánh đường này là nơi cô thích hơn cả. Cô không có lí do chính đáng nào

để nghiên cứu hình dạng của nó. Có rất nhiều chỗ khác cho phép cô quan sát Sàn giao dịch hoặc kênh Beurs, nhưng cô luôn chọn nhà thờ Barter. Những chớp nhọc của nó có thể được trông thấy từ gần như bất kì nơi đâu trong Rotterdam. Lớp mái bằng đồng ngả màu xanh qua năm tháng được điểm xuyết bằng những tháp nhọn có hoạ tiết trang trí kim loại tạo ra đầy những chỗ bám tay lẫn nơi ẩn mình tuyệt vời. Nó giống như một xứ cổ tích với hai màu xám và xanh mà không ai trong thành phố ngó ngang tới.

Kẻ đi dây mạo hiểm trong cô từng mừng tượng chuyện căng một sợi dây giữa hai chớp nhọn cao nhất của nhà thờ. *Ai dám thách thức tử thần nào? Tôi.* Có lẽ Kerch sẽ coi việc biểu diễn xiếc trên nóc các nhà thờ là hành vi báng bổ. Trừ phi cô tổ chức bán vé, tất nhiên rồi.

Inej nhét những khối chất nổ mà Kaz mô tả là “vật bảo đảm của họ tại các vị trí mà cô và Wylan đã nhất trí với nhau trong lúc phác thảo sơ đồ nhà thờ. Chỉ có đầu óc của Kaz mới coi sự hỗn loạn là an toàn. Những vụ nổ được tính toán sao cho thật ồn ào nhưng ít gây thiệt hại. Tuy vậy, nếu tình hình có gì đó bất ổn và họ cần một sự đánh lạc hướng thì chúng sẽ phát huy tác dụng.

Sau khi xong việc, cô vào vị trí quan sát tại một trong những cái hốc trang trí bằng kim loại nhìn bao quát bên trên hậu điện và gian chính của ngôi thánh đường. Tại đây, lần nhìn toàn cảnh buổi đấu giá của cô sẽ chỉ bị ngăn trở bởi những thanh gỗ rộng và lớp lưới kim loại giữa chúng, có những lần cô đã đến đây để nghe tiếng nhạc phát ra từ cây đàn ống, hoặc những giọng hát cất cao trong các bản thánh ca. Tít cao phía trên thành phố, những thanh âm phát ra từ cây đàn vang vọng trên lớp đá khiến cô có cảm giác mình ở gần các thánh hơn.

Câu trúc âm thanh của nhà thờ tốt đến nỗi Inej có thể nghe rõ từng lời

thuyết giáo nếu muốn, nhưng cô bỏ qua phần đó của các buổi lễ. Ghezen không phải là vị thánh của cô, và cô hoàn toàn không muốn được dạy dỗ việc làm thế nào phụng sự ngài tốt hơn. Cô cũng chẳng thích bàn thờ Ghezen - một khối đá phẳng không chút duyên dáng nằm ở trung tâm của nhà thờ. Một số người gọi nó là Đệ Nhất Lò Rèn, số khác gọi nó là cối, nhưng ngày hôm nay nó sẽ được sử dụng làm nơi đấu giá. Điều này khiến cho bụng dạ Inej sôi lên. Cô lẽ ra là một người làm việc theo hợp đồng, đến Kerch hoàn toàn tự nguyện. Đó là những gì được ghi trong giấy tờ. Chúng không hề kể lại chuyện cô bị bắt cóc như thế nào, nỗi kinh hoàng của cô trong hầm tàu nô lệ ra sao, sự nhục nhã của cô dưới bàn tay của Dì Heleen, cũng như cuộc sống địa ngục của cô tại Vườn Thú. Kerch được xây dựng trên cơ sở thương mại, nhưng bao nhiêu phần của những cuộc mua bán đó có đối tượng là con người? Một mục sư của Ghezen có thể đứng tại bàn thờ kia và lên án việc chiếm hữu nô lệ, nhưng có bao nhiêu phần của cái thành phố này được xây dựng từ tiền thuế mà các nhà chứa đã đóng? Bao nhiêu thành viên của giáo đoàn bóc lột các cô cậu bé gần như không biết tiếng Kerch, những người phải cạo sần và giặt giũ để đổi lấy từng xu lẻ trả cho một món nợ dường như không bao giờ giảm bớt?

Nếu Inej có được phần tiền của mình, nếu cô có được con tàu, cô sẽ góp phần thay đổi toàn bộ chuyện đó. Nếu cô sống sót qua hôm nay. Cô hình dung tất cả mọi người trong nhóm - Kaz, Nina, Matthias, Jesper, Wylan, Kuwei, người có quá ít tiếng nói trong cuộc đời mình - vắt vẻo bên nhau trên một sợi dây thăng bằng, mạng sống của họ được gắn chặt với nhau bởi niềm hi vọng và sự tin tưởng dành cho nhau. Pekka có thể đang lảng vảng trong nhà thờ bên dưới, và cô ngờ rằng Dunyasha cũng đang ở đâu đây. Cô gọi con nhỏ trong bộ đồ màu ngà và hồ phách đó là cái bóng

của mình, nhưng biết đâu nó cũng là một dấu hiệu, một sự nhắc nhở rằng Inej không sinh ra cho một cuộc đời như thế này. Dẫu vậy, thật khó để không xem cái thành phố này như là nhà của cô, còn Dunyasha là kẻ xâm nhập.

Lúc này Inej đang quan sát các vệ quân đi kiểm tra mọi góc ngách và các nhà nguyện của nhà thờ một lần cuối cùng. Cô biết bọn họ có thể cử vài sĩ quan can đảm lên tuần tra mái nhà, nhưng ở trên này có đầy chỗ nấp, và nếu cần, cô chỉ việc chui trở vào trong mái vòm của nhà nguyện ngón cái để chờ bọn họ đi khỏi.

Các vệ quân bắt đầu đứng vào vị trí. Inej có thể nghe thấy người đội trưởng ra chỉ thị về những vị trí mà các thành viên của Hội đồng Thương buôn sẽ ngồi trên sân khấu. Cô thấy thầy lang học sĩ đã được đưa tới để kiểm tra sức khỏe của Kuwei, và một vệ quân đang đẩy chiếc bục đấu giá vào chỗ. Cô khó chịu khi thấy vài thành viên băng Kim Sư đang rảo bước trên các lối đi bên cạnh vệ quân. Chúng ưỡn ngực, tận hưởng uy quyền mới của mình, vung vẩy cánh tay cột dải băng thị tuần màu tím và cười cợt với nhau. Các thị tuần đích thực có vẻ không mấy hài lòng, và Inej có thể trông thấy ít nhất hai thành viên của Hội đồng Thương buôn quan sát cảnh tượng với ánh mắt lo ngại. Họ có đang tự hỏi liệu mình sẽ nhận được nhiều hơn những gì bỏ ra khi cho phép một đám du côn Barrel được trao quyền như vậy hay không? Van Eck là người khởi xướng cái trò này cùng với Pekka Rollins, nhưng Inej không nghĩ rằng ông vua của Barrel sẽ để lão ta chỉ đạo mình lâu.

Cô đưa mắt rà soát chân trời, toàn bộ không gian ra tới hải cảng và những ngọn tháp đá đen. Nina đã đứng về Hội đồng Thủy tri ầu. Có vẻ như họ thích nấu mình trong các tháp canh hơn. Mặc dù vậy, bởi danh tính của

họ là một bí mật, Inej nghĩ rằng ngay lúc này có thể họ đang ng ồi trong nhà thờ cũng nên. Cô nhìn về phía khu Barrel, hi vọng Nina được an toàn và không bị phát hiện, rằng sự xuất hiện đông đảo của thị tuần tại nhà thờ sẽ đồng nghĩa với việc chị di chuyển dễ dàng hơn trên phố.

Đến đầu giờ chiều, các hàng ghế trong nhà thờ bắt đầu được lấp đầy bởi những người hiếu kì - các tiểu thương trong bộ trang phục vải len thô, những người pha trò và vệ sĩ vừa từ hai khu Stave tới trong những bộ đồ Barrel đom đàng nhất, nhiều tốp thương gia phục sức đen tuyền, một số đi cùng những bà vợ có khuôn mặt tái mét lúc lắc trên cổ áo trắng phau, mái tóc tết quăn vòng quanh đầu.

Xuất hiện tiếp theo là những viên chức ngoại giao Fjerda. Họ mặc trang phục hai màu trắng và bạc, được hộ tống bởi các *driiskelle* vận đồ đồng phục đen, tất cả đều có mái tóc và làn da ánh vàng. Nội tâm vóc của họ thôi cũng đủ khiến người khác vị nể. Inej đoán Matthias phải biết một số trong những người này. Anh đã từng đứng chung hàng ngũ với họ. Anh cảm thấy thế nào khi gặp lại họ dưới cái mác kẻ phản bội?

Phái đoàn Novyi Zem tiếp nối với những bao súng trống rỗng ở hông, bị buộc phải bỏ lại vũ khí ngoài cửa. Họ cũng cao như các *driiskelle*, nhưng mảnh dẻ và săn chắc hơn, một số có làn da màu đồng giống cô, số khác da lại nâu sậm giống Jesper, vài người có cái đầu cạo trọc, số khác lại sở hữu mái tóc tết dày và thắt bím c ầu kì. Kia rồi, lẫn trong hai hàng người cuối cùng, Inej nhận ra Jesper. Lần đầu tiên anh không phải là người cao nhất trong đám đông, và với chiếc cổ áo hồ cứng dựng cao quanh cằm cùng cái mũ sùm sụp che tai, anh gần như không thể bị nhận diện. Inej hi vọng thế.

Khi phái đoàn Ravka xuất hiện, tiếng rì r ầm trong nhà thờ trở nên ồn ào hơn hẳn. Đám đông tiểu thương, thương gia và dân Barrel đang bàn tán

gì về sự xuất hiện của các phái đoàn quốc tế?

Một người đàn ông mặc chiếc áo choàng dài màu xanh kết dẫn đầu phái đoàn Ravka, vây quanh anh ta là đông đảo những người lính Ravka trong bộ quân phục màu xanh lơ. Đây chắc hẳn là Sturmhond huy ền thoải. Anh ta tuyệt đối tự tin với Zoya Nazyalensky và Genya Safin hộ tống hai bên. Những sải bước của Sturmhond khoan thai và thoải mái, như thể đang đi dạo trên con tàu của mình, có lẽ cô nên gặp gỡ những người Ravka khi có cơ hội. Cô sẽ học được những gì trong một tháng đi cùng thủy thủ đoàn của Sturmhond nhỉ?

Người Fjerda đứng dậy, và Inej tưởng đâu một trận đánh sẽ nổ ra khi các *driiskelle* đối đầu với nhóm binh sĩ Ravka, nhưng hai thành viên của Hội đồng Thương buôn đã mau mắn lao tới cùng với một tốp thị tu ần.

“Kerch là vùng đất trung lập,” một trong hai thương gia cao giọng nhắc nhở họ một cách căng thẳng. “Chúng ta ở đây để kinh doanh, không phải để gây chiến.”

“Bất kì ai vi phạm sự thiêng liêng của nhà thờ Barter đều không được phép tham gia đấu giá,” người còn lại nhấn mạnh, vạt áo đen bay lật phật.

“Tại sao vị vua yếu đuối của các người lại đưa một tên hải tặc bản thủ đến dự buổi đấu giá này?” Đại sứ Fjerda gằn giọng, tiếng ông ta vang vọng khắp nhà thờ.

“Thuyền trưởng,” Sturmhond chỉnh lại. “Tôi đoán ngài ấy nghĩ rằng vẻ đẹp trai của tôi sẽ là một ưu thế. Việc anh đến từ đâu không quan trọng, đúng không?”

“Một con công nực cười, n ềng nặc mùi hôi của bọn Grisha.”

Sturmhond nhăn mũi hít hà. “Tôi khá ngạc nhiên vì anh có thể ngửi được bất cứ thứ gì trên lớp băng thối rữa và sau những cuộc hôn nhân cận

huyết đầy.”

Ngài đại sứ đỏ mặt tía tai lên, khiến một trong những người đi cùng phải vội kéo ông ta ra xa.

Inej đảo mắt. Họ còn tệ hơn hai ông trùm Barrel đối đầu nhau tại khu Stave.

Giận dữ và ồn ào, hai phái đoàn Fjerda và Ravka ngẫ vào vị trí đối diện nhau qua lối đi, trong lúc phái đoàn Đảo Wandering bước vào một cách khá lặng lẽ. Tuy vậy, chỉ vài giây sau mọi người lại đứng hết cả dậy khi ai đó la lớn: “Người Shu kìa!”

Mọi ánh mắt đổ dồn về phía những cánh cửa đồ sộ của ngôi thánh đường khi đoàn Shu Han ừa vào trong bộ đồng phục màu xanh olive điểm vàng, cùng một làn sóng những tấm băng rôn đỏ có hình ngựa và chìa khoá. Những nét mặt lạnh tanh trong lúc họ diễu qua lối đi và dừng lại khi ông đại sứ Shu Han đôi co kịch liệt về việc phái đoàn nước mình không được bố trí ngẫ ở phía trên, cũng như việc hai nước Ravka và Fjerda được ưu ái quá mức khi ngẫ gần sân khấu. Bọn Kherguud có đang đi lẫn trong số họ không? Inej ngược nhìn bầu trời mùa xuân nhợt nhạt, cô không thích bị quắp khỏi vị trí quan sát bởi một chiến binh có cánh nào đó.

Cuối cùng thì Van Eck cũng bước xuống lối đi từ chỗ mà ông ta đã kín đáo đứng quan sát nãy giờ và quát lớn, “Nếu muốn ngẫ hàng đầu, lẽ ra các ngài nên bỏ qua màn xuất hiện rình rang và đến đúng giờ.”

Phái đoàn Shu Han và người Kerch đấu khẩu qua lại một lúc lâu cho tới khi rốt cuộc đám người Shu cũng vào ngẫ vị trí của mình. Những người còn lại trong nhà thờ xôn xao bàn tán và ngó nghiêng đồn đoán. Hầu hết trong số họ không biết Kuwei có giá trị như thế nào hoặc chỉ nghe đồn về một loại thuốc có tên *jurda parem*, thế nên họ rất thắc mắc về lí do

vì sao một thiếu niên người Shu lại lôi kéo được những người đấu giá tầm cỡ thế này. Số ít các vị thương gia ngồi ở hàng đầu với ý định tham gia đấu giá đang trao đổi với nhau những cái nhún vai và lắc đầu ngán ngẩm. Rõ ràng ván bài này không dành cho những tay chơi tầm thường.

Chuông nhà thờ bắt đầu điểm ba hồi, tiếp ngay sau hồi chuông vọng tới từ tháp đồng hồ của khách sạn Geldrenner. Im lặng bao trùm. Hội đồng Thương buôn tề tựu đông đủ trên sân khấu, và rồi Inej thấy mọi cái đầu trong nhà thờ quay lại. Cánh cửa đôi vĩ đại mở ra, Kuwei bước vào, được hộ vệ bởi Kaz và Matthias cùng một tốp thị tuấn có vũ trang. Matthias chỉ mặc bộ đồ tiêu thương đơn giản, nhưng trông anh vẫn đầy khí chất của một chiến sĩ trong đoàn diễu binh, với con mắt bầm đen và đôi môi rách, Kaz trông nhàu nhĩ hơn thường lệ, bất chấp bộ trang phục đen ấn tượng mà anh khoác trên người.

Tiếng la hét lập tức vang lên. Thật khó mà xác định được bên nào đang gây ồn ào nhất. Những tên tội phạm bị truy nã nhất của Ketterdam đang rải bước trên lối đi trung tâm của nhà thờ Barter. Ngay khi trông thấy Kaz, băng Kim Sư đứng rải rác trong thánh đường bắt đầu la ó. Matthias cũng mau chóng bị các huynh đệ *driuskelle* nhận ra. Họ đang ném vào anh những từ ngữ mà Inej đoán là lời xỉ vả trong tiếng Fjerda.

Tính bất khả xâm phạm của phiên đấu giá sẽ bảo vệ Kaz và Matthias, nhưng chỉ cho đến khi nhát búa định đoạt vang lên. Dẫu vậy, cả hai người tỏ ra không mấy quan ngại. Họ bước đi với tấm lưng thẳng và mắt nhìn về phía trước. Kuwei được kèm cặp một cách an toàn giữa hai người.

Kuwei thì lại đang có một màn thể hiện kém cỏi hơn. Người Shu la hét lặp đi lặp lại một từ duy nhất, *sheyao, sheyao*, và dù nó có nghĩa là gì đi nữa thì Kuwei dường như càng lúc càng thu mình lại theo mỗi tiếng gào.

Người đi đầu hành đấu giá của thành phố tiến đến sân khấu và vào chỗ đứng sau cái bục cạnh bàn thờ. Đó là Jellen Radmakker, một trong những nhà đầu tư mà họ đã mời tới buổi trình bày phỉnh phờ của Jesper về tương lai của dầu mỏ. Sau những cuộc đi đầu tra mà cô đã làm cho Kaz, Inej biết ông ta cực kì trung thực, một người đàn ông tận tụy không có người thân nào, ngoại trừ một người chị vô cùng ngoan đạo đang ngày ngày cạo sần cho các toà nhà công cộng để phụng sự Ghezen. Radmakker có nước da tái xanh, đôi lông mày rậm màu cam và một cái lưng gù tạo cho ông ta vẻ ngoài của một con tôm lớn.

Inej đưa mắt quan sát các chớp nhón nhấp nhô của nhà thờ cùng phần mái của các gian ngón tay toả ra từ lòng bàn tay Ghezen. Vẫn không có lực lượng tuần tra nào xuất hiện trên mái nhà. Chuyện này gần như là sự xúc phạm với cô. Nhưng có thể Pekka Rollins và Jan Van Eck có một thứ khác dành cho cô.

Radmakker gõ ba nhát búa bực bội. “Trật tự,” ông nói lớn. Sự ồn ào trong nhà thờ giảm xuống thành những tiếng xầm xì bất mãn.

Kuwei, Kaz và Matthias leo lên sân khấu và vào vị trí bên cạnh bục đấu giá. Kaz và Matthias che chắn bớt một phần cho Kuwei vẫn còn đang run rẩy.

Radmakker chờ cho đến khi mọi người hoàn toàn im lặng, chỉ khi đó ông mới bắt đầu lần lượt đọc các quy định đấu giá, rồi đến các điều khoản trong giao kèo phục vụ của Kuwei. Inej liếc nhìn Van Eck. Lão cảm thấy như thế nào khi ở gần giải thưởng mà mình đã tìm kiếm bấy lâu đến thế? Nét mặt Van Eck đầy háo hức và tự mãn. *Lão đã bắt đầu tính toán các nước đi kế tiếp*, Inej hiểu ra. Miễn sao phía Ravka không đấu giá thành công - mà làm thế nào họ thắng được, với ngân khố gần như cạn kiệt - Van

Eck sẽ đạt được ước muốn của mình: bí mật về *jurda parem* được công khai cho cả thế giới. Giá của *jurda* sẽ tăng đến mức không tưởng, và nhờ những cổ phần bí mật cùng với sự đầu tư vào liên doanh tròng *jurda* do ông Johannus Rietveld đứng đầu, lão sẽ giàu nứt đổ đổ vách.

Radmakker vẫy tay gọi một thầy lang học sĩ có cái đầu hói nhẵn. Ông ta bắt mạch cho Kuwei, đo chiều cao, nghe tim phổi, kiểm tra răng và lưỡi cậu. Đó là một cảnh tượng tức cười, gần giống với kí ức của Inej về lần bị lột trần cho Dì Heleen khám xét trên boong của con tàu nô lệ ngày trước.

Thầy lang đã kết thúc công việc và đóng túi đồng hồ lại.

“Mời ngài tuyên bố,” Radmakker nói.

“Sức khoẻ của cậu bé rất tốt.”

Radmakker quay sang nói với Kuwei. “Cậu có tự nguyện đồng ý tuân theo các quy định và kết quả của phiên đấu giá này hay không?”

Nếu Kuwei có trả lời thì Inej cũng không nghe được gì.

“Nói to lên, cậu bé?”

Kuwei cố gắng một lần nữa. “Tôi đồng ý.”

“Vậy thì chúng ta bắt đầu thôi.”

Thầy lang rời sân khấu và Radmakker nhấc búa lên. “Kuwei Yul-Bo tự nguyện đồng ý với quy trình đấu giá và qua đó rao bán sự phục vụ của mình với một mức giá công bằng, dưới sự hướng dẫn của bàn tay Ghezen. Mọi giá đấu đều được tính bằng *kruge*. Người đấu giá phải giữ im lặng những khi không ra giá. Mọi can thiệp vào cuộc đấu giá này, mọi giá đấu không trung thực sẽ bị trừng trị thích đáng theo quy định của Kerch. Mức giá khởi điểm là một triệu *kruge*.” Ông dừng lời. “Nhân danh Ghezen, cuộc đấu giá bắt đầu.”

Thế là chuyện đó diễn ra, một tràng ồn ào những con số mà Inej không kịp theo dõi, những mức giá leo thang cao dần qua từng tiếng gõ búa và lời nhắc lại của Radmakker.

“Năm triệu *kruge*,” đại sứ Shu Han hét lên.

“Năm triệu,” Radmakker lặp lại. “Có ai trả sáu triệu không?”

“Sáu,” người Fjerda đáp trả.

Giọng Radmakker vang vọng trên các vách tường của nhà thờ như tiếng súng nổ. Sturmhond chờ đợi cho người Fjerda và người Shu đấu giá qua lại, phía Novyi Zem cũng thỉnh thoảng rón rén nâng giá lên một chút, cố gắng kìm hãm đà tăng giá. Phái đoàn Đảo Wandering ngời yên lặng quan sát trên những hàng ghế của mình. Inej tự hỏi họ biết được đến đâu, và họ không muốn hay đơn giản là không thể đấu giá.

Lúc này mọi người đã đứng cả dậy, không thể ngời yên trên ghế được nữa. Hôm nay là một ngày ẩm áp, nhưng những hoạt động trong nhà thờ dường như càng làm cho nhiệt độ tăng cao hơn. Inej có thể thấy mọi người phe phẩy quạt, ngay đến các thành viên của Hội đồng Thương buôn, nom như một bầy chim ác là, cũng bắt đầu chấm mồ hôi trán.

Khi mức giá đấu chạm ngưỡng bốn mươi *kruge*, Sturmhond rút cuộc cũng giơ tay.

“Năm mươi triệu *kruge*,” anh ta tuyên bố. Cả nhà thờ lặng ngắt.

Ngay cả Radmakker cũng khựng lại, cung cách lạnh lùng hơi dao động trước khi ông nói, “Năm mươi triệu *kruge* từ phái đoàn Ravka.” Các thành viên của Hội đồng Thương buôn đưa tay che miệng thì thần gì đó với nhau, chắc là đang phấn khích với khoản tiền hoa hồng mà họ sẽ kiếm được từ phiên đấu giá.

“Tôi có nghe thấy đề nghị nào khác không?” Radmakker hỏi.

Nhóm người Shu thảo luận với nhau. Phía Fjerda cũng thế, mặc dù có vẻ như họ cãi vã nhiều hơn là bàn bạc. Người Zemeni hình như đang chờ xem đi đâu gì xảy ra tiếp theo.

“Sáu mươi triệu *kruge*,” phía Shu Han tuyên bố.

Bước giá được nâng lên mười triệu. Đúng như Kaz đã lường trước.

Người Fjerda đưa ra đề nghị tiếp theo ở mức sáu mươi triệu hai trăm ngàn. Có thể thấy nó ảnh hưởng như thế nào đến sự kiêu hãnh của họ khi đưa ra bước giá nhỏ như vậy, nhưng phái đoàn Novyi Zem cũng rất muốn hạ nhiệt. Họ đưa ra mức sáu mươi triệu năm trăm ngàn.

Nhịp điệu của buổi đấu giá thay đổi, các mức giá tăng lên chậm rãi hơn, lừng khừng bên dưới con số sáu mươi hai triệu cho tới khi cột mốc đó đạt được, và người Shu bắt đầu tỏ ra nôn nóng.

“Bảy mươi triệu *kruge*,” ông đại sứ Shu Han lên tiếng.

“Tám mươi triệu,” Sturmhond ra giá.

“Chín mươi triệu.” Lúc này thì người Shu chẳng buồn chờ Radmakker nữa.

Từ trên chỗ quan sát của mình, Inej có thể thấy gương mặt tái mét và đầy kinh hãi của Kuwei. Những con số đã tăng lên quá cao, quá nhanh.

“Chín mươi một triệu,” Sturmhond tuyên bố, tìm cách kìm hãm đà tăng giá một cách muộn màng.

Như thể đã quá mệt mỏi với cuộc đấu, ông đại sứ Shu Han bước tới trước và gằn lên, “Một trăm mười triệu *kruge*.”

“Một trăm mười triệu *kruge* từ phái đoàn Shu Han,” Radmakker hét to, sự trầm tĩnh của ông đã bị số tiền hất văng. “Tôi có nghe thấy đề nghị nào

khác không?”

Nhà thờ Barter im lặng như thể những người dự khán vừa nhất loạt cúi đầu cầu nguyện.

Sturmhond cười khan và nhún vai. “Một trăm hai mươi triệu *kruge*”

Inej cắn môi mạnh đến bật máu.

Uỳnh. Cánh cửa đôi đồ sộ bật mở. Một cơn sóng triền lao qua cửa, ập vào thánh đường, tung bọt giữa các hàng ghế, rồi tan biến thành một đám mây hơi nước. Âm thanh rì rầm phấn khích của đám đông biến thành những tiếng la hét kinh ngạc.

Mười lăm bóng người khoác áo choàng xanh ulla vào trong nhà thờ, áo của họ tung bay như thể được thổi bởi một luồng gió vô hình, khuôn mặt họ bị hơi sương làm mờ đi.

Một số người kêu đòi vũ khí của mình, số khác nín chặt lấy nhau và hét lên. Inej trông thấy một thương gia cúi xuống, hối hả quạt mát cho bà vợ bất tỉnh nhân sự của mình.

Nhóm người kia lướt tới trước trên lối đi, trang phục của họ đập dềnh như những làn sóng chậm rãi.

“Chúng tôi là Hội đồng Thủy triền,” nhân vật khoác áo choàng xanh đi đầu lên tiếng. Đó là một giọng phụ nữ, trầm và uy quyền. Hơi nước che phủ hoàn toàn khuôn mặt bà ta, nó dịch chuyển bên dưới chiếc mũ trùm như một cái mặt nạ liên tục thay hình đổi dạng. “Cuộc đấu giá này là một trò bịp bợm.”

Những lời thì thầm kinh ngạc cất lên trong đám đông.

Inej nghe thấy Radmakker kêu gọi trật tự, rồi cô né sang trái theo bản năng khi một tiếng rít khẽ vang lên. Một lưỡi thép nhỏ, xoay tròn bay vào

qua, xé rách ống tay áo của cô rồi văng đi trên mái nhà bằng đồng.

“Đó là một lời cảnh báo,” Dunyasha lên tiếng. Con nhỏ đang vắt vẻo trên phần hoạ tiết trang trí kim loại của một cái chóp nhọn ở cách Inej chừng mười mét, chiếc mũ trùm màu ngà bao quanh khuôn mặt nó sáng lên như lớp tuyết dưới ánh nắng chói lọi. “Ta sẽ nhìn thẳng vào mắt người khi tiễn người xuống địa ngục.”

Inej với tay tới bộ dao. Cô buộc phải đáp trả cái bóng của mình.

PHẦN BA

HÀNH ĐỘNG & VỌNG TÂM

MATTHIAS

Matthias giữ cho cơ thể mình đứng yên, ghi nhận sự hỗn loạn nổ ra khắp nhà thờ Barter. Anh nhận thức rõ ràng các thành viên Hội đồng Thương buôn ng ẩ phía sau mình tựa như một đàn quạ áo đen thi nhau kêu quàng quạc. Chỉ có Van Eck là không lên tiếng. Ông ta ng ẩ sâu trên ghế, ngón tay duỗi dài phía trước, một sự hài lòng tuyệt đối xuất hiện trên khuôn mặt. Matthias có thể trông thấy kẻ mang tên Pekka Rollins đang tựa người vào một cây cột ở vòm cuốn phía đông. Anh đoán ông trùm băng đảng cố tình đứng trong tầm quan sát của Kaz.

Radmakker yêu cầu trật tự với chất giọng cất cao, mớ tóc cam nhạt phất phơ theo từng nhát búa. Thật khó để xác định chuyện nào khiến mọi người bức bối nhiều hơn - khả năng cuộc đấu giá bị thao túng, hay sự xuất hiện của Hội đồng Thủy tri ầu. Kaz đã nói là không một ai biết danh tính của Hội đồng Thủy tri ầu, và nếu Tay Nhám và Bóng Ma không thể vén màn bí mật đó thì ai mà làm được chứ? Nghe đâu lần cuối cùng họ xuất hiện trước công chúng là cách đây hai mươi lăm năm, nhằm phản đối việc phá huỷ một trong các tháp đá để xây một xưởng đóng tàu mới. Khi việc bỏ phiếu không thuận lợi cho họ, họ đã dùng một ngọn sóng lớn đập tan Toà thị chính. Hội đồng Thương buôn đã đảo ngược quyết định của mình và một Toà thị chính mới mọc lên ngay vị trí cũ, với ít cửa sổ và một nền móng vững chắc hơn. Matthias tự hỏi liệu có bao giờ anh quen với những giai thoại về năng lực Grisha như thế hay không nữa.

Chỉ là một vũ khí khác. Bản chất của nó tùy thuộc vào người sử dụng. Anh sẽ phải tự nhắc mình liên tục như vậy. Những suy nghĩ hận thù tồn tại từ lâu đời đến nỗi chúng đã trở thành bản năng. Nó không phải là một thứ có thể thay đổi được chỉ sau một đêm. Cũng giống như Nina với *parem*, nó có thể là một cuộc đấu tranh kéo dài cả đời. Lúc này chắc cô đang bận rộn với nhiệm vụ của mình trong khu Barrel. Hoặc có thể cô đã bị phát hiện và bắt giữ. Anh gửi một lời cầu nguyện tới Djel. *Hãy giữ an toàn cho cô ấy khi tôi không thể.*

Đôi mắt anh liếc sang phía phái đoàn Fjerda cùng các *driiskelle* ở mấy hàng ghế đầu. Anh biết tên nhiều người trong số đó, và chắc chắn họ cũng biết anh. Anh có thể cảm thấy sự ghê tởm sâu sắc mà họ dành cho mình. Một cậu thiếu niên lờm anh từ hàng ghế đầu tiên, người run lên vì giận dữ, đôi mắt tựa hai hồ băng, mái tóc vàng sáng đến nỗi gần như bạch kim. Chỉ huy của cậu ta đã khai thác vết thương nào để đưa ánh nhìn đó vào trong đôi mắt cậu ta? Matthias đáp lại ánh mắt cậu ta một cách vững vàng, tiếp nhận sức nặng của hận thù trong đó. Anh không thể căm thù cậu ta. Anh đã từng là cậu ta. Cuối cùng thiếu niên tóc trắng cũng nhìn đi chỗ khác.

“Phiên đấu giá đã được luật pháp cho phép!” Đại sứ Shu Han hét lên. “Các người không có quyền dừng nó lại.”

Các Thủy tri ầu gia giờ tay lên. Lại một cơn sóng nữa tràn qua cửa nhà thờ, gào thét dọc theo lối đi, chồm qua những cái đầu của phái đoàn Shu Han và lơ lửng trên đó.

“Yên lặng,” trưởng nhóm Thủy tri ầu gia yêu cầu. Bà ta chờ đợi một sự phản đối khác, và khi không ai lên tiếng, cơn sóng cuộn rút lui, đổ xuống sàn một cách vô hại. Nó bò ngược lại trên lối đi như một con rắn

bạc. “Chúng tôi nhận được thông tin rằng việc đấu giá đã bị dàn xếp.”

Mắt Matthias đảo nhanh sang phía Sturmmond. Tay thủy thủ trưởng tỏ ra khá ngạc nhiên, nhưng kể cả nhìn từ trên sân khấu, anh cũng có thể cảm thấy sự lo lắng và e ngại của anh ta. Kuwei đang run lẩy bẩy, mắt nhắm tịt, miệng thì thào gì đó với chính mình bằng tiếng Shu. Matthias không biết Kaz đang nghĩ gì trong đầu. Anh không bao giờ biết được.

“Quy định đấu giá rất rõ ràng,” Thủy thủ trưởng nói tiếp. “Cả người bán lẫn các đại diện của cậu ta đều không được can thiệp vào kết quả đấu giá. Quyết định phải thuộc về thị trường.”

Các thành viên của Hội đồng Thương buôn giờ đây đã đứng hết dậy, họ tụ tập quanh Radmakker trên sân khấu để đòi câu trả lời. Van Eck cũng la hét cùng với những người còn lại, nhưng dừng lại khi đến bên cạnh Kaz, và Matthias có thể nghe thấy ông ta thì thào, “Ta cứ nghĩ mình phải là người tiết lộ mưu đồ của mày và bọn Ravka, nhưng có vẻ như vinh dự đó thuộc về Hội đồng Thủy thủ trưởng mất rồi.” Miệng ông ta cong lại thành một nụ cười mãn nguyện. “Wylan ăn no đòn mới chịu bán đứng mày và nhóm bạn của mày đó,” Van Eck nói và di chuyển về phía bục đấu giá. “Ta không biết nó gan lì đến thế.”

“Một quỹ giả đã được tạo ra để lừa tiền các thương gia chân chính,” Thủy thủ trưởng nói tiếp. “Số tiền đó đã được chuyển cho một trong những bên tham gia đấu giá.”

“Tất nhiên rồi!” Van Eck thốt lên với sự ngạc nhiên giả vờ. “Người Ravka! Tất cả chúng ta đều biết bọn họ không có nguồn tài chính để cạnh tranh ráo riết trong một cuộc đấu giá như thế này!” Matthias có thể cảm thấy ông ta tự mãn đến mức nào. “Chúng ta đã biết vương triều hiện tại của họ phải vay mượn bao nhiêu tiền từ chúng ta trong hai năm vừa qua.

Họ gần như chỉ có thể trả nổi số lãi. Họ lấy đâu ra một trăm hai mươi triệu *krug* để đấu giá công khai chứ. Hẳn là Brekker đã toa rập với họ.”

Các bên tham gia đấu giá lúc này đã đứng hết cả dậy. Người Fjerda la hét đòi công lí. Người Shu bắt đầu giậm chân và đập vào lưng ghế. Trong tâm lốc xoáy, phái đoàn Ravka bị bao vây tứ bề bởi các địch thủ. Sturmhond, Genya, và Zoya đứng ở trung tâm của tất cả, mặt ngẩng cao.

“Làm gì đó đi chứ,” Matthias gần giọng với Kaz. “Chuyện này sắp trở nên tệ hại rồi.”

Khuôn mặt Kaz vẫn trơ trơ như mọi khi. “Anh nghĩ vậy à?”

“Khỉ thật, Brekker. Cậu...”

Hội đồng Thuỷ tri ầu giờ tay lên, và nhà thờ lại rung chuyển trong một tiếng *uỳnh* vang dội khác. Nước tràn vào qua các cửa sổ ở ban công tầng trên. Đám đông lặng phất, nhưng không im tiếng. Mọi người xầm xì giận dữ.

Radmakker gõ búa, cố gõ gạc lại chút uy quyền. “Nếu bà có bằng chứng chống lại người Ravka thì...”

Vị Thuỷ tri ầu gia lên tiếng từ phía sau lớp mặt nạ hơi sương. “Người Ravka không liên quan gì với chuyện này. Ti ền đã được chuyển cho phía Shu Han.”

Van Eck chớp chớp mắt, và lật lọng tức khắc. “Vậy hoá ra Brekker đã thoả hiệp với người Shu.”

Ngay lập tức phái đoàn Shu Han nhao nhao phản đối, nhưng giọng của Thuỷ tri ầu gia còn lớn hơn.

“Quỹ giả được lập ra bởi Johannus Rietveld và Jan Van Eck.”

Mặt Van Eck trắng bệch. “Không, không phải thế.”

“Rietveld là một nông dân,” Karl Dryden lấp bắp. “Tôi đã gặp ông ta.”

Thuỷ triều gia quay sang Dryden. “Người ta thấy cả anh và Jan Van Eck gặp gỡ Rietveld tại hành lang khách sạn Geldrenner.”

“Đúng, nhưng nó không phải vì quỹ nào cả, mà vì một liên doanh tr ờng *jurda*, chuyện đó không có gì phạm pháp.

“Radmakker,” Van Eck nói. “Ông cũng ở đó. Ông đã gặp Rietveld.”

Hai lỗ mũi Radmakker nở to. “Tôi hoàn toàn không biết gì về tay Rietveld này.”

“Nhưng tôi đã trông thấy ông. Cả hai chúng tôi đều trông thấy ông tại khách sạn...”

“Tôi đến đó vì một buổi trình bày về tương lai dầu mỏ của Novyi Zem. Nó rất khác thường, r ấi sao?”

“Không,” Van Eck đáp, lắc đầu qu ầy qu ậy. “Nếu Rietveld có liên quan thì Brekker là kẻ đứng sau chuyện này. Chắc hẳn nó đã thuê Rietveld để lừa Hội đ ồng.”

“Từng người trong chúng tôi bỏ tiền vào quỹ đó do được ông khuyến khích,” một thành viên khác lên tiếng. “Ông đang nói là toàn bộ đã biến mất hả?”

“Chúng tôi hoàn toàn không biết gì về chuyện này!” Đại sứ Shu Han phản đối.

“Đây là mưu đồ của Brekker,” Van Eck nhấn mạnh. Cung cách chảnh chọe đã biến mất, nhưng sự điềm tĩnh của ông ta vẫn y nguyên. “Thằng ranh không từ một thủ đoạn nào để sỉ nhục tôi và thành Ketterdam này. Nó đã bắt cóc vợ và con trai tôi.” Ông ta chỉ tay vào Kaz. “Ta có tưởng tượng khi nhìn thấy người đứng trên cầu Thiện Nữ ở Tây Stave cùng với Alys

không?”

“Tất nhiên là không. Tôi đã tìm thấy phu nhân ở quảng trường họp chợ, theo như ông yêu cầu,” Kaz nói dối với sự trôi chảy mà ngay chính Matthias cũng cảm thấy bị thuyết phục. “Phu nhân nói rằng mình đã bị bịt mắt và không thấy được nhóm bắt cóc.”

“Vớ vẩn!” Van Eck bác bỏ. “Alys!” Ông ta gọi to với ban công phía tây, nơi Alys đang ngồi, tay chấp lại trước cái bụng bầu vượt mặt. “Nói cho họ biết đi!”

Alys lắc đầu, đôi mắt mở to đầy sợ hãi. Chị thì thầm gì đó với cô hầu gái, và người này nói vọng xuống, “Những kẻ bắt cóc phu nhân đeo mặt nạ, và bà bị che mắt cho tới khi đã ở trên quảng trường.”

Van Eck thở phì phò giận dữ. “Các vệ quân của tôi chắc chắn đã thấy Brekker đi cùng Alys.”

“Người của ông?” Radmakker hỏi lại với giọng hoài nghi.

“Chính Brekker là kẻ đã sắp đặt cuộc trao đổi trên cầu!” Van Eck nói. “Thằng ranh đã để lại lời nhắn tại ngôi nhà bên hồ”

“A,” Radmakker nói với giọng nhẹ nhõm. “Ông có thể trình nó ra được không?”

“Được! Nhưng... nó không có chữ kí.”

“Vậy làm sao ông biết người gửi lời nhắn là Kaz Brekker?”

“Nó đã để lại cái kẹp cà vạt...”

“Của cậu ta?”

“Không phải, của tôi, nhưng...”

“Vậy ra ông không hề có bằng chứng nào chứng minh Kaz Brekker đã bắt cóc vợ ông.” Sự kiên nhẫn của Radmakker đã hết. “Vụ con trai ông

mất tích cũng ầm ớ như thế à? Cả cái thành này đổ xô đi tìm thằng bé, tiền thưởng cũng đã được treo. Tôi mong là bằng chứng của ông cho vụ đó mạnh hơn.”

“Con trai tôi...”

“Con ở ngay đây, thưa cha.”

Mọi con mắt trong phòng đổ dồn về phía vòm cuốn cạnh sân khấu. Wylan đang dựa người vào tường. Khuôn mặt cậu bê bết máu, trông cậu như thể không đứng vững nổi.

“Ghezen ời,” Van Eck lầm bầm. “Sao không ai chịu làm nhiệm vụ của mình hết vậy?”

“Ông tin bọn đàn em của Pekka Rollins à?” Kaz nói khẽ.

“Ta...”

“Ông có chắc chúng là đàn em của Pekka không? Nếu không phải dân Barrel, ông sẽ khó lòng phân biệt được một con sư tử với một con quạ đấy. Con nào cũng là con mà.”

Matthias không thể ngăn được sự thoả mãn của mình khi trông thấy vẻ mặt vỡ lẽ mọi chuyện của Van Eck. Kaz đã biết không có cách nào đưa được Wylan vào nhà thờ mà không bị bọn Kim Sư hoặc Van Eck phát giác. Thế nên cậu ta đã dàn dựng vụ bắt cóc. Hai người trong băng Cặn Bã, Anika và Keeg, với dải băng tay và hình xăm giả chỉ đơn giản là đưa kẻ bị bắt tới gặp thị tuần rồi báo họ báo cho Van Eck. Khi Van Eck tới nhà nguyện thì ông ta nhìn thấy gì? Con trai ông ta bị giữ bởi hai thành viên băng nhóm mang dấu hiệu của Kim Sư. Matthias không nghĩ họ lại làm mạnh tay đến thế với Wylan. Lẽ ra cậu ta có thể giả vờ đầu hàng sớm hơn.

“Giúp cậu bé đi!” Radmakker quát bảo một sĩ quan thị tuần. “Anh

không thấy cậu bé bị thương à?”

Người sĩ quan đến bên Wylan và giúp cậu đi cà nhắc tới một chiếc ghế, trong khi thầy lang vội vàng chăm sóc cậu.

“Wylan Van Eck?” Radmakker hỏi. Wylan gật đầu. “Thiếu niên mà chúng tôi đã đào cả cái thành phố này lên để tìm kiếm?”

“Cháu đã trốn thoát ngay khi có thể.”

“Khỏi Brekker?”

“Khỏi Rollins.”

“Pekka Rollins đã bắt cóc cậu?”

“Vâng ạ,” Wylan đáp. “Cách đây mấy tuần.”

“Đừng có dối trá,” Van Eck rít lên. “Hãy cho họ biết những gì mày đã kể với ta. Cho họ biết về người Ravka đi.”

Wylan ngẩng đầu lên một cách yếu ớt. “Con sẽ nói bất kì những gì cha muốn, thưa cha. Nhưng xin cha đừng để họ đánh con nữa.”

Đám đông ò lên kinh ngạc. Các thành viên của Hội đồng Thương buôn nhìn Van Eck với ánh mắt ghê tởm.

Matthias phải cố nén cười. “Nina đã dạy cho cậu ấy vài chiêu à?” Anh thì thào.

“Có thể là bẩm sinh đấy,” Kaz đáp.

“Brekker là một tên tội phạm,” Van Eck lên tiếng. “Brekker đứng sau chuyện này! Tất cả mọi người đều đã thấy nó ở nhà tôi tối hôm nọ. Nó đã đột nhập vào phòng làm việc của tôi.”

“Đúng vậy!” Karl Dryden hăm hở đổ vào.

“Đúng là chúng tôi đã có mặt ở đó,” Kaz nói. Van Eck mời chúng tôi đến để thỏa thuận về Kuwei Yul-Bo. Ông ta nói rằng chúng tôi sẽ được

gặp Hội đồng Thương buôn. Nhưng thay vào đó, Pekka Rollins đã chờ sẵn để mai phục chúng tôi.

“Cậu đang nói là ông ta phá vỡ một cuộc thương lượng đang hoành?” Một Ủy viên hội đồng hỏi lại. “Chuyện này hơi khó xảy ra.”

“Nhưng tất cả chúng ta đều đã thấy Kuwei Yul-Bo cũng có mặt ở đó,” một người khác lên tiếng, “mặc dù lúc đó chúng ta không biết cậu ta là ai.”

“Tôi đã trông thấy cáo thị treo thưởng cho một thiếu niên người Shu có diện mạo giống Kuwei,” Kaz nói. “Ai là người cung cấp miêu tả đó?”

“Ờ...” Người thương gia ngập ngừng, và Matthias có thể thấy nghi ngờ đang đấu tranh với sự miễn cưỡng tin vào lời cáo buộc. Ông ta quay sang phía Van Eck, và nói với giọng gần như van vãn, “Rõ ràng là ông không biết thiếu niên người Shu mà ông miêu tả chính là Kuwei Yul-Bo, đúng không?”

Giờ thì tới lượt Karl Dryden lắc đầu, chối bỏ nhiều hơn là không tin. “Cũng chính Van Eck đã thúc giục chúng tôi tham gia vào quỹ của Rietveld.”

“Cậu cũng hăm hở chẳng kém,” Van Eck vặc lại.

“Tôi muốn đi đầu tra người bí ẩn đã mua các cánh đồng *jurda* tại Novyi Zem. Ông đã nói...” Dryden ngừng bật, miệng há ra, mắt mở to bàng hoàng. “Chính ông! Ông là người mua bí mật!”

“Mãi mới xong,” Kaz lầm bầm.

“Các ông đừng tin vào chuyện tôi lừa đảo chính bạn bè và hàng xóm của mình chứ,” Van Eck năn nỉ. “Chính tôi cũng đã bỏ tiền vào quỹ đó! Tôi cũng mất nhiều như các ông mà.”

“Nếu ông đi đêm với người Shu thì không,” Dryden nói.

Radmakker đập một nhát búa nữa. “Jan Van Eck, ít nhất ông cũng đã phung phí nguồn lực của Ketterdam vào việc theo đuổi những cáo buộc vô căn cứ. Tệ hơn, ông đã lạm dụng vai trò thành viên Hội đồng, tìm cách lừa gạt bạn bè, và vi phạm sự trung thực của phiên đấu giá này.” Ông ta lắc đầu. Phiên đấu giá đã bị dàn xếp. Nó không thể tiếp tục cho đến khi chúng tôi xác định được liệu một thành viên của Hội đồng có cố tình tiếp tay cho một trong số những bên tham gia đấu giá hay không.”

Đại sứ Shu Han bắt đầu la lối. Radmakker lại đập búa.

Thế rồi mọi chuyện dường như xảy ra cùng một lúc. Các *driiskelle* lao tới sân khấu, khiến đội thị tuần vội vàng chặn họ lại. Binh lính người Shu cũng ồa tới. Các Thủy tri ầu gia giờ tay, và vượt trên tất cả, tựa như tiếng kêu khóc ai oán của một phụ nữ, còi cảnh báo bệnh dịch bắt đầu vang lên.

Nhà thờ lặng phắc. Mọi người khựng lại, ngẩng đầu, tai tiếp nhận âm thanh đó, thứ âm thanh mà họ đã không còn nghe trong suốt bảy năm qua. Ngay cả ở Cổng Địa Ngục, các tù nhân cũng kháo chuyện về dịch bệnh Thị Nữ, đợt bùng phát bệnh dịch gần đây nhất tại Ketterdam, về những khu cách li, những con tàu phòng dịch, đồng thi thể chất cao trên đường phố nhanh hơn khả năng thu gom và thiêu huỷ của những người dọn xác.

“Cái gì vậy?” Kuwei hỏi.

Khoé miệng Kaz cong lên. “Cái đó, Kuwei à, chính là âm thanh mà thần chết tạo ra khi xuất hiện.”

Giây lát sau, không ai còn nghe được tiếng còi giữa tiếng la hét trong lúc mọi người lao ra cửa nhà thờ. Cũng không ai để ý khi phát súng đầu tiên vang lên.

18

NINA

Bánh xe quay đầu, những mảng màu vàng và xanh tiếp nối nhau nhanh đến nỗi chúng trở thành một màu duy nhất. Nó chậm dần rồi dừng lại, và dù ở con số nào cũng đều tốt cả, vì mọi người đang reo lên mừng rỡ. Tầng chơi bài của sông bạc ấm áp một cách khó chịu, khiến cho da đầu Nina ngứa ngáy bên dưới bộ tóc giả. Cô đã chụp lên đầu kiểu tóc quá chuông tằm thường, mặc cùng với một bộ quần áo xinh. Riêng lần này cô không muốn gây chú ý.

Cô đã qua điểm dừng đầu tiên ở Tây Stave mà không bị ai để ý, qua tiếp điểm dừng thứ hai, rồi đi tới Đông Stave, cố gắng hết sức để di chuyển một cách kín đáo trong đám đông. Tuy không đông đúc như mọi ngày do bị chặn đường, mọi người không dễ bị chia cắt với niềm khoái lạc của mình. Nina đã ghé qua một sông bạc cách đây vài khối nhà về phía nam, và lúc này thì công việc của cô đã sắp xong. Kaz đã lựa chọn các tòa nhà một cách cẩn thận. Đây sẽ là địa điểm thứ tư và cũng là cuối cùng của cô.

Trong khi mỉm cười và reo hò cùng với những người chơi khác, Nina mở cái hộp thủy tinh trong túi và tập trung vào những tế bào màu đen chứa trong đó. Cô có thể cảm thấy cái lạnh ghê gớm tỏa ra từ nó, ngoài ra còn một thứ gì đó nữa, thứ đập lại năng lượng trong cô. Nina thoáng ngập ngừng, hồi tưởng rõ rệt cái lạnh ở nhà xác, mùi tử khí hôi hám. Cô nhớ lại mình đứng trước thi thể của người chết và tập trung vào lớp da xám xịt quanh

miệng ông ta.

Cũng giống như khi sử dụng năng lực để làm lành hoặc phá huỷ da, hoặc thậm chí làm ai đó ửng hồng đôi má, Nina đã tập trung vào những tế bào đang phân huỷ và chiết một lớp thịt thối mỏng dính vào trong cái hộp thuỷ tinh. Cô đã nhét cái hộp vào trong một chiếc túi nhung màu đen, và giờ đây, đứng trước đám đông hớn hở, mắt quan sát những màu sắc vui vẻ của vòng quay may mắn, cô cảm thấy sức nặng của cái hộp treo lủng lẳng bằng sợi dây bạc nơi cổ tay mình.

Nina chồm người tới trước để đặt cược. Cô đặt những đồng xèng lên bàn bằng một tay và mở cái lọ bằng tay còn lại.

“Chúc tôi may mắn đi nào!” Cô nói với người hời hợt, cho chiếc túi đã mở miệng lướt qua bàn tay anh ta, rồi cấy những tế bào thịt thối lên ngón tay của anh ta, để chúng nhún lên trên làn da khoẻ mạnh đó.

Khi người hời hợt thò tay quay bánh xe may mắn, các ngón tay của anh ta đã trở nên đen thui.

“Tay của anh!” Một phụ nữ thốt lên. “Nó bị gì kia.”

Anh ta cọ ngón tay vào chiếc áo khoác màu xanh thêu hoa văn, như thể nó chỉ là một vết mực hoặc bầm tím. Nina cong ngón tay lại, và các tế bào bò theo cánh tay lên đến cổ anh chàng, sinh sôi thành một vết đen lớn ở bên cạnh cổ, tràn qua cằm tới tận môi dưới.

Ai đó hét lên, những người chơi lùi ra xa trong lúc anh chàng hời hợt bối rối nhìn quanh. Người chơi tại các bàn lân cận bức bối ngược mắt lên khỏi các lá bài và xí ngầu trong tay. Quản lí sòng bài và thuộc cấp tiến đến chỗ họ, sẵn sàng dập tắt mọi cuộc ẩu đả hoặc gây rối làm gián đoạn cuộc chơi.

Ẩn mình trong đám đông, Nina phất tay, và một nhúm tế bào nhảy lên người phụ nữ đeo ngọc trai đắt tiền đứng bên cạnh anh chàng hời hợt. Một

đốm đen xuất hiện trên má chị ta và nhanh chóng bò lan xuống cằm, xuống cổ như những con nhện.

“Olena!” Gã đàn ông lực lưỡng đi cùng chị ta hét lên. “Mặt em kìa!”

Những người khác cũng la hét và tránh ra xa trong lúc Olena bấu lấy cái cổ, loạng choạng đi tìm một tấm gương.

“Chị ta đã chạm vào tay h ồ lì! Nó lây sang chị ta r ồi!”

“Cái gì lây?”

“Tránh xa tôi ra!”

“Có chuyện gì vậy?” Quản lí sông bài hỏi, một tay đặt lên vai anh chàng h ồ lì.

“Giúp tôi với!” Anh ta van nài và giơ hai bàn tay lên. “Tôi bị làm sao ấy.”

Trông thấy các vết đen trên khuôn mặt và bàn tay của anh chàng, quản lí sông bài vội lùi lại, nhưng đã quá muộn. Bàn tay vừa đặt lên vai anh ta đã chuyển sang màu đen xấu xí, và giờ thì ông ta cũng hét toáng như mọi người.

Nina quan sát sự hoảng loạn cần quét lung tung trong sông bạc như một gã say rượu. Người chơi xô đổ ghế ng ồi, cuống cu ồng lao ra cửa, vừa chạy thoát thân vừa tranh thủ vơ vét những đ ồng xèng. Những chiếc bàn bị đổ, hất tung các cỗ bài và xúc xắc xuống sàn. Mạnh ai nấy chạy, chen lấn xô đẩy lẫn nhau. Nina cũng hòa theo họ, cô để cho đám đông cuốn mình đi trong lúc họ tháo chạy khỏi sông bạc và loạng choạng bước ra phố. Tình hình y hệt như vậy ở các điểm dừng trước đó của Nina, m ảm sợ hãi nhanh chóng được thổi bùng thành cơn hoảng loạn tột độ. Và giờ đây, cuối cùng cô cũng nghe thấy nó: h ồi còi báo động. Tựa như một tiếng kêu

ai oán, nó bao trùm toàn bộ khu vực, vang lên từng hồi, vang dội trên các mái nhà và lớp đá lát của Ketterdam.

Du khách nhìn nhau với ánh mắt ngờ ngạc, trong khi cư dân địa phương, từ đám nghệ sĩ đường phố, nhân viên sòng bạc cho tới cánh tiểu thương và người chơi bài, tất cả đều lập tức thay đổi. Kaz đã nói với Nina rằng họ sẽ nhận ra âm thanh này, rằng họ sẽ chú ý đến nó giống như những đứa trẻ bị gọi về nhà bởi một ông bố hay bà mẹ khó tính nào đó.

Kerch là một hòn đảo tách biệt với các địch thủ của mình, được bảo vệ bởi biển cả và lực lượng hải quân thiện chiến. Nhưng có hai thứ mà kinh đô của nó khó chống đỡ nhất: hoả hoạn và dịch bệnh. Cũng giống như ngọn lửa có thể dễ dàng chồm qua những mái nhà san sát, bệnh dịch lây lan một cách thoải mái từ người sang người, qua những đám đông chen chúc và không gian sống chật hẹp. Cũng giống như tin đồn, không ai biết chính xác nó phát xuất từ đâu, hay làm thế nào nó lan truyền nhanh chóng như vậy. Họ chỉ biết là nó di chuyển rất nhanh trong không khí hoặc qua các dòng kênh. Người giàu ít bị tác động hơn, họ có thể nấu mình trong các tư dinh lớn hoặc bỏ chạy khỏi thành phố. Đám dân nghèo nhiễm bệnh thì bị cách li trong những nhà thương làm phước hoặc trên những sà lan ngoài khơi. Bệnh dịch không thể được chặn đứng bằng súng đạn hay tiền bạc. Người ta không thể tranh cãi với nó, hoặc cầu xin nó biến đi.

Chỉ có những cô cậu bé nhỏ tuổi ở Ketterdam là không còn nhớ rõ về bệnh dịch Thị Nữ, về những chiếc tàu phòng dịch di chuyển trên các dòng kênh dưới sự điều khiển của người gom xác, tay cầm những mái chèo dài thượt. Những ai đã sống sót sau dịch bệnh đều mất một đứa con, mất bố hoặc mẹ, hoặc một người anh chị em, một người bạn hoặc bà con hàng xóm. Họ nhớ rất rõ sự cách li, nỗi kinh hoàng gắn liền với mọi tiếp xúc cơ

bản nhất của con người.

Luật phòng chống dịch bệnh đã nêu rất rõ ràng và ngắn gọn rằng khi còi báo động vang lên, mọi công dân cần phải trở về nhà ngay lập tức. Các sĩ quan thị trấn phải tập hợp tại các trạm nằm rải rác quanh thành phố, nhằm tránh không để bệnh dịch lan ra toàn bộ lực lượng trong trường hợp có lây nhiễm. Họ chỉ được cử đi ngăn chặn các vụ cướp phá, và họ được trả lương cao gấp ba lần vì những rủi ro trên đường phố. Thương mại tạm dừng, chỉ có những con tàu phòng dịch, đội ngũ gom xác và các thầy lang mới được đi lại trong thành phố.

Tôi biết có một điều mà Ketterdam sợ hơn cả người Shu, người Fjerda, cùng các băng đảng Barrel cộng lại. Kaz đã đúng. Mọi chốt chặn, rào chắn, việc kiểm tra giấy tờ, tất cả đều sẽ bị bỏ mặc trước sự xuất hiện của dịch bệnh. Dĩ nhiên là không ai trong số họ bị bệnh thật, Nina nghĩ bụng trong lúc quay về khu vực hải cảng, chỗ thật thối sẽ không lây sang những người khác, ngoài các nạn nhân mà cô lựa chọn. Họ sẽ phải tìm cách tẩy sạch chúng, nhưng sẽ không có ai bị bệnh hoặc bỏ mạng. Cùng lắm thì bị cách li vài tuần.

Nina tiếp tục cúi mặt, che mặt bằng mũ trùm đầu. Mặc dù cô gây ra tất cả chuyện này và biết bệnh dịch hoàn toàn hư cấu, cô vẫn cảm thấy tim đập nhanh hơn, nó chạy lờn lên như ngựa do sự cuồn cuộn loạn sôi sục quanh cô. Người ta kêu khóc, la hét, tranh nhau một chỗ trên tàu. Hỗn loạn thật rồi. Sự hỗn loạn do cô tạo ra.

Mình đã làm chuyện này, cô ngẫm nghĩ. Mình đã điều khiển các tử thi, xương xẩu và tế bào chết đó. Nó làm cô thay đổi như thế nào? Cô chưa bao giờ nghe nói tới bất kì Grisha nào có năng lực như vậy. Các Grisha khác sẽ nghĩ gì về cô? Những người đồng đội Tâm Y của cô? Chúng ta

gắn liền với quyền năng sáng tạo, sự tạo dựng mang tính cốt lõi của thế giới này. Có lẽ cô nên cảm thấy hổ thẹn, hoặc thậm chí sợ hãi. Nhưng cô không được sinh ra để hổ thẹn.

Biết đâu Djel đã tắt một nguồn sáng và bật một nguồn khác. Nina không quan tâm đó là Djel hay các thánh, hay một đám mèo con khè lửa. Trong lúc nhanh chóng di chuyển về phía đông, Nina nhận ra lần đầu tiên sau nhiều năm cô cảm thấy mình mạnh mẽ. Hơi thở của cô dễ dàng hơn, sự đau đớn nơi các cơ bắp đã giảm bớt. Cô đói ngấu. Con thềm thuốc đã lùi xa, tựa như một kí ức về cái đói.

Nina đã rất buồn bã vì bị mất năng lực và sự kết nối với thế giới sống. Cô căm ghét thứ năng lực hắc ám này. Nó giống như một thứ giả hiệu, một sự trừng phạt. Nhưng sự sống gắn kết mọi thứ thì cái chết cũng vậy. Nó là dòng sông chảy xiết vô tận đó. Cô đã nhúng tay vào dòng nước của nó, cảm thấy năng lượng cuộn cuộn của nó. Cô là Nữ hoàng Than khóc, và trong những tầng sâu của dòng sông ấy, cô sẽ không bao giờ chết chìm.

Inej trông thấy cú vẩy tay của Dunyasha và nghe được âm thanh giống như tiếng đập cánh, rồi một thứ gì đó văng ra từ vai cô. Inej tóm lấy ngôi sao bạc trước khi nó rơi xuống mái nhà. Lần này cô đã có sự chuẩn bị. Jesper đã giúp cô may một số mảnh đệm giường khách sạn vào bên trong chiếc áo dài và áo khoác. Khoảng thời gian ngắn mạng lại quần áo và vớ tại nông trại đã giúp anh thao tác khéo léo với kim chỉ. Cô sẽ không đóng vai trò bị bông cho Bạch Kiếm một lần nữa.

Inej lao tới chỗ địch thủ đang đứng trên mái nhà mà cô đã quá rành rẽ. Cô ném lại phi tiêu vào Dunyasha. Con nhỏ dễ dàng né được.

“Những mũi phi tiêu của ta không dễ phản bội ta đến thế đâu,” Dunyasha quở, như thể đang trách móc một đứa trẻ.

Nhưng Inej không cần ném trúng đích, cô chỉ cần làm địch thủ sao nhãng. Cô vung tay như thể ném một cái phi tiêu khác, và trong khi Dunyasha dõi theo động tác đó, Inej phóng người từ chớp tháp sang bên phải, nhào lộn qua đầu địch thủ. Cô khom người, vung dao cắt một đường vào bắp chân Dunyasha.

Trong nháy mắt, Inej đã nhòe dậy, nhảy ngược qua một trong những chớp tháp của mái nhà thờ, mắt không rời khỏi Dunyasha. Nhưng con nhỏ chỉ bật cười.

“Ta thích tinh thần của người, Bóng Ma. Ta không nhớ nổi lần cuối mình bị thương là khi nào nữa.”

Dunyasha nhảy lên một chớp nhón. Hai cô gái lúc này đang đối diện nhau, vũ khí sẵn sàng trong tay. Con nhỏ đánh thuê thụp xuống, vung dao, nhưng lần này Inej không để cho mình nghe theo bản năng mà cô đã phải nỗ lực rèn luyện trên đường phố Ketterdam. Thay vào đó, cô đáp trả theo cách của một nghệ sĩ nhào lộn. Khi thanh xà bay tới chỗ ta, đừng tránh nó, hãy đến gặp nó.

Inej cúi xuống tiếp cận Dunyasha như thể họ là một cặp đôi khiêu vũ. Cô tranh thủ đà tấn công của đối phương để làm cho con nhỏ mất thăng bằng. Một lần nữa, Inej ra đòn, cắt ngang bắp chân còn lại của Dunyasha.

Lần này thì con nhỏ rít lên.

Thế có phải tốt hơn không, Inej nghĩ bụng.

Dunyasha xoay người gọn ghẽ trên ngón chân cái, tựa như một con dao xoay trên mũi nhọn của nó. Con nhỏ không hề tỏ ra chút đau đớn nào. Lúc này hai tay nó đang cầm hai lưỡi dao cong, múa chúng theo một vũ đạo uốn lượn trong lúc bám theo Inej trên mái nhà.

Inej biết cô không thể để những lưỡi dao chém vào mình. *Vậy thì phá vỡ nhịp điệu đi*, cô tự nhủ. Để cho Dunyasha bám đuổi mình, cô lùi lại cho đến khi thấy bóng của cột đỉnh mái vòm phía sau lưng mình. Cô làm động tác giả và nhích sang phải, để cho địch thủ lao tới trước. Thay vì lấy lại thăng bằng, cô tiếp tục đổ người sang phải. Ở giây cuối cùng, cô cắt dao vào vỏ rồi dùng một tay nắm lấy cái cột, đu người vòng sang bên kia. Giờ thì cái cột đỉnh mái vòm đã ở giữa họ. Dunyasha gằn giọng tức tối khi lưỡi dao chém vào lớp kim loại.

Inej nhảy thoăn thoắt qua các hoạ tiết trang trí, lao nhanh tới chớp thắp lớn nhất và theo nó leo lên đỉnh cao nhất của mái nhà. Cảm giác giống như bước đi trên sống lưng của một con sinh vật biển đồ sộ nào đó.

Dunyasha bám theo, và Inej phải thừa nhận rằng chuyển động của con nhỏ vẫn rất uyển chuyển và duyên dáng, bất chấp hai bắp chân bị thương. “Người có chạy về tới đoàn xe nhà mình nổi không, Bóng Ma? Người biết việc chuyện này kết thúc và công lí được thực thi chỉ là vấn đề thời gian thôi mà.”

“Công lí?”

“Người là một đứa trộm cắp kiêm sát thủ. Ta đã được chọn để thanh trừng khỏi thế giới này những kẻ như người. Ta có thể được thuê bởi giới tội phạm, nhưng ta không bao giờ đoạt mạng người vô tội.”

Chữ đó vang lên như một nốt nhạc lạc lõng trong đầu Inej. Cô có vô tội không? Cô tiếc cho những mạng sống mà mình đã lấy đi, nhưng cô sẽ vẫn làm để cứu bản thân, cứu mạng bạn bè mình. Cô đã trộm cắp. Cô đã giúp Kaz tổng tiếm cả người tốt lẫn kẻ xấu. Cô có khẳng định được đó là những lựa chọn duy nhất mà mình có hay không?

Dunyasha tiến đến gần, mái tóc sáng rực lên trên nền trời xanh, làn da gần như trắng bằng lớp vải áo màu ngà. Ở đâu đó tí bên dưới họ, cuộc đấu giá tiếp tục diễn ra trong nhà thờ, những người tham gia hoàn toàn không hay biết về trận chiến trên đầu mình. Ở đây, mặt trời sáng rực như một đồng xu mới đúc, gió thổi qua những ngọn tháp tạo thành tiếng rên rỉ nhẹ nhẹ. *Vô tội*. Vô tội là một thứ xa xỉ, và Inej không tin các vị thánh của cô đòi hỏi đi đâu đó.

Cô rút dao ra một lần nữa. *Thánh Vladimir, Thánh nữ Alina, hãy bảo vệ con.*

“Nhìn đẹp nhỉ,” Dunyasha nói, đoạn rút ra hai thanh kiếm dài và thẳng từ bao kiếm giắt ở thắt lưng. “Ta sẽ tặng cho con dao mới của mình một cái cán làm từ xương chày của người. Người sẽ có vinh dự được phục vụ

cho ta từ cõi chết.”

“Tao sẽ không bao giờ phục vụ mày,” Inej đáp.

Dunyasha lao tới.

Inej tranh thủ mọi cơ hội để áp sát địch thủ, không cho con nhỏ tận dụng ưu thế tấn đánh. Cô mạnh hơn so với lần đối đầu trước, nhờ được nghỉ ngơi và ăn uống đầy đủ. Nhưng cô vẫn là một đứa con gái được tôi luyện trên đường phố, không phải trong tháp kín của một tu viện Shu Han nào đó.

Sai lầm đầu tiên của Inej là một cú nhảy lui hơi chậm. Cô phải trả giá cho nó bằng một vết cắt sâu ở bắp tay trái. Lưỡi kiếm cắt xuyên qua lớp đệm, khiến cô gặp khó khăn trong việc cầm dao bằng tay trái. Sai lầm thứ hai của cô là dồn quá nhiều lực vào một cú đâm trực diện. Cô bị chúi tới trước và cảm thấy lưỡi kiếm của Dunyasha lướt qua mạng sườn. Một vết cắt nông, nhưng khá nguy hiểm.

Inej phớt lờ cơn đau và tập trung vào địch thủ, nhớ lại điều Kaz đã nói với mình. *Tìm kiếm gọi điểm của cô ta. Ai cũng có gọi điểm.*

Nhưng chuyển động của Dunyasha thật khó đoán. Con nhỏ sử dụng vũ khí bằng cả hai tay một cách thoải mái như nhau, không ưu tiên chân nào, và chờ cho đến tích tắc cuối cùng để tung đòn, không tiết lộ trước ý đồ của mình. Nó thật xuất sắc.

“Mệt rồi à, Bóng Ma?”

Inej không đáp, cô muốn bảo toàn năng lượng. Hơi thở của Dunyasha vẫn bình thường, nhưng Inej có thể cảm thấy mình hơi chậm đi. Không nhiều, nhưng đủ để địch thủ chiếm ưu thế. Và rồi cô trông thấy nó - một cái giật khê của lồng ngực Dunyasha trước khi con nhỏ lao tới. Lại một cái giật khê và ra đòn nữa. Gọi điểm nằm ở hơi thở của con nhỏ. Nó hít một

hơi sâu trước khi tấn công.

Đó. Inej tránh sang trái, ra đòn thật nhanh. Một cú thọc dao vào cạnh sườn Dunyasha. Đó. Inej lại tấn công, và máu tuôn xuống cánh tay Dunyasha.

Cô lùi lại, chờ cho địch thủ tiến tới. Dunyasha thích che giấu đòn tấn công trực diện bằng các cử động khác, những cú múa kiếm, một sự hoa mỹ không cần thiết. Nó khiến cho con nhỏ khó đoán hơn, nhưng đó. Một cái lấy hơi nhanh. Inej thụp xuống và tung cú xoạc chân trái, khiến con nhỏ đánh thuê mất thăng bằng. Đây là cơ hội của cô. Inej đứng dậy, sử dụng quán tính đi lên của mình và chuyển động đi xuống của Dunyasha để thọc dao vào tấm da bảo vệ xương ức đối phương.

Inej cảm thấy máu trên tay khi cô rút dao ra và Dunyasha hộc lên một tiếng. Con nhỏ nhìn cô trân trối, một tay ôm lấy ngực. Đôi mắt nó nheo lại. Vẫn không có chút sợ hãi nào trong đó, chỉ có một nỗi phẫn uất sâu sắc, như thể cô đã làm hỏng một bữa tiệc quan trọng.

“Máu mà người vừa làm đổ là dòng máu vương quyền,” Dunyasha rít lên. “Người không xứng đáng với một món quà như vậy.”

Inej suýt cảm thấy mũi lòng cho con nhỏ. Dunyasha thực sự tin rằng mình là hậu duệ của dòng tộc Lantsov, và có thể thế thật. Nhưng chẳng phải mọi cô gái đều mơ đi đâu đó hay sao? Mở mắt dậy và thấy mình là công chúa. Hoặc được định mệnh ban cho những năng lực pháp thuật và một số phận phi thường. Có những người sống như thế. Biết đâu con nhỏ này là một trong số đó. *Nhưng với những người còn lại thì sao? Những người vô danh tiểu tốt, những đứa con gái vô hình thì sao? Chúng ta được dạy hãy ngẩng cao đầu như thể đang đội vương miện. Chúng ta được dạy viết nên những điều kì diệu từ sự tâm thườn*g. Đó là cách thức mà bạn

sống sót khi không phải người được chọn, khi trong huyết quản bạn không có dòng máu vương tộc. Khi thế giới chẳng nợ bạn gì sất, bạn vẫn lấy được thứ gì đó từ nó.

Inej nhướn mày và chậm rãi lau vệt máu vương quyn vào ống quyn.

Dunyasha gào lên và lao vào Inej, một tay vung chém loạn xạ, tay kia ấn vào vết thương, cố gắng cầm máu. Rõ ràng nó đã được huấn luyện để chiến đấu chỉ với một tay. *Nhưng nó chưa bao giờ chiến đấu khi bị thương*, Inej nhận ra. *Có lẽ các thầy tu đã bỏ qua bài học đó*. Và một khi đã bị thương, ghi điểm của con nhỏ càng trở nên rõ ràng hơn.

Họ đang ở gần đỉnh của chóp tháp chính. Các hoạ tiết trang trí ở đây lỏng lẻo hơn, khiến Inej cũng phải điều chỉnh lại bước chân của mình, lúc này cô né đòn tấn công của Dunyasha dễ dàng hơn. Cô nhảy sang trái rồi sang phải, ghi điểm với những cú cắt, cú đâm. Cuộc chiến ngả sang thế bèn sức, và Dunyasha đang mất máu nhanh chóng.

“Người giỏi hơn ta nghĩ,” Dunyasha hỗn hển nói, khiến Inej ngạc nhiên với sự thừa nhận đó. Đôi mắt con nhỏ mờ đi vì đau đớn, bàn tay áp trên xương ức trơn nhẵn và đỏ lỏm. Nhưng dáng người nó vẫn thẳng, cân bằng vẫn ổn định trong lúc cả hai vắt vẻo trên tháp cao, cách nhau vài mét.

“Cảm ơn,” Inej đáp. Những chữ đó nghe thật gượng gạo.

“Không có gì phải xấu hổ khi gặp một đối thủ xứng tằm. Đó có nghĩa là cần học hỏi thêm, một sự nhắc nhở nhẹ nhàng để ta giữ khiêm tốn.” Dunyasha cúi đầu, cắt kiếm vào bao. Nó đặt một nắm đấm lên ngực để chào.

Inej chờ đợi trong cảnh giác. Có phải nó đang muốn chấm dứt? Đây không phải là cách mà bạn kết thúc một cuộc đấu ở Barrel, nhưng rõ ràng đứa con gái đánh thuê này có những quy tắc riêng. Inej không muốn phải

kết liễu nó, dù cho nó phi nhân tính đến thế nào.

“Ta đã học được sự khiêm tốn,” Dunyasha nói và nghiêng đầu. “Còn bây giờ, người sẽ học được rằng một số người được sinh ra để phục dịch, và một số sinh ra để cai trị.”

Khuôn mặt Dunyasha ngẩng phắt lên. Nó xoè bàn tay và tung một cú chưởng.

Trông thấy một đám mây đỏ, Inej vội lùi lại, nhưng đã quá trễ. Đôi mắt cô cay xè. Cái gì đây? Không quan trọng. Cô không quan sát được. Cô nghe thấy tiếng rút dao và cảm thấy cú chém, cô lui lại trên mái nhà, cố gắng giữ thăng bằng.

Nước mắt chảy giàn giụa trên má Inej trong lúc cô cố gắng lấy bụi khỏi mắt. Dunyasha chỉ còn là một bóng mờ trước mặt cô. Inej giờ dao tối trước, cố gắng tạo khoảng cách giữa họ, và lại cảm thấy lưỡi dao của Dunyasha chém vào cẳng tay mình. Con dao tuột khỏi tay cô, rơi loảng xoảng trên mái nhà. *Thánh nữ Alina, hãy bảo vệ con.*

Nhưng có lẽ các thánh đã chọn Dunyasha. Bất chấp những lời cầu nguyện và ăn năn của Inej, có lẽ cuối cùng sự phán xét đã đến.

Mình không hối tiếc, cô nhận ra. Cô đã chọn sống tự do như một sát thủ hơn là chết lặng lẽ như một nô lệ, và cô không thể hối tiếc về điều đó. Cô sẽ đến bên các thánh với một tinh thần sẵn sàng và hi vọng họ sẽ đón nhận cô.

Cú chém kế tiếp cắt vào các đốt ngón tay của Inej. Cô lui lại thêm một bước nữa, và biết mình sắp không còn đường lùi. Dunyasha đang đẩy cô tới mép mái nhà.

“Ta đã nói rồi, Bóng Ma. Ta không sợ. Dòng máu trong ta có sức mạnh của mọi nữ vương và kẻ chinh phạt đi trước.”

Bàn chân Inej chạm vào mép của một hoạ tiết trang trí bằng kim loại, và cô chột hiều. Cô không có được sự huấn luyện và đào tạo, hay bộ trang phục trắng tinh tể của địch thủ. Nhưng cô thuộc nằm lòng thành phố này. Dù muốn dù không, Ketterdam - thành Ketterdam tàn nhẫn, dơ dáy, tuyệt vọng - đã trở thành nhà của cô. Và cô sẽ bảo vệ nó. Cô nắm rõ những mái nhà của nó theo cách mà cô thuộc các bậc thang ọp ẹp của Thanh Gỗ, thuộc những viên đá lát đường và các ngõ hẻm của khu Stave. Cô thuộc từng centimet thành phố này như lòng bàn tay mình.

“Đứa con gái không biết sợ,” Inej nói trong hơi thở hỗn hển với bóng dáng mờ ảo của Dunyasha trước mắt.

Dunyasha nghiêng mình. “Tạm biệt nhé, Bóng Ma.”

“Vậy hãy học sợ trước khi mày chết đi,” Inej tránh sang bên, giữ thăng bằng trên một chân, trong khi bàn chân của Dunyasha đặt xuống một chi tiết lỏng lẻo của phần hoạ tiết trang trí.

Nếu không bị thương, chắc con nhỏ đánh thuê đã chú ý nhiều hơn đến địa hình. Nếu nó không quá hăm hở, chắc nó đã có thể tìm mình lại.

Nhưng thay vào đó, nó trượt chân, ngã chúi tới trước. Inej trông thấy Dunyasha qua màn nước mắt nhoè nhoẹt. Con nhỏ lơ lửng giữa trời trong thoáng chốc, những ngón chân tìm kiếm điểm tựa, hai cánh tay vươn ra không có gì để nắm vào, tựa như một vũ công sắp nhảy, mắt và miệng mở to ngạc nhiên. Ngay cả bây giờ, vào khoảnh khắc cuối cùng này, trông nó giống như một đứa con gái từ trong truyện bước ra, được định sẵn một số mệnh phi thường. Nó là một nữ vương không khoan nhượng, một bức tượng tạc bằng ngà voi và hổ phách.

Dunyasha rơi trong im lặng, giữ kỉ luật cho tới cuối cùng.

Inej cẩn thận ngó qua mép mái nhà. Tít phía dưới, người ta hét lên. Thi

thể của Dunyasha nằm đó như một bông hoa trắng nở giữa cánh ruộng đỏ loang rộng dềnh.

“Cầu cho kiếp sau người không phải gieo rắc thống khổ nữa,” Inej thì thào.

Cô cần hành động. Hồi còi báo động vẫn chưa vang lên, nhưng Inej biết cô đã bị muộn giờ. Jesper chắc đang đợi cô. Inej lao đi trên mái nhà thờ, quay trở lại ngón cái của Ghezen để tới nhà nguyện. Cô túm sợi dây rồi lấy khẩu súng của Jesper ra khỏi chỗ cất giữa hai hoạ tiết trang trí. Trong khi cô leo xuống mái vòm và thò đầu vào trong nhà nguyện màu cam, cô chỉ biết cầu cho mình không bị trễ hẹn. Nhưng cô không thấy Jesper đâu cả.

Inej vờn còi, tìm kiếm khắp nhà nguyện trống vắng.

Cô cần tìm ra Jesper. Kuwei Yul-Bo phải chết đêm nay.

Hội đồng Thủy triều đã xuất hiện với tất cả sự huy hoàng của họ, nhưng Jesper không thể không nghĩ tới Hải kịch Thô lỗ. Toàn bộ chuyện này khác gì một vở kịch mà Kaz bày ra với cậu nhóc Kuwei tội nghiệp kia đóng vai chính chứ?

Jesper nghĩ đến Wylan. Rốt cuộc cậu cũng có thể đòi lại công lí cho mẹ. Anh nghĩ đến bố đang ng ồi đợi ở tiệm bánh. Anh cảm thấy hối tiếc vì mâu thuẫn mà họ đã có. Mặc dù Inej đã nói hai bố con anh sẽ thấy nhẹ nhõm khi biết được lập trường của đối phương, nhưng anh không chắc chắn đến thế. Anh thích một cuộc cãi lộn nói huých toẹt mọi thứ, nhưng việc dùng những lời lẽ nặng nề với bố khiến bụng anh nặng trĩu như ăn phải món cháo hồng. Họ đã lâu *không* trò chuyện đến nỗi việc nói ra sự thực dường như đã phá vỡ một bùa chú nào đó - không phải một lời nguyền, mà là một pháp thuật hữu ích, loại giữ cho mọi người an toàn, loại bảo vệ cho một vương quốc dưới vòm kính. Cho tới khi một thằng ngu như anh xuất hiện và sử dụng thứ xinh xẻo đó làm bia tập bắn.

Ngay khi Hội đồng Thủy triều di chuyển trên lối đi trong nhà thờ, Jesper đã lĩnh ra khỏi phái đoàn Novyi Zem và tiến về phía ngón cái của Ghezen. Anh đi chậm và hướng lưng về phía các vệ quân đứng dọc theo tường, giả vờ như đang cố gắng tìm một vị trí quan sát tốt hơn.

Khi Jesper đi tới vòm cửa dẫn vào gian ngón cái, anh đổi hướng tiến về phía cửa chính của nhà thờ, như thể sắp ra về

“Vui lòng lùi lại,” một thị tuần thứ cấp lên tiếng, cố giữ lịch sự với vị khách nước ngoài trong khi vươn cổ quan sát chuyện đang diễn ra với Hội đồng Thủy triều. “Không được cản trở cửa ra vào.”

“Tôi cảm thấy không được khỏe,” Jesper đáp với giọng pha âm sắc Zemeni và ôm bụng. “Xin anh cho tôi qua.”

“E là không được, thưa ngài.” *Thưa ngài!* Một cách xưng hô không dành cho những con chuột cống khu Barrel.

“Anh không hiểu r ồi,” Jesper đáp. “Tôi cần giải quyết *ngay*. Tối qua tôi đã ăn ở một nhà hàng tên gì nhỉ... N ữ H ầm Sten thì phải?”

Gã thị tuần nhăn mặt. “Sao ngài lại đi ăn ở đó?”

“Nó ở trong sách hướng dẫn.” Thật ra đó là một trong những quán ăn tệ nhất và rẻ nhất Ketterdam. Do mở cửa cả ngày và quá rẻ, quán Sten là một trong vài điểm chung ít ỏi của giới giang hồ Barrel và lực lượng thị tuần. Cứ cách tuần là lại có ai đó than đau bụng vì Sten và món h ầm đến các thánh thần cũng bỏ mứa của lão ta.

Gã thị tuần lắc đầu và ra hiệu cho các vệ quân đang đứng ở vòm cửa. Một trong số họ bước tới.

“Ngài này đi ăn tối qua ở Sten. Nếu tôi để anh ta đi ra ngoài bằng cửa chính, đội trưởng sẽ chắt vấn anh ta. Đưa anh ta ra ngoài qua lối nhà nguyện nhé?”

“Làm thế quái nào anh lại đi ăn ở quán Sten?” Gã vệ quân hỏi.

“Ông chủ tôi trả lương hơi bị hẻo,” Jesper đáp.

“Cùng cảnh ngộ,” vệ quân đáp, r ồi vẫy tay ra hiệu Jesper đi theo mình.

Đ ồng cảm, hữu nghị. *Mình sẽ giả vờ làm du khách thường xuyên hơn,* Jesper nghĩ thầm. *Mình có thể từ bỏ mấy cái áo chèn nếu đám vệ quân*

quên cứ để dài như thế này với mình.

Trong khi đi qua vòm cửa, Jesper để ý tới cầu thang xoắn cạnh đó. Nó dẫn lên hành lang vòm bên trên, nơi anh có thể thoải mái quan sát sân khấu. Họ đã hứa không để Kuwei một mình đương đầu thảm họa, và cho dù cậu ta là ngu ngốc của rắc rối, Jesper không muốn bỏ rơi cậu ta.

Jesper kín đáo xem giờ trong lúc họ đi tới khu vực các nhà nguyện ở cuối ngón cái. Đúng bốn giờ, Inej sẽ đợi trên đỉnh vòm nhà nguyện màu cam để thả khẩu súng trường xuống cho anh.

“Ui da,” Jesper rên lên, hi vọng đẩy nhanh tốc độ di chuyển của gã vệ quân. “Không biết tôi có nín nổi không nữa.”

Anh ta kêu lên một tiếng kinh tởm nho nhỏ và sải chân dài hơn. “Anh đã gọi món gì vậy, anh bạn?”

“Món đặc biệt.”

“Đừng bao giờ gọi món đặc biệt. Bọn họ chỉ hâm nóng lại một món bất kì còn thừa của ngày hôm trước thôi.” Họ đã đi tới nhà nguyện và vệ quân nói tiếp, “Tôi sẽ để cho anh đi qua cửa này. Có một tiệm cà phê ở bên kia đường.”

“Cảm ơn anh,” Jesper nói, rồi vòng tay quanh cổ gã vệ quân, kẹp chặt cho đến khi người anh ta mềm đi. Anh tháo mấy sợi dây da buộc ở cổ tay và trói quặt tay anh ta ra sau lưng, rồi cởi chiếc khăn vuông buộc cổ nhét vào miệng. Sau đó, anh vịn anh ta ra phía sau bàn thờ. “Ngủ ngon nhé,” Jesper nói. Anh cảm thấy thương hại anh ta. Không thương đến mức đánh thức rồi cởi trói cho, nhưng vẫn thương.

Jesper nghe thấy một tiếng *uỳnh* vọng tới và đưa mắt nhìn dọc theo thánh đường. Do ngon cái của Ghezen được xây hơi cao hơn mặt bằng chung của nhà thờ, nên anh chỉ trông thấy đỉnh đầu của những người ngời

hàng cuối. Nghe có vẻ Hội đồng Thủy triều đang gây náo loạn. Jesper xem giờ một lần nữa, rồi bước đến chỗ cầu thang.

Một bàn tay tóm lấy cổ áo anh, lôi ngược về phía sau.

Jesper đập mạnh người xuống sàn, khiến chỗ không khí trong phổi anh bị tông hết ra ngoài. Kẻ tấn công anh đứng ở chân cầu thang, gã nhìn xuống anh với đôi mắt vàng ệch.

Trang phục của gã ta khác với lần Jesper nhìn thấy ở gần Nhà Hông Bạch. Hôm nay gã chiến binh Kherguud khoác bộ đồng phục màu nâu olive trên đôi vai đồ sộ của mình. Hàng khuy áo sáng bóng, mái tóc đen được buộc túm đuôi ngựa, để lộ chiếc cổ to như khúc giảm bông. Trông hẳn đúng như bản chất của mình - một món vũ khí.

“Rất mừng khi thấy mày chừng diện cho dịp này,” Jesper hóp hóp không khí, cố gắng lấy lại hơi thở.

Gã chiến binh người Shu hít một hơi, lỗ mũi phình ra, và mỉm cười.

Jesper lồm cồm bò giật lùi. Gã ta bám theo. Anh tự rửa sạch vì đã không lấy khẩu súng của tay vệ quân. Súng lục thì không phù hợp để bắn xa, nhưng có còn hơn không khi phải đối mặt với một gã khổng lồ đang nhìn mình không rời mắt.

Jesper bật dậy và chạy nhanh qua giáo đường. Nếu anh có thể quay lại chánh điện thì... Anh sẽ cần phải giải thích một chút, nhưng gã chiến binh người Shu sẽ không tấn công anh giữa phiên đấu giá, đúng không nào?

Anh không kịp có câu trả lời. Gã người Shu lao vào từ phía sau, đè anh xuống đất. Chánh điện dường như xa thăm thẳm, âm thanh huyền ảo của cuộc đấu giá và Hội đồng Thủy triều chỉ còn là vọng âm xa xôi trên những vách tường cao bằng đá. *Hành động và vọng âm*, anh nghĩ băng quơ trong lúc bị gã người Shu lật người lại.

Jesper giãy giụa như một chú cá mắc cạn, thoát ra khỏi sự khống chế của gã Kherguud và thần cảm ớn cơ thể cò hương của mình. Anh đứng dậy nhưng gã kia rất nhanh so với tầm vóc đồ sộ. Gã ném anh vào tường, khiến anh kêu lên một tiếng đau đớn, tự hỏi liệu mình có bị gãy chiếc xương sườn nào không. *Tốt thôi. Càng tốt cho gan.*

Anh không thể nghĩ ngợi đằng hoàng trong lúc bị gã thộn này quăng quật được.

Jesper nhìn thấy nắm đấm của gã khổng lồ rút lại, ánh kim loại loé lên giữa các ngón tay. *Chúng đã trang bị cho gã tay đấm thép*, anh kinh hoàng nhận ra. *Chúng đã tích hợp luôn nó vào bàn tay của gã.*

Anh thụp xuống vừa kịp lúc. Nắm đấm của gã đập vào bức tường ngay cạnh đầu anh với một tiếng ầm vang dội.

“Trượt,” gã nói với một giọng Kerch nặng âm sắc. Gã lại hít một hơi thật sâu.

Gã nghĩ được mùi của mình, Jesper nghĩ bụng. *Vào cái ngày ở khu Stave. Gã không bận tâm chuyện bản thân bị thị tuần bắt, gã đã tìm thấy người mà gã săn lùng.*

Gã khổng lồ rút nắm đấm lại một lần nữa. Gã sắp đánh ngất anh và rồi... sao nữa? Phá cửa nhà nguyện và vác anh ra đường như một bao thóc? Giao anh cho một đứa trong đám điều nhân bạn gã?

Ít nhất mình cũng sẽ không bao giờ có thể làm ai thất vọng nữa. Bọn chúng sẽ chuốc *parem* cho anh. Biết đâu anh sẽ sống đủ lâu để chế tạo cho Shu Han một lô Kherguud mới.

Jesper tránh sang phải. Nắm đấm của gã khổng lồ khoan một cái lỗ khác trên tường nhà thờ.

Khuôn mặt gã co rúm lại vì giận dữ. Gã túm cổ Jesper và co tay lại, chuẩn bị đánh cú quyết định.

Cả ngàn ý nghĩ quay cuồn trong đầu Jesper cùng một lúc: Cái mũ nhàu nhĩ của bố anh. Ánh sáng lấp lánh của cặp báng súng cần ngọc trai. Inej đứng thẳng như một mũi tên. *Tôi không muốn một lời xin lỗi.* Wylan ngồi bên bàn đá trong nhà mồ, nhay nhay cạnh cửa ngón cái. *Bất kì loại đường nào, cậu ấy đã nói như thế, và... giữ nó tránh xa mồ hôi, máu, nước bọt.*

Một hoá chất. Inej đã bỏ các lọ chưa sử dụng trên chiếc bàn trong phòng khách sạn. Jesper đã mân mê một cái trong lúc cãi nhau với bố. Và bây giờ các ngón tay anh đang lặn mò trong túi quần, nắm lấy cái lọ thủy tinh.

“*Parem!*” Jesper kêu lên. Đó là một trong những từ tiếng Shu duy nhất mà anh biết.

Gã không lờ dừng lại, nắm đấm lơ lửng trong không khí. Gã ngoẹo đầu sang một bên.

Luôn tấn công vào nơi mục tiêu không để ý.

Jesper há miệng và giả vờ tọng thứ gì đó vào trong.

Đôi mắt gã chiến binh mở to, cú siết của gã lỏng đi khi gã cố gắng kéo tay Jesper ra. Gã há miệng, có lẽ là mở đầu cho một lời phản đối. Nhưng chẳng quan trọng. Bàn tay còn lại của Jesper đập cái lọ vào khuôn miệng đang há to của gã.

Tên không lờ loạng choạng lùi lại khi bị những mảnh thủy tinh cắm vào môi và cắm khiến máu tuôn ra. Jesper lau tay cật lực vào áo, hi vọng mình không bị đứt tay và khiến cho một hạt chui vào máu. Nhưng chẳng

có gì xảy ra cả. Gã chiến binh chỉ giận dữ mà thôi. Gã găm lên rồi túm lấy vai Jesper, nhấc bổng anh lên khỏi mặt đất. *Thánh thần ơi*, Jesper thầm nghĩ, *chắc gã không thêm giao mình cho đồng bọn luôn rồi*. Anh bấu vào cánh tay hộ pháp của gã, cố gắng giằng ra.

Gã Kherguud lay mạnh Jesper một cái. Gã bật ho, lồng ngực đồ sộ rung lên, rồi lay Jesper cái nữa, một cú lắc yếu ớt, giật cục.

Và Jesper hiểu ra - không phải gã lắc anh, mà gã đang run rẩy.

Một tiếng *xèo* nho nhỏ phát ra từ miệng gã khổng lồ, nghe như tiếng trứng chạm vào chảo nóng. Bọt hồng trào ra từ miệng gã, một thứ hỗn hợp của nước bọt và máu, nhều nhão chảy xuống cằm. Jesper co rúm người lại.

Gã chiến binh rên lên. Bàn tay hộ pháp buông anh ra, và Jesper lùi lại, không tài nào rời mắt khỏi gã. Thân hình gã bắt đầu co giật, lồng ngực phập phồng. Gã gập người lại khi một dòng mật hồng hồng phọt ra khỏi miệng, văng tung toé trên tường.

“Lại để xong tao rồi,” Jesper nói, cố không bật cười.

Gã khổng lồ nghiêng người rồi đổ vật xuống sàn, nằm ngay đơ như một cây sồi bị chặt hạ.

Trong một thoáng, Jesper chỉ đứng nhìn thân hình đồ sộ của gã. Thế rồi nhận thức quay trở lại với anh. Đã mất bao nhiêu thời gian rồi? Anh lao nhanh tới nhà nguyện ở cuối ngón cái.

Trước khi anh đến được cửa nhà nguyện, Inej lao từ trong ra, nhanh chóng chạy về phía anh. Jesper đã bị muộn giờ hẹn. Cô đáng lẽ không phải bỏ đi tìm anh nếu cô không nghĩ anh đang gặp rắc rối.

“Jesper...”

“Khẩu súng,” anh yêu cầu.

Không nói thêm lời nào, Inej tháo nó khỏi vai. Jesper chớp lấy khẩu súng từ tay cô, chạy ngược trở về phía chánh điện. Anh phải kịp đến được vòm cửa.

Còi báo động vang lên. Muộn mất rồi. Anh sẽ không thể đến kịp. Anh sẽ làm hỏng hết mọi chuyện. *Một tay thiện xạ thì làm được gì nếu không có súng chứ?* Anh làm được gì nếu không thể bắn phát súng đó? Họ sẽ bị mắc kẹt trong cái thành này. Họ sẽ bị bỏ tù, thậm chí bị hành hình. Kuwei sẽ bị bán cho người trả giá cao nhất. *Parem* sẽ chia cắt thế giới này và các Grisha càng bị săn lùng ráo riết hơn nữa. Tại Fjerda, Đảo Wandering, Novyi Zem. Các zowa sẽ bị bắt cóc, ép đi lính, huỷ hoại bởi thứ ma được đó.

Hồi còi báo động cất lên ngắt quãng. Những tiếng la hét vang vọng khắp nhà thờ. Mọi người ủa ra cửa chính, chẳng mấy chốc họ sẽ tràn vào ngón cái, tìm kiếm một lối ra khác.

Ai cũng có thể bắn, nhưng không phải người nào cũng nhắm bắn được. Giọng nói của mẹ anh vang lên. *Chúng ta là zowa. Con và mẹ.*

Không thể nào. Anh thậm chí không quan sát được Kuwei từ đây, và *không ai* có thể bắn vòng qua góc tường.

Nhưng Jesper nắm khá rõ sơ đồ nhà thờ. Anh biết lối đi chính kéo thẳng tới khu vực đấu giá. Anh có thể nhìn thấy nút áo thứ hai của Kuwei trong đầu.

Không thể nào.

Một viên đạn chỉ có một quỹ đạo bay.

Nhưng nếu như viên đạn đó được dẫn hướng thì sao?

Không phải người nào cũng nhắm bắn được.

“Jesper?” Inej gọi anh từ phía sau.

Jesper nâng súng lên. Nó chỉ là một món hoá khí bình thường, nhưng anh đã tự tay biến đổi nó. Nó chỉ chứa một viên đạn duy nhất - không gây sát thương vì là hỗn hợp của sáp và cao su. Nếu anh bắn trượt, ai đó sẽ khá đau đây. Nhưng nếu anh không bắn, nhiều người sẽ bị đau. *Quý thần ơi, Jesper nghĩ bụng, có thể nếu bắn trượt Kuwei, mình sẽ loại bỏ một con mắt của Van Eck.*

Jesper từng làm việc ở xưởng vũ khí và tự chế đạn dược cho mình. Anh rành rẽ về súng đạn còn hơn cả những quy luật của vòng quay may mắn. Anh tập trung vào viên đạn, cảm nhận từng bộ phận nhỏ nhất của nó. Có lẽ anh cũng giống như vậy. Một viên đạn trong nòng súng, chờ khoảnh khắc được định hướng.

Ai cũng có thể bắn.

“Inej,” anh nói. “Nếu còn dư lời cầu nguyện nào, đây là lúc cần dùng đến nó đấy.”

Anh nổ súng.

Thời gian dường như trôi chậm lại - Jesper cảm thấy cú giật của khẩu súng, lực đẩy không thể ngăn được của viên đạn. Bằng tất cả ý chí của mình, anh tập trung vào lớp vỏ sáp của nó và lái nó sang trái, khi tiếng nổ vẫn còn vang dội trong tai anh. Cảm thấy viên đạn đổi hướng, anh tập trung vào nút áo đó. Cái thứ hai, một mẫu gỗ nhỏ được giữ ở nguyên vị trí nhờ những vòng chỉ.

Đó không phải là năng lực. Đó là một lời nguyện. Nhưng cuộc đời anh toàn là những đặc ân kia mà. Bố anh. Mẹ anh. Inej. Nina. Matthias đã dẫn họ vượt con kênh bùn lầy đó. Kaz - với tất cả sự tàn nhẫn và nhược điểm của mình, Kaz đã cho anh một gia đình trong băng Cặn Bã, khi mà

Ketterdam lẽ ra đã nuốt sống anh. Và Wylan. Người hiểu ra trước cả anh rằng thứ năng lực trong anh cũng có thể là một đặc ân.

“Anh vừa mới làm gì vậy?” Inej hỏi.

Có thể là không gì cả. Có thể là một việc bất khả thi. Jesper không bao giờ cưỡng được những vụ cá cược khó trúng.

Anh nhún vai. “Như tôi thường làm. Được ăn cả, ngã về không.”

Kaz đứng ngay bên cạnh Kuwei khi viên đạn trúng đích và là người đầu tiên giúp cậu ta. Anh nghe thấy một loạt tiếng súng nổ vang trong nhà thờ, chắc là do các sĩ quan thị tuần hoảng sợ cướp cò. Anh quỳ xuống cạnh Kuwei, kín đáo dùng tay trái bóp một cái xi lanh vào cánh tay của cậu. Máu chảy lênh láng. Jellen Radmakker đã ngã xuống sàn sân khấu và đang gào lên, “Tôi bị bắn!” Ông ta không hề trúng đạn.

Kaz hét gọi thầy lang. Người đàn ông hói đầu thấp bé đang đứng chết trân cạnh sân khấu, nơi ông ta chăm sóc cho Wylan, mặt cắt không còn hột máu. Matthias phải nắm lấy khuỷu tay ông ta để lôi lên sân khấu.

Mọi người vẫn đang chen lấn nhau để ra khỏi nhà thờ. Ấu đả nổ ra giữa các binh lính của Ravka và Fjerda trong lúc Sturmhond, Zoya cùng Genya cố gắng thoát thân. Các thành viên Hội đồng Thương buôn và một tốp thị tuần đã bao vây Van Eck. Lão ta sẽ không trốn đi đâu được.

Giây lát sau, Kaz trông thấy Inej và Jesper len qua biển người đang tháo chạy trên lối đi chính. Kaz để cho mắt mình kiểm tra Inej. Người cô bê bết máu, mắt sưng đỏ, nhưng có vẻ như cô ổn.

“Kuwei...” Inej lên tiếng.

“Bây giờ chúng ta không thể giúp cậu ấy được,” Kaz đáp.

“Wylan!” Jesper thốt lên khi trông thấy những vết thương trên mặt cậu. “Thánh thần ơi, mấy cái này là thật à?”

“Anika và Keeg đã hơi mạnh tay với cậu ấy.”

“Tôi muốn nó phải đáng tin,” Wylan đáp.

“Tôi ngưỡng mộ sự hết mình của cậu đấy, Kaz nói. Jesper, cậu ở lại với Wylan. Có thể họ sẽ cần thăm vấn cậu ấy.”

“Tôi ổn,” Wylan đáp, mặc dù môi cậu nhóc sưng to đến mức nghe câu đó giống như “Tôi ổng” hơn.

Kaz gật đầu với Matthias trong lúc hai thị tuấn đưa Kuwei lên cồng. Thay vì len qua đám đông, họ đi tới vòm cửa dẫn vào ngón út của Ghezen để ra ngoài theo hướng đó. Matthias đi theo họ cùng với ông thầy lang. Không được để bất kì ai nghi ngờ về cái chết của Kuwei.

Kaz và Inej cũng đi theo nhóm người, nhưng cô dừng lại ngay khi vừa qua cửa. Kaz trông thấy cô ngoạn đầu, anh nhìn theo và trông thấy Van Eck đang bị vây giữa các Ủy viên hội đồng giận dữ, mắt lão nhìn cô trừng trừng. Anh nhớ lại lời cô đã nói với lão ta trên cầu Thiện Nữ, *ông sẽ gặp lại tôi một lần nữa, nhưng chỉ một lần thôi*. Căn cứ theo cái nhấp nhô đầy căng thẳng của yết hầu Van Eck, lão cũng đang nhớ đến câu nói đó. Inej khẽ gật đầu.

Họ nhanh chóng đi qua gian ngón út và tiến vào nhà nguyện. Nhưng cửa mở ra con kênh đã bị khoá từ bên ngoài. Phía sau lưng họ, cánh cửa nhà nguyện đóng sầm lại. Pekka Rollins tựa lưng vào cửa, vây quanh là bốn thuộc hạ trong băng Kim Sư.

“Đúng lúc ghê,” Kaz bình phẩm.

“Tao đoán mày cũng đã dự tính chuyện này, đúng không thằng khốn?”

“Tôi biết lần này ông sẽ không để cho tôi thoát thân.”

“Dĩ nhiên,” Rollins công nhận. “Khi mày tới tìm tao xin tiền, lẽ ra tao

nên moi ruột mày để tránh phiền phức sau này. Tao đã ngu.” Rollins bắt đầu cởi áo khoác. “Phải thừa nhận là tao đã không đánh giá đúng mày, ranh con ạ, nhưng giờ thì xin chúc mừng. Mày xứng đáng để tao bỏ thời gian đập mày tới chết bằng chính cây gậy của mày.” Inej rút dao ra. “Đừng, đừng nhé, cô bé,” Rollins cảnh cáo. “Đây là chuyện giữa tao và thằng ranh này.”

Kaz gạt đầu với Inej. “Lão ta nói đúng. Bọn anh cần nói chuyện.”

Rollins bật cười, lão mở nút và xắn tay áo. “Giờ không phải là lúc để nói chuyện, nhóc à. Mày còn trẻ, nhưng tao thì đã đánh đấm từ trước cả khi mày nứt mắt ra đời.”

Kaz không nhúc nhích, anh giữ nguyên bàn tay đặt trên cây gậy chống. “Tôi không cần đánh nhau với ông, Rollins. Tôi sẽ đề nghị với ông một cuộc đổi chác.”

“A, một cuộc đổi chác công bằng tại nhà thờ Barter. Mày đã làm tao mất rất nhiều tiền và nhận lấy cả đồng rắc rối vì mưu đồ của mày. Tao không nghĩ mày có thể đề nghị được thứ gì khiến tao thoải mái hơn việc kết liễu mày bằng đôi tay này.”

“Hoàng tử Kaelish.”

“Ba tầng của thiên đường, sông bài đẹp nhất Đông Stave. Mày định cài bom ở đó hay sao?”

“Không, ý tôi là hoàng tử Kaelish bé bỏng kia.” Rollins cứng người. “Thích đồ ngọt và có mái tóc đỏ giống hệt cha. Không biết giữ gìn đồ chơi gì cả.”

Kaz thò tay vào trong áo khoác và lôi ra một con sư tử nhỏ móc bằng sợi len. Nó có màu vàng nhạt, bờm rối tung và lấm chấm vết bẩn. Kaz thả con sư tử xuống sàn.

Rollins nhìn nó trên trời. “Cái gì đây?” Lão hỏi, giọng thẽ thọt như một lời thì thầm. Thế rồi, như thể định thẫn lại, lão quát lên, “*Cái gì đây?*”

“Ông biết nó là cái gì mà, Rollins. Không phải chính ông là người đã nói với tôi rằng ông và Van Eck giống nhau như thế nào sao? Những con người xây dựng nên thứ gì đó để truyền lại cho đời sau. Cả hai đều bận tâm tới di sản của mình. Để làm gì nếu như không ai kế thừa nó? Thế nên tôi tự hỏi, ông xây dựng cho ai?”

Rollins siết tay lại, những khối cơ trên cẳng tay lão phồng lên, quai hàm lão rung rung. “Tao sẽ giết mày, Brekker. Tao sẽ giết mọi thứ mày yêu quý.”

Giờ đến lượt Kaz bật cười. “Mẫu chốt nằm ở chỗ đừng yêu thương bất cứ thứ gì, Rollins. Ông có thể đe dọa tôi mọi điều ông thích. Ông có thể moi ruột tôi tại chỗ. Nhưng ông không có cách nào tìm lại con trai mình kịp lúc để cứu nó. Tôi có nên để cho nó được gửi đến cửa nhà ông trong tình trạng cổ họng cắt lìa, trên người mặc bộ đồ đẹp nhất không?”

“Thằng chó Barrel khốn kiếp,” Rollins chửi. “Mày muốn cái quái gì ở tao hả?”

Kaz cảm thấy sự hài hước của anh biến mất, và cánh cửa tâm tối mở ra trong lòng anh.

“Tôi muốn ông nhớ lại.”

“Nhớ chuyện gì?”

“Bảy năm về trước, ông đã lừa gạt hai thằng bé đến từ phương nam. Hai đứa trẻ nhà nông quá khờ khạo không hiểu sự đời. Ông đã đón nhận bọn tôi, làm cho bọn tôi tin ông, thết đãi chúng tôi món *hutspot* với bà vợ và đưa con gái giả hiệu của ông. Ông đã lấy đi niềm tin của bọn tôi, tiến

bạc của bọn tôi, lấy đi mọi thứ.” Anh có thể thấy Rollins đang ngẫm nghĩ. “Không nhớ được à? Có quá nhiều trường hợp như thế, đúng không? Đã có bao nhiêu vụ lừa đảo trong năm đó? Bao nhiêu con b ồ câu xui xẻo đã bị ông vật lông trên phố?”

“Mày không có quyền...” Pekka giận dữ nói, lồng ngực lão phập phồng theo những hơi thở điên dại, đôi mắt lão đảo tới đảo lui chỗ con sư tử đ ồ chơi.

“Đừng lo. Con trai ông chưa chết, vẫn chưa.” Kaz nhìn kĩ khuôn mặt của Pekka. “Đây này, để tôi giúp ông. Ông đã dùng cái tên Jakob Hertzoon. Ông thuê anh trai tôi làm chân chạy việc. Ông đã mở một quán cà phê.”

“Đối diện công viên,” Pekka nói luôn. “Nơi có những cây anh đào.”

“Đúng vậy.”

“Chuyện đã lâu lắm rồi, nhóc.”

“Ông đã lấy của bọn tôi mọi thứ. Bọn tôi đã phải lang thang ngoài đường, và rồi bọn tôi chết, cả hai anh em tôi, theo hai cách riêng. Nhưng chỉ có một đứa tái sinh.”

“Tất cả mọi chuyện là vì vụ đó? Lí do mày lại nhìn tao bằng đôi mắt căm hận như vậy?” Pekka lắc đầu. “Bọn mày là hai con b ồ câu, và tao tình cờ là kẻ đã vật lông hai đứa. Nếu không phải tao thì một ai khác cũng sẽ làm.”

Cánh cửa tắm tối mở ra rộng hơn. Kaz muốn bước vào trong đó. Anh sẽ không bao giờ lành lặn nữa. Jordie sẽ không thể quay về Nhưng Pekka Rollins có thể học được sự tuyệt vọng mà họ từng trải qua.

“Ồ, thế thì xui cho ông rồi,” anh nói. “Ông và con trai của ông.”

“Tao nghĩ mày chỉ loè bịp thôi.”

Kaz mỉm cười. “Tôi đã chôn con trai ông,” anh nhếch mép, tận hưởng

sự khoái trá mà câu nói mang lại. “Tôi đã chôn sống nó, sâu ba thước đất, giữa một mảnh ruộng cần. Tôi có thể nghe thấy nó khóc gọi cha suốt. *Ba ori, ba ori*. Tôi chưa bao giờ nghe một âm thanh nào ngọt ngào hơn.”

“Kaz...” Inej lên tiếng, mặt tái đi. Cô sẽ không tha thứ cho anh chuyện này.

Rollins lao tới, túm lấy vạt áo anh, và đẩy anh vào tường nhà nguyện. Kaz để mặc cho lão làm. Lão mướt mồ hôi như tắm, khuôn mặt tím ngắt vì tuyệt vọng và kinh hoàng. Kaz ghi nhận tất cả. Anh muốn nhớ từng khoảnh khắc của chuyện này.

“Nói cho tao biết nó đang ở đâu, Brekker.” Lão lại đập đầu anh vào tường một lần nữa. “*Nói mau.*”

“Đây là một cuộc đổi chác rất đơn giản, chỉ cần nói được tên của anh trai tôi, và con trai ông sẽ sống.”

“Brekker...”

“Nói ra cái tên của anh trai tôi,” Kaz nhắc lại. “Một gợi ý nữa nhé? Ông đã mời tôi tới một căn nhà trên phố Zilverstraat. Vợ ông chơi dương cầm. Tên bà ta là Margit. Ông có một con chó lông bạc, và ông đặt tên cho con gái mình là Saskia. Con bé thắt sori ruy băng đỏ ở đuôi tóc. Ông thấy chưa? Tôi còn nhớ. Tôi nhớ tất cả mọi chuyện. Dễ quá mà.”

Rollins buông anh ra, lão đi tới đi lui trong nhà nguyện, hai tay vò đầu bứt mái tóc lưa thưa.

“Hai thằng bé,” lão nói nhanh, cố lục tìm trong trí nhớ, và quay người, chỉ tay vào Kaz. “Nhớ rồi. Hai thằng bé đến từ Lij. Bọn mày có một gia tài nhỏ. Anh trai mày mơ làm người môi giới, muốn trở thành thương gia và giàu có, giống như mọi thằng ngu bước xuống từ những con tàu chở khách tới Barrel.”

“Đúng rồi. Hai thằng ngu để cho ông lừa. Giờ thì nói cho tôi biết tên của anh ấy.”

“Kaz và...” Rollins bấu tay vào đỉnh đầu. Lão sai bước tới lui trong nhà nguyện, miệng thở hỗn hển như thể vừa chạy xuyên thành phố. “Kaz và...” Lão quay về phía anh. “Tao có thể làm cho mày giàu có, Brekker à.”

“Tôi tự làm mình giàu có cũng được.”

“Tao có thể cho mày cả Barrel, tất cả ảnh hưởng mà mày có nằm mơ cũng không có được. Bất cứ cái gì mày muốn.”

“Đưa anh trai tôi từ cõi chết trở về.”

“Nó là thằng ngu, và mày thừa biết điều đó! Nó cũng giống như mọi con mồi khác, cứ nghĩ mình tinh ranh hơn cả hệ thống, chăm chăm muốn làm giàu nhanh. Người trung thực thì ai mà lừa được, đúng không Brekker? Mày thừa biết như vậy!”

Lòng tham là đòn bẩy của tôi. Pekka Rollins đã dạy cho anh bài học đó, và lão đã đúng. Họ là những thằng ngu. Có lẽ một ngày nào đó, Kaz sẽ tha thứ được cho Jordie vì đã không là người anh trai hoàn hảo mà anh giữ trong tim. Thậm chí anh có thể khoan dung với chính mình vì đã là một cậu bé khờ khạo, cả tin rằng có người chỉ muốn tử tế. Nhưng đối với Rollins, sẽ không có bất cứ sự ân xá nào hết.

“Nói cho tao biết thằng bé đang ở đâu, Brekker,” Rollins hét vào mặt anh. “Mày phải nói cho tao biết con trai tao đang ở đâu!”

“Hãy nói ra cái tên của anh trai tôi. Nói ra như người ta vẫn làm trong các màn biểu diễn ảo thuật tại Đông Stave. Như một câu thần chú. Ông muốn con trai của ông à? Con trai ông có quyền gì mà được hưởng một cuộc sống nâng niu chăm bẵm? Thằng bé có khác gì với tôi hay anh trai tôi

đâu?

“Tao không biết tên anh mày. Tao không biết! Tao không nhớ. Tao đã bịa ra một cái tên giả. Tao đã lừa một chút tí ền của tụi mày. Tao tưởng hai đứa mày sẽ chỉ khó khăn trong vài ngày trước khi về lại quê.”

“Không, không phải. Ông không hề nghĩ tới chúng tôi một lần nào nữa.”

“Xin anh đấy, Kaz,” Inej thì thầm. “Đừng làm chuyện này. Đừng như thế này.”

Rollins rên rỉ. “Tao xin mày...”

“Thật à?”

“Đồ chó đẻ.”

Kaz xem đồng hồ. “Mất bao nhiêu thời gian nói chuyện trong khi con trai ông vẫn đang chìm trong bóng tối.”

Pekka liếc nhìn đám thuộc hạ. Lão đưa tay vuốt mặt. Thế rồi thật chậm rãi, với cử động nặng nề như thể đang phải ép mọi thứ cơ trong người làm theo lệnh, Rollins quỳ xuống.

Kaz trông thấy mấy đứa Kim Sư lắc đầu. Yếu đuối không bao giờ giành được sự tôn trọng tại Barrel, dù là vì lí do tốt đẹp đến đâu chăng nữa.

“Tao xin mày đấy, Brekker. Thằng bé là tất cả những gì tao có. Hãy để tao gặp nó. Hãy để tao cứu nó.”

Kaz nhìn Pekka Rollins, nhìn kẻ mang tên Jakob Hertzoon rất cuộc cũng quỳ gối trước anh, với đôi mắt đăm lẹ, nỗi đau hằn trên từng nếp nhăn của khuôn mặt đỏ kẹ. *Từng bước một.*

Đây mới là khởi đầu.

“Con trai ông đang ở góc cực nam của cánh đồng Tarmakker, ba cây số về phía đông Appelbroek. Tôi đã đánh dấu địa điểm đó bằng một lá cờ đen. Nếu ông đi ngay bây giờ, ông sẽ có thừa thời gian để cứu nó.”

Pekka lão đảo đứng dậy rồi ra lệnh. “Bảo bọn nó chuẩn bị ngựa. Và tìm cho ta một thầy lang.”

“Còn dịch bệnh...”

“Người phụ trách Cung Lục Ngọc ấy. Lôi cổ anh ta khỏi phòng bệnh nếu phải làm thế.” Lão chọc một ngón tay vào ngực Kaz. “Mày sẽ trả giá cho chuyện này, Brekker. Mày sẽ trả giá đến tận kiếp. Sẽ không có điểm dừng cho nỗi thống khổ của mày.”

Kaz đáp lại ánh mắt của Pekka. “Đau khổ cũng giống như mọi thứ khác. Sống chung với nó đủ lâu, và ông sẽ học được cách thích nó.”

“Đi thôi,” Rollins nói. Lão loay hoay với cánh cửa khoá. “Cái chìa khoá chết tiệt đâu rồi?” Một tên thuộc hạ cặm chìa tiến đến, nhưng Kaz đã nhận ra khoảng cách mà hắn giữ với ông trùm. Bọn chúng sẽ lan truyền chuyện Pekka Rollins đã quỳ gối như thế nào ra khắp Barrel trong đêm nay, và lão hắn cũng ý thức được điều đó. Lão yêu thằng con trai đủ nhiều để đánh đổi toàn bộ danh tiếng cũng như sự kiêu hãnh của mình. Kaz đề rằng việc này có thể mang ý nghĩa gì đó. Hoặc sẽ là vậy với một ai đó.

Cánh cửa bật mở, và bọn Kim Sư biến mất trong nháy mắt.

Inej ngã bệt xuống đất, áp hai lòng bàn tay vào mắt. “Liệu lão có đến kịp không?”

“Kịp cái gì?”

“Kịp để...” Cô ngẩng lên nhìn anh. Anh sẽ nhớ vẻ mặt ngạc nhiên này của cô. “Anh không hề làm điều đó. Anh không chôn sống thằng bé.”

“Tôi thậm chí chưa bao giờ trông thấy nó.”

“Nhưng còn con sư tử...”

“Đoán mò đấy. Niềm tự hào của Pekka về băng Kim Sư khá là dễ đoán. Thằng bé chắc phải có đến cả ngàn con sư tử bông để chơi và một con sư tử gổ to dùng để cưỡi.”

“Làm sao anh biết lão ta có một đứa con?”

“Tôi đoán ra đi đâu đó vào cái đêm ở nhà Van Eck. Rollins lại nhải không ngừng về di sản mà mình đang tạo dựng. Tôi biết lão có một ngôi nhà ở vùng quê và thích rời thành phố. Tôi từng đoán lão có một cô bồ nhí lẩn trốn đâu đó. Nhưng những gì lão nói vào đêm hôm đó đã khiến tôi nghĩ lại.”

“Và tại sao lão có một cậu con trai chứ không phải một cô con gái? Cái đó anh cũng đoán nốt à?”

“Cái này thì có nghiên cứu hẳn hoi. Lão đã đặt tên cho sông bạc mới của mình là Hoàng Tử Kaelish. Hẳn phải là một cậu bé tóc đỏ. Và đứa bé nào lại không thích đờngọt kia chứ?”

Inej lắc đầu. “Lão sẽ tìm thấy gì trên cánh đờng?”

“Chẳng có gì. Chắc chắn người của lão sẽ báo cáo rằng con lão đang bình an vô sự và làm những trò mà bọn con nít được nuông chiều vẫn làm khi cha chúng vắng nhà. Nhưng hi vọng rằng Pekka vẫn sẽ dành vài giờ đào bới đất và đi loanh quanh trong vô vọng. Điệu quan trọng là lão sẽ không có mặt ở đây để bảo vệ cho những lời tuyên bố của Van Eck, và mọi người sẽ nghe đồn rằng lão nhanh chóng rời khỏi thành phố cùng một thầy lang.”

Inej ngược nhìn Kaz, và anh có thể thấy cô đã ghép được mảnh còn

thiếu. “Các ổ dịch.”

“Hoàng Tử Kaelish. Cung Lục Ngọc. Tiệm Kẹo. Tất cả đều là những cơ sở làm ăn do Pekka Rollins làm chủ. Chúng sẽ bị đóng cửa và cách li trong nhiều tuần lễ. Tôi sẽ không ngạc nhiên nếu chính quyền dẹp tiệm vài cơ sở của lão như một biện pháp đề phòng, nếu họ cho rằng nhân viên của lão là nguồn lây truyền dịch bệnh. Pekka sẽ phải mất ít nhất một năm để khôi phục về mặt tài chính, thậm chí hơn nếu sự hoảng loạn kéo dài đủ lâu. Tất nhiên, nếu Hội đồng cho rằng lão đã góp phần dựng lên liên doanh rởm, có thể họ sẽ không bao giờ cho phép lão kinh doanh trở lại.”

“Định mệnh có kế hoạch cho tất cả chúng ta,” Inej nói khẽ.

“Và đôi khi định mệnh cũng cần một chút trợ giúp.”

Inej nhú mào. “Em tưởng anh và Nina đã chọn bốn địa điểm để dịch bệnh bùng phát.”

Kaz vuốt lại tay áo. “Tôi cũng đã bảo cô ấy ghé qua Vườn Thú.

Inej mỉm cười, đôi mắt đỏ au, má vẫn vện bụi bẩn. Vì nụ cười này mà anh có chết cũng cam lòng.

Kaz xem giờ. “Chúng ta đi thôi. Chuyện này chưa xong đâu.”

Anh chìa cho cô một bàn tay đeo găng. Inej hít một hơi thật sâu rồi nắm lấy nó, đứng dậy như sợi khói từ một ngọn lửa. Nhưng cô không buông. “Anh đã cho thấy sự nhân từ của mình, Kaz. Anh tốt hơn lão ta.”

Lại nữa rồi, Inej cứ đi tìm đức hạnh ở nơi nó không tồn tại. “Inej à, tôi chỉ có thể giết con trai của Pekka một lần.” Anh đẩy cửa bằng cây gậy chống. “Nhưng lão có thể tưởng tượng cái chết của thằng bé cả ngàn lần.”

MATTHIAS

Anh chạy bên cạnh cơ thể bất động của Kuwei. Hai thị tuần đặt cậu lên cáng, và họ đang chạy về phía kênh Beurs trong tiếng còi rền rĩ báo hiệu bệnh dịch. Ông thầy lang gặp khó khăn trong việc đuổi theo họ, tấm áo học sĩ bay lất phất.

Khi họ tới được bến cảng, thầy lang bắt mạch cổ tay Kuwei. “Chuyện này thật vô ích. Cậu ta không còn mạch. Viên đạn chắc đã xuyên qua tim.”

Chỉ cần đừng có kéo cái áo lên, Matthias thầm mong. Jesper đã sử dụng một viên đạn bằng sáp và cao su để nó vỡ ra khi trúng vào cái túi gắn phía sau nút áo của Kuwei, làm túi thủng và máu bắn ra. Hỗn hợp máu và mảnh xương vụn được lấy từ một tiệm thịt, nhưng ông thầy lang còn khuya mới biết được chuyện đó. Với mọi người trong nhà thờ, rõ ràng Kuwei đã bị bắn trúng tim và chết ngay tại trận.

“Chết tiệt,” thầy lang thốt lên. “Thuyền cứu thương đâu rồi? Cả nhân viên cảng vụ nữa?”

Matthias nghĩ anh có thể trả lời những câu hỏi đó một cách dễ dàng. Nhân viên cảng vụ đã từ bỏ vị trí ngay khi nghe thấy tiếng còi báo động, và từ điểm quan sát khá hẹp này, họ cũng có thể thấy dòng kênh ken đầy các phương tiện giao thông đường thủy. Mọi người la hét và dùng mái chèo đẩy vào mạn thuyền của nhau, cố gắng thoát khỏi thành phố trước khi các con kênh bị đóng và tất cả bị mắc kẹt trong một ổ dịch.

“Đây này, ông gì ơi!” Một người đàn ông ngẫ trên thuyền đánh cá gọi

to. “Chúng tôi có thể đưa các ông tới bệnh viện.”

Thầy lang tỏ ra cảnh giác. “Có ai trên thuyền cho thấy dấu hiệu nhiễm bệnh không?”

Người đánh cá chỉ vào một phụ nữ bụng chửa vượt mặt đang nằm ở phía cuối thuyền, được che chắn bởi một tấm vải bạt. “Không, thưa ông. Chỉ có hai chúng tôi, và cả hai đều khoẻ mạnh. Nhưng vợ tôi sắp sinh. Chúng tôi cần một người như ông đi cùng, phòng khi chúng tôi không kịp đến bệnh viện.”

Khuôn mặt thầy lang hơi tái đi. “Tôi không... Tôi không xử lý các vấn đề của phụ nữ. Hơn nữa, sao chị ta không đẻ ở nhà?” Ông ta hỏi với giọng nghi ngờ.

Ông ta chẳng bận tâm chuyện sống chết của Kuwei, Matthias nghĩ bụng. Ông ta chỉ lo cho bản thân thôi.

“Chúng tôi không có nhà,” người đàn ông đáp. “Mưu sinh trên con thuyền này thôi.”

Thầy lang ngoái nhìn dòng người hoảng loạn đang túa ra từ cửa chính của nhà thờ. “Thôi được rồi, đi thôi. Cậu ở lại đây.” Ông ta nói với Matthias.

“Tôi là vệ sĩ được cậu ta lựa chọn,” Matthias phản đối. “Tôi sẽ đi theo cậu ta.”

“Không có chỗ cho tất cả mọi người đâu,” người đánh cá nói.

Các sĩ quan thị tuần thì thầm trao đổi với nhau vài lời bực bội, rồi một trong số họ lên tiếng, “Chúng tôi sẽ đưa cậu ta lên thuyền, nhưng sau đó chúng tôi phải quay về trụ sở. Quy trình là vậy.”

Theo lời Kaz thì các sĩ quan thị tuần sẽ không muốn ở gần bệnh viện

khi dịch bệnh nổ ra, và cậu ta đã đúng. Matthias không thể trách họ được.

“Nhưng có thể chúng tôi sẽ cần được bảo vệ,” thầy lang phản đối.

“Cho một người đã chết á?” Sĩ quan thị tuần hỏi.

“Cho tôi! Tôi là một thầy lang di chuyển giữa vùng dịch.”

Tay sĩ quan nhún vai. “Quy trình là vậy rồi.”

Họ khênh cáng lên thuyền rồi bỏ đi.

“Chẳng có trách nhiệm gì cả,” thầy lang gất gồng.

“Trông cậu ta có vẻ không ổn,” người đánh cá nói sau khi liếc nhìn Kuwei.

“Thằng bé vô vọng rồi,” thầy lang nói. “Nhưng chúng ta vẫn phải đưa nó đi. Giống như lời của các anh bạn mặc cảnh phục vừa nói, “Quy trình là vậy.”

Người phụ nữ mang thai bật ra một tiếng rên lớn khủng khiếp, và Matthias khoái chí nhìn thầy lang vội vàng lùi về mạn thuyền, suýt nữa hất đổ một xô mực. Hi vọng ông già yếu bóng vía này sẽ tránh xa Nina và cái bụng bầu giả của cô. Thật khó mà rời mắt khỏi cô khi anh chỉ muốn yên tâm rằng cô an toàn. Tuy vậy, chỉ cần một cái liếc mắt là anh biết cô bình an vô sự. Khuôn mặt cô ngời sáng, đôi mắt long lanh như ngọc lục bảo. Đây là điều vẫn xảy ra khi cô sử dụng năng lực, dù là dưới dạng nào. *Phi tự nhiên*, giọng nói già cỗi, bướng bỉnh trong đầu anh vang lên. *Đẹp đấy*, một giọng nói khác bình phẩm. Nó từng cất lên vào cái đêm anh giúp Kuwei và Jesper trốn khỏi đảo Mạc Đen. Nó mới mẻ, kém vững vàng hơn, nhưng lớn hơn bao giờ hết.

Matthias gật đầu với người đánh cá và Rotty nháy mắt đáp lại cùng một cái nhếch mép bên dưới bộ râu giả. Anh ta nhanh chóng đưa con

thuyền xuôi theo dòng kênh.

Khi họ đến gần cầu Zents, Matthias thấy một con tàu ve chai đang dừng bên dưới cầu. Thân tàu ve chai quá lớn khiến cho hai chiếc thuyền va vào nhau khi Rotty cố lách qua. Một cuộc cãi vã ầm ĩ nổ ra giữa người thu gom ve chai và Rotty. Nina lại rên lên một tiếng nữa, đủ lớn và đủ dài để Matthias tự hỏi liệu cô có đang cố cạnh tranh với còi cảnh báo dịch bệnh hay không.

“Hay là cô thử hít thở sâu xem?” Thầy lang đề nghị, lưng vẫn dựa vào thành thuyền.

Matthias liếc nhanh Nina để cảnh báo cô. Họ có thể làm giả chuyện bầu bí, nhưng một ca sinh nở thì không. Ít nhất thì anh cũng không nghĩ họ làm được, với Kaz thì anh không chắc chắn được bất cứ điều gì.

Ông thầy lang quát bảo Matthias đưa túi dụng cụ cho ông ta. Anh giả vờ loay hoay với cái túi một lúc và lén rút ra cái ống nghe nhét vào dưới một đồng lưới, phòng khi ông ta muốn nghe cái bụng bầu của Nina.

Matthias đưa túi cho thầy lang. “Ông cần gì thế?” Anh hỏi và dùng thân hình to lớn che chắn tầm nhìn của ông ta trong lúc họ đánh tráo Kuwei với một cái xác đưa từ tàu ve chai sang. Họ đã đánh cắp cái xác từ nhà xác vào đêm qua. Ngay khi Sturmmond đưa được Genya ra khỏi nhà thờ, chị đã ghé qua đây để chỉnh lại khuôn mặt và nâng cao thân nhiệt của thi thể. Quan trọng nhất là phải làm cho nó trông như mới chết.

“Thuốc giảm đau,” thầy lang đáp.

“Cái đó có an toàn cho bà bầu không?”

“Cho tôi.”

Người gom ve chai rửa xả Rotty thêm vài câu - Specht rõ ràng đang rất

thích thú với vai diễn của mình. Sau đó, thuyền đánh cá rời khỏi cầu Zents và di chuyển nhanh hơn, do lúc này họ đã qua khỏi đoạn đông đúc nhất của dòng kênh. Matthias không thể không ngoái nhìn lại phía sau. Anh trông thấy những bóng người đang di chuyển phía sau những kết rườm vang trên con tàu ve chai, vẫn còn nhiều công việc phải làm.

“Chúng ta đang đi đâu vậy?” Thầy lang đột ngột hỏi. “Tôi tưởng chúng ta đang tới bệnh viện Đại học?”

“Tắc kênh,” Rotty nói dối.

“Vậy thì đưa chúng tôi tới bệnh viện Ghezendaal, nhanh lên.”

Ý đồ của họ là thế. Bệnh viện Đại học ở gần hơn, nhưng Ghezendaal nhỏ hơn, ít nhân viên hơn, và chắc chắn đang bị ngợp trước sự hoảng loạn gây ra bởi dịch bệnh. Một nơi hoàn hảo để đưa vào một người mà bạn không muốn bị xem xét quá kĩ.

Họ dừng thuyền tại bến của bệnh viện. Các nhân viên ở đây giúp Rotty đưa Nina lên bờ, rồi khiêng chiếc cáng lên theo. Nhưng ngay khi họ đến cửa bệnh viện, người y tá trực quan sát thì thở trên cáng và lên tiếng, “Tại sao các người lại đem một xác chết tới đây?”

“Quy trình là vậy!” Thầy lang nói. “Tôi chỉ đang cố làm tròn bổn phận.”

“Chúng tôi đang chuẩn bị cách li vì bệnh dịch. Không có giường để người chết nằm đâu. Hãy đưa cậu ta vòng ra sau, tới bến chuyển hàng. Tàu dọn xác sẽ đưa cậu ta đi vào đêm nay.”

Các nhân viên bệnh viện khênh cáng đi vòng qua góc tường. Ngày mai, thi thể của một người lạ sẽ được hỏa táng, và cậu Kuwei thật sẽ được tự do sống cuộc đời mình chọn mà không phải liên tục ngoái nhìn sau lưng.

“Ồ, ít nhất cũng nên giúp người này, cô ta sắp...” Thầy lang nhìn quanh quất nhưng Nina và Rotty đã biến mất.

“Họ vào trong rồi,” Matthias đáp.

“Nhưng...”

Y tá gật lên. “Hai người định đứng đây chặn cửa hay vào trong và giúp chúng tôi một tay?”

“Tôi... có người cần tôi ở nơi khác,” thầy lang nói, phớt lờ cái nhìn hoài nghi của y tá. “Bất lịch sự ghê,” ông lấp bắp, tay phủi bụi trên áo trong khi họ rời khỏi bệnh viện. “Dù gì tôi cũng là một học giả của trường đại học.”

Matthias nghiêng mình. “Xin cảm ơn ông vì những cố gắng giúp đỡ thân chủ của tôi.”

“À, ờ, phải rồi. Tôi chỉ làm theo bổn phận.” Thầy lang bối rối nhìn dãy nhà và hàng quán đã bắt đầu đóng cửa. “Tôi thực sự phải tới... phòng khám.”

“Tôi tin chắc họ sẽ rất mừng vì có sự chăm sóc của ông,” Matthias nói, chắc chắn ông ta sẽ chạy về nhà và cách li bản thân với những con người chẳng biết trông cậy vào ai.

“Vâng, vâng,” thầy lang đáp. “Chúc một ngày tốt lành, giữ sức khỏe nhé.” Nói đoạn ông ta vội vã bỏ đi trên con phố hẹp.

Matthias mỉm cười trong lúc chạy theo hướng ngược lại. Anh sẽ gặp những người còn lại tại cầu Zents, hi vọng là Kuwei sẽ nhanh chóng tỉnh dậy. Anh sẽ gặp lại Nina và có lẽ họ sẽ có thể bắt đầu nghĩ tới một tương lai.

“Matthias Helvar!” Một giọng nói the thé gắt gỏng vang lên.

Matthias quay lại. Một thiếu niên đang đứng giữa con phố vắng ngắt. Cậu *drüskelle* có mái tóc bạch kim từng quắc mắt với anh trong phiên đấu giá. Cậu ta mặc đồng phục xám, không phải bộ màu đen của sĩ quan. Cậu ta đã bám theo anh từ nhà thờ đến tận đây sao? Cậu ta đã nhìn thấy gì?

Cậu nhóc không thể lớn hơn mười bốn tuổi được. Bàn tay cần súng của cậu ta run lên.

“Ta buộc người tội phản trắc,” cậu nhóc nói, giọng lạc đi, “phản quốc và phản bội các huynh đệ *drüskelle*.”

Matthias giơ hai tay lên. “Tôi không có vũ khí.”

“Người là một kẻ phản bội quê hương và thánh thần.”

“Chúng ta chưa từng gặp nhau trước đây.”

“Người đã giết bạn bè ta. Trong cuộc đột kích Lâu Đài Băng.”

“Tôi không giết *drüskelle*.”

“Đồng bọn của người giết. Người là một kẻ sát nhân. Người đã hạ nhục chỉ huy Brum.”

“Tên cậu là gì?” Matthias nhẹ nhàng hỏi. Cậu nhóc này không muốn làm hại ai.

“Không quan trọng.”

“Cậu mới vào lực lượng à?”

“Sáu tháng,” cậu ta đáp, cầm hếch lên.

“Tôi gia nhập hồi còn bé hơn cả cậu. Tôi biết ở đó như thế nào, tôi biết những suy nghĩ mà họ nhét vào đầu cậu. Nhưng cậu không cần làm chuyện này.”

Cậu nhóc lắc đầu càng dữ hơn. “Ta buộc người tội phản trắc,” cậu ta lặp lại.

“Tôi có tội,” Matthias nói. “Tôi đã làm những chuyện khủng khiếp. Và nếu như cậu muốn, tôi sẽ cùng cậu quay về nhà thờ ngay bây giờ. Tôi sẽ đối diện với bạn bè và chỉ huy của cậu, chúng ta sẽ chờ xem phán quyết như thế nào.”

“Người nói láo. Người thậm chí còn để họ giết chết thằng bé người Shu mà đáng lẽ người phải bảo vệ. Tốt, vậy là cậu ta tin rằng Kuwei đã chết.”

“Tôi sẽ đi với cậu. Tôi bảo đảm. Và cậu có súng. Chẳng việc gì phải sợ tôi cả.”

Matthias bước tới.

“Đứng yên đó!”

“Đừng sợ. Sợ hãi là thứ họ dùng để kiểm soát cậu.” *Chúng ta sẽ tìm cách làm họ thay đổi suy nghĩ.* Cậu ta chỉ mới gia nhập lực lượng được sáu tháng. Cậu ta có thể bị tác động. “Có rất nhiều thứ trên đời này cậu không cần phải sợ, nếu như cậu mở mắt ra.”

“Ta đã nói người đứng yên đó.”

“Cậu không muốn làm hại tôi. Tôi biết. Tôi từng giống như cậu.”

“Ta hoàn toàn không giống người,” cậu nhóc nói, đôi mắt xanh nháng lửa. Matthias nhìn thấy cơn thịnh nộ trong đó, một sự điên dại. Anh biết nó quá rõ. Nhưng anh vẫn ngạc nhiên khi nghe thấy tiếng súng nổ.

Nina tháo chiếc váy dài và cái bụng bầu giả mà cô đã đeo trùm bên ngoài áo dài, trong khi Rotty cởi bỏ bộ râu và áo khoác. Họ cột tất cả lại thành một khối để Nina ném xuống nước sau khi leo lên chiếc tàu thu gom ve chai đậu bên dưới cầu Zents.

“Nhẹ nợ,” cô nói trong khi chúng chìm xuống nước.

“Chút tình mẫu tử ít ỏi,” Kaz bình phẩm và bước ra từ phía sau mấy kết rượu.

“Inej đâu rồi?”

“Em ổn,” Inej lên tiếng sau lưng Kaz. “Nhưng Kuwei...”

“Em lại bị thương rồi,” Nina nhận xét sau khi lách qua dây thùng cao nghệu để nhập bọn với họ. Lúc này con kênh đã bớt đông đúc, nhưng họ vẫn phải cẩn trọng. “Mất em bị làm sao thế?”

“Lẽ ra em nên bảo chị đi hỏi Bạch Kiếm, nhưng mà...” Inej nhún vai.

“Chị hi vọng con nhỏ đó chết đau đớn.”

“*Chị Nina.*”

“Sao nào? Chúng ta không thể vừa nhân từ vừa thanh thản được.”

Họ đang ở trong một không gian tối và chật hẹp tạo ra bởi những kết rượu vang và vòm cầu bằng đá. Chiếc cồng cùng với Kuwei được đặt trên một mặt bàn ghép từ các kết rượu. Genya đang tiêm thứ gì đó vào cánh tay cậu nhóc dưới sự quan sát của Zoya và người mà Nina đoán là Sturmhond.

“Cậu ta thế nào rồi?” Cô hỏi.

“Nếu cậu ta có mạch thì tôi cũng không bắt được,” Genya đáp.

“Chất độc đã phát tác.”

Hơi quá mức, có lẽ thế. Genya đã nói là chất độc sẽ làm chậm nhịp tim và hơi thở của Kuwei đến mức gần như chết. Nhưng kết quả lại thuyết phục đến mức quá đáng. Một phần trong Nina biết thế giới sẽ an toàn hơn nếu Kuwei xuống mồ, nhưng cô cũng hiểu rằng nếu có người khác tháo gỡ được bí mật của *parem*, cậu ta là cơ hội tốt nhất để Ravka có thuốc giải. Họ đã chiến đấu để giải phóng cậu ta từ Lâu Đài Băng. Họ đã bày mưu tính kế, thông đồng và đấu tranh để cậu ta có thể an toàn theo đuổi công trình của mình bên các Grisha. Kuwei là hi vọng.

Và cậu ta là một thiếu niên xứng đáng được có cơ hội sống không sợ hãi.

“Thuốc giải ả?” Nina nhìn cái xi lanh trên tay Genya và hỏi.

“Liều thứ hai đây,” Kaz đáp.

Tất cả cùng quan sát Genya kiểm tra mạch và hơi thở của cậu ta. Rồi chị lắc đầu.

“Zoya,” Sturmhond lên tiếng với giọng uy quyền.

Zoya thở dài và xắn tay áo lên. “Cởi nút áo cho cậu ta.”

“Chị làm gì vậy?” Kaz hỏi trong lúc Genya cởi nốt những chiếc nút áo còn lại của Kuwei. Bộ ngực lép kẹp lộ rõ cả xương sườn của cậu ta đầy đầy thứ máu lợn mà họ đã nhét vào chiếc túi sáp.

“Tôi sắp làm hũ sinh quả tim của cậu ta, hoặc nướng chín cậu ta từ trong ra ngoài,” Zoya đáp. “Lùi lại.”

Mọi người cố hết sức để lùi ra xa trong khoảng không gian chật hẹp.

“Chị ta nói vậy nghĩa là sao?” Kaz hỏi Nina.

“Tôi không rõ,” Nina thú nhận.

Zoya đưa tay ra và nhắm mắt lại. Không khí đột nhiên trở nên lạnh lẽo và ẩm ướt.

Inej hít một hơi sâu. “Nghe mùi giống như sắp có bão.”

Zoya mở mắt và chắp hai tay lại như thể đang cầu nguyện, rồi chà xát mạnh hai lòng bàn tay vào nhau.

Nina cảm thấy áp suất tụt xuống và lưỡi nòng mùi kim loại. “Tôi nghĩ... tôi nghĩ chị ấy đang gọi sét.”

“Có an toàn không vậy?” Inej hỏi.

“Không hề,” Sturmhond đáp.

“Ít nhất chị ta cũng từng làm chuyện này trước đó chứ?” Kaz hỏi.

“Cho mục đích này ăy hả?” Sturmhond hỏi. “Tôi từng thấy cô ăy làm hai lần. Thành công mỹ mãn. Một lần.” Giọng nói của anh ta quen thuộc một cách kì lạ, Nina có cảm giác họ đã gặp nhau trước đó rồi.

“Sẵn sàng chưa?” Zoya hỏi.

Genya nhét một miếng vải gấp nhỏ vào giữa hai hàm răng của Kuwei rồi lúi lại. Nina rung mình nhận ra nó dùng để ngăn không cho cậu ta tự cắn lưỡi.

“Tôi hi vọng chị ăy làm chuyện này suôn sẻ,” Nina thì thầm.

“Kuwei còn mong hơn ăy chứ,” Kaz bình phẩm.

“Chuyện này khó đấy,” Sturmhond nói. “Sấm sét không thích bị điểu khiển. Zoya cũng đang đặt tính mạng của mình vào vòng nguy hiểm.”

“Tôi không nghĩ chị ta là người như thế,” Kaz nói.

“Anh sẽ ngạc nhiên đấy,” Nina và Sturmhond đồng thanh đáp. Một lần

nữa Nina có cảm giác lạ lùng rằng cô biết anh ta.

Cô thấy Rotty nhắm tịt mắt lại, không dám nhìn. Mối Inej lăm lăm gì đó mà Nina đoán là lời cầu nguyện.

Một thứ ánh sáng xanh yếu ớt nổ lách tách giữa hai lòng bàn tay Zoya. Chị hít một hơi thật sâu và đập chúng vào ngực Kuwei.

Lưng cậu nhóc oằn lại, toàn thân cậu uốn cong mạnh đến nỗi Nina tưởng như nó sắp gãy. Rồi Kuwei đập lưng xuống cangk trở lại, hai mắt vẫn nhắm, lòng ngực bất động.

Genya bắt mạch cậu ta. “Không thấy gì.”

Zoya nhú mày. Chị chắp hai bàn tay vào nhau một lần nữa, mồ hôi rịn ra trên vầng trán tuyệt đẹp. “Chúng ta có thực sự muốn cậu ta sống không vậy?” Không ai trả lời, nhưng chị tiếp tục xoa mạnh hai tay vào nhau và tiếng lách tách lại vang lên.

“Chuyện này là vì mục đích gì vậy?” Inej thắc mắc.

“Gây sốc tim để nó đập trở lại,” Genya đáp. “Và nhiệt độ sẽ giúp làm biến tính chất độc.”

“Hoặc giết chết cậu ta,” Kaz nói.

“Hoặc giết chết cậu ta,” Genya thừa nhận.

“Nào,” Zoya thốt lên với giọng căng cứng. Nina tự hỏi chị căng thẳng vì muốn Kuwei sống sót hay vì chị ghét bị thất bại.

Zoya lại ấn hai bàn tay vào ngực Kuwei. Cơ thể cậu ta oằn cong như cành cây gặp cơn gió chướng, trước khi rơi thịch xuống cangk một lần nữa.

Kuwei học lên một tiếng r ã mở mắt. Cậu gắng gượng ng ã dậy và nhổ miếng vải ra.

“Tạ ơn các thánh,” Nina thốt lên.

“Tạ ơn *tôi* đây này,” Zoya đế thêm.

Genya tiến lại gần đế đỡ cậu nhóc. Đôi mắt Kuwei càng mở lớn hơn trong sự sợ hãi.

“Suýt,” Nina thì thầm và bước tới. Kuwei chỉ biết Genya và Zoya là thành viên của phái đoàn Ravka. Họ có thể là những người xa lạ đối với cậu. “Ổn rồi. Cậu còn sống. Cậu an toàn rồi.”

Inej đến bên Kuwei, tháo miếng vải nhét trong miệng rồi vuốt tóc cho cậu. “Cậu an toàn rồi,” cô lặp lại.

“Cuộc đấu giá...”

“Kết thúc rồi.”

“Còn người Shu?”

Đôi mắt vàng của cậu nhóc chất chứa đầy sự kinh hoàng, và Nina nhận ra cậu đã hoảng sợ như thế nào.

“Họ đã chứng kiến cậu chết,” Nina trấn an. “Cũng như tất cả mọi người. Đại diện của mọi quốc gia đều đã thấy cậu bị bắn trúng tim. Thày lang và các nhân viên bệnh viện sẽ làm chứng cho cái chết của cậu.”

“Còn cái xác...”

“Đêm nay nó sẽ được những người gom xác đưa đi,” Kaz nói. “Mọi chuyện qua rồi.”

Kuwei buông mình nằm xuống trở lại, vất một cánh tay lên mắt, và bật khóc. Nina dịu dàng vỗ về cậu. “Tôi biết cậu đang nghĩ gì.”

Zoya chống tay vào hông. “Có ai định cảm ơn tôi hoặc Genya cho phép màu này không vậy?”

“Cảm ơn vì đã suýt giết chết rồi làm hồi sinh con tin đáng giá nhất trên thế giới để các người có thể sử dụng cho mục đích của mình,” Kaz

nói. “Giờ thì các người nên đi. Đường phố đã gần như trống vắng, các người chỉ cần tới được khu vực nhà xưởng.”

Đôi mắt xanh đẹp đẽ của Zoya nheo lại. “Cậu mà dám vác mặt tới Ravka, bọn tôi sẽ dạy cho cậu biết thế nào là cách cư xử.”

“Tôi sẽ ghi nhớ đi đâu đó. Khi họ thiêu cháy tôi trên đảo Tử Thần, tôi chắc chắn muốn mình được nhớ tới như một người *lễ độ*.”

“Đi với bọn tôi nào, Nina,” Genya giục.

Nina lắc đầu. “Công việc chưa xong, và Kuwei quá yếu để có thể đi bộ được.”

Zoya bĩu môi. “Chỉ cần em đừng quên lòng trung thành của em đặt ở đâu.” Chị trèo ra khỏi con tàu ve chai, tiếp nối bởi Genya và Sturmhond.

Tay thuyền trưởng quay người về phía con tàu và nhìn Nina. Đôi mắt anh ta có một thứ màu sắc kì lạ, và những đường nét trên khuôn mặt anh dường như không hài hoà được với nhau. “Trong trường hợp cô không muốn quay về, tôi muốn cô biết rằng cô và cậu Fjerda của cô được chào đón tại Ravka. Chúng tôi không biết người Shu còn bao nhiêu *parem* và đã sản xuất được bao nhiêu chiến binh Kherguud. Hạ Quân cần năng lực của cô.”

Nina ngập ngừng. “Tôi không... Tôi không còn như trước nữa.”

“Em là một chiến binh,” Zoya nói. “Em là Grisha, và chúng tôi sẽ may mắn nếu có được em.”

Quai hàm Nina trễ xuống. Câu nói đó gần giống như một lời tuyên dương.

“Ravka sẽ rất cảm kích nếu được cô phụng sự,” Sturmhond nói trong lúc họ quay đi. “Vương triều hiện tại cũng vậy.” Anh vẫy tay chào. Trong

ánh nắng chiều tà, với mặt trời ở phía sau, trông anh ta không giống với một viên thủy tinh trong suốt, mà giống với... Nhưng ý nghĩ đấy thật ngớ ngẩn.

“Tôi cần quay lại nhà thờ,” Kaz lên tiếng. “Tôi muốn biết Hội đồng sẽ làm gì với Wylan.”

“Anh đi đi,” Nina nói. “Chúng tôi sẽ chờ Matthias ở đây.”

“Hãy cảnh giác,” Kaz nói. “Đừng để cậu ta ra ngoài cho tới khi trời tối. Sau đó mọi người đều biết mình phải đi đâu rồi.”

Kaz trèo ra khỏi con tàu và biến mất về hướng nhà thờ Barter.

Nina không nghĩ việc cho Kuwei uống chút rượu vang là an toàn, nên cô cho cậu uống nước và khuyên cậu nghỉ ngơi.

“Tôi sợ nhắm mắt lắm,” Kuwei nói.

Nina vươn người quan sát bờ kênh và nhìn xuôi theo con đường. “Sao Matthias lâu vậy nhỉ? Mọi người có nghĩ ông thầy lang làm khó dễ anh ấy không?” Vừa nói đến đó, cô trông thấy anh lê bước về phía mình ở đầu kia của quảng trường vắng lặng. Anh giơ tay vẫy cô.

Nina nhảy khỏi tàu và chạy tới. Cô lao vào vòng tay anh.

“*Drüsje*,” anh thì thầm vào mái tóc cô. “Em ổn.”

“Tất nhiên là em ổn. Anh mới là người đến trễ.”

“Anh cứ nghĩ anh sẽ không thể tìm được em trong giông bão.”

Nina dịch người ra. “Anh ghé đâu đó làm vài cốc rượu trên đường đến đây à?”

Matthias dùng hai bàn tay đỡ lấy khuôn mặt cô. “Không,” anh đáp. “Và rồi anh hôn cô.”

“Matthias!”

“Anh làm sai à?”

“Không phải. Anh rất tuyệt. Nhưng em luôn là người hôn *anh* trước.”

“Chúng ta nên thay đổi đi đâu đó,” anh nói, khuyu người vào cô.

“Matthias?”

“Không sao. Anh cần phải gặp lại em.”

“Matthias... Ôi, lạy các thánh.” Chiếc áo khoác mà anh đang giữ tuột ra, và Nina trông thấy vết đạn ở bụng anh. Áo sơ mi của anh đầm máu. “Giúp tôi với!” Cô hét lên. “Ai đó giúp tôi với!” Nhưng đường phố vắng tanh. Cửa các ngôi nhà cài chặt. Mọi cửa sổ đều đóng kín. “Inej!” Nina gào lên.

Anh quá nặng. Họ ngã xuống mặt đường lát đá, và Nina nâng đầu anh đặt lên đùi mình. Inej chạy nhanh đến chỗ họ.

“Có chuyện gì vậy?” Inej hỏi.

“Anh ấy bị bắn. Thánh thần ơi, Matthias, ai đã làm chuyện này?” Họ có quá nhiều kẻ thù.

“Không quan trọng,” anh đáp. Hơi thở anh bất thường và đứt quãng. “Tất cả những gì anh muốn là được nhìn thấy em một lần nữa. Để nói với em rằng...”

“Đi tìm Kuwei,” Nina nói với Inej. “Hoặc Kaz. Anh ta giữ *parem*. Em phải đi kiểm nó cho chị. Chị có thể cứu anh ấy. Chị có thể.” Nhưng chuyện đó có còn hiệu nghiệm hay không? Nếu cô dùng ma dược, liệu năng lực của cô có quay trở lại như cũ được không? Cô có thể thử. Cô phải thử.

Matthias nắm lấy tay Nina với một sức mạnh đáng kinh ngạc. Nó ướm đầm máu anh. “Đừng, Nina.”

“Em có thể chiến đấu với nó một lần nữa. Em sẽ cứu anh, sau đó em sẽ chiến đấu với nó.”

“Không đáng để liều mạng đâu.”

“Đáng chứ,” Nina nói. “Matthias...”

“Anh muốn em cứu những người khác.”

“Ai cơ?” Cô tuyệt vọng hỏi lại.

“Những *drüskelle* khác. Hãy thề với anh rằng ít nhất em cũng sẽ cố giúp họ, giúp họ nhận ra.”

“Chúng ta sẽ đi cùng nhau, Matthias. Chúng ta sẽ trở thành gián điệp. Genya sẽ chỉnh sửa diện mạo để chúng ta đi cùng nhau tới Fjerda. Em sẽ mặc mọi cái áo len xấu xí theo ý anh.”

“Hãy về Ravka đi, Nina, sống tự do, như em xứng đáng được. Làm chiến binh, như em vẫn luôn từng, chỉ cần em thương lấy đồng bào của anh. Có những người Fjerda xứng đáng được cứu. Hãy hứa với anh.”

“Em hứa.” Nina nấc lên.

“Anh được sinh ra để bảo vệ em. Ngay cả khi đã chết, anh vẫn sẽ tìm được cách.” Anh siết tay cô chặt hơn. “Hãy chôn cất anh để anh có thể đến với Djel. Chôn anh để anh có thể bén rễ và theo dòng nước đi lên phía bắc.”

“Em hứa. Em sẽ đưa anh về nhà.”

“Nina,” anh nói và áp tay cô vào ngực mình. “Anh đã ở nhà rồi.”

Ánh sáng vụt tắt trong đôi mắt anh. Lồng ngực anh bất động dưới bàn tay cô.

Nina hét lên. Tiếng hét xé toang không gian tối sầm nơi trái tim cô từng tồn tại trước đó. Cô tìm kiếm mạch đập, ánh sáng và sức lực mà anh hằng có. *Giá như mình có năng lực trước đây. Giá như mình chưa bao giờ dùng parem. Giá như mình có parem.* Cô cảm thấy dòng sông chảy

quanh mình. Dòng nước đen tang tóc. Cô thò tay vào trong cái lạnh.

Lồng ngực Matthias phập phồng. Anh rùng mình.

“Quay lại với em đi,” cô thì thào. “Quay lại đi.”

Cô có thể làm được đi đâu này. Cô có thể cho anh một cuộc sống mới, một cuộc sống sinh ra từ trong dòng nước sâu thẳm ấy. Anh không phải là một người tằm thường. Anh là Matthias, chàng Fjerda can trường của cô.

“*Quay lại*” cô ra lệnh. Anh hít thở. Mi mắt anh hấp háy và mở ra. Mắt anh trống rỗng.

“Matthias,” cô thì thầm. “Gọi tên em đi.”

“Nina.”

Giọng nói của anh, chất giọng tuyệt đẹp của anh. Nó vẫn như vậy. Cô nắm tay anh, tìm kiếm anh trong ánh mắt trống rỗng ấy. Nhưng đôi mắt anh từng như lớp băng phương bắc, màu xanh sáng, thanh khiết. Đôi mắt này khác hoàn toàn.

Inej quỳ xuống bên cạnh cô. “Hãy để anh ấy ra đi, chị Nina.”

“Chị không thể.”

Inej vòng tay quanh vai cô. “Hãy để anh ấy tìm về với Thượng đế của mình.”

“Anh ấy phải ở đây với chị.”

Nina chạm vào gò má lạnh lẽo của anh. Phải có một cách nào đó để đưa anh quay lại, để đảo ngược đi đâu này. Họ đã cùng nhau làm bao nhiêu chuyện bất khả thi kia mà?

“Chị sẽ gặp lại anh ấy ở kiếp sau,” Inej nói. “Nhưng chỉ khi chị chịu đựng chuyện này bây giờ.”

Họ từng là hai tâm hồn đồng điệu, hai chiến binh thuộc về hai chiến

tuyến khác nhau, để rồi tìm thấy nhau, và đánh mất nhau quá nhanh chóng. Cô sẽ không giữ anh ở đây. Không phải như thế này.

“Vậy thì, hẹn anh kiếp sau,” cô thì thầm. “Hãy đi đi,” cô nhìn đôi mắt anh nhắm lại một lần nữa. “*Farvell,*” cô nói bằng tiếng Fjerda. “Cầu mong Djel trông nom anh cho đến khi em lại có thể làm đi ầu đó.”

MATTHIAS

Matthias lại mơ. Mơ thấy cô. Bão tố quay cuồng quanh anh, át đi giọng nói của Nina, vậy nhưng tim anh lại nhẹ bỗng. Không hiểu sao, anh biết cô sẽ bình an, cô sẽ tìm được nơi trú ẩn trong giá rét. Một lần nữa anh lại đứng trên băng tuyết, và đâu đó, có tiếng sói tru. Nhưng lần này, anh biết chúng đang chào mừng anh trở về.

Wylan ngồi giữa Alys và Jesper trên hàng ghế gần đầu của nhà thờ. Người Ravka, người Shu và người Fjerda đã lao vào một cuộc ẩu đả khiến nhiều binh sĩ đổ máu, ông đại sứ Fjerda còn bị trật cả khớp vai. Những lời tuyên bố giận dữ về việc trừng phạt thương mại đã được mọi bên đưa ra. Nhưng giờ đây, một chút trật tự đã được vãn hồi. Hầu hết những người đi xem đấu giá đã đi về hoặc bị lực lượng thị tuần đuổi ra ngoài. Phái đoàn Shu Han rút lui sau khi tung ra những lời đe dọa sẽ hành động bằng vũ lực vì cái chết của một công dân nước họ.

Phái đoàn Fjerda thì kéo tới cửa Tòa thị chính đòi tìm bắt Matthias Helvar, chỉ để được thông báo rằng các biện pháp phòng dịch nghiêm cấm tụ tập đông người. Họ lập tức quay về đại sứ quán nước mình để tránh bị xua đuổi khỏi các con phố.

Sự hỗn loạn khiến cho nhiều người bị bầm dập và chấn thương. Wylan nghe nói một phụ nữ đã bị nghiền nát cánh tay khi ngã xuống sàn trong lúc đám đông hoảng loạn lao ra cửa nhà thờ. Tuy nhiên, chỉ có một vài người đi tới các phòng mạch hoặc nhà thương để được băng bó. Không ai muốn có nguy cơ phơi nhiễm với bệnh dịch đang lan tràn khắp Barrel. Chỉ còn Hội đồng Thương buôn và một số thị tuần còn nán lại gần bàn thờ. Họ tranh cãi bằng giọng kìm nén, thỉnh thoảng mới cất cao thành tiếng la lối.

Wylan, Jesper cùng với Alys và cô hầu gái được các thị tuần quây lại. Wylan thầm mong Kaz đã đúng khi nhất quyết bảo cậu ở lại trong nhà thờ.

Cậu không rõ các sĩ quan đang bảo vệ hay canh chừng mình nữa. Theo cái cách mà Jesper liên tục gõ ngón tay vào đầu gối, Wylan đoán anh cũng đang căng thẳng không kém. Tình hình càng tệ hơn khi cứ mỗi lần thở ra, cậu lại cảm thấy đau đớn và đầu ong lên như thể bị một tay trống tăng động gõ liên hồi vào màng nhĩ.

Trông cậu chẳng còn ra hình người, bạo động suýt nữa đã nổ ra, và danh tiếng của Ketterdam đã bị hoen ố, thế nhưng Wylan không thể nén được nụ cười.

“Chuyện gì làm cậu vui thế?” Jesper hỏi.

Wylan liếc nhìn Alys và thì thầm đáp, “Chúng ta thành công rồi. Tôi biết Kaz có những động cơ riêng, nhưng tôi khá chắc rằng chúng ta vừa mới giúp ngăn chặn một cuộc chiến tranh.” Nếu Ravka thắng cuộc đấu giá, Shu Han và Fjerda sẽ tìm một cái cớ nào đó để phát động tấn công nhằm vào Ravka, hòng chiếm lấy Kuwei. Giờ thì cậu ta sẽ được an toàn, và ngay cả khi ai đó phát triển thành công *parem*, người Ravka cũng có thể mau chóng bắt tay vào việc nghiên cứu một loại thuốc giải.

“Có thể lắm,” Jesper đáp, phô hàm răng trắng bóng. “Còn gì hơn một chút xích mích giữa bạn bè quốc tế?”

“Hình như Keeg làm gãy mũi tôi rồi.”

“Sau khi Genya đã chỉnh cho nó đẹp đẽ và thẳng thớm như thế.”

Wylan ngáp ngừng. “Anh có thể đi nếu cần. Tôi biết anh đang rất lo lắng cho bố.”

Jesper liếc nhìn các thị tuấn. “Tôi không chắc mấy anh bạn kia sẽ để cho tôi bước ra khỏi chỗ này. Ngoài ra, tôi không muốn bị ai đó theo đuôi tới chỗ ông.”

Và Jesper cũng đã nghe Kaz bảo Jesper ở lại.

Alys xoa tay trên cái bụng bầu. “Tôi đói quá, chị nói, liếc nhìn sang chỗ Hội đồng Thương buôn vẫn đang tranh cãi. “Cậu nghĩ bao giờ thì chúng ta sẽ được về nhà?”

Wylan và Jesper đưa mắt nhìn nhau.

Đúng lúc đó, một thanh niên chạy như bay trên lối đi nhà thờ rồi đưa một xấp giấy cho Jellen Radmakker. Họ xé dấu niêm phong màu xanh lá của ngân hàng Gemens, và Wylan đoán tài liệu đó sẽ cho thấy toàn bộ số tiền của Hội đồng Thương buôn được chuyển từ quỹ *jurda* ảo sang thẳng tài khoản của người Shu.

“Chuyện này thật điên rồ!” Van Eck hét lên. “Sao các người có thể tin nó được!”

Wylan đứng dậy để nhìn cho rõ và rít lên vì cơn đau nơi mạng sườn. Jesper giơ tay ra đỡ cậu. Nhưng điều mà Wylan nhìn thấy ở gần bức đầu giá đã át đi mọi đau đớn trong cậu: một sĩ quan thị tuấn vừa mới còng tay cha cậu, kẻ đang vùng vẫy như một con cá mắc câu.

“Đây là mưu đồ của Brekker,” Van Eck nói. “Nó đã dựng lên cái quỹ. Hãy đi tìm lão nông dân và Pekka Rollins. Họ sẽ nói cho các ông biết.”

“Đừng có diễn trò nữa,” Radmakker bực bội nói khế. “Vì sự an lành của gia đình ông, hãy kiên chế một chút.”

“Kiên chế? Trong khi các người còng tay tôi?”

“Bình tĩnh nào. Ông sẽ được đưa đến Tòa thị chính để chờ đợi các cáo buộc. Một khi đã trả tiền bảo lãnh...”

“Tiền bảo lãnh? Tôi là một thành viên của Hội đồng Thương buôn. Lời nói của tôi...”

“Chẳng có giá trị gì hết!” Radmakker nạt, trong khi Dryden làm nhặng xị theo cách khiến Wylan nhớ đến con chó sục của Alys khi nó phát hiện ra một chú sóc. “Ông nên biết ơn vì chúng tôi đã không tống giam ông vào Cổng Địa Ngục ngay lập tức. Bảy mươi triệu *kruge* của Hội đồng Thương buôn đã bốc hơi. Kerch bị biến thành trò cười cho thiên hạ. Ông có hình dung được thiệt hại mà mình đã gây ra hôm nay không?”

Jesper thở hắt ra. “Chúng ta mất công làm bao nhiêu để rồi ông ta được hưởng hết công trạng nhỉ?”

“Chuyện gì đang diễn ra thế?” Alys hỏi và nắm lấy tay Wylan. “Sao Jan lại gặp rắc rối vậy?”

Wylan cảm thấy thương chị. Alys thật ngọt ngào và khờ khạo. Chị có làm gì đâu, ngoài việc cưới người được gia đình gả cho. Nếu cậu có quyền, cha cậu sẽ bị truy tố về tội dối trá và phản bội. Biết mà vẫn tham gia vào một giao kèo giả để thao túng thị trường không chỉ là hành động phi pháp, mà còn bị coi là bán bỏ, làm phương hại đến Ghezen, và sẽ bị trừng phạt nặng. Nếu cha cậu bị kết tội, ông ta sẽ bị tước quyền sở hữu đối với tài sản và các cổ phần mình đang nắm giữ. Toàn bộ gia tài của ông ta sẽ được chuyển cho Alys và đưa con chưa ra đời. Wylan không biết Alys có sẵn sàng cho một trọng trách như vậy hay chưa.

Cậu nắm lấy tay Alys. “Sẽ ổn thôi,” cậu nói. “Tôi hứa đấy.” Cậu nói thật. Họ sẽ tìm một luật sư hoặc một doanh nhân giỏi để giúp Alys với khối tài sản. Nếu Kaz biết mọi kẻ lừa đảo bậc thầy tại Ketterdam thì hẳn anh ta cũng biết những người làm ăn chân chính - nếu không vì lí do gì khác ngoài đơn giản là để tránh họ.

“Họ có để Jan về nhà tối nay không?” Alys hỏi, môi dưới run run.

“Tôi không biết,” Wylan thừa nhận.

“Nhưng cậu sẽ quay về đúng không?”

“Tôi...”

“Mày tránh xa cô ấy ra,” Van Eck quát to trong khi bị thị tuần áp giải xuống các bậc thang dẫn lên sân khấu. “Alys, đừng có nghe nó. Em cần gặp Smeet để thu xếp tiền bảo lãnh. Hãy tới...”

“Tôi không nghĩ Alys đủ sức làm chuyện đó đâu,” Kaz lên tiếng trên lối đi, người tựa vào cây gậy chống đầu quạ.

“Brekker, thằng lừa đảo khốn nạn. Mày tưởng chuyện này đã xong rồi hả?” Van Eck đứng thẳng người lại, cố gắng vớt vát chút danh dự đã mất. “Bằng giờ này ngày mai, ta sẽ được tại ngoại và phục hồi lại danh dự. Sẽ có cách để chứng minh mối liên hệ của mày với quỹ của Rietveld, và ta sẽ tìm ra. Ta thề”

Wylan cảm thấy Jesper cứng người lại bên cạnh mình. Ông Colm Fahey là mối liên hệ duy nhất.

“Bằng mọi cách, thề đi,” Kaz đáp. “Thề trịnh trọng vào. Tôi nghĩ tất cả chúng ta đều đã biết lời nói của ông có giá trị đến đâu. Nhưng ông sẽ thấy những nguồn lực của mình bị hạn chế đáng kể. Người tiếp quản tài sản của ông sẽ phụ trách các ngân khoản của ông. Tôi không rõ Wylan định dùng bao nhiêu tiền cho việc bảo vệ, hoặc bảo lãnh ông.”

Van Eck bật cười chua chát. “Ta đã gạch tên nó khỏi di chúc ngay khi Alys có bầu. Wylan sẽ không bao giờ nhận được một xu nào từ ta.”

Những tiếng xầm xì ngạc nhiên cất lên từ phía các thành viên của Hội đồng Thương buôn.

“Ông có chắc không vậy?” Kaz hỏi lại. “Tôi dám cá Wylan từng bảo với tôi rằng cha con ông đã làm lành. Dĩ nhiên chuyện đó diễn ra trước phi

vụ xấu xa này.”

“Di chúc của ta hoàn toàn rõ ràng, có một bản sao ở trong...” Van Eck khựng lại giữa chừng, và Wylan trông thấy vẻ kinh hoàng xuất hiện trên gương mặt cha mình. “Két sắt,” ông ta lí nhí nói nốt.

Wylan hiểu ngay ra mọi chuyện sau đó. Specht đã giả mạo thư gửi thuyên trưởng của cha cậu, tại sao không làm giả thêm cái khác? *Đôi khi một tên trộm lợc lõi không chỉ lấy đi, mà còn để lại thứ gì đó phía sau.* Khi họ đột nhập vào văn phòng cha cậu đêm nọ, Kaz không chỉ đánh cắp dấu triện. Anh đã đánh tráo di chúc thật của Van Eck bằng đồ giả. Wylan còn nhớ Kaz đã nói: *Cậu có nhận ra chúng ta đang đánh cắp tiền của chính cậu không?* Anh ta thật sự đã có hàm ý như vậy.

“Còn một bản sao nữa,” Van Eck nói. “Luật sư của tôi...”

“Cornells Smeet?” Kaz hỏi lại. “Ông có biết ông ta tự cho lũ chó canh của mình ăn hay không? Buồn cười thật, khi người ta huấn luyện để chúng vâng lời. Đôi khi chúng trở nên quá dễ sai khiến. Tốt hơn hãy để cho chúng hoang dã một chút.”

Chỉ dùng một chiêu trò thì không thể thắng được đâu. Kaz đã lên kế hoạch giao cho Wylan khối tài sản của cha cậu từ bao giờ?

“Không,” Van Eck thốt lên, lắc đầu quây quây. “Không.” Với một sức mạnh bất ngờ, ông ta vùng ra khỏi các thị tuần. “Các người không thể để cho thằng đần này kiểm soát tiền bạc của tôi,” ông ta hét lớn, bàn tay bị còng chỉ vào Wylan. Cho dù tôi có thực sự muốn để nó thừa kế, nó cũng không thể gánh vác nổi. Nó không biết đọc, không bập bẹ nổi một dòng chữ trên giấy. Nó là một thằng đần, một đứa thiếu năng trí tuệ.”

Wylan nhận thấy vẻ mặt kinh hãi của các thành viên Hội đồng Thương buôn. Đây chính là cơn ác mộng mà cậu từng mơ thấy không biết bao

nhiều lần h ồi còn bé - đứng giữa mọi người và bị vạch trần khiếm khuyết của mình.

“Van Eck!” Radmakker lên tiếng. “Sao ông có thể nói như thế về giọt máu của mình?”

Van Eck cười như điên. “Ít nhất chuyện này tôi cũng có thể chứng minh được! Hãy đưa cho nó cái gì đó để đọc đi. Nào nào, Wylan, hãy cho họ thấy mày sẽ trở thành một doanh nhân vĩ đại cỡ nào.

Radmakker đặt một tay lên vai cậu. “Cháu không cần phải làm theo sự điên rồ của ông ta đâu, con trai.”

Nhưng Wylan chỉ nghiêng đầu, cậu nảy ra một ý. “Không sao đâu, thưa ngài Radmakker,” cậu đáp. “Nếu đi đầu đó có thể giúp chúng ta chấm dứt bi kịch này, thì tôi sẽ làm theo lời cha tôi bảo. Thật đấy, nếu các ông có giấy Chuyển quyền sở hữu, tôi sẽ kí ngay và bắt đầu huy động tiền nong để bào chữa cho cha.”

Những tiếng x ầm xì vang lên từ sân khấu, rồi một tập tài liệu được chuyển đến cho Wylan. Mắt cậu bắt gặp ánh mắt của Jesper. Anh có hiểu ý đồ của cậu không?

“Cái này lẽ ra dành cho Kuwei Yul-Bo,” Dryden nói. “Nhưng nó chưa được đi ền. Trong này có một tờ giấy Chuyển quyền sở hữu.”

Dryden đưa nó cho Wylan, nhưng Jesper đã đón lấy và lật ra xem.

“*Thằng nhỏ* phải là người đọc nó!” Van Eck quát lớn. “Không phải đưa kia!”

“Tôi nghĩ khoản đầu tư đầu tiên của cậu nên là một cái rọ mõm,” Jesper thì thào.

Anh đưa cho Wylan một tờ giấy. Nó có thể là bất kì tài liệu nào. Wylan

trông thấy các con chữ, cậu nhận ra những hình dáng của chúng, nhưng không thể hiểu được ý nghĩa mà chúng truyền tải. Nhưng cậu có thể nghe thấy giai điệu trong đầu, mẹo ghi nhớ đó đã được cậu áp dụng rất thường xuyên hồi còn bé - chất giọng của Jesper khi đọc thành tiếng cho cậu nghe tại Thánh Hilde. Cậu thấy cánh cửa màu xanh nhạt, ngửi thấy mùi hoa tử đằng.

Wylan hắng giọng và vờ như xem xét trang giấy. *“Tài liệu này, dưới sự chứng giám xuyên suốt của Ghezen và tuân theo những giao dịch dân sự trung thực nhất, được thông qua bởi toà án của Kerch và Hội đồng Thương buôn, ghi nhận việc chuyển giao toàn bộ tài sản, đất đai, và các cổ phần từ...”* Cậu ngừng lại. “Tôi đoán phần này sẽ được đi tên của cha con tôi, *“từ Jan Van Eck sang cho Wylan Van Eck giám sát, đến khi Jan Van Eck đủ năng lực quản lí... tài sản của mình trở lại. Tôi có cần đọc tiếp không?”*

Van Eck há hốc mồm nhìn Wylan. Các thành viên Hội đồng Thương buôn lắc đầu.

“Không cần đâu, con trai,” Radmakker đáp. “Cháu đã trải qua quá nhiều chuyện rồi, ta nghĩ thế.” Ánh mắt mà ông ta hướng vào Van Eck lúc này chứa đầy sự thương hại. “Hãy đưa ông ta tới Toà thị chính. Chúng ta sẽ cần tìm cho ông ta một thầy lang. Điều gì đó hẳn đã làm ông ta quẫn trí và nảy ra những ý nghĩ điên rồ như vậy trong đầu.”

“Đây là một chiêu trò,” Van Eck nói. “Lại một chiêu trò khác của Brekker.” Ông ta vùng thoát ra khỏi các thị tuấn và lao vào Wylan, nhưng bị Jesper bước tới chộp lấy vai, ngăn lại. “Mày đã phá huỷ toàn bộ những gì ta xây dựng nên, toàn bộ những gì mà cha ông ta đã xây dựng. Mày...”

Jesper chồm người tới và nói đủ khế để không ai khác có thể nghe

được. “Tôi có thể đọc cho cậu ấy.”

“Anh ấy có một chất giọng nam trầm rất êm,” Wylan đế thêm trong lúc các thị tuần áp giải cha cậu đi ra cửa nhà thờ.

“Mày sẽ không thoát được chuyện này đâu!” Van Eck thét lên. “Ta đã biết trò của mày rồi, Brekker. Ta giỏi hơn mày...”

“Dao có mài có sắc,” Kaz nói khi đi đến chỗ họ tại cửa nhà thờ. “Nhưng xét cho cùng, tất cả phụ thuộc vào chất lượng thép.”

Van Eck gào lên. “Các người thậm chí không biết đó có phải là Wylan thật hay không! Nó có thể là một đứa khác mang diện mạo của thằng bé! Các người không hiểu đâu...”

Những thành viên còn lại trong Hội đồng Thương buôn theo sau họ, tất cả đều tỏ ra ngỡ ngàng. “Ông ta hoá điên rồi,” Dryden thốt lên.

“Lẽ ra chúng ta nên biết ông ta không còn tỉnh táo khi liên minh với lão già Pekka Rollins vô lại đó.”

Wylan đưa lại tờ giấy Chuyển quyền sở hữu cho Radmakker. “Có lẽ tốt nhất là chúng ta chưa đi đến cái này vội. Cháu cảm thấy chưa đủ bình tĩnh.”

“Tất nhiên rồi. Chúng ta sẽ chờ lấy bản di chúc từ Smeet và bảo đảm mọi thứ đều chuẩn xác. Ta có thể gửi giấy tờ đến nhà cho cháu kí sau.”

“Nhà của cháu?”

“Không phải cháu sẽ quay về ngôi nhà trên phố Geldstraat à?”

“Cháu...”

“Chắc chắn rồi,” Jesper nói thay.

“Tôi không hiểu,” Alys lên tiếng trong lúc được cô hầu gái vỗ về “Jan bị bắt rồi ư?”

“Alys,” Kaz nói. “Cô nghĩ sao nếu về quê sống và đứng ngoài tất cả câu chuyện rắc rối này? Tránh xa cả nguy cơ bệnh dịch nữa. Có lẽ là ở ngôi nhà bên hồ xinh xắn mà cô đã nhắc đến ấy?”

Khuôn mặt Alys sáng lên, nhưng rồi lại ngẩn ngừ. “Cậu thấy như thế có được không? Một người vợ bỏ rơi chông vào một thời điểm như thế này?”

“Đó là bốn phận của cô, thật đấy,” Kaz nói. “Xét cho cùng, chẳng phải ưu tiên hàng đầu của cô là đứa bé hay sao?”

Jesper gạt gù ra vẻ hiểu biết. “Không khí miền quê trong lành, đất đai mênh mông, tha hồ mà đánh... đu chạy nhảy. Tôi lớn lên ở một nông trại. Nhờ vậy mà tôi cao đến thế này đấy.”

Alys nhú mày. “Anh hơi bị cao quá đấy.”

“Nó là một nông trại rất lớn.”

“Và dì có thể tiếp tục học nhạc,” Wylan nói.

Lúc này thì mắt Alys sáng rực lên. “Vớ thầy Bajan á?” Chị đỏ mặt và cắn môi. “Có lẽ như thế là tốt nhất. Cho đứa bé.”

Trong ánh sáng nhá nhem của màn đêm đang buông xuống, họ cùng nhau đi bộ tới nhà Van Eck. Kaz tựa vào cây gậy chống, Alys nép vào tay cô hầu gái. Đường phố trống vắng lạ lùng. Thành thạo họ chạm mặt thị tuần và tim Jesper đập dồn, tự hỏi liệu những rắc rối của họ có bắt đầu trở lại không. Nhưng giờ đây, khi Van Eck và Pekka đã bị mất toàn bộ uy tín, thị tuần còn nhiều vấn đề lớn hơn để đối phó, và tình hình dịch bệnh tại Barrel cũng làm cho các băng đảng đủ bận rộn. Dường như các công dân Ketterdam, cả phi pháp lẫn bình thường, đều đang phải tự lo lấy thân mình, và mặc kệ nhóm của Jesper.

Nhưng tất cả những điều đó không làm Jesper bận tâm. Anh chỉ cần biết bố mình có được an toàn hay không. Anh rất muốn đi đến tiệm bánh, nhưng anh không thể đối phó với nguy cơ bị bám đuôi.

Chuyện đó làm Jesper bứt rứt, nhưng cho tới lúc này anh vẫn cần cự được. Có lẽ việc sử dụng năng lực đã giúp anh. Có lẽ anh chỉ choáng váng do chiến đấu. Còn quá sớm để tháo gỡ chuyện đó. Nhưng ít nhất là đêm nay, anh sẽ không làm điều gì ngu ngốc. Anh sẽ ngủ ở trong nhà, chế màu từ một tấm thảm, luyện nhắm đích, hoặc nhờ Wylan trói vào một cái ghế nếu cần. Jesper chỉ muốn biết chuyện gì sẽ xảy ra tiếp theo. Anh muốn là một phần trong đó.

Bất chấp vụ bê bối đổ xuống đầu Van Eck hôm nay, những ngọn đèn lồng vẫn được thắp sáng trên các ô cửa sổ, gia nhân mừng rỡ mở cửa cho

Alys và cậu chủ Wylan. Khi họ đi ngang qua chỗ giống như phòng ăn nhưng bị thiếu mất chiếc bàn, Jesper ngược nhìn qua lỗ hổng lớn trên trần nhà. Anh có thể trông thấy tầng trên và phần đồ gỗ rất cầu kì.

Anh lắc đầu. “Cậu lẽ ra nên cẩn thận hơn với những món hoá chất của mình.”

Wylan cố gượng cười, nhưng Jesper có thể thấy rõ cậu đang cực kì căng thẳng, cậu đi từ phòng này sang phòng khác một cách thận trọng, thỉnh thoảng chạm nhanh vào một món đồ hoặc một chỗ trên tường. Wylan vẫn chưa hết đau. Họ đã nhắn tới quận Đại học gửi một thầy lang tới, nhưng chắc phải mất khá lâu mới có người đến được.

Khi đi tới phòng nhạc, Wylan cuối cùng cũng dừng lại. Cậu lướt tay trên chiếc dương cầm. “Đây là nơi duy nhất trong căn nhà này từng làm tôi hạnh phúc.”

“Hi vọng từ giờ đi đâu đó sẽ có thể thay đổi.”

“Tôi cảm thấy như một kẻ đột nhập. Như thể cha tôi sắp lao qua cánh cửa đó và bảo tôi rút đi.”

“Mọi chuyện sẽ ổn hơn khi các thứ giấy tờ đã được kí. Nó sẽ cho cảm giác bền vững hơn.” Jesper nhăn răng. “Nhân tiện, bạn này cậu giỏi lắm.”

“Tôi sợ chết khiếp. Bây giờ vẫn còn sợ.” Wylan nhìn các phím đàn và chơi một điệu nhạc êm dịu. Jesper tự hỏi làm thế nào anh có thể nhắn Kuwei thành Wylan. Bàn tay họ khác hẳn nhau, từ hình dáng ngón tay cho đến các khớp đốt. “Jes này,” Wylan nói tiếp, “anh có thực lòng khi nói đi đâu đó với cha tôi không? Anh sẽ ở lại với tôi chứ? Anh sẽ giúp tôi chứ?”

Jesper áp lưng vào chiếc dương cầm, tựa người trên khuỷu tay. “Đề xem. Sống trong một tư dinh xa hoa, được kẻ hầu người hạ, giết thời gian với một chuyên gia chất nổ đầy tiềm năng và biết chơi sáo? Tôi nghĩ mình

có thể xoay sở được.” Anh lướt mắt nhìn Wylan từ đầu đến chân và ngược lại. “Nhưng tôi sẽ tính phí cao nhất ngưỡng đấy.”

Đôi má Wylan ửng lên sắc hồng tuyệt đẹp. “Hi vọng thầy lang sẽ sớm đến để chữa cho tôi mấy cái xương sườn,” cậu nói trong lúc quay ra hành lang.

“Đồng ý chứ?”

“Đồng ý,” Wylan liếc nhanh qua vai và đáp, hai má đỏ ửng như màu cà chua chín. “Tôi sẽ đặt cọc trước.”

Jesper bật cười. Anh không nhớ lần cuối mình cảm thấy dễ chịu như thế này là khi nào nữa. Chưa kể anh không bị ai bắn vào người.

Đầu bếp dọn ra bữa tối nguội và Alys rút về phòng. Những người còn lại ngồi bên nhau trên bậc thềm dẫn ra khu vườn sau nhà, ngắm nhìn vầng mặt trời kì lạ lặn xuống bên kia kênh Geld vắng vẻ, chờ đợi. Chỉ có những chiếc tàu của thị tuấn, tàu cứu hoả và một vài tàu cứu thương lướt đi trên mặt nước, để lại phía sau những gợn sóng trải dài, không bị phá vỡ. Mọi người không ăn uống gì nhiều. Tất cả đều như ngồi trên đồng lửa trong lúc chờ đêm xuống. Những người khác liệu có bình an vô sự hay không? Mọi chuyện có diễn ra đúng như kế hoạch không? Vẫn còn rất nhiều việc phải làm. Kaz ngồi bất động hoàn toàn, nhưng Jesper có thể cảm nhận được sự căng thẳng cuộn mình như một con rắn chuông trong anh.

Jesper cảm thấy hi vọng của mình tan dần, nó bị nghiền nát bởi sự lo lắng mà anh dành cho bố. Anh xem xét ngôi nhà, rảo bước quanh vườn, trầm trồ trước sự tan hoang trong phòng làm việc của Van Eck. Từ khi nào mặt trời câu giờ lâu như vậy? Anh có thể tự nhủ rằng bố không sao cả bao nhiêu lần tùy thích, nhưng anh sẽ không tin điều đó cho tới khi chính mắt mình nhìn thấy khuôn mặt nhăn nhoe của ông Colm.

Cuối cùng màn đêm cũng buông xuống, và thêm một giờ dài đằng đặc nữa trôi qua trước khi con tàu ve chai lướt nhẹ tới bên đỗ bên cạnh căn nhà thuyền duyên dáng của Van Eck.

“Họ thành công rồi!” Wyland thốt lên.

Kaz khẽ thở phào. Jesper vớ lấy một cái đèn lồng cùng chai rượu champagne đã ướp lạnh. Họ lao qua vườn, mở toang cổng, và ùa vào nhà thuyền. Lời chúc mừng tắt lịm trên môi.

Inej và Rotty đang giúp Kuwei rời tàu. Mặc dù trông tả tơi và yếu ớt, chiếc áo mở toang để lộ phần ngực dính đầy máu lợn, cậu ta vẫn lạnh lặn. Bố của Jesper ngẩng trên tàu, vai chùng xuống, bộ dạng mỗi mệt hơn bao giờ hết. Khuôn mặt đầy tàn nhang của ông hằn sâu sự buồn bã. Ông chậm rãi đứng dậy và trèo lên bến. Ông ôm chầm lấy anh và nói. “Con vẫn ổn. Con ổn.”

Nina ở lại trên tàu, ngả đầu lên ngực Matthias. Anh đang nằm dài bên cạnh cô, đôi mắt nhắm nghiền, làn da tái mét.

Jesper đưa mắt nhìn Inej dò hỏi. Khuôn mặt cô lấm lem nước mắt. Cô lắc đầu.

“Như thế nào?” Kaz hỏi khẽ.

Mắt Inej lại ngấn lệ. “Chúng tôi vẫn còn chưa biết.”

Wyland đi lấy một tấm mền trong nhà và họ trải nó trong một góc nhà thuyền, sau đó Jesper và Rotty cùng nhau khiêng cơ thể đồ sộ của Matthias khỏi tàu. Quá trình diễn ra một cách lúng túng và thiếu trang trọng. Jesper không thể không nghĩ anh chàng Fjerda sẽ ghét chuyện này.

Họ đặt Matthias lên tấm mền. Nina ngẩng bên anh, không nói gì, chỉ nắm tay anh thật chặt. Inej quàng khăn lên vai Nina và lặng lẽ quỳ bên

cạnh, ngả đầu lên vai cô.

Trong một thoáng, không ai trong số họ biết mình phải làm gì, nhưng rồi Kaz nhìn đồng hồ và khẽ ra hiệu cho cả nhóm, vẫn còn những công việc đòi hỏi sự chú ý của họ.

Cả nhóm bắt tay vào thay đổi con tàu ve chai. Khi đồng hồ điểm mười tiếng chuông, nó cần phải trông giống như một tàu gom rác. Họ đã nhiều lần làm chuyện này và biến nó thành một chiếc thuyền hoa, thuyền đánh cá, hoặc một thuyền buôn bán. Bất kì thứ gì cần thiết cho phi vụ. Sự chuyển đổi lần này dễ dàng hơn. Họ không cần dựng thêm gì mà chỉ dẹp bớt các thứ.

Mọi người đem các kết chai lọ vào trong nhà và gỡ bỏ phần mái trên boong tàu, khiến cho con tàu trở nên thoáng rộng và thấp hơn. Ông Colm cũng giúp một tay. Ông làm việc bên cạnh Jesper như hai bố con vẫn thường như vậy ở nông trại. Kuwei đi thơ thẩn giữa khu vườn và nhà thuyền, cậu con quá yếu sau thử thách đã trải qua.

Chẳng mấy chốc Jesper đã ướt đầm mồ hôi. Anh cố tập trung vào tiến độ công việc, nhưng không thể rũ bỏ được nỗi đau trĩu nặng trong lòng. Anh từng mất bạn. Anh từng trải qua những phi vụ bất thành. Tại sao chuyện này lại cho cảm giác khác hẳn?

Khi mọi thứ đã xong xuôi, Wylan, Kaz, Rotty, Jesper và ông Colm đứng bên nhau trong vườn. Họ không còn gì để làm nữa. Con tàu đã sẵn sàng. Rotty mặc đồ đen tuyền từ đầu đến chân, và họ đã may một cái mũ trùm đúng kiểu đạo tì từ một bộ lễ phục màu đen của Van Eck. Đã đến giờ hành động, nhưng không ai trong số họ nhúc nhích. Xung quanh anh, Jesper có thể ngửi thấy mùi mùa xuân, ngọt ngào và nồng nàn. Mùi của hoa ly và dạ lan hương, của những bông hồng nở sớm.

“Đáng lẽ tất cả chúng ta phải sống sót,” Wylan nói khẽ.

Có thể đó là sự ngây thơ, phản kháng của một cậu thiếu gia giàu có chỉ mới nếm chút mùi Barrel. Nhưng Jesper nhận ra anh cũng đang có cùng suy nghĩ như cậu. Sau tất cả những lần thoát hiểm trong đường tơ kẽ tóc, những pha hút chết, anh bắt đầu cho rằng sáu người bọn họ được phù hộ sao đó, rằng những khẩu súng của anh, bộ óc của Kaz, mưu mẹo của Nina, tài nghệ của Inej, sự khéo léo của Wylan, và sức mạnh của Matthias đã làm cho họ bất khả chiến bại. Họ có thể chịu khổ, chịu đòn, nhưng Wylan nói đúng, đáng lẽ cuối cùng tất cả bọn họ đều thoát được.

“Không đỡ lệ,” Jesper lên tiếng. Anh ngạc nhiên với cái cổ họng nghẹn đắng vì nước mắt của mình.

“Không quan tài,” tất cả mọi người đồng thanh đáp khẽ.

“Đi thôi,” ông Colm nói. “Các con chào từ biệt nhau đi.”

Họ quay trở lại nhà thuyền. Nhưng trước khi vào trong, Wylan cúi xuống ngắt một bông hoa tulip đỏ. Mọi người làm theo cậu, rồi lặng lẽ đi vào bên trong. Từng người một, họ quỳ xuống bên cạnh Nina và đặt một bông hoa lên ngực Matthias, rồi đứng thành vòng tròn quanh anh, như thể dù bây giờ đã là quá trễ, họ vẫn muốn bảo vệ anh.

Kuwei là người cuối cùng. Đôi mắt vàng của cậu ngấn lệ, và Jesper thấy mừng vì cậu tham gia cùng họ. Nhờ Matthias mà Kuwei và Jesper mới sống sót sau cuộc tập kích vào đảo Mạng Đen. Cũng nhờ anh mà Kuwei sẽ có cơ hội được sống như một Grisha thực sự tại Ravka.

Nina quay mặt ra dòng kênh, quan sát những ngôi nhà nhỏ hẹp nằm ven bờ. Jesper nhận thấy các cư dân của nó đã thấp nền bên những ô cửa sổ, như thể động thái đó giúp đẩy lùi được bóng tối. “Tôi sẽ coi như những ánh nến đó được dành cho anh ấy,” Nina nói. Cô nhặt một cánh hoa đỏ rơi

trên ngực Matthias, thở dài, và buông tay anh ra, chậm rãi đứng dậy. “Đến lúc rồi.”

Jesper vòng tay quanh Nina. “Anh ấy yêu cô nhiều lắm đó, Nina. Nhờ yêu cô mà anh ấy trở nên tốt hơn.”

“Nhưng rốt cuộc cũng có thay đổi được gì đâu?”

“Có chứ,” Inej đáp. “Matthias và em không có cùng Thượng đế, nhưng bọn em đều hiểu cái chết không phải là kết thúc. Anh ấy sẽ đi sang thế giới bên kia một cách dễ dàng hơn khi biết rằng mình đã sống tốt ở thế giới này.”

“Chị sẽ ở lại Ravka chứ?” Wylan hỏi Nina.

“Chỉ trong khoảng thời gian đủ để thu xếp một chuyến đi tới Fjerda. Một số Grisha có thể giúp tôi bảo quản thi hài của anh ấy trong chuyến đi. Nhưng tôi không thể về nhà. Tôi không thể nghỉ ngơi chừng nào anh ấy chưa an nghỉ. Tôi sẽ đưa anh ấy lên phía bắc. Về với băng tuyết. Tôi sẽ an táng anh ấy gần bờ biển.” Cô quay lại hỏi tiếp, như thể vừa trông thấy họ lần đầu. “Thế còn mọi người?”

“Chúng ta sẽ phải nghĩ ra cách tiêu hết số tiền kiếm được,” Kaz nói.

“Tiền nào?” Jesper hỏi lại. “Tất cả đã được đổ vào ngân quỹ của người Shu rồi còn gì. Làm như bọn chúng cần tiền lắm ấy.”

“Thật à?”

Mắt Nina nheo lại, và anh nhận thấy cô định thần lại đôi chút. “Đừng có vờn nhau nữa, Brekker, nếu anh không muốn tôi cử một đạo quân xác chết đeo bám anh.”

Kaz nhún vai. “Tôi nghĩ người Shu có thể hài lòng với bốn mươi triệu.”

“Chỗ ba mươi triệu mà Van Eck nợ chúng ta...” Jesper lẩm bẩm.

“Bốn triệu *krug* cho mỗi người. Tôi sẽ chia phần của Per Haskell cho Rotty và Specht. Nó sẽ được rửa qua một trong những cơ sở kinh doanh của Căn Bã trước khi quay trở lại ngân hàng Gemens, nhưng tiền sẽ được đổ vào các tài khoản độc lập của mỗi người trước cuối tháng.” Anh ngừng lời. “Phần của Matthias sẽ được đưa cho Nina. Tôi biết tiền không còn ý nghĩa...”

“Còn chứ,” Nina cắt ngang. “Tôi sẽ tìm ra cách để làm cho số tiền đó có ý nghĩa. Mọi người định làm gì với phần chia của mình?”

“Tìm một con tàu,” Inej đáp. “Tập hợp một thủy thủ đoàn.”

“Phụ đi đâu hành một đế chế,” Jesper nói.

“Cố không làm cho nó sụp đổ,” Wylan đáp.

“Thế còn anh, Kaz?” Nina hỏi.

“Xây dựng thứ gì đó mới,” Kaz nhún vai. “Xem nó cháy thành tro.”

Jesper thu hết can đảm và nói, “Thật ra, anh nên chuyển phần của tôi cho bố tôi. Tôi không nghĩ... Tôi không nghĩ mình đã sẵn sàng cho chỗ tiền đó.”

Kaz nhìn anh hồi lâu. “Vậy là khôn ngoan đó, Jes.”

Câu nói cũng gần giống như một sự tha thứ.

Jesper cảm thấy nỗi buồn trĩu nặng trong tim. Lần đầu tiên sau nhiều năm anh có rung rinh tiền. Nông trại của bố anh được an toàn. Nhưng tất cả chuyện này vẫn không ổn.

“Tôi cứ tưởng được giàu có sẽ làm mọi thứ tốt hơn,” anh nói.

Wylan quay nhìn về phía ngôi nhà của cha cậu. “Có thể khẳng định với anh là đi đâu đó không đúng.”

Phía đằng xa, tiếng chuông bắt đầu giống giả. Jesper đi tìm bố trong khu vườn. Ông đang đứng cạnh bậc thềm nhà với chiếc mũ nhàu nhĩ trong tay.

“Ít nhất giờ chúng ta cũng có thể mua cho bố cái mũ mới,” Jesper lên tiếng.

“Cái này đội thoải mái mà.”

“Con sẽ về, bố à. Khi họ không phong toả Ketterdam nữa. Sau khi Wylan đã ổn định.”

“Thằng bé là một chàng trai tốt.” *Quá tốt đối với con*, Jesper thầm nghĩ. “Bố thực sự mong con sẽ về thăm nhà.” Ông Colm nhìn xuống đôi tay mình. “Con nên gặp những người giống mẹ con. Cô bé mà mẹ con đã cứu trước đây... Bố nghe nói nó rất mạnh.”

Jesper không biết phải nói gì.

“Con... Con rất muốn. Con xin lỗi vì tất cả chuyện này. Vì đã lôi bố vào rắc rối. Vì suýt nữa đã làm mất những gì mà bố đã làm lụng rất vất vả để xây dựng. Con... Con muốn nói rằng, hành động này sẽ không lặp lại.”

“Gì cơ?”

“Đúng là trong tiếng Suli thì nghe hay hơn. Con sẽ cố gắng, bố ạ.”

“Con là con trai của bố, Jesper. Bố không thể bảo vệ con. Có lẽ bố không nên thử. Nhưng bố sẽ có mặt mỗi khi con sai lầm. Luôn luôn.”

Jesper ôm chầm lấy bố. *Hãy ghi nhớ cảm giác này*, anh tự nhủ. *Ghi nhớ tất cả những gì mày có thể đánh mất*. Anh không biết liệu mình có đủ mạnh mẽ để giữ lời hứa đêm nay không, nhưng anh có thể cố gắng.

Hai bố con đi bộ tới nhà thuyền và nhập bọn với những người còn lại.

Inej đặt tay lên vai Nina. “Chúng ta sẽ gặp lại nhau.”

“Tất nhiên rồi. Em đã cứu chị. Chị cũng cứu em.”

“Em nghĩ chị hơn em trong vụ này.”

“Không, ý chị không phải là cứu mạng.” Nina đưa mắt nhìn mọi người. “Là những vụ nhỏ nhỏ kia. Em cười khi chị pha trò. Tha thứ khi chị ngu ngốc. Không bao giờ tìm cách làm chị cảm thấy tèn tèn thường. Không cần biết là tháng sau, năm sau, hay mười năm nữa, đó sẽ là những điều mà chị nhớ đến khi gặp lại em.”

Kaz chìa bàn tay đeo găng cho Nina. “Hẹn gặp lại, Zenik.”

“Nhớ nhé, Brekker.”

Họ bắt tay nhau.

Rotty trèo lên con tàu gom xác. “Sẵn sàng chưa?”

Kuwei quay sang nói với Jesper. “Anh sẽ sang Ravka thăm tôi nhé. Chúng ta có thể học sử dụng năng lực *cùng nhau*.”

“Hay là để tôi xô cậu xuống kênh rồi chúng ta sẽ xem cậu dùng năng lực của mình để bơi như thế nào?” Wylan đáp với cú lườm bắt chước Kaz có thể tạm chấp nhận được.

Jesper nhún vai. “Tôi nghe nói Wylan là một trong những người giàu nhất thành Rotterdam. Tôi sẽ không đối đầu với cậu ấy đâu.”

Kuwei khịt mũi một tiếng, trước khi nằm xuống sàn tàu, xếp tay ngay ngắn trên ngực.

“Không,” Kaz nói. “Không. Các đạo tì chẳng buồn chỉnh tư thế bao giờ.”

Kuwei để cho đôi tay thông thạo bên sườn. Ông Colm là người tiếp theo, và Jesper lập tức muốn quên ngay hình ảnh bố anh nằm dài như đã chết.

Họ dùng tấm mền để đưa Matthias lên tàu, sau đó rút nó ra từ bên dưới anh. Nina gom những cành hoa tulip lại rồi thả chúng xuống nước. Cô nằm xuống bên cạnh anh.

Rotty chống cây sào gỗ xuống đáy kênh. Con tàu trôi ra khỏi bến. Trong bóng tối, trông anh giống như một người thu gom xác bình thường đang chèo lái con thuyền tang tóc của mình qua những dòng kênh. Chỉ có chúng mới được di chuyển tự do xuyên qua thành phố và rời khỏi bến cảng, mang theo các thi thể tới đảo Tử Thần để hoả táng.

Rotty sẽ đưa họ tới khu vực nhà xưởng, nơi các Grisha tị nạn đã đến sau cuộc đấu giá và cởi bỏ lớp áo xanh mà họ đã dùng để đóng giả làm các thành viên của Hội đồng Thủy triều. Kaz thừa biết không có cách nào di chuyển nhiều Grisha đến thế mà không gây chú ý. Do vậy họ đã theo lối đi bí mật từ đại sứ quán Ravka tới tửu quán, sau đó diễu hành trên phố trong lớp áo lông phùng màu xanh dương, khuôn mặt che kín bằng hơi nước, phô bày năng lực của mình thay vì giấu chúng đi. Jesper có thể nhận ra bài học trong đó. Chỉ có bốn Tiết Hải Sư trong số họ, nhưng như vậy cũng đủ. Tất nhiên, có khả năng Hội đồng Thủy triều thực thụ sẽ xuất hiện tại buổi đấu giá, nhưng kinh nghiệm cho thấy nguy cơ đó rất thấp.

Các Grisha và Sturmhond sẽ chờ đợi để lên tàu cách Bãi Ngọt không xa. Một khi mọi người đã lên tàu, Rotty sẽ chèo chống đưa họ đi qua hải cảng, rồi dùng pháo sáng để con tàu của Sturmhond có thể đến đón họ. Đó là cách duy nhất để đưa nhóm Grisha tị nạn, một lão nông đã lừa gạt Hội đồng Thương buôn, cùng một cậu bé từng là đối tượng được truy lùng gắt gao nhất thế giới, rời khỏi Rotterdam.

“Chị phải nằm yên chứ,” Inej nói khẽ.

“Yên lặng như nắm mồi” Nina đáp.

Con tàu lướt nhẹ vào trong một con kênh, và cô gái tay phác một lời từ biệt, lòng bàn tay cô tựa như một vì sao sáng trên nền trời đêm. Họ đứng trên bờ thật lâu sau khi nó đã khuất dạng.

Một lúc sau Jesper mới nhận ra Kaz đã biến mất.

“Anh ta không thích già từ à?” Anh lầm bầm.

“Kaz không từ già ai bao giờ,” Inej đáp. Cô đưa mắt quan sát những ánh nến bên bờ kênh. Đâu đó trong vườn, một con chim đêm cất tiếng hót. “Anh ấy chỉ buông tha thôi.”

Kaz gác cái chân yếu lên chiếc ghế đầu thấp và lắng nghe Anika báo cáo về doanh thu của Quạ Đen cũng như tình hình du khách tại Đông Stave. Trong ba tuần lễ kể từ sau buổi đấu giá Kuwei, Kaz đã chiếm lấy văn phòng của Per Haskell ở tầng trệt Thanh Gỗ. Anh vẫn ngủ ở tầng trên cùng, nhưng làm việc tại hang ổ của Per Haskell thì dễ hơn. Anh không nhớ những chuyến leo lên xuống cầu thang, và văn phòng cũ của anh giờ đây cho cảm giác quá trống trải. Mỗi khi ngẩng xuống để giải quyết công việc, anh lại bắt gặp ánh mắt mình nhìn về phía bậc cửa sổ.

Ketterdam vẫn chưa bình thường trở lại, nhưng đi đầu đó lại tạo ra những cơ hội hấp dẫn. Giá cả ở hai khu Stave giảm xuống khi người dân chuẩn bị cho một đợt bùng phát dịch bệnh kéo dài, và Kaz nhanh chóng tận dụng thời cơ. Anh đã mua toà nhà bên cạnh Quạ Đen để có thể mở rộng sòng bạc, và thậm chí còn xoay sở kiếm được một cơ ngơi nhỏ ở Lid. Khi cơn hoảng loạn trôi qua và ngành du lịch phục hồi, Kaz sẽ nhắm tới việc vật lộn những con bôcâu cao cấp hơn. Anh cũng đã mua lại cổ phần của Per Haskell tại Quạ Đen với một mức giá hợp lí. Kaz có thể sở hữu chúng với giá rẻ như cho căn cứ theo tình hình của khu Barrel, nhưng anh không muốn ai đó cảm thấy thương hại ông ta.

Khi Pekka Rollins quay lại Ketterdam, Kaz sẽ tìm được cách để chấm dứt việc làm ăn kinh doanh của lão. Anh hoàn toàn không muốn công sức của anh rơi vào túi Rollins.

Sau khi Anika báo cáo xong, Pim cung cấp những chi tiết thu thập được tại phiên tòa xử Van Eck. Ngài Johannus Rietveld bí ẩn đã mất tích không một dấu vết, nhưng khi các tài khoản của Van Eck được bóc trần, sự thật nhanh chóng được phơi bày rằng lão ta đã sử dụng những thông tin mà mình biết được từ Hội đồng Thương buôn để mua lại nhiều trang trại trồng *jurda*. Ngoài việc lừa đảo bạn bè, can thiệp đấu giá, và bắt cóc chính con trai ruột, còn có những đồn đoán rằng lão đã thuê một nhóm người đột nhập vào một tòa nhà của chính quyền Fjerda và nhiều khả năng đã tự phá hoại các xi-lô trữ đường của mình. Van Eck không được cho tại ngoại. Và có vẻ như lão sẽ phải ngồi tù khá lâu. Mặc dù con trai lão đã rút một khoản nhỏ cho người đại diện pháp luật của Van Eck, một mức chi phí vừa phải.

Wylan đã quyết định sử dụng một phần tài sản mới nhận được để cải tạo lại ngôi nhà. Cậu cho Jesper một khoản tiền đầu tư nhỏ, và đưa mẹ về nhà. Cư dân trên phố Geldstraat rất kinh ngạc khi thấy Marya Hendriks ngồi trong công viên cùng con trai, hoặc được gia nhân chèo thuyền đi dạo trên dòng kênh. Thỉnh thoảng người ta nhìn thấy hai mẹ con từ dưới kênh khi họ đứng trước giá vẽ trong vườn nhà Van Eck.

Alys ở lại với họ một thời gian, nhưng rồi chị ta cùng chú chó cưng quyết định rời bỏ thành phố và các thị phi của nó. Chị ta trải qua những tháng cuối thai kỳ tại ngôi nhà ven hồ của gia đình Hendriks, và nghe nói có tiến bộ sao đó với các bài học hát. Kaz thấy mừng khi không phải là hàng xóm của chị ta.

“Tốt lắm,” anh nói sau khi Pim kết thúc báo cáo. Anh không nghĩ Pim lại giỏi thám thính như vậy.

“Chính Roeder là người đã thu thập thông tin,” Pim nói. “Chắc đang muốn nhắm tới vị trí người nhện mới cho anh.”

“Tôi không cần người nhện mới,” Kaz đáp.

Pim nhún vai. “Bóng Ma không thấy xuất hiện. Mọi người bàn tán...”

Kaz giải tán Anika và Pim rồi ngồi lại trong văn phòng yên ắng. Anh ngủ rất ít trong mấy tuần vừa qua. Anh đã chờ đợi khoảnh khắc này gần nửa cuộc đời, và anh sợ nếu mình ngủ thiếp đi, nó có thể tan biến. Pekka Rollins đã chạy khỏi Ketterdam và chưa thấy quay lại. Theo lời đồn thì lão ẩn trốn cùng con trai trong một ngôi nhà ở vùng quê, vây quanh là hàng tá vệ sĩ có vũ trang luôn túc trực. Với việc Cung Lục Ngọc, Hoàng Tử Kaelish và Tiệm Kẹo bị cách li trong sự vắng mặt của lão, chuyện làm ăn của Pekka Rollins đang trên bờ vực sụp đổ. Thậm chí người ta còn kháo nhau về sự chia rẽ trong băng Kim Sư. Chủ soái thì biến mất, thoả thuận giữa lão ta và Van Eck khiến các thành viên trong băng đảng trông không khác gì tay sai của đám người giàu. Không khác gì các thị tuần.

Từng bước một. Rồi sẽ đến lúc Rollins chui ra khỏi đồng gạch vụn. Kaz muốn mình sẵn sàng.

Tiếng gõ cửa vang lên. Một trong những vấn đề của việc ngồi ở tầng trệt là mọi người sẽ làm phiền bạn nhiều hơn.

“Thư đến,” Anika thông báo và ném chiếc phong bì lên bàn. “Bạn của anh nhanh nhẹn phết đấy, Brekker,” cô nói với một nụ cười ranh mãnh.

Kaz liếc nhìn ra ngoài cửa phòng thay vì trả lời. Anh không quan tâm đến việc nhìn Anika chớp chớp hàng mi vàng.

“Được thôi,” cô nói rồi rút lui, khép cửa lại sau lưng.

Kaz giờ lá thư ra ánh sáng. Lớp sáp niêm có màu xanh dương nhạt và in hình đại bàng hai đầu. Anh rọc mở phong bì, đọc nội dung trong thư, rồi đốt hết cả hai. Sau đó, anh viết thư hồi âm và niêm phong nó lại bằng sáp

đen.

Kaz biết Inej đã ở lại nhà của Wylan. Thỉnh thoảng, anh thấy một lời nhắn viết vội bỏ lại trên bàn mình - vài thông tin về Pekka, hoặc những diễn biến tại Toà thị chính - và anh biết cô đã vào văn phòng của anh. Kaz khoác áo choàng, cầm lấy mũ và gậy chống, rồi nhét lá thư vào túi áo. Anh có thể cử một người đưa tin, nhưng anh muốn tự tay trao lá thư này.

Kaz đi ngang qua chỗ Anika và Pim trên đường rời khỏi Thanh Gổ. “Tôi sẽ quay lại sau một giờ nữa,” anh nói, “và tốt hơn đừng để cho tôi thấy hai người lãng phí thời gian tại đây.”

“Ở Qua Đen gần như chẳng có ma nào,” Pim đáp. “Du khách quá sợ bệnh dịch.”

“Đi tới mấy khu nhà trọ, nơi những con bọ câu sợ hãi đang lần trốn dịch bệnh. Cho bọn họ thấy hai người hùng hào khoẻ mạnh như thế nào. Hãy bảo đảm rằng họ biết hai người vừa chơi bài cào tại sòng bạc Qua Đen. Nếu cách đó không thành công thì xách mõng tới bến cảng và quyến rũ vài con bọ câu trong đám công nhân làm việc ở đó.”

“Tôi vừa mới hết ca,” Pim phản đối.

Kaz đội mũ lên đầu và lướt một ngón cái trên vành mũ. “Đừng có nhieu lời.”

...

Anh đi về phía đông, xuyên qua thành phố. Anh muốn đi đường vòng, chỉ để tận mắt trông thấy mọi chuyện diễn ra như thế nào ở Tây Stave. Sau khi bọn người Shu tấn công và dịch bệnh bùng phát, các nhà chứa ở đây gần như trống vắng. Nhiều con phố đã bị phong tỏa để cách li khu vực quanh

Tiệm Kẹo và Vườn Thú. Tin đồn cho biết Heleen Van Houden chưa trả được tiền thuê nhà tháng này. Tội ghê.

Không có tuyến tàu chở khách nào hoạt động, nên Kaz phải cuốc bộ đến khu vực tài chính của Ketterdam. Khi đi ngang một con kênh nhỏ hẹp và vắng vẻ, anh trông thấy màn sương dày bốc lên từ mặt kênh. Anh đi thêm vài bước nữa, và nó trở nên dày đến nỗi gần như anh không nhìn được gì. Sương mù bám chặt vào áo choàng của anh, ẩm ướt và ngọt ngào, hoàn toàn lạc lõng giữa một ngày xuân ấm áp. Kaz dừng bước trên chiếc cầu thấp vắt ngang con kênh và chờ đợi, gậy chống trong tư thế sẵn sàng. Giây lát sau, ba bóng người đội mũ trùm đầu xuất hiện ở phía bên trái anh. Thêm ba người nữa hiện hình bên phải anh, những tấm áo choàng xanh của họ dập dềnh như sóng lượn giữa không trung, mặc dù chẳng có cơn gió nào. Những chi tiết này thì Kaz đã chính xác, nhưng mặt nạ của bọn họ không phải làm từ hơi nước. Thay vào đó, những thành viên đích thực của Hội đồng Thủy triều - hoặc một nhóm cải trang cực kì thuyết phục - đeo một thứ khiến người ta có cảm tưởng như đang nhìn vào bầu trời đêm đầy sao. Hiệu ứng đẹp phết.

“Kaz Brekker,” Thủy triều gia cần đầu lên tiếng. “Kuwei Yul-Bo đang ở đâu?”

“Ngủm củ tỏi rồi. Xác cậu ta đã bị thiêu ra tro trên đảo Tử Thần.”

“Kuwei Yul-Bo *thật* đang ở đâu?”

Kaz nhún vai. “Cả một nhà thờ đầy người đã chứng kiến cậu ta bị bắn. Một thầy lang đã xác nhận cái chết của cậu ta. Tôi còn giúp được gì cho mấy người nữa?”

“Người không muốn trở thành kẻ thù của Hội đồng Thủy triều đâu, chàng trai. Không một chuyến tàu hàng nào của người sẽ rời cảng được

nữa. Cảng số Năm sẽ chìm trong nước lụt.”

“Muốn làm gì thì làm. Tôi đã không còn sở hữu cỗ phàn ở Cảng số Năm nữa rồi. Các người muốn chặn tàu của tôi thì cũng tức là sẽ phải chặn mọi con tàu ra vào cảng. Tôi không phải là thương gia. Tôi không thuê tàu hay đi đầu phối vận tải. Tôi là một tên trộm, một kẻ buôn lậu. Cứ thử bắt tôi xem, các người sẽ thấy mình chỉ đang cố bắt lấy không khí.”

“Người có biết chết đuối dễ xảy ra như thế nào không?” Thủy triêu gia hỏi, rồi giơ một bàn tay lên. “Nó có thể xảy ra ở mọi nơi.”

Kaz đột nhiên cảm thấy phối mình đầy nước. Anh ho sặc sụa, nhổ nước biển ra và gập người lại, thở hỗn hển.

“Hãy nói những gì bọn ta cần biết.”

Kaz hít một hơi. “Tôi không biết Kuwei Yul-Bo đang ở đâu. Các người có thể làm tôi chết đuối ngay tại chỗ, nhưng đi đầu đó chẳng thay đổi được gì.”

“Vậy thì bọn ta sẽ tìm một trong những đứa bạn của người rồi dìm chết nó trên giường.”

Kaz ho sặc sụa. “Và các người sẽ thấy tháp canh của mình bị cách li vì bệnh dịch.” Các Thủy triêu gia ngọ nguậy đầy khó chịu, màn sương di chuyển theo bọn họ. “Tôi đã làm cho còi báo động rú. Tôi đã tạo ra cơn đại dịch này, và tôi kiểm soát nó.”

“Bịp bợm,” Thủy triêu gia nói, hai ống tay áo của ông ta phập phồng trong màn sương.

“Cứ thử đi rồi sẽ thấy. Tôi sẽ gieo rắc bệnh dịch quanh từng ngọn tháp của các người. Chúng sẽ trở thành ổ dịch. Các người tưởng Hội đồng Thương buôn không dám phong tỏa chúng sao? Cuối cùng họ cũng có cơ

hội bắt các người xác minh danh tính. Họ sẽ rất mừng rỡ vì có cơ để làm chuyện đó.”

“Họ sẽ không dám. Đất nước này sẽ chìm nếu không có bọn ta.”

“Họ sẽ không còn lựa chọn nào khác, công chúng sẽ kêu gọi hành động. Họ sẽ đốt những ngọn tháp thành tro bụi.”

“Đồ quỷ quyết.”

“Ketterdam đây quỷ sứ đội lột người. Tôi chỉ tình cờ là đứa có răng dài nhất.”

“Bí mật về *jurda parem* không thể được tiết lộ. Sẽ không một Grisha nào còn được an toàn nữa. Ở đây hay bất cứ nơi đâu.”

“Vậy thì may cho các người là thằng nhóc người Shu đã ôm bí mật đó xuống mồ.”

“Bọn ta sẽ không quên chuyện này đâu, Kaz Brekker. Một ngày kia người sẽ hối tiếc vì sự láo xược của mình.”

“Nghe này,” Kaz đáp trả. “Khi ngày đó tới, hãy đánh dấu nó trên tờ lịch của các người. Sẽ là một ngày hội lớn đấy.”

Những bóng người mờ đi, và khi màn sương dần tan, Kaz không còn thấy dấu tích của Hội đồng Thủy triều nữa.

Anh lắc đầu và tiếp tục đi xuôi dòng kênh. Ketterdam là thế. Nó không bao giờ để bạn nhàm chán. Chắc chắn Hội đồng Thủy triều sẽ muốn gì đó ở anh trong tương lai, và anh sẽ buộc phải trao nó cho bọn họ.

Nhưng trong lúc này, anh còn việc phải làm.

Cô không nghĩ mình đủ sức leo hết cầu thang về giường. Làm thế nào cô lại mất nhiều thời gian cho bữa tối cùng với Jesper và Wyland đến thế kia chứ?

Bà bếp xin lỗi rồi rít vì chất lượng bữa ăn. Bà vẫn chưa thể mua được thực phẩm tươi sống ngoài chợ, vì người ta quá sợ đi vào nội thành. Họ đã làm hết sức để trấn an bà, và nhồi nhét vào bụng mình cả đồng bánh phô mai tỏi tây, sau đó còn ăn thêm bánh mật ong trong lúc ngả trên sàn phòng chơi nhạc. Mẹ Wyland đã về phòng nghỉ từ sớm. Bà có vẻ như đã bắt đầu trở lại là chính mình ở một số thời điểm, nhưng Inej đoán việc hồi phục sẽ là một chặng đường dài.

Wyland chơi dương cầm trong khi Jesper hát những bài ca tục tĩu nhất mà Inej từng nghe. Cô nhớ Nina ghé góm. Cô chưa nhận được lá thư nào, chỉ còn biết hi vọng chị đã đến được Fjerda bình yên và tìm được chút an ủi trên băng tuyết ở đó. Một khi cô tậu được con tàu, điểm đến đầu tiên có lẽ sẽ là Ravka. Cô có thể đi sâu vào đất liền tới Os Alta, cố gắng tìm kiếm gia đình trên lộ trình mà họ từng đi qua và gặp lại Nina. Một ngày nào đó.

Cô đã quyết định qua đêm ở nhà của Wyland, và quay về Thanh Gỗ chỉ để lấy những món đồ ít ỏi của mình. Giao kèo đã được tháo bỏ, tài khoản ngân hàng rỗng rảnh, cô không biết nơi mình thuộc về là đâu. Cô đang tìm một con tàu buồm có đại bác hạng nặng và tận dụng sự hiểu biết tường tận của mình về Ketterdam để bắt đầu thu thập những thông tin có thể dẫn tới

bọn buôn nô lệ đang hành nghề qua các hải cảng của Kerch. Những năng lực mà cô có được từ khi trở thành Bóng Ma rất hữu ích. Nhưng đêm nay, tất cả những gì cô muốn nghĩ đến là ngủ.

Inej khó nhọc leo cầu thang rồi mò vào chiếc giường êm ấm của mình, chỉ khi xoay người tắt đèn cô mới trông thấy chiếc phong bì - lá thư được niêm kín chỉ vón vện vài chữ hí hoáy từ Kaz. *Bình minh. Cảng số Năm.*

Dĩ nhiên anh đủ khả năng đột nhập vào ngôi nhà khoá trái, lén qua các gia nhân và ba đứa ngốc hát hò vang trời. *Coi như hoà*, cô nghĩ bụng. Cô cũng đến rồi đi khỏi Thanh Gỗ qua lối cửa sổ và cửa ra vào, để lại những mẩu thông tin chờ Kaz khi cần. Cô hoàn toàn có thể gõ cửa phòng anh, nhưng làm như thế dễ dàng hơn.

Kaz đã thay đổi. Tăm lười. Mua lại giao kèo của cô. Inej vẫn còn cảm nhận được cái chạm phớt qua của đôi môi anh trên làn da mình, những ngón tay trần của anh lúng túng với chỗ băng gạc trên vai cô. Inej đã thấy một chút viễn cảnh của con người mà anh có thể trở thành nếu tự buông thả. Cô không thể chịu nổi việc anh một lần nữa khoác lớp áo giáp lên người, tự vệ bằng bộ comlê sang chảnh và thái độ lạnh lùng, cô sẽ không nghe anh nói năng tựa như Lâu Đài Băng và tất cả mọi chuyện sau đó chỉ là một phi vụ, một mục tiêu, một mẫu lợi tức để giành lấy.

Nhưng cô sẽ không phớt lờ lời nhắn của anh. Đã đến lúc chấm dứt một việc chưa bao giờ có cơ hội để bắt đầu. Cô sẽ cho anh biết những gì mình nghe ngóng được về Pekka Rollins, đề nghị chia sẻ một số lộ trình và điểm cất giấu bí mật với Roeder. Chuyện này sẽ kết thúc. Cô tắt đèn, và một lúc lâu sau, cô ngủ thiếp đi với lá thư nắm trong tay.

...

Thật khó mà nâng mình dậy khỏi giường vào sáng hôm sau. Inej đã bắt đầu có những thói quen xấu sau ba tuần vừa qua - ngủ nghê mỗi khi muốn, ăn uống tùy thích. Nina sẽ tự hào lắm đây. Được ở nhà Wylan cũng giống như bước vào một thế giới thần tiên nào đó. Cô đã từng đến ngôi nhà này trước đây, lần cùng Kaz đánh cắp bức tranh của DeKappel, và sau đó là trước phi vụ ở Bãi Ngọt. Nhưng sắm vai kẻ trộm khác với việc là một vị khách. Inej thấy bối rối với cảm giác khoan khoái khi được phục vụ, và quả thực các gia nhân của Van Eck hình như cũng vui vẻ khi có họ ở đây. Có lẽ họ sợ Wylan sẽ làm một cuộc thay máu và tất cả sẽ bị mất việc. Hoặc cũng có thể họ nghĩ cậu chủ xứng đáng được đối xử tử tế.

Một cô hầu gái đã để sẵn chiếc áo choàng lụa màu xanh da trời và đôi dép bông lót lông êm ái bên cạnh giường ngủ. Nước nóng đã sẵn sàng trong chiếc bình cạnh chậu rửa mặt, lại còn có cả một bát thủy tinh đầy hoa hồng mới cắt. Cô rửa mặt, chải tóc, tết đuôi sam, rồi mặc quần áo và khẽ khàng rời nhà - qua cửa chính.

Cô trèo mũ qua đầu và di chuyển nhanh chóng trong khi đi tới bến cảng. Đường phố vắng ngắt, nhất là vào giờ sớm sủa như thế này, nhưng Inej biết cô không thể không cảnh giác. Pekka Rollins đã đi khỏi Ketterdam. Van Eck thì đang trong tù. Nhưng dù có còn trong băng Cận Bả hay không, chừng nào Kaz còn kẻ thù trên những đường phố này thì cô cũng vậy.

Anh đứng trên bên, mắt nhìn ra biển. Chiếc áo choàng đen ôm vừa khít đôi vai anh, làn gió biển khẽ lay động mái tóc đen nhánh của anh.

Inej biết mình không cần phải lên tiếng, nên cô chỉ đứng cạnh anh và đưa mắt nhìn những con tàu neo đậu trên bến. Một số tàu thuyền vừa mới cập cảng sáng nay. Ketterdam xem ra đang lấy lại nhịp sinh hoạt của nó.

“Mọi chuyện ở nhà thế nào?” Cuối cùng anh hỏi.

“Thoải mái,” cô thừa nhận. “Nó làm em lười biếng.” Trong một thoáng, Inej tự hỏi liệu Kaz có khao khát sự buông tuồng hay nó chỉ đơn giản là xa lạ đối với anh. Anh có bao giờ cho phép mình nghỉ ngơi hay ngủ vùi, nằm nướng qua trưa? Cô sẽ không bao giờ biết được.

“Nghe nói Wyland đã đề cho Jesper tham gia đầu cơ.”

“Một cách *rất* thận trọng và với những khoản tiền cực kì giới hạn. Wyland đang hi vọng định hướng sự ưa thích mạo hiểm của Jesper vào một việc sinh lợi.”

“Nó có thể thành công rực rỡ hoặc kết thúc trong thảm họa, nhưng đúng là kiểu làm việc Jesper thích. Ít nhất thì cơ may cũng cao hơn so với các sòng bạc.”

“Wyland chỉ đồng ý sau khi Jesper hứa sẽ bắt đầu luyện tập với một Sáng Chế Gia. Nếu họ tìm được một người. Có thể họ sẽ phải tới Ravka.”

Kaz nghiêng đầu quan sát một con mòng biển lượn một vòng trên đầu, đôi cánh dang rộng. “Hãy nhắc với Jesper là mọi người nhớ cậu ta. Ở Thanh Gỗ ấy.”

Inej nhướn mày. “Ở Thanh Gỗ.” với Kaz thì nó cũng tốt như một bó hoa và một cái ôm nồng ấm. Jesper sẽ cực kì cảm động.

Một phần trong cô muốn kéo dài khoảnh khắc này, để được gần anh thêm chút nữa, lắng nghe chất trầm khàn trong giọng nói của anh, hoặc chỉ yên lặng đứng đó như họ đã từng làm vô số lần trước đây. Anh đã chiếm một phần lớn trong thế giới của cô quá lâu. Thay vào đó, cô nói, “Vụ gì vậy, Kaz? Anh không thể nào ủ mưu một phi vụ mới sớm như vậy được.”

“Đây,” anh nói và đưa cho cô một chiếc ống nhôm. Inej kinh ngạc khi

thấy anh không đeo găng tay.

Cô ngáp ngừng cần lấy nó, rồi đưa lên mắt và quan sát hải cảng. “Em phải tìm cái gì đây?”

“Cọc neo hai mươi hai.”

Inej chỉnh lại ống nhòm rồi rà soát dọc theo bến tàu. Kia rồi, ngay tại vị trí mà họ từng xuất phát để chinh phục Lâu Đài Băng, có một con tàu nhỏ xinh đang neo đậu. Nó bóng bẩy và cân đối một cách hoàn hảo, với những khẩu đại bác giương nòng, lá cờ mang biểu tượng ba con cá bay của Kerch tung bay trên đỉnh cột buồm chính. Trên thân tàu, được vẽ bằng kiểu chữ viết tay duyên dáng, là tên của nó, *Bóng Ma*.

Tim Inej hụt mất một nhịp. Không thể nào. “Nó không phải...”

“Của em đấy,” Kaz nói. “Tôi đã nhờ Specht tuyển cho em một thủy thủ đoàn phù hợp. Nếu em thích một người thuyền phó khác thì...”

“Kaz...”

“Wylan đã cho tôi một mức giá tốt. Đội tàu của cha cậu ta đầy những con tàu ngon lành, nhưng chiếc này... Nó hợp với em.” Anh cup mắt nhìn xuống chân. “Vị trí neo tàu đó cũng thuộc về em luôn. Nó sẽ luôn chờ đón khi... nếu... em muốn quay lại.”

Inej không thốt nên lời. Trái tim cô đang tràn ngập yêu thương, như một thửa đất cần chưa sẵn sàng đón nhận cơn mưa rào. “Em không biết phải nói gì.”

Đôi bàn tay để trần của anh vuốt ve cái đầu quạ nơi cây gậy chống. Cảnh tượng đó lạ thường đến nỗi Inej khó mà rời mắt khỏi nó. “Hãy nói rằng em sẽ quay về”

“Em chưa xong việc với Ketterdam.” Cô chỉ hiểu ra ý nghĩa của câu

nói đó sau khi nó đã vang lên.

Kaz ném cho cô một cái liếc nhanh. “Tôi tưởng em muốn săn lùng bọn buôn nô lệ.”

“Có chứ. Và em muốn anh giúp.” Inej liếm môi, nếm vị mặn mòi của đại dương trên đó. Cuộc đời cô là một chuỗi những sự kiện bất thường, vậy sao không hỏi luôn một điếu bất khả? “Không chỉ là bọn buôn nô lệ, mà còn cả người mua, khách hàng, các ông trùm khu Barrel, chính trị gia. Tất cả những ai nhắm mắt trước nỗi thống khổ của người khác vì tiền.”

“Tôi là một ông trùm khu Barrel đây.”

“Anh sẽ không bao giờ bán ai cả, Kaz. Anh biết rõ hơn bất kì ai rằng anh không phải là một ông trùm chỉ biết chăm chăm kiếm lợi.”

“Ông trùm, khách hàng, chính trị gia,” Kaz lầm nhảm. “Đó có thể là phân nửa dân số Ketterdam... Em muốn đấu tranh với tất cả hay sao?”

“Tại sao không?” Inej hỏi lại. “Trên biển cả và trong thành phố. Từng người một.”

“Từng bước một,” anh nói, rồi lắc đầu, như thể muốn xua nó đi. “Tôi không sinh ra để làm người hùng, Bóng Ma à. Giờ chắc em đã biết điếu đó. Em cứ muốn tôi trở thành một người tốt hơn, trở thành một người tốt. Tôi...”

“Thành phố này không cần một người tốt. Nó cần anh.”

“Inej à...”

“Đã bao nhiêu lần anh bảo em rằng anh là một con quái vật? Vậy hãy cứ làm quái vật đi. Hãy cứ là một thứ mà tất cả bọn họ đều sợ khi nhắm mắt ban đêm. Chúng ta không truy đuổi tất cả các băng nhóm. Chúng ta sẽ không đóng cửa những cơ sở kinh doanh đối xử công bằng với nhân viên,

chúng ta chỉ trừng trị những kẻ như Dì Heleen, như Pekka Rollins.” Cô ngừng lời. “Thử nghĩ mà xem... anh sẽ loại bỏ được nhiều đối thủ.”

Anh phát ra một âm thanh có lẽ là gần giống với tiếng cười.

Một bàn tay anh đặt trên cây gậy chống. Bàn tay còn lại buông lỏng bên hông, cạnh cô. Inej chỉ cần nhích một chút là tay họ sẽ chạm nhau. Anh thật gần, nhưng cũng xa tầm tay cô quá đổi.

Cô rón rén để cho những đốt ngón tay của mình chạm khẽ vào tay anh, nhẹ nhàng như cọng lông chim. Anh cứng người, nhưng không dịch ra xa.

“Em chưa sẵn sàng để từ bỏ thành phố này, Kaz. Em nghĩ nó đáng để cứu.” *Em nghĩ anh đáng để cứu.*

Họ đã từng có lần đứng trên boong của một con tàu và cô cũng chờ đợi như thế này. Lúc đó anh đã không nói ra, và bây giờ anh cũng vậy. Inej cảm thấy anh đang tuột đi, bị lôi xuống, mắc kẹt trong một dòng chảy ngầm cuốn anh ngày càng xa bờ. Cô hiểu thế nào là chịu đựng, và cô biết đó là một nơi mình không thể đi theo, trừ phi cô cũng muốn chết chìm.

Lúc ở trên đảo Mạc Đen, anh đã bảo cô họ sẽ mở đường máu như thế nào. *Với dao găm vào súng ngắn. Bởi vì đó là điều chúng ta luôn làm.* Cô sẽ chiến đấu vì anh, nhưng cô không thể hàn gắn anh. Cô sẽ không lãng phí đời mình cho việc cố gắng làm chuyện đó.

Inej cảm thấy những đốt ngón tay của anh trượt qua tay mình. Thế rồi bàn tay anh bỗng ở trong tay cô, lòng bàn tay anh áp vào lòng bàn tay cô. Cơ thể cô run rẩy chạy xuyên qua người anh. Thật chậm rãi, anh để cho những ngón tay của họ đan vào nhau.

Suốt một lúc lâu, họ đứng đó, tay trong tay, mắt nhìn mặt biển mênh mông mờ xám.

Một con tàu Ravka treo cờ đại bàng hai đầu Lantsov đang đậu cách *Bóng Ma* vài cọc neo, chắc là để thả du khách hoặc dân tị nạn tìm việc làm. Thế giới đổi thay. Cuộc sống tiếp diễn.

“Kaz,” cô đột ngột hỏi. “Sao lại là qua?”

“Con qua và cái li? Có lẽ là do lũ qua chuyên đi nhặt nhạnh đồ thừa.”

“Em không nói tới hình xăm của Cặn Bã. Tuổi đời nó cũng lâu như băng nhóm này rồi. Nhưng sao anh lại chấp nhận nó? Cây gậy của anh. Qua Đen. Anh có thể chọn một biểu tượng mới, xây dựng một huyền thoại mới.”

Đôi mắt màu cà phê đắng của Kaz vẫn nán lại đường chân trời, vầng mặt trời ló dạng phủ lên anh lớp ánh sáng vàng nhạt. “Qua nhớ mặt người. Chúng nhớ những ai từng cho ăn, từng tử tế với chúng. Và cả những người lừa gạt chúng.”

“Thật sao?”

Anh chậm rãi gật đầu. “Qua không quên. Chúng bảo nhau về những kẻ cần chăm sóc hoặc dè chừng. Inej,” Kaz nói và chỉ đầu gậy về phía bên cảng. “Nhìn kia.”

Cô nâng ống nhòm lên và quan sát lại bến cảng. Hình ảnh những hành khách hiện lên, nhưng khá mờ. Cô đành phải buông tay anh ra. Nó giống như một lời hứa mà cô không muốn buông bỏ. Cô dùng tay chỉnh lại tiêu cự, và đập vào mắt cô là hai dáng người đang bước xuống cầu dẫn. Những bước chân của họ thật duyên dáng, thân hình họ thẳng như lưỡi dao. Họ di chuyển giống như những nghệ sĩ xiếc người Suli.

Inej hít mạnh một hơi. Mọi thứ trong cô tập trung rõ nét như thấu kính của ống nhòm. Tâm trí cô từ chối hình ảnh trước mắt. Chuyện này không

thể nào có thật được. Nó là một ảo giác, một hình ảnh phản chiếu giả tạo do thấu kính tán sắc gây ra. Chỉ cần cô hít thở lần nữa là nó sẽ tan biến.

Inej đưa tay tìm vạt áo của Kaz. Cô sắp ngã. Anh vòng tay quanh người cô, giữ cho cô đứng thẳng. Tâm trí cô tách làm đôi, một nửa ghi nhận những ngón tay trần của anh trên ống tay áo mình, đôi đờng tử giãn rộng và cơ thể cường tráng của anh bảo bọc lấy cô. Nửa còn lại vẫn đang cố hiểu chuyện mà mình đang nhìn thấy.

Anh nhú mày. “Anh không dám chắc. Lẽ ra anh không nên...”

Inej gần như không nghe được giọng anh giữa tiếng tim đập thình thịch. “Làm sao?” Giọng cô khản đặc và lạc đi vì nước mắt chảy vào trong. “Làm sao anh tìm được họ?”

“Nhờ sự hỗ trợ của Sturmhond. Anh ta đã cử người đi tìm. Đó là một phần của thoả thuận. Nếu sai thì...”

“Không,” cô nói ngay khi nước mắt cuối cùng cũng trào ra. “Không hề sai.”

“Tất nhiên, nếu phi vụ vừa rồi đổ bể thì họ vẫn sẽ đến để đưa xác em về”

Inej bật cười. “Nhường em lần này đi.” có đứng thẳng người, lấy lại thăng bằng, cô có thực sự nghĩ rằng thế giới này sẽ không thay đổi? Cô thật ngốc nghếch. Thế giới này đầy những điểu kì diệu, những trận động đất, bão tố bất ngờ từ đâu ập tới và có thể thay đổi hình dạng của cả lục địa. Chàng trai bên cạnh cô. Tương lai trước mắt cô. Bất cứ điểu gì cũng đều là có thể.

Cô run rẩy, tay bịt miệng, mắt nhìn hai người đi men theo cầu tàu vào bến cảng. Cô dậm tiến tới trước, rồi quay lại nhìn Kaz. “Đi với em đi,” cô nói. “Đến gặp họ.”

Kaz gật đầu như thể đang cố làm mình cứng rắn, những ngón tay anh một lần nữa co lại.

“Khoan đã,” anh nói. Giọng anh khàn hơn thường lệ. “Cà vạt của anh có thẳng không vậy?”

Inej bật cười, mũ trùm đầu rơi xuống.

“Chính là tiếng cười đó,” anh lầm bầm, nhưng cô đã bắt đầu chạy dọc theo bến cảng, hai bàn chân dường như không chạm đất.

“Mẹ ời!” Cô gọi to. “Bố ời!”

Inej thấy hai người quay lại, và mẹ cô níu lấy cánh tay bố cô. Cả hai cùng chạy về phía con gái.

Trái tim là một dòng sông đưa cô về biển cả.

Pekka ngồi trong phòng khách của căn nhà nghỉ mát, nhòm ra ngoài từ phía sau một tấm màn ren màu trắng. Màn ren Kaelish. Được nhập khẩu từ Maroch Glen. Pekka đã không tiếc tiền khi tân trang nơi này. Gã đã xây ngôi nhà từ dưới lên trên, đo đạc chi tiết kích thước từng căn phòng, chỉ định loại véc ni cho gỗ lát, cẩn thận lựa chọn từng món đồ và nội thất. Cung Lục Ngọc là niềm tự hào của gã, Hoàng Tử Kaelish là vương miện cần ngọc cho đế chế của gã, một minh chứng cho sự sang trọng và phong cách, nổi bật trong ánh sáng trung tâm của khu Barrel. Nhưng nơi này là nhà của gã, là lâu đài của gã. Mọi chi tiết của nó toát lên sự kính trọng, thịnh vượng, và trường tồn.

Gã cảm thấy an toàn ở đây, an toàn với con trai và các vệ sĩ được trả công hậu hĩnh. Tuy vậy gã vẫn lùi ra xa cửa sổ. Tốt nhất là không nên liêu lĩnh. Ngoài kia có cả tá chỗ nấp cho những tên bắn tỉa. Có lẽ gã nên cưa hết những cây sồi mọc quanh bãi cỏ.

Gã không hiểu nổi cuộc đời mình đã đi về đâu. Một tháng trước, gã còn là một người giàu có, một người được trọng vọng, một ông vua. Thế còn bây giờ?

Pekka ôm con chặt hơn và vuốt ve mái tóc đỏ của nó. Thằng bé ngo nguậy liên tục trong lòng gã.

“Con muốn chơi!” Alby nói và nhào người ra khỏi đầu gối Pekka, ngón cái mút chùn chụt, tay nắm chặt con sư tử bông nhỏ - một trong số

hàng tá con mà nó sở hữu. Pekka gần như không thể chịu nổi khi nhìn vào cái thứ đó. Kaz Brekker đã bịp gã, và gã đã sập bẫy.

Nhưng nó còn tệ hại hơn thế nữa. Brekker đã chui vào trong đầu gã. Pekka không thể ngưng nghĩ về thằng con trai, đứa con quý báu của gã bị chôn sâu dưới lòng đất, gào khóc, van xin được gặp cha, mà gã không thể cứu được, có lúc gã nghe thấy tiếng con khóc ở đâu đó trên những cánh đồng, nhưng gã không biết phải đào bới chỗ nào. Có lúc gã chính là người nằm dưới huyết, tê liệt trong lúc bị đất đổ lên người - ban đầu còn nhẹ như một cơn mưa, sau đó là những cục đất nặng che lấp mũi miệng, khiến gã không thở được. Phía trên, gã có thể nghe thấy mọi người cười cợt - những đứa con trai, con gái, đàn ông, đàn bà. Họ là những cái bóng trên nền trời xanh đục, khuôn mặt tối sẫm, nhưng gã biết họ là ai. Tất cả những người mà gã từng lừa gạt, bịp bợm, sát hại. Tất cả những kẻ ngu ngốc mà gã đã tể sống trong khi trèo lên nấc thang địa vị. Gã vẫn không thể nhớ ra tên của anh trai Brekker. Cái thằng đó tên gì nhỉ?

Pekka đã từng là Jakob Hertzoon, gã từng mang cả ngàn khuôn mặt khác nhau. Nhưng Kaz Brekker đã tìm ra gã. Thằng nhóc đã đến để đòi lại món nợ máu. Nếu một trong những nạn nhân ngu ngốc đã tìm được gã thì những đứa khác cũng có thể lắm chứ? Còn bao nhiêu kẻ đang xếp hàng chờ hít xéng đất lên người gã?

Việc ra quyết định, kể cả cái đơn giản nhất, cũng trở thành khó khăn với gã. Đeo cái cà vạt nào? Tối nay ăn gì? Gã đắm nghi ngờ chính mình. Pekka chưa bao giờ nghi ngờ bản thân. Gã đã vào đời từ con số không. Từ chỗ là một thợ đá ở Đảo Wandering, một thằng con trai vạm vỡ chỉ được cái sức dài vai rộng, biết vung cuốc và bê đá, gã đã lên lên một chiếc tàu hàng của Ketterdam rồi tạo dựng danh tiếng bằng nắm đấm. Gã từng là

một võ sĩ, vệ sĩ, là thằng bảo kê đáng sợ nhất trong các băng nhóm. Gã sống sót bởi vì gã là kẻ tàn bạo, cứng rắn nhất, không ai có thể bẻ gãy ý chí của gã. Nhưng giờ đây gã chỉ muốn ng ồi ru rú trong phòng nốc rượu, nhìn những cái bóng di chuyển trên trần. Mọi chuyện khác đều làm gã một mỗi khủng khiếp.

Thế r ồi một sáng nọ, Pekka thức giấc dưới bầu trời xanh rực nắng. Không gian tràn ngập tiếng chim. Gã có thể ngửi thấy mùi của mùa hè đang đến, hơi ẩm thực sự trong không khí, trái cây chín trong vườn.

Gã mặc quần áo, ăn sáng, r ồi dành cả buổi sáng ở ngoài đồng, làm lụng dưới ánh nắng sớm và chơi đùa cùng Alby. Khi trời trở nên quá nóng, hai cha con ng ồi ở hiên nhà và uống những li nước chanh mát lạnh. Sau đó Pekka vào trong nhà và đối diện với đồng giấy tờ hoá đơn ch ồng chất trên bàn.

Mọi chuyện ở Cung Lục Ngọc và Hoàng Tử Kaelish đang rất thê thảm. Cả hai sông bạc đã bị chính quyền bắt ngừng hoạt động để bảo đảm an toàn, mọi cửa ra vào và cửa sổ đều bị đánh dấu chéo màu đen, dấu hiệu của ổ dịch. Báo chí ở Ketterdam vừa công bố dịch bệnh chỉ là báo động giả, do một loại nấm hay vi trùng ít biết, phát tán nhanh chóng nhưng có vẻ vô hại. Dù vậy chính quyền thành phố vẫn lạc quan một cách thận trọng.

Pekka xem xét sổ sách kế toán. Cả hai sông bạc có thể cứu được. Năm nay gã thua lỗ, nhưng một khi mọi chuyện đã lắng xuống, gã sẽ khoác một lớp sơn mới lên chúng, đặt hai cái tên khác, và công việc kinh doanh sẽ tiếp diễn trở lại. Nhưng có lẽ gã phải đóng cửa Tiệm Kẹo. Không gã đàn ông nào muốn tụt quần ở nơi có nguy cơ bị mắc bệnh, khi mà có hàng tá nhà chứa khác sẵn sàng chiều lòng hẳn. Đáng tiếc thật. Nhưng đây không

phải là thất bại đầu tiên trong đời Pekka. Gã có một nguồn cung cấp các “nhân công” sẵn sàng lao động với cái giá rẻ mạt. Gã vẫn là Pekka Rollins, ông vua của khu Barrel. Nếu có những thằng ranh con đầu đường xó chợ quên mất đi đầu đó, gã sẽ rất sẵn lòng nhắc nhở chúng.

Khi Pekka giải quyết xong đồng thư từ và báo chí thì trời đã tối. Gã đuổi người, uống nốt chỗ rượu, và nhìn Alby đang ngáy pho pho với con sư tử chết bầm đó dưới cằm. Gã chào nhóm cận vệ trước cửa phòng ngủ của con trai, rồi theo hành lang bỏ đi.

“Ngủ luôn ạ, ông chủ?” Doughty hỏi. Hắn và một vệ sĩ to con khác canh gác nhà của Pekka vào ban đêm. Những người mà gã biết mình có thể tin tưởng.

“Ờ, Doughty, và sẽ là một giấc ngủ không mộng mị.”

Khi trèo vào giường, Pekka biết mình sẽ không mơ thấy con trai gào khóc dưới lòng đất hoặc thấy cái đàn đờng ca đứng trên đầu gã. Đêm nay gã sẽ mơ về Đảo Wandering, những cánh đờng xanh tươi và những ngọn núi mù sương của nó. Sáng mai gã sẽ thức dậy, tươi tỉnh, sẵn sàng bắt tay vào đòi lại ngai vàng của mình.

Thay vào đó, gã choàng tỉnh bởi sức nặng của một tảng đá đè lên ngực. Ý nghĩ đầu tiên của gã là mình đang ở dưới huyết, bị chôn vùi dưới hàng đồng đất đá. Thế rồi gã hoàn hồn. Phòng ngủ của gã tối om, và ai đó đang ngời trên người gã. Pekka học lên, cố gắng nhò dậ, nhưng hai cái đầu gối và hai cùi chỏ đã khoá chặt gã, một lưỡi dao bén ngón được ấn vào cổ gã.

“Tao sẽ giết mày,” Pekka gằn giọng.

“Người đã từng thử rồi.” Một giọng nữ đáp lại. Một đứa con gái.

Pekka mở miệng định gọi vệ sĩ.

Con nhóc cứa một đường dao trên cổ gã. Pekka rít lên khi máu chảy xuống cổ áo. “Cứ hét đi, và ta sẽ dùng con dao này ghim cổ ngươi vào cái gối.”

“Mày muốn gì?”

“Ngươi có thích sống không, Rollins?” Khi gã không đáp, con nhóc cứa tiếp một đường nữa. “Ta vừa hỏi ngươi đó. Ngươi có thích sống không?”

“Làm thế nào mày qua mặt được các vệ sĩ?”

“Ngươi gọi họ là vệ sĩ à?”

“Mày đã giết họ?”

“Ta không thêm.”

“Cái cửa sổ duy nhất đã được lắp chấn song. Nó...”

“Ta là Bóng Ma mà, Rollins. Ngươi nghĩ chấn song có thể chặn được ta sao?”

Con nhỏ Suli của Brekker. Gã ngần ngại rửa số tiền đã trả cho đũa giết thuê người Ravka kia.

“Hoá ra Brekker cử mày tới đây để chuyển tin à?” Gã hỏi.

“Ta có thông điệp riêng của mình.”

“Nói cho tao nghe, mày được thằng Brekker trả bao nhiêu. Tao sẽ trả cao hơn gấp đôi.”

“Suyttt,” con nhóc ấn đầu gối mạnh thêm. Pekka nghe thấy một tiếng *rắc* ở vai. “Ta đã để cho Dunyasha xinh đẹp tan xác trên lớp đá lát đường. Ta muốn ngươi nghĩ về điều ta có thể làm với ngươi.”

“Sao mày không giết tao luôn cho đỡ mất công đe dọa?” Gã sẽ không hèn nhát trước vài vết cắt của một đũa con gái đến từ Vườn Thú.

“Cái chết là một món quà mà người chưa xứng đáng nhận được.”

“Mày...”

Con nhóc nhét thứ gì đó vào miệng gã.

“Giờ thì hết đi,” nó ngân nga, tay mở phanh cái áo ngủ của gã, rồi ấn lưỡi dao vào ngực gã. Pekka hét lên bất chấp miệng giẻ bịt miệng, cố gắng hắt ngã con nhóc.

“Cẩn thận nào,” nó nói. “Người sẽ không muốn ta trượt tay đâu.”

Pekka ép mình nằm yên. Gã nhận ra bao lâu nay mình không hề cảm thấy đau đớn thực sự. Không một kẻ nào dám mó tay vào gã trong suốt nhiều năm trời.

“Tốt hơn rồi đấy.”

Con nhóc ngẩng hơi ngửa ra, như thể muốn chiêm ngưỡng thành quả công việc. Pekka thở hỗn hển, hé mắt nhìn xuống nhưng không trông thấy gì. Con buồm nôn dâng lên trong gã.

“Đây là vết cắt đầu tiên, Rollins. Nếu người dám nghĩ tới chuyện quay lại Ketterdam, chúng ta sẽ gặp lại nhau để ta cửa thêm vết thứ hai.”

Con nhóc khép lại áo ngủ cho gã, vỗ nhẹ một cái an ủi, rồi đi mất. Pekka không nghe thấy tiếng động, chỉ cảm nhận trọng lượng của nó biến mất khỏi ngực mình. Gã giật miếng giẻ bịt miệng rồi lăn người, mò mẫm tìm cây đèn. Ánh sáng tràn ngập khắp phòng, từ tủ đồ, tấm gương, đến chậu tắm. Không có ai cả. Gã loạng choạng bước tới cửa sổ. Nó được khoá, và lớp chắn song vẫn còn nguyên. Ngực gã bỏng rát ở nơi bị cửa dao.

Pekka lao tới trước gương và cởi phăng tấm áo ngủ vấy máu. Con nhóc đã cắt một đường chính xác ngay phía trên vị trí của quả tim. Máu

đang tuôn ra từ đó. *Đây là vết cắt đầu tiên.* Mặt đắng dâng lên cổ gã.

Lạy các thánh, gã nhủ thầm. Con nhóc sẽ moi tìm mình.

Pekka nghĩ tới Dunyasha, một trong những sát thủ thiện nghệ nhất trên đời, một sinh vật không có lương tâm lẫn lòng nhân từ - vậy mà Bóng Ma còn giỏi hơn. Chắc con nhóc này không phải người thường.

Alby.

Pekka lao qua cửa ra khỏi phòng, ngang qua những tên vệ sĩ vẫn đang đứng gác tại đó. Họ định thẫn lại, khuôn mặt tỏ rõ sự kinh ngạc, nhưng gã cứ thế chạy dọc theo hành lang tới phòng của thằng con trai. *Làm ơn, gã thẫn van xin, làm ơn, xin làm ơn.*

Pekka mở toang cửa phòng. Ánh sáng từ hành lang tràn qua chiếc giường. Alby đang nằm nghiêng, thở phì phò, ngón cái đút trong miệng. Nhẹ người, Pekka vấp phải khung cửa, tay ép chiếc áo ngủ vào vết thương đang chảy máu trên ngực. Thế rồi gã nhìn thấy món đồ chơi mà thằng con gã đang ôm trong tay. Con sư tử đã biến mất. Thay vào đó là một con quạ đen thui.

Pekka co rúm lại, như thể vừa nhìn thấy con trai gã ngủ áp má lên một con nhện lông lá.

Gã nhẹ nhàng khép cửa lại và quay về phòng mình.

“Dừng Shay và Gerrigan dậy,” gã nói.

“Có chuyện gì thế ạ?” Doughty hỏi. “Tôi có nên gọi thầy lang không?”

“Bảo bọn chúng gói ghém hành lí. Cùng với tất cả chỗ tiền mặt mà ta có.”

“Chúng ta sẽ đi đâu?”

“Càng xa càng tốt.”

Rollins đóng sầm cửa phòng ngủ sau lưng. Gã tiến đến cửa sổ và kiểm tra các chấn song một lần nữa. Vẫn chắc chắn. Cửa vẫn đóng. Qua lớp kính gã có thể nhìn thấy hình ảnh phản chiếu, và gã không nhận ra chính mình nữa. Người đàn ông có mái tóc thưa và đôi mắt hoảng sợ này là ai? Gã từng có thời ngẩng cao đầu, giương súng đối đầu với mọi nguy hiểm. Điều gì đã thay đổi? Phải chăng chỉ là tuổi tác? *Không phải*, gã nhận ra, là *sự thành công*. Gã đã trở nên thoải mái và nhận ra mình thích nó.

Pekka ngẩng xuống trước gương soi và bắt đầu lau máu trên ngực. Gã đã rất tự hào với việc biến Ketterdam thành của mình. Gã đặt bẫy, châm lửa, đá đít tất cả những kẻ dám thách thức mình, và tận thu thành quả từ sự liêu lĩnh của mình. Hầu hết các địch thủ đầu thất bại dễ dàng, số ít những kẻ cứng rắn hơn khiến gã thích thú vì sự hào hứng mang lại. Gã đã khuất phục Barrel, đẽo ra luật chơi khi muốn, và viết lại chúng tùy theo ý thích.

Vấn đề là những sinh vật xoay sở để sống sót được tại cái thành phố mà gã chi phối là một nỗi bất hạnh mới hoàn toàn. Brekker, nữ hoàng Bóng Ma của nó, băng đảng côn đồ của nó. Cái giống táo tợn, dữ dằn và cục súc, mê trả thù còn hơn cả vàng bạc.

Người có thích sống không, Rollins?

Có, gã thích chứ, rất thích là đằng khác, và gã dự định sống rất lâu.

Pekka sẽ ngẩng đếm tiền. Gã sẽ nuôi dạy thằng con trai. Gã sẽ tìm cho mình một cô vợ tốt, hoặc là hai, hoặc cả một chục. Và biết đâu, trong những giờ phút tĩnh lặng, gã sẽ nâng li vì những người đàn ông giống như mình, những kiến trúc sư bất hạnh đã góp phần tạo dựng nên Brekker và băng nhóm của nó. Gã sẽ uống vì tất cả bọn họ, nhưng chủ yếu là cho những kẻ đáng thương không biết rắc rối nào đang chờ đợi mình.

TABLE OF CONTENTS

Phần Một KHÁCH KHÔNG MỜI

- 1 INEJ
- 2 KAZ
- 3 MATTHIAS
- 4 INEJ
- 5 KAZ
- 6 NINA
- 7 WYLAN

Phần Hai NHỮNG ÔNG HOÀNG BÀ CHÚA

- 8 JESPER
- 9 MATTHIAS
- 10 KAZ
- 11 INEJ
- 12 JESPER
- 13 NINA
- 14 KAZ
- 15 WYLAN
- 16 INEJ

Phần Ba HÀNH ĐỘNG & VỌNG ÂM

- 17 MATTHIAS
- 18 NINA
- 19 INEJ
- 20 JESPER
- 21 KAZ
- 22 MATTHIAS
- 23 NINA
- 24 MATTHIAS
- 25 WYLAN
- 26 JESPER
- 27 KAZ

28 INEJ
29 PEKKA